

**NGÂN HÀNG TMCP CÔNG THƯƠNG  
VIỆT NAM**

Số: 448/HĐQT-NHCT-VP HĐQT1  
V/v CBTT cập nhật, bổ sung tài liệu ĐHĐCĐ  
thường niên 2023 của VietinBank

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Hà Nội, ngày 20 tháng 4 năm 2023

## **CÔNG BỐ THÔNG TIN BẤT THƯỜNG**

**Kính gửi: - Ủy ban Chứng khoán Nhà nước;  
- Sở Giao dịch Chứng khoán Việt Nam;  
- Sở Giao dịch Chứng khoán TP HCM;  
- Sở Giao dịch Chứng khoán Hà Nội.**

### **1. Tên tổ chức: Ngân hàng TMCP Công thương Việt Nam**

- Mã chứng khoán: CTG
- Địa chỉ : 108 Trần Hưng Đạo, Quận Hoàn Kiếm, Hà Nội
- Điện thoại liên hệ: 024 39421030
- Email: investor@vietinbank.vn

### **2. Nội dung thông tin công bố:**

Ngày 20/4/2023, trên cơ sở ý kiến của Cơ quan Nhà nước có thẩm quyền, Ngân hàng TMCP Công thương Việt Nam (VietinBank) đã cập nhật, bổ sung các tài liệu Đại hội đồng cổ đông (ĐHĐCĐ) thường niên 2023 và Hội đồng quản trị VietinBank đã ban hành Nghị quyết số 136/NQ-HĐQT-NHCT-VP HĐQT1 về việc phê duyệt chương trình và tài liệu ĐHĐCĐ thường niên 2023.

Các tài liệu ĐHĐCĐ thường niên 2023 cập nhật, bổ sung được VietinBank đăng tải trên trang thông tin điện tử của VietinBank tại đường dẫn "<https://investor.vietinbank.vn>" – "Sự kiện" – "ĐHĐCĐ" – "2023" – "ĐHĐCĐ thường niên 2023" để cổ đông truy cập và nghiên cứu trước khi tham dự.

### **3. Thông tin này được công bố trên trang thông tin điện tử của VietinBank vào ngày 20/4/2023 tại đường dẫn <https://investor.vietinbank.vn>.**

Chúng tôi xin cam kết các thông tin công bố trên đây là đúng sự thật và hoàn toàn chịu trách nhiệm trước pháp luật về nội dung các thông tin đã công bố.

#### **Nơi nhận:**

- Như trên;
- Lưu: VP, VP HĐQT1.

#### **Tài liệu đính kèm:**

- Nghị quyết số 136 /NQ-HĐQT-NHCT-VP HĐQT1 ngày 20/4/2023.

**Người đại diện theo pháp luật**

**CHỦ TỊCH HĐQT**  
  
**Trần Minh Bình**

**NGHỊ QUYẾT HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ  
NGÂN HÀNG TMCP CÔNG THƯƠNG VIỆT NAM**

*V/v: Phê duyệt chương trình và nội dung tài liệu ĐHĐCĐ thường niên 2023*

**HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ NGÂN HÀNG TMCP CÔNG THƯƠNG VIỆT NAM**

Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 ngày 17/06/2020 và các văn bản sửa đổi, bổ sung Luật Doanh nghiệp;

Căn cứ Luật các Tổ chức tín dụng số 47/2010/QH12 ngày 16/06/2010 và Luật sửa đổi bổ sung một số điều của Luật các Tổ chức tín dụng năm 2017;

Luật Chứng khoán số 54/2019/QH4 ngày 26/11/2019 và các văn bản hướng dẫn thi hành Luật chứng khoán;

Căn cứ công văn của Ngân hàng Nhà nước Việt Nam số 2746/NHNN-TCKT ngày 18/4/2023 về ý kiến về một số nội dung tài liệu Đại hội đồng cổ đông (ĐHĐCĐ) năm 2023 của VietinBank và số 2757/NHNN-CQTTGS ngày 19/4/2023 về chấp thuận danh sách nhân sự dự kiến bầu làm thành viên HĐQT nhiệm kỳ 2019-2024 của VietinBank;

Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động của Ngân hàng TMCP Công thương Việt Nam (VietinBank);

Căn cứ Quy chế Tổ chức và hoạt động của Hội đồng Quản trị VietinBank;

Căn cứ Biên bản kiểm phiếu ý kiến thành viên HĐQT số 078 /BBKP-HĐQT-NHCT-2023-4 ngày 20/4/2023 về việc Phê duyệt chương trình và nội dung tài liệu ĐHĐCĐ thường niên 2023;

Xét đề nghị của Văn phòng HĐQT tại Tờ trình ngày 19/4/2023 về việc “Phê duyệt chương trình và nội dung tài liệu ĐHĐCĐ thường niên 2023”.

**QUYẾT NGHỊ:**

**Điều 1:** Phê duyệt chương trình và nội dung tài liệu ĐHĐCĐ thường niên 2023 (đính kèm) như sau:

- Dự thảo chương trình ĐHĐCĐ thường niên 2023;
- Dự thảo Quy chế tổ chức họp ĐHĐCĐ thường niên 2023;
- Báo cáo của HĐQT về hoạt động năm 2022 và định hướng phát triển năm 2023;
- Báo cáo của Ban Điều hành về kết quả hoạt động kinh doanh năm 2022; định hướng và kế hoạch năm 2023;
- Báo cáo của Ban Kiểm soát (BKS) về kết quả hoạt động năm 2022 và định hướng hoạt động năm 2023;
- Tờ trình thông qua Báo cáo tài chính kiểm toán năm 2022;
- Tờ trình thông qua việc lựa chọn công ty kiểm toán độc lập kiểm toán/soát xét báo cáo tài chính và hoạt động của hệ thống kiểm soát nội bộ năm 2024;
- Tờ trình thông qua phương án phân phối lợi nhuận năm 2022;
- Tờ trình thông qua mức thù lao đối với HĐQT và Ban Kiểm soát năm 2023;



- Tờ trình thông qua sửa đổi Quy chế Quản trị nội bộ và Quy chế Tổ chức và hoạt động của HĐQT VietinBank;
- Tờ trình thông qua việc niêm yết các trái phiếu phát hành ra công chúng năm 2023 của VietinBank trên Sở Giao dịch Chứng khoán Hà Nội sau khi kết thúc các đợt chào bán;
- Tờ trình về Phương án tăng vốn điều lệ thông qua phát hành cổ phiếu để trả cổ tức từ nguồn lợi nhuận còn lại năm 2021 và lợi nhuận còn lại lũy kế đến hết năm 2016;
- Tờ trình miễn nhiệm và bầu bổ sung thành viên HĐQT nhiệm kỳ 2019 – 2024;
- Dự thảo Quy chế bầu thành viên HĐQT VietinBank nhiệm kỳ 2019-2024.

## **Điều 2: Điều khoản thi hành**

1. Nghị quyết này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký;

2. Thành viên Hội đồng Quản trị, Thành viên Ban điều hành; Giám đốc Khối nghiệp vụ; Trưởng Phòng, Ban, Trung tâm, Đơn vị tại Trụ sở chính; Đơn vị và cá nhân có liên quan trong hệ thống VietinBank chịu trách nhiệm thi hành Nghị quyết này.

### **Nơi nhận:**

- Thành viên HĐQT;
- Ban Kiểm soát;
- Thành viên Ban Điều hành;
- Q.Chánh Văn phòng HĐQT;
- Lưu: VP, VPHĐQT1.

**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ**  
**CHỦ TỊCH**



**Trần Minh Bình**



NGÂN HÀNG TMCP CÔNG THƯƠNG VIỆT NAM

Địa chỉ: 108 Trần Hưng Đạo, Hoàn Kiếm, Hà Nội

Tel: 024.39421030

Giấy CNĐKKD số 0100111948 cấp lần 12 ngày 08/09/2021

**DỰ THẢO CHƯƠNG TRÌNH HỌP  
ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN 2023**

*Ngày 21 tháng 4 năm 2023*

| THỜI GIAN           | NỘI DUNG                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                              |
|---------------------|-------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|
| 07h30<br>-<br>08h00 | <b>ĐĂNG KÝ THAM DỰ ĐẠI HỘI</b> <ul style="list-style-type: none"><li>- Cổ đông đăng ký tham dự</li><li>- Kiểm tra tư cách cổ đông và tổng hợp số liệu cổ đông tham dự</li></ul>                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                       |
| 08h00<br>-<br>08h45 | <b>KHAI MẠC</b> <ul style="list-style-type: none"><li>- Tuyên bố lý do, giới thiệu thành phần tham dự Đại hội</li><li>- Báo cáo kết quả kiểm tra tư cách cổ đông tham dự Đại hội</li><li>- Hướng dẫn cách thức biểu quyết, bầu cử tại Đại hội</li><li>- Giới thiệu và thông qua Ban Chủ tọa Đại hội, Ban Kiểm phiếu</li><li>- Cử Ban Thư ký Đại hội</li><li>- Phát biểu khai mạc Đại hội</li><li>- Thông qua Quy chế tổ chức Đại hội</li><li>- Thông qua chương trình Đại hội</li></ul>                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                               |
| 08h45<br>-<br>11h15 | <b>CHƯƠNG TRÌNH ĐẠI HỘI (dự kiến)</b> <ul style="list-style-type: none"><li>- Báo cáo của Hội đồng quản trị (HDQT) về hoạt động năm 2022 và định hướng phát triển năm 2023</li><li>- Báo cáo của Ban Điều hành về kết quả hoạt động kinh doanh năm 2022, định hướng và kế hoạch năm 2023</li><li>- Báo cáo của Ban Kiểm soát (BKS) về kết quả hoạt động năm 2022 và định hướng hoạt động năm 2023</li><li>- Tờ trình thông qua Báo cáo tài chính kiểm toán năm 2022</li><li>- Tờ trình thông qua việc lựa chọn công ty kiểm toán độc lập kiểm toán/soát xét báo cáo tài chính và hoạt động của hệ thống kiểm soát nội bộ năm 2024</li><li>- Tờ trình thông qua phương án phân phối lợi nhuận năm 2022</li><li>- Tờ trình thông qua mức thù lao đối với HDQT, BKS năm 2023</li><li>- Tờ trình thông qua sửa đổi Quy chế Quản trị nội bộ và Quy chế Tổ chức và hoạt động của HDQT VietinBank</li><li>- Tờ trình thông qua việc niêm yết các trái phiếu phát hành ra công chúng năm 2023 của VietinBank trên Sở Giao dịch Chứng khoán Hà Nội sau khi kết thúc các đợt chào bán</li><li>- Tờ trình về Phương án tăng vốn điều lệ thông qua phát hành cổ phiếu để trả cổ tức từ nguồn lợi nhuận còn lại năm 2021 và lợi nhuận còn lại lũy kế đến hết năm 2016</li><li>- Tờ trình miễn nhiệm và bầu bổ sung thành viên Hội đồng quản trị nhiệm kỳ 2019 - 2024</li><li>- Thông qua Dự thảo Quy chế bầu thành viên Hội đồng quản trị nhiệm kỳ 2019 - 2024</li><li>- Các nội dung khác theo quy định của pháp luật và Điều lệ VietinBank (nếu có)</li><li>- Thảo luận nội dung các báo cáo, tờ trình</li></ul> |
| 11h15<br>-<br>12h00 | <b>BIỂU QUYẾT VÀ BẦU CỬ</b> <ul style="list-style-type: none"><li>- Tiến hành biểu quyết, bầu cử</li><li>- Nghi giải lao, chiếu video giới thiệu về VietinBank</li><li>- Ban Kiểm phiếu công bố kết quả biểu quyết, bầu cử</li></ul>                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                  |
| 12h00<br>-<br>12h30 | <b>BẾ MẠC</b> <ul style="list-style-type: none"><li>- Thông qua Biên bản Đại hội</li><li>- Thông qua Nghị quyết Đại hội</li><li>- Bế mạc Đại hội</li></ul>                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                            |

BAN TỔ CHỨC ĐẠI HỘI





## NGÂN HÀNG TMCP CÔNG THƯƠNG VIỆT NAM

Địa chỉ: 108 Trần Hưng Đạo, Hoàn Kiếm, Hà Nội

Điện thoại: 84.24.39421030

Giấy CNĐKDN số 0100111948 cấp thay đổi lần 12 ngày 8/9/2021

# QUY CHẾ TỔ CHỨC HỌP ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN 2023 NGÂN HÀNG THƯƠNG MẠI CỔ PHẦN CÔNG THƯƠNG VIỆT NAM

## CHƯƠNG I

### NHỮNG QUY ĐỊNH CHUNG

#### Điều 1: Phạm vi và đối tượng áp dụng

- Quy chế này được áp dụng cho việc tổ chức họp Đại hội đồng cổ đông thường niên 2023 (sau đây gọi là Đại hội) của Ngân hàng Thương mại cổ phần Công thương Việt Nam (VietinBank).
- Quy chế này quy định cụ thể về quyền và nghĩa vụ của cổ đông, người tham dự họp Đại hội, các bên tham gia Đại hội; điều kiện, thủ tục tiến hành Đại hội.

#### Điều 2: Điều kiện tham dự Đại hội

- Các cổ đông hoặc người đại diện theo ủy quyền của cổ đông là tổ chức có tên trong danh sách cổ đông tại ngày chốt quyền tham dự Đại hội có quyền trực tiếp tham dự Đại hội hoặc ủy quyền cho cá nhân/tổ chức khác tham dự Đại hội.
- Cổ đông có thể thực hiện việc ủy quyền toàn bộ hoặc một phần số cổ phần của mình cho người khác thay mặt tham dự Đại hội.
- Việc ủy quyền chỉ có hiệu lực pháp lý khi đáp ứng tất cả các điều kiện sau:
  - Cổ đông điền đầy đủ các thông tin trên Giấy ủy quyền (theo mẫu của VietinBank hoặc quy định của Luật Dân sự);
  - Giấy ủy quyền có đầy đủ chữ ký, ghi rõ họ tên, đóng dấu (nếu là tổ chức) của bên ủy quyền và bên nhận ủy quyền.
  - Bản gốc Giấy ủy quyền được gửi về VietinBank chậm nhất trước ngày tổ chức Đại hội (21/4/2023) theo địa chỉ: Ban Thư ký Hội đồng quản trị (HĐQT) và Quan hệ cổ đông - Văn phòng HĐQT - Ngân hàng TMCP Công thương Việt Nam - Số 108, Trần Hưng Đạo, Hoàn Kiếm, Hà Nội. Quý cổ đông có thể gửi trước bản chụp/scan tới địa chỉ email: investor@vietinbank.vn và gửi bản gốc qua đường bưu điện sau.

## CHƯƠNG II

### QUYỀN VÀ NGHĨA VỤ CỦA CÁC BÊN THAM DỰ ĐẠI HỘI

#### Điều 3: Quyền và nghĩa vụ của cổ đông/người đại diện theo ủy quyền của cổ đông tổ chức/người được ủy quyền (sau đây gọi là đại biểu) tham dự Đại hội

##### a. Quyền của đại biểu tham dự Đại hội

- Được trực tiếp tham dự hoặc ủy quyền cho cá nhân/tổ chức khác tham dự Đại hội để biểu quyết, bầu cử tất cả các vấn đề thuộc thẩm quyền của Đại hội theo quy định của pháp luật và Điều lệ tổ chức và hoạt động VietinBank.
- Được nhận Thẻ biểu quyết, Phiếu biểu quyết, Phiếu bầu cử (trong đó có ghi mã số đại biểu tham dự và số cổ phần có quyền biểu quyết, bầu cử) sau khi hoàn thành thủ tục

kiểm tra tư cách cổ đông. Giá trị biểu quyết của Thẻ biểu quyết, Phiếu biểu quyết, Phiếu Bầu cử tương ứng với tỷ lệ số cổ phần có quyền biểu quyết mà đại biểu sở hữu hoặc đại diện theo đăng ký tham dự họp Đại hội trên tổng số cổ phần có quyền biểu quyết của các đại biểu có mặt tại Đại hội.

3. Được thảo luận và trực tiếp biểu quyết, bầu cử tại Đại hội để thông qua các nội dung, bao gồm:
  - (i) Báo cáo của Hội đồng quản trị (HĐQT) về hoạt động năm 2022 và định hướng phát triển năm 2023;
  - (ii) Báo cáo của Ban Điều hành về kết quả hoạt động kinh doanh năm 2022; định hướng và kế hoạch năm 2023;
  - (iii) Báo cáo của Ban Kiểm soát (BKS) về kết quả hoạt động năm 2022 và định hướng hoạt động năm 2023;
  - (iv) Tờ trình thông qua Báo cáo tài chính kiểm toán năm 2022;
  - (v) Tờ trình thông qua việc lựa chọn công ty kiểm toán độc lập kiểm toán/soát xét báo cáo tài chính và hoạt động của hệ thống kiểm soát nội bộ năm 2024;
  - (vi) Tờ trình thông qua phương án phân phối lợi nhuận năm 2022;
  - (vii) Tờ trình thông qua mức thù lao đối với HĐQT và Ban Kiểm soát năm 2023;
  - (viii) Tờ trình thông qua sửa đổi Quy chế Quản trị nội bộ và Quy chế Tổ chức và hoạt động của HĐQT VietinBank;
  - (ix) Tờ trình thông qua việc niêm yết các trái phiếu phát hành ra công chúng năm 2023 của VietinBank trên Sở Giao dịch Chứng khoán Hà Nội sau khi kết thúc các đợt chào bán;
  - (x) Tờ trình về Phương án tăng vốn điều lệ thông qua phát hành cổ phiếu để trả cổ tức từ nguồn lợi nhuận còn lại năm 2021 và lợi nhuận còn lại lũy kế đến hết năm 2016;
  - (xi) Tờ trình miễn nhiệm và bầu bổ sung thành viên HĐQT nhiệm kỳ 2019 – 2024
  - (xii) Các nội dung khác theo quy định của pháp luật và Điều lệ VietinBank (nếu có).
4. Đại biểu tham dự Đại hội muộn có quyền đăng ký dự họp ngay, sau đó có quyền tham gia và biểu quyết, bầu cử ngay tại Đại hội, nhưng Chủ tọa không có trách nhiệm dùng Đại hội và hiệu lực của các đợt biểu quyết, bầu cử đã tiến hành trước đó sẽ không bị ảnh hưởng.

**b. Nghĩa vụ của đại biểu tham dự Đại hội**

1. Mang theo Giấy chứng minh nhân dân/Căn cước công dân/Hộ chiếu, Thông báo mời họp, Giấy uỷ quyền hợp lệ (*trong trường hợp uỷ quyền*) để làm thủ tục kiểm tra tư cách cổ đông.
2. Không gây rối hoặc gây mất trật tự trong Đại hội. Đại biểu có thể phát biểu trực tiếp tại Hội trường hoặc ghi ý kiến phát biểu vào Phiếu ghi ý kiến đóng góp và gửi cho Ban tổ chức Đại hội. Khi có nhu cầu phát biểu trực tiếp, đại biểu cần đăng ký với Ban tổ chức Đại hội và nêu rõ họ tên, địa chỉ, mã số đại biểu tham dự trước khi trình bày vấn đề cần phát biểu.
3. Tuân thủ các quy định tại Quy chế này, sự điều khiển của Chủ tọa và tôn trọng kết quả làm việc tại Đại hội.

**Điều 4: Quyền và nghĩa vụ của Ban Kiểm tra tư cách cổ đông**

1. Ban Kiểm tra tư cách cổ đông do HĐQT VietinBank quyết định thành lập.
2. Ban Kiểm tra tư cách cổ đông thực hiện:
  - (i) Kiểm tra tư cách cổ đông của đại biểu đến dự họp: Giấy chứng minh nhân dân/Căn cước công dân/Hộ chiếu, Thông báo mời họp, Giấy uỷ quyền hợp lệ (*trong trường hợp uỷ quyền*);
  - (ii) Phát Thẻ biểu quyết, Phiếu biểu quyết, Phiếu bầu cử cho các đại biểu tham dự Đại hội;

- (iii) Báo cáo trước Đại hội về kết quả kiểm tra tư cách cổ đông tham dự Đại hội.
3. Ban Kiểm tra tư cách cổ đông có quyền thành lập bộ phận giúp việc để hoàn thành nhiệm vụ của mình.

**Điều 5: Quyền và nghĩa vụ của Ban Kiểm phiếu**

1. Ban Kiểm phiếu gồm Trưởng ban và một số thành viên (không phải là ứng cử viên được bầu vào HĐQT/BKS), do Ban Chủ tọa đề cử và được Đại hội biểu quyết thông qua.
2. Ban Kiểm phiếu thực hiện:
  - (i) Hướng dẫn đại biểu cách sử dụng Thẻ biểu quyết, Phiếu biểu quyết, Phiếu bầu cử;
  - (ii) Thu Phiếu biểu quyết, Phiếu bầu cử và tiến hành kiểm phiếu;
  - (iii) Lập Biên bản kiểm phiếu, báo cáo trước Đại hội về kết quả kiểm phiếu biểu quyết, bầu cử.
3. Ban Kiểm phiếu có quyền thành lập bộ phận giúp việc để hoàn thành nhiệm vụ của mình.

**Điều 6: Quyền và nghĩa vụ của Ban Chủ tọa và Ban Thư ký**

1. Ban Chủ tọa gồm Chủ tọa và một số thành viên do Đại hội biểu quyết thông qua, thực hiện điều khiển cuộc họp Đại hội.
2. Quyết định của Ban Chủ tọa về vấn đề trình tự, thủ tục hoặc các sự kiện phát sinh ngoài chương trình họp của Đại hội sẽ mang tính phán quyết cao nhất.
3. Ban Chủ tọa có quyền thực hiện các biện pháp cần thiết để điều khiển cuộc họp Đại hội một cách hợp lệ và có trật tự, đúng theo chương trình đã được thông qua và/hoặc đề Đại hội phản ánh được mong muốn của đa số người dự họp.
4. Ban Chủ tọa có thể hoãn họp Đại hội đến một thời điểm khác (phù hợp với quy định tại Luật doanh nghiệp và Điều lệ tổ chức và hoạt động VietinBank) và tại một địa điểm khác do Chủ tọa quyết định mà không cần lấy ý kiến của Đại hội nếu xảy ra một trong các trường hợp sau:
  - (i) Có người dự họp cản trở, gây rối trật tự, có nguy cơ làm cho cuộc họp không được tiến hành một cách công bằng và hợp pháp;
  - (ii) Sự trì hoãn là cần thiết để các công việc của cuộc họp Đại hội được tiến hành hợp pháp;
  - (iii) Các phương tiện thông tin tại địa điểm họp không đảm bảo cho các đại biểu dự họp tham gia, thảo luận và biểu quyết, bầu cử.
5. Ban Thư ký gồm Trưởng ban và một số thành viên, do Ban Chủ tọa cử, thực hiện ghi chép Biên bản Đại hội, dự thảo Nghị quyết Đại hội và thực hiện các công việc theo phân công của Ban Chủ tọa.

**CHƯƠNG III**

**TRÌNH TỰ TIẾN HÀNH ĐẠI HỘI**

**Điều 7: Điều kiện tiến hành Đại hội**

Đại hội được tiến hành khi có số đại biểu dự họp đại diện cho ít nhất 65% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết theo danh sách cổ đông được lập tại thời điểm chốt danh sách cổ đông để triệu tập họp Đại hội.

**Điều 8: Cách thức tiến hành Đại hội**

1. Đại hội dự kiến diễn ra trong 1/2 ngày.



- Đại hội sẽ thông qua Chương trình Đại hội, lần lượt thảo luận và thông qua các nội dung nêu tại Khoản 2, Điều 3 của Quy chế này.

#### **Điều 9: Thông qua Quyết định của Đại hội**

- Đối với nội dung quy định tại Điểm (x), Khoản 3, Điều 3 Quy chế này, Quyết định của Đại hội được thông qua khi được số đại biểu đại diện trên 65% số phiếu biểu quyết của tất cả các đại biểu dự họp tán thành.
- Đối với các nội dung khác, Quyết định của Đại hội được thông qua khi được số đại biểu đại diện trên 51% số phiếu biểu quyết của tất cả các đại biểu dự họp tán thành.
- Đối với việc bầu thành viên HĐQT: thực hiện theo phương thức bầu dồn phiếu, theo đó mỗi đại biểu có tổng số phiếu biểu quyết tương ứng với tổng số cổ phần sở hữu nhân với số thành viên được bầu của HĐQT và đại biểu có quyền dồn hết hoặc một phần tổng số phiếu bầu của mình cho một hoặc một số ứng cử viên. Việc bầu cử thực hiện theo Quy chế bầu thành viên HĐQT (được Ban Chủ tọa trình bày và Đại hội biểu quyết thông qua).

#### **Điều 10: Biên bản Đại hội**

Nội dung Đại hội được lập thành biên bản và lưu trữ theo quy định. Biên bản Đại hội được lập và thông qua trước khi bế mạc Đại hội.

### **CHƯƠNG IV**

#### **ĐIỀU KHOẢN KHÁC**

#### **Điều 11: Trường hợp tổ chức họp Đại hội không thành**

- Trường hợp Đại hội lần thứ nhất không đủ điều kiện tiến hành theo quy định tại Điều 7 Quy chế này, thì việc triệu họp lần thứ hai phải được thực hiện trong thời hạn 30 ngày, kể từ ngày Đại hội lần thứ nhất dự định khai mạc. Đại hội lần thứ hai được tiến hành khi có số thành viên tham dự là các đại biểu đại diện cho ít nhất 51% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết.
- Trường hợp Đại hội triệu tập lần thứ hai không đủ điều kiện tiến hành theo quy định tại khoản 1 điều này thì được triệu tập lần thứ ba trong thời hạn 20 ngày, kể từ ngày Đại hội lần thứ hai dự định khai mạc. Trong trường hợp này, Đại hội được tiến hành không phụ thuộc vào số lượng đại biểu tham dự họp và được coi là hợp lệ và có quyền quyết định tất cả các vấn đề dự kiến được phê chuẩn tại cuộc họp Đại hội đồng cổ đông lần thứ nhất.

### **CHƯƠNG V**

#### **ĐIỀU KHOẢN THI HÀNH**

#### **Điều 12: Hiệu lực thi hành**

- Quy chế này gồm 5 chương, 12 Điều và có hiệu lực ngay sau khi được Đại hội biểu quyết thông qua.
- Đại biểu, những người tham dự họp Đại hội và các bên tham gia Đại hội có trách nhiệm thực hiện Quy chế này.

**TM. ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG**

**BAN CHỦ TỌA** 

108 Trần Hưng Đạo, Hoàn Kiếm, Hà Nội

Tel: 024.39421030

GCNĐKKD số 0100111948

Cấp thay đổi lần 12 ngày 8/9/2021

Hà Nội, ngày 20 tháng 4 năm 2023

## BÁO CÁO CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ VỀ HOẠT ĐỘNG NĂM 2022 VÀ ĐỊNH HƯỚNG PHÁT TRIỂN NĂM 2023

Năm 2022, tiến trình phục hồi sau đại dịch Covid-19 của nền kinh tế toàn cầu phải đối mặt với nhiều thách thức; tình hình kinh tế thế giới và khu vực có nhiều biến động nhanh, phức tạp, khó lường và chưa từng có tiền lệ. Trong bối cảnh nhiều nền kinh tế suy giảm tăng trưởng, kinh tế Việt Nam đã có bước phục hồi mạnh mẽ, đạt kết quả tích cực và toàn diện. Tăng trưởng GDP đạt 8,02%, là mức tăng trưởng cao nhất trong 10 năm trở lại đây và vượt mục tiêu đề ra là 6 - 6,5%. Các cân đối lớn được đảm bảo, nền tảng vĩ mô tiếp tục duy trì ổn định nhờ Chính phủ, Ngân hàng Nhà nước Việt Nam đã triển khai đồng bộ, linh hoạt các giải pháp điều hành chính sách tiền tệ, ổn định tỷ giá, kiềm chế lạm phát, bảo đảm an toàn hoạt động cho hệ thống tài chính.

Với vai trò là một ngân hàng thương mại chủ lực, trụ cột của nền kinh tế, năm 2022, VietinBank đã tiên phong trong việc hỗ trợ khách hàng khôi phục hoạt động sản xuất kinh doanh sau dịch bệnh; tập trung nguồn lực cho các chủ điểm kinh doanh trọng tâm; tăng cường quản trị rủi ro, tái cơ cấu danh mục tín dụng và đẩy nhanh tốc độ chuyển đổi số nhằm nâng cao chất lượng dịch vụ. Theo đó, VietinBank đã đạt được những kết quả kinh doanh tích cực trên mọi mặt hoạt động; tạo tiền đề vững chắc cho hoạt động kinh doanh của ngân hàng trong giai đoạn tiếp theo.

### I. KẾT QUẢ THỰC HIỆN NHIỆM VỤ ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG GIAO

#### 1. Kết quả thực hiện kế hoạch kinh doanh năm 2022

Bám sát những nội dung đã được Đại hội đồng cổ đông (ĐHĐCĐ) thông qua, HĐQT VietinBank đã chỉ đạo triển khai quyết liệt giải pháp kinh doanh ngay từ đầu năm, hướng tới mục tiêu tăng trưởng hiệu quả, an toàn, bền vững.

Kết quả thực hiện một số chỉ tiêu ĐHCĐ giao năm 2022 như sau: (Đơn vị: Tỷ đồng, %)

| Chỉ tiêu                                           | 31/12/2021 | 31/12/2022 | 31/12/2022 so với<br>31/12/2021 |       | Kế hoạch<br>ĐHCĐ 2022                                        | So với<br>KH năm<br>2022 |
|----------------------------------------------------|------------|------------|---------------------------------|-------|--------------------------------------------------------------|--------------------------|
|                                                    |            |            | +/-                             | +/- % |                                                              |                          |
| Tổng tài sản                                       | 1.531.587  | 1.808.430  | 276.843                         | 18,1% | Tăng trưởng<br>từ 5-10%                                      | Đạt                      |
| Nguồn vốn huy<br>động                              | 1.226.345  | 1.340.546  | 114.201                         | 9,3%  | Tăng trưởng<br>từ 8-10%                                      | Đạt                      |
| Dư nợ tín dụng                                     | 1.141.454  | 1.279.823  | 138.369                         | 12,1% | Tăng trưởng theo<br>điều hành chính sách<br>tiền tệ của NHNN | Đạt                      |
| Tỷ lệ nợ xấu/dư<br>nợ tín dụng theo<br>Thông tư 11 | 1,14%      | 1,08%      |                                 |       | <1,8%                                                        | Đạt                      |
| LNTT riêng lẻ                                      | 16.860     | 20.353     | 3.493                           | 20,7% | 19.451                                                       | 105%                     |
| LNTT hợp nhất                                      | 17.589     | 20.946     | 3.357                           | 19,1% |                                                              |                          |

(Nguồn: BCTC hợp nhất và riêng lẻ kiểm toán năm 2022)

Kết quả triển khai một số hoạt động trọng yếu của VietinBank như sau:

**1.1. Tăng trưởng tín dụng có chọn lọc gắn liền với tăng trưởng theo ngành nghề, địa bàn có tiềm năng**

- Dự nợ tín dụng hợp nhất tại thời điểm 31/12/2022 đạt **1,28 triệu tỷ đồng**, tăng 12,1% so với năm 2021, đáp ứng nhu cầu sản xuất kinh doanh hồi phục sau dịch Covid, phù hợp với diễn biến chung toàn ngành Ngân hàng và tối ưu hạn mức tín dụng được NHNN phê duyệt.
- Tiếp tục chuyển dịch cơ cấu danh mục tín dụng theo định hướng đẩy mạnh tăng trưởng dư nợ phân khúc khách hàng bán lẻ (KHBL) và khách hàng doanh nghiệp vừa và nhỏ (KHĐN VVN), theo đó tỷ trọng dư nợ bình quân 2 phân khúc tăng từ **58,6%** năm 2021 lên **63,1%** tổng dư nợ năm 2022.
- Tăng trưởng dư nợ các ngành, lĩnh vực có tiềm năng phát triển tốt, phục hồi nhanh sau dịch Covid-19 và các lĩnh vực/đối tượng được Chính phủ, NHNN ưu tiên khuyến khích như: lĩnh vực sản xuất kinh doanh, tín dụng “xanh”, hỗ trợ tăng trưởng bền vững; xây dựng các cơ chế, chính sách theo địa bàn nhằm khai thác tối đa tiềm năng, gắn tăng trưởng của Ngân hàng với các ngành kinh tế chủ lực, các vùng kinh tế trọng điểm là động lực tăng trưởng của đất nước.

**1.2. Tăng trưởng nguồn vốn hiệu quả, điều hành cơ cấu vốn theo hướng tối ưu**

- Trong năm, VietinBank đã triển khai đồng bộ các giải pháp nhằm quản trị hiệu quả cân đối vốn, tăng trưởng nguồn vốn huy động ổn định, bền vững, khai thác linh hoạt và đa dạng các nguồn vốn trong và ngoài nước. Nguồn vốn huy động hợp nhất đạt **1,34 triệu tỷ đồng**, tăng 9,3% so với năm 2021.
- Nguồn vốn CASA được cải thiện, **tăng 7,1%** so với cuối năm 2021, tỷ lệ CASA trên tổng nguồn vốn huy động tiếp tục duy trì ở mức **20%** trong bối cảnh cạnh tranh CASA giữa các ngân hàng ngày càng quyết liệt, qua đó hỗ trợ tích cực trong việc kiểm soát chi phí vốn của VietinBank. Cơ cấu danh mục tiền gửi KH dịch chuyển theo hướng tăng tỷ trọng KHBL (từ 48,4% lên **49,7%**) và KHĐN VVN (từ 11,2% lên **14,1%**). VietinBank luôn duy trì LDR và các tỷ lệ thanh khoản đảm bảo tuân thủ quy định của NHNN.

**1.3. Đẩy mạnh chuyển dịch cơ cấu thu nhập, nâng cao chất lượng sản phẩm dịch vụ**

- Năm 2022, VietinBank đẩy mạnh chuyển dịch cơ cấu thu nhập theo hướng triển khai các giải pháp tài chính toàn diện, trọn gói, cải thiện chất lượng sản phẩm, dịch vụ đặc biệt các sản phẩm phi tín dụng cho các nhóm khách hàng trọng tâm, mở rộng tệp KH xuất nhập khẩu, KHĐN VVN trong hệ sinh thái....
- Lãi thuần từ hoạt động dịch vụ tăng **18,2%** so với năm 2021 và đến từ hầu hết các đầu thu dịch vụ. Lãi thuần từ hoạt động kinh doanh ngoại hối tăng mạnh **96,2%** so với năm 2021 do VietinBank tiếp tục thực hiện chiến lược kinh doanh hợp lý, tiếp tục đứng top đầu về cả doanh số và thị phần KDNT trên thị trường, góp phần cải thiện cơ cấu thu nhập của VietinBank theo hướng bền vững. Thu nhập ngoài lãi đóng góp **25,5%** tổng thu nhập hoạt động, tăng mạnh so với mức hơn 21,4% năm 2021.

**1.4. Quản lý rủi ro hiệu quả, đẩy mạnh thu hồi nợ xấu, nợ xử lý rủi ro (XLRR) với quy mô cao nhất từ trước tới nay**

- Tăng cường công tác quản trị rủi ro, công tác dự báo, nhận diện các khách hàng tiềm ẩn rủi ro, chủ động xây dựng các kịch bản chất lượng nợ. VietinBank tăng cường trích lập dự phòng rủi ro, số dự phòng đã trích lập trong năm 2022 là 24.163 tỷ đồng, số dự phòng được sử dụng để XLRR là 20.194 tỷ đồng. Tỷ lệ nợ xấu theo Thông tư 11 cuối năm 2022 được kiểm soát ở mức **1,08%**, đảm bảo mục tiêu dưới 1,8% theo kế hoạch ĐHĐCĐ giao. Tỷ lệ bao phủ nợ xấu được cải thiện tích cực ở mức **188%**, cao hơn so với năm 2021 (180,4%).
- Tiếp tục triển khai đồng bộ các giải pháp thu hồi, xử lý nợ xấu, nợ XLRR; bước đầu triển khai công tác xử lý nợ tập trung đối với các khoản nợ lớn và ủy thác xử lý nợ. Theo đó, kết quả thu nợ XLRR năm 2022 đạt gần **5,4 nghìn tỷ đồng**, tăng **~2,1 nghìn tỷ đồng (+65,3%)** so với năm 2021.



**1.5. Nâng cao hiệu quả sử dụng, quản trị chi phí**

- Hiệu quả sử dụng chi phí hoạt động tiếp tục được nâng cao, đạt mức tốt nhất trong nhiều năm qua. Trong năm 2022, VietinBank quản trị chi phí theo hướng tập trung dành nguồn lực cho các khoản chi phí phục vụ trực tiếp hoạt động kinh doanh, các hoạt động chuyển đổi số, tích cực thực hành tiết kiệm chống lãng phí, nâng cao chất lượng dịch vụ, chất lượng nhân sự để tạo tiền đề cho sự phát triển bền vững của ngân hàng. Tỷ lệ CIR được kiểm soát tốt ở mức 29,6%, là mức hiệu quả hơn so với đa số các NHTM khác.

Nhìn chung, trong năm 2022, với việc tiếp tục chủ động tái cơ cấu toàn diện mọi mặt hoạt động, chuyển đổi mạnh mẽ mô hình kinh doanh, chuyển dịch cơ cấu dư nợ, gia tăng thu nhập ngoài lãi, kiểm soát tối ưu hóa hiệu quả sử dụng vốn và chi phí hoạt động của ngân hàng. Lợi nhuận trước thuế hợp nhất năm 2022 đạt 20.946 tỷ đồng, tăng 19,1% so với năm 2021, lợi nhuận trước thuế riêng lẻ đạt 20.353 tỷ đồng, tăng 20,7% so với năm 2021 và đạt 105% kế hoạch ĐHCĐ giao, tạo nguồn lực tài chính vững mạnh để VietinBank tiếp tục phát huy tốt vai trò NHTM Nhà nước chủ lực, trụ cột của nền kinh tế, đóng góp lớn vào ngân sách Nhà nước và sự phát triển kinh tế xã hội đất nước trong thời gian tới.

**2. Việc lựa chọn tổ chức kiểm toán độc lập**

Căn cứ ủy quyền của ĐHCĐ thường niên 2022 tại Nghị quyết ĐHCĐ số 25/NQ-ĐHCĐ ngày 29/4/2022, HĐQT VietinBank đã phê duyệt chủ trương thuê đơn vị kiểm toán độc lập soát xét, kiểm toán Báo cáo tài chính và hoạt động của hệ thống kiểm soát nội bộ của VietinBank năm 2023, đảm bảo các điều kiện theo quy định tại Thông tư 39/2011/TT-NHNN, Thông tư 24/2021/TT-NHNN và tuân thủ các quy định của pháp luật hiện hành. Trên cơ sở đó, VietinBank đã lựa chọn Công ty TNHH kiểm toán Deloitte Việt Nam là tổ chức kiểm toán độc lập năm 2023, thực hiện ký Hợp đồng dịch vụ kiểm toán vào ngày 6/4/2023 và công bố thông tin (CBTT) theo đúng quy định.

**3. Việc phân phối lợi nhuận (PPLN) năm 2021**

Tại Nghị quyết ĐHCĐ số 25/NQ-ĐHCĐ ngày 29/4/2022, ĐHCĐ thường niên 2022 đã thông qua phương án PPLN năm 2021 VietinBank đang trình Cơ quan Nhà nước có thẩm quyền phê duyệt và ủy quyền cho HĐQT VietinBank: (i) Quyết định mức tạm trích lập các quỹ trong năm 2022 từ nguồn lợi nhuận riêng lẻ sau thuế năm 2021 với mức trích lập tối đa theo quy định hiện hành; (ii) Quyết định phương án PPLN năm 2021 chính thức trên cơ sở ý kiến phê duyệt của Cơ quan Nhà nước có thẩm quyền.

Theo phê duyệt của NHNN tại công văn 8860/NHNN-TCKT ngày 16/12/2022 và ủy quyền của ĐHCĐ, HĐQT VietinBank đã ban hành Nghị quyết HĐQT số 478/NQ-HĐQT-NHCT-VP HĐQT1 ngày 30/12/2022 về việc thông qua phương án PPLN năm 2021. Lợi nhuận còn lại sau khi trích các quỹ năm 2021 sẽ được trả cổ tức bằng cổ phiếu để tăng vốn điều lệ theo quy định hiện hành.

**4. Kiện toàn nhân sự lãnh đạo cấp cao; mức thù lao của HĐQT, BKS năm 2022****4.1. Kiện toàn nhân sự lãnh đạo cấp cao**

ĐHCĐ thường niên 2022 ngày 29/4/2022 đã thông qua việc bầu bổ sung 01 thành viên (TV) HĐQT (ông Nguyễn Đức Thành) nhiệm kỳ 2019 - 2024. Theo đó, HĐQT VietinBank nhiệm kỳ 2019 - 2024 được kiện toàn với 10 TV:

- Ông Trần Minh Bình - Chủ tịch HĐQT;
- Ông Trần Văn Tàn - TV HĐQT;
- Ông Lê Thanh Tùng - TV HĐQT;
- Bà Trần Thu Huyền - TV HĐQT kiêm Giám đốc Khối Nhân sự;
- Ông Nguyễn Thế Huân - TV HĐQT;

✓



- Bà Phạm Thị Thanh Hoài - TV HĐQT;
- Ông Nguyễn Đức Thành - TV HĐQT;
- Ông Masahiko Oki - TV HĐQT kiêm Phó Tổng Giám đốc;
- Ông Masashige Nakazono - TV HĐQT;
- Bà Nguyễn Thị Bắc - TV HĐQT độc lập.

#### 4.2. *Thù lao của HĐQT, Ban Kiểm soát (BKS) năm 2022*

Thù lao của HĐQT trong năm 2022 được thực hiện theo đúng phê duyệt của ĐHĐCĐ. Trong năm 2022, VietinBank tiếp tục thực hiện hàng loạt các giải pháp để chia sẻ, hỗ trợ, tháo gỡ khó khăn cho các khách hàng bị ảnh hưởng bởi dịch bệnh Covid - 19, tiết giảm chi phí hoạt động. Tiền lương bình quân thực hiện của Người quản lý VietinBank năm 2022 tăng 3,15% so với năm 2021 (*bằng chỉ số CPI bình quân năm 2022*) và giảm 14,0% so với mức tiền lương bình quân thực hiện năm 2019, mặc dù lợi nhuận của VietinBank không ngừng tăng trưởng qua các năm (*Năm 2022 tăng 20% so với năm 2021 và tăng 79,2% so với năm 2019*). Theo đó, tỷ lệ thù lao thực tế chi trả năm 2022 đối với TV HĐQT và TV BKS bằng 0,16% lợi nhuận sau thuế năm 2022, thấp hơn so với tỷ lệ được ĐHĐCĐ thường niên 2022 ngày 29/4/2022 phê duyệt (tối đa bằng 0,28%). Cụ thể:

- TV HĐQT: 15.391 triệu đồng;
- TV BKS: 3.678 triệu đồng.

*(Thù lao của từng TV HĐQT, BKS được thuyết minh chi tiết tại Thuyết minh BCTC kiểm toán năm 2022 của VietinBank).*

#### 5. **Việc niêm yết các trái phiếu phát hành ra công chúng năm 2022 của VietinBank trên Sở Giao dịch Chứng khoán Hà Nội sau khi kết thúc các đợt chào bán**

ĐHĐCĐ thường niên 2022 ngày 29/4/2022 đã thông qua việc niêm yết các trái phiếu phát hành ra công chúng (TPRCC) năm 2022 của VietinBank trên Sở Giao dịch Chứng khoán Hà Nội (HNX) sau khi kết thúc các đợt chào bán; Ủy quyền và giao cho HĐQT VietinBank quyết định và chỉ đạo thực hiện các thủ tục liên quan đến việc đăng ký niêm yết các TPRCC năm 2022 của VietinBank trên HNX, bảo đảm tuân thủ theo đúng quy định của pháp luật. Hiện tại, VietinBank đang tiến hành các thủ tục cần thiết để xin chấp thuận của Ủy ban chứng khoán nhà nước đối với phương án chào bán TPRCC năm 2022. Sau khi hoàn thành việc phát hành TPRCC, VietinBank sẽ thực hiện các thủ tục liên quan đến việc đăng ký niêm yết các TPRCC năm 2022 của VietinBank trên HNX theo đúng quy định.

#### 6. **Việc triển khai phương án tăng vốn điều lệ thông qua phát hành cổ phiếu để trả cổ tức từ lợi nhuận sau thuế, trích quỹ và chia cổ tức bằng tiền mặt năm 2020 (phương án tăng VDL)**

ĐHĐCĐ thường niên 2022 ngày 29/4/2022 đã thông qua phương án tăng VDL; Ủy quyền và giao cho HĐQT quyết định, điều chỉnh phương án tăng VDL trên cơ sở ý kiến chấp thuận của Cơ quan Nhà nước có thẩm quyền. VietinBank đang tiếp tục làm việc với Cơ quan Nhà nước có thẩm quyền để được chấp thuận đối với phương án tăng VDL và sẽ triển khai phương án tăng VDL sau khi được phê duyệt và CBTT theo đúng quy định.

## II. KẾT QUẢ CÔNG TÁC QUẢN TRỊ

### 1. **Triển khai mạnh mẽ chuyển đổi số toàn diện hoạt động kinh doanh và quản trị, nâng cao trải nghiệm của khách hàng**

Bám sát các mục tiêu trong Kế hoạch chuyển đổi số ngành Ngân hàng đến năm 2025, định hướng đến năm 2030, VietinBank đã thành lập Ban chỉ đạo Chuyển đổi số, khẩn trương triển khai công tác chuẩn bị tổ chức đấu thầu lựa chọn đơn vị tư vấn xây dựng chiến lược, kế hoạch chuyển đổi số cho giai đoạn 2022-2025, tầm nhìn 2030 và dự kiến triển khai toàn diện



chiến lược Chuyển đổi số trong giai đoạn 3-5 năm tới.

VietinBank cũng tích cực triển khai các sản phẩm dịch vụ tài chính trên nền tảng công nghệ hiện đại, liên tục cập nhật, đáp ứng tối ưu các nhu cầu tài chính của khách hàng; thúc đẩy hoạt động hợp tác mang lại lợi ích lớn (hợp tác với Grab; Manulife...); tăng cường trải nghiệm khách hàng, đẩy mạnh chuyển đổi số thông qua tự động hóa quy trình, ứng dụng Bigdata, tăng cường giao dịch Online (eFast, iPay...); thúc đẩy bán chéo, chuyển dịch kênh phân phối, phân tích dữ liệu và áp dụng trí tuệ nhân tạo trong quản lý điều hành, phát triển kinh doanh với mục tiêu xây dựng hệ sinh thái đáp ứng tối đa nhu cầu của khách hàng.

VietinBank tiếp tục đẩy mạnh chuyển đổi số trong quy trình hoạt động để nâng cao năng lực thực thi nhanh ở mọi vị trí công tác, ứng dụng các công nghệ mới như công nghệ sinh trắc học giúp tự động nhận diện và hỗ trợ KH giao dịch tại quầy, giúp giảm thời gian tác nghiệp lên tới 30%; công nghệ tự động hóa quy trình RPA (robotics process automation) giúp tiết kiệm tới 65% thời gian xử lý hồ sơ vay cầm cố bằng sổ thẻ tiết kiệm cho khách hàng...

Đến nay, tại VietinBank, 63% nghiệp vụ ngân hàng trọng yếu đã có thể thực hiện hoàn toàn trên kênh số, vượt mục tiêu theo Kế hoạch chuyển đổi số đến 2025 của ngành ngân hàng. Đồng thời trên 80% số lượng giao dịch của các KHDN và 97% số lượng giao dịch của KHBL được thực hiện hoàn toàn thông qua kênh số. Bên cạnh đó, VietinBank cũng tự động hóa nhiều quy trình nội bộ phục vụ cho công tác quản trị, bao gồm ứng dụng công nghệ số vào hoạt động quản trị điều hành, tăng cường quản lý rủi ro, ứng dụng trí tuệ nhân tạo để tạo chatbot hỗ trợ kinh doanh...

## **2. Kiện toàn mô hình tổ chức gắn với triển khai chủ động, đồng bộ các giải pháp về tinh gọn, nâng cao hiệu quả nguồn nhân lực**

Năm 2022, VietinBank tiếp tục thực hiện đồng bộ các giải pháp trong công tác tổ chức, nhân sự nhằm đảm bảo hỗ trợ kịp thời hoạt động kinh doanh, chuẩn hóa, chuyên môn hóa theo thông lệ và nâng cao hiệu quả phối hợp.

VietinBank tiếp tục kiện toàn, tối ưu hóa mô hình tổ chức các đơn vị tại Trụ sở chính và Chi nhánh; kiện toàn mô hình một số đơn vị để nâng cao hiệu quả, thành lập các đơn vị mới theo yêu cầu kinh doanh và thúc đẩy tăng cường hiệu quả phối hợp giữa các đơn vị trong hệ thống: Thành lập Khối Mua sắm & Quản lý Tài sản, Khối CNTT, Banca Unit; Chuyển đổi mô hình Khối Tài chính, Trung tâm Thẻ; Thường xuyên rà soát, đánh giá hiệu quả hoạt động các đơn vị mới thành lập như Trung tâm Khách hàng phía Nam, Trung tâm phát triển giải pháp tài chính khách hàng; Nghiên cứu, hoàn thiện mô hình Trung tâm xử lý nợ, Hub bán lẻ online để đưa vào triển khai trong thực tế trong năm 2023.

VietinBank cũng triển khai đồng bộ các giải pháp để kiện toàn, nâng cao chất lượng nguồn nhân lực các cấp thông qua: (i) Tăng cường nhân sự cấp cao và cấp trung để nâng cao hiệu quả quản trị, điều hành thông qua bổ nhiệm/trình bổ nhiệm nhân sự cấp cao gồm 01 TV HĐQT và 04 Phó Tổng giám đốc; luân chuyển bổ nhiệm nhân sự cấp trung gồm 06 Giám đốc Khối và 03 Phó Giám đốc Khối; (ii) Triển khai nghiêm túc công tác luân chuyển/chuyển đổi đối với các vị trí; (iii) Tiếp tục đổi mới, minh bạch hóa trong thi tuyển, bố trí cán bộ, tạo cơ hội

thăng tiến công bằng cho các cán bộ; (iv) Triển khai đánh giá năng lực đối với các cán bộ quản lý; (v) Thực hiện đánh giá hiệu quả và triển khai các giải pháp tinh gọn nhân sự; Kiểm soát tăng trưởng định biên toàn hàng, dịch chuyển cơ cấu nhân sự theo hướng tập trung nhân sự cho các hoạt động kinh doanh và tăng năng suất lao động; (vi) Đổi mới chính sách tiền lương, cơ chế đãi ngộ; triển khai song song cơ chế khoán lương để tối ưu hóa quỹ lương, tăng cường cho bộ phận trực tiếp kinh doanh; tạo động lực gắn kết và thu hút chuyên gia, nhân sự có chất lượng cao; (vii) Tăng cường kỷ luật, kỷ cương đi đôi với đổi mới toàn diện hệ thống chính sách về nhân sự, tiền lương; (viii) Thúc đẩy thực thi văn hóa DN, xây dựng môi trường làm việc thúc đẩy đổi mới sáng tạo, lan tỏa văn hóa làm việc Agile; (ix) Triển khai đào

tạo nâng cao năng lực cán bộ, nhận diện, đào tạo phát triển, giữ chân nhân tài.

**3. Nâng cao năng lực quản trị rủi ro, kiểm soát chặt chẽ chất lượng tài sản**

Công tác quản trị rủi ro tiếp tục được tăng cường và tuân thủ nguyên tắc, quyết định của NHNN, chuẩn mực Basel II và phù hợp với các thông lệ tiên tiến. VietinBank đã ban hành khẩu vị rủi ro, các hạn mức rủi ro phù hợp với quy định của NHNN, xây dựng sớm định hướng tín dụng làm cơ sở cho các đơn vị kinh doanh tiếp cận, phát triển khách hàng ngay từ đầu năm; Thường xuyên bám sát biến động địa chính trị, diễn biến thị trường và kinh tế vĩ mô, tình hình thực tiễn các ngành nghề, lĩnh vực sản xuất kinh doanh để kịp thời nhận diện, đánh giá tác động đến danh mục tài sản của VietinBank và có giải pháp, biện pháp ứng xử phù hợp.

VietinBank tăng cường nhận diện sớm rủi ro, xây dựng và triển khai quyết liệt, có hiệu quả các biện pháp xử lý, thu hồi nợ nhóm 2, nợ xấu, nợ đã XLRR; Kiện toàn mô hình xử lý nợ, đa dạng hóa các biện pháp thu hồi nợ XLRR, bước đầu triển khai xử lý tập trung đối với các khoản nợ lớn và ủy thác xử lý nợ. VietinBank cũng chủ động tăng cường trích lập DPRR để tăng tỷ lệ bao phủ nợ xấu, giúp gia tăng đệm dự phòng tài chính cho hoạt động của ngân hàng trong bối cảnh nền kinh tế còn nhiều khó khăn, biến động khó lường.

**4. Tiếp tục tái cấu trúc hệ thống văn bản chính sách (VBCS) theo hướng tinh gọn số lượng văn bản và rút giảm thủ tục ban hành**

Năm 2022, HĐQT VietinBank đã phê duyệt phương án tái cấu trúc hệ thống văn bản nghiệp vụ gồm điều chỉnh cấu trúc hệ thống văn bản của VietinBank, định hướng lại cây thư mục VBCS và cây thư mục sản phẩm nhằm tinh gọn về mặt nội dung và nâng cao chất lượng VBCS, hướng tới sự thuận tiện của người sử dụng, giúp việc tiếp cận văn bản dễ dàng hơn và đáp ứng tốt nhất nhu cầu khách hàng. Đồng thời, để đảm bảo quá trình thực thi tái cấu trúc có hiệu quả, HĐQT thường xuyên giám sát việc tái cấu trúc cây thư mục VBCS để đảm bảo các đơn vị thực hiện theo đúng kế hoạch được phê duyệt.

**5. Đổi mới công tác quản trị điều hành, nâng cao vai trò, trách nhiệm giám sát của các cấp**

VietinBank tiếp tục đổi mới trong công tác quản trị điều hành theo hướng chủ động, thúc đẩy tư duy quản lý linh hoạt, phát huy tinh thần đổi mới sáng tạo, dám nghĩ dám làm vì lợi ích chung, đồng thời bảo đảm tính kỷ luật, kỷ cương, có giám sát chặt chẽ. Trong năm 2022, VietinBank đã văn bản hóa các quy định tăng cường vai trò, trách nhiệm của người đứng đầu trong việc tổ chức triển khai nhiệm vụ, thúc đẩy tăng trưởng gắn với an toàn, hiệu quả; Hoàn thiện các quy định về hoạt động giám sát, đặc biệt là quy chế giám sát của HĐQT theo đúng thông lệ quản trị hiện đại; Đổi mới phân công trong công tác của Ban điều hành (BDH) nhằm tăng cường vai trò của các TV BDH trong việc chỉ đạo và hỗ trợ toàn diện hoạt động tại các đơn vị được phân công phụ trách.

Công tác hoạch định kế hoạch kinh doanh được triển khai từ sớm, xây dựng các mục tiêu, định hướng cũng như xây dựng các trọng tâm kinh doanh, kế hoạch hành động để toàn hệ thống tập trung triển khai các giải pháp kinh doanh trong năm tới, khai thác triệt để các cơ hội kinh doanh, thúc đẩy sáng tạo và các ý tưởng kinh doanh đột phá.

**6. Đẩy mạnh phát triển bền vững, đóng góp tích cực vào sự phát triển kinh tế-xã hội của đất nước**

Với vị thế là NHTM hàng đầu Việt Nam, đóng vai trò trụ cột của nền kinh tế, đồng hành phục vụ cho sự phát triển của đất nước, bên cạnh mục tiêu kinh doanh hiệu quả và tăng trưởng lợi nhuận, VietinBank tiếp tục đóng góp tích cực vào sự phát triển kinh tế - xã hội của đất nước. VietinBank đã thực hiện các chính sách miễn, giảm phí để hỗ trợ khách hàng (*trong đó KHBLS sử dụng dịch vụ iPay được miễn phí từ đầu năm 2022*); đi đầu trong công tác triển khai hỗ trợ lãi suất (HTLS) theo Nghị định 31 của Chính phủ, tập trung đẩy mạnh cho vay

*n*

lĩnh vực ưu tiên theo định hướng của Chính phủ với dư nợ chiếm hơn 39% tổng dư nợ của Ngân hàng.

Đồng thời, nhận thức được vai trò quan trọng và ảnh hưởng của các yếu tố môi trường - xã hội đối với sự phát triển bền vững của ngân hàng, thực hiện mục tiêu phát triển bền vững trong Chiến lược phát triển đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2045, VietinBank đã chủ động xây dựng các chính sách, sản phẩm tạo cơ chế linh hoạt trong tài trợ các dự án xanh, đồng thời luôn ưu tiên nguồn lực để tài trợ các dự án đầu tư vào lĩnh vực bảo vệ môi trường, ứng phó biến đổi khí hậu và phát triển bền vững. Năm 2022, tỷ trọng tài trợ dự án xanh trong tổng dư nợ tín dụng của VietinBank đã tăng lên 6,05% (Từ mức 1,47% năm 2018). Tổng số lượng khách hàng đã ký kết hợp đồng tín dụng là trên 1.000 khách hàng, trong đó lĩnh vực chiếm tỷ trọng lớn nhất là năng lượng tái tạo. Ngoài ra, VietinBank tích cực đẩy mạnh ứng dụng công nghệ, xây dựng thói quen thân thiện với môi trường cho khách hàng, phát triển các kênh giao dịch điện tử qua eFast, iPay, các dịch vụ, phương thức thanh toán mới trên nền tảng công nghệ hiện đại; theo đó, các giao dịch thanh toán trên kênh số năm 2022 tiếp tục tăng trưởng mạnh mẽ khoảng 92% so với cùng kỳ năm 2021, góp phần hướng tới mục tiêu xanh hóa hoạt động hệ thống ngân hàng.

## **7. Tuân thủ quy định về quản trị công ty áp dụng đối với công ty niêm yết đại chúng quy mô lớn**

### **7.1. Tổng kết các cuộc họp và các Nghị quyết/Quyết định của HĐQT**

Trong năm 2022, HĐQT VietinBank đã tổ chức các phiên họp định kỳ để đánh giá kết quả kinh doanh, đưa ra các định hướng, chỉ đạo hoạt động và trao đổi về các nội dung, chuyên đề phục vụ công tác quản trị của VietinBank. Ngoài ra, HĐQT còn quyết định nhiều nội dung khác thông qua hình thức họp/lấy ý kiến bằng văn bản. Danh sách các Nghị quyết/Quyết định của HĐQT năm 2022 được công bố tại Phụ lục 01 - Báo cáo tình hình quản trị công ty năm 2022 của VietinBank.

### **7.2. Hoạt động của các TV HĐQT**

HQĐT, Chủ tịch HĐQT đã tổ chức đánh giá kết quả hoạt động năm 2022 của từng TV HĐQT. Theo đó, tất cả các TV HĐQT đã thực hiện đầy đủ nhiệm vụ theo Điều lệ của VietinBank, Quy chế tổ chức và hoạt động của HĐQT VietinBank, Quy chế về hoạt động giám sát của HĐQT VietinBank và quy định của Pháp luật, đảm bảo hiệu quả hoạt động chung của VietinBank và cổ đông; nghiên cứu, đánh giá tình hình, kết quả hoạt động và đóng góp vào việc định hướng phát triển, phương án kinh doanh của VietinBank; tham dự các cuộc họp HĐQT, thảo luận và biểu quyết về các vấn đề thuộc nhiệm vụ, quyền hạn của HĐQT theo quy định và chịu trách nhiệm trước ĐHCĐ và HĐQT về quyết định của mình; triển khai thực hiện nghị quyết, quyết định của ĐHCĐ và HĐQT và có trách nhiệm giải trình trước ĐHCĐ, HĐQT về việc thực hiện nhiệm vụ được giao khi có yêu cầu; thực hiện các quyền, nghĩa vụ khác theo phân công của HĐQT, Chủ tịch HĐQT và theo quy định của pháp luật. Đồng thời, các TV HĐQT cũng thực hiện các hoạt động giám sát toàn diện các lĩnh vực hoạt động trọng yếu của VietinBank, kịp thời nhận diện và hỗ trợ giải quyết, khắc phục tồn tại, hạn chế trong công tác chỉ đạo, tổ chức thực hiện ở các cấp.

### **7.3. Hoạt động của TV HĐQT độc lập và kết quả đánh giá của TV HĐQT độc lập về hoạt động của HĐQT**

Hoạt động của TV HĐQT độc lập VietinBank trong năm 2022 đã được tổ chức, triển khai tuân thủ Điều lệ của VietinBank, Quy chế tổ chức và hoạt động của HĐQT và các quy định của pháp luật hiện hành, thực hiện đầy đủ các nội dung tại Nghị quyết của ĐHCĐ và các nội dung được ĐHCĐ ủy quyền, thực hiện vai trò nổi bật và tích cực trong việc định hướng chiến lược kinh doanh và hoạt động của hệ thống, giám sát việc thực thi cũng như quản trị rủi ro, đóng góp tích cực vào kết quả hoạt động chung của toàn hệ thống. (Chi tiết tại Báo cáo hoạt động của TV

Báo cáo của HĐQT về hoạt động năm 2022 và định hướng phát triển năm 2023

*n*

*HĐQT độc lập và đánh giá của TV HĐQT độc lập về hoạt động của HĐQT).*

**7.4. Báo cáo về các giao dịch giữa công ty, công ty con, công ty do VietinBank nắm quyền kiểm soát trên 50% trở lên vốn Điều lệ với TV HĐQT và những người có liên quan của thành viên đó; giao dịch giữa VietinBank với công ty trong đó TV HĐQT là thành viên sáng lập hoặc là người quản lý doanh nghiệp trong thời gian 03 năm gần nhất trước thời điểm giao dịch:**

Trong năm 2022, VietinBank thực hiện 29 giao dịch với: (i) Các công ty con (Công ty CP Chứng khoán VietinBank; Ngân hàng TNHH Công Thương Việt Nam tại Lào – VietinBank Lào; Tổng công ty CP Bảo hiểm VietinBank; Công ty TNHH MTV Cho thuê tài chính VietinBank; Công ty TNHH MTV Quản lý quỹ VietinBank); (ii) Công ty liên kết (Ngân hàng TNHH Indovina) và (iii) Cổ đông lớn của VietinBank (Ngân hàng MUFG Bank, Ltd – Chi nhánh Hà Nội/TP. HCM). Trong đó, có 05 giao dịch với VietinBank Lào - công ty con của VietinBank và TV HĐQT VietinBank Phạm Thị Thanh Hoài là Chủ tịch HĐQT của VietinBank Lào (Chi tiết tại Phụ lục 03, 04 Báo cáo tình hình Quản trị công ty năm 2022 của VietinBank).

**7.5. Hoạt động của các Ủy ban thuộc HĐQT**

Tính đến 31/12/2022, VietinBank có 03 Ủy ban trực thuộc HĐQT là Ủy ban Nhân sự (UBNS), Ủy ban Quản lý Rủi ro (UBQLRR) và Ủy ban Chính sách (UBCS). Hoạt động của các Ủy ban đảm bảo tuân thủ theo quy định của NHNN và các quy định của pháp luật có liên quan, phát huy tốt vai trò tham mưu và giám sát của HĐQT. HĐQT đánh giá trong năm 2022, các Ủy ban đã phối hợp chặt chẽ với các phòng/ban, bộ phận có liên quan để thực hiện đầy đủ, kịp thời, có kết quả các chức năng, nhiệm vụ theo Quy chế tổ chức và hoạt động của từng Ủy ban do HĐQT ban hành. Qua đó, các Ủy ban thuộc HĐQT đã giúp HĐQT tăng cường hiệu quả quản trị, hiệu quả hoạt động giám sát của HĐQT đối với các đơn vị, cá nhân chịu sự giám sát của HĐQT trong hệ thống VietinBank. Kết quả hoạt động chi tiết của các Ủy ban trong năm 2022 theo Phụ lục đính kèm.

**7.6. Kết quả giám sát đối với Người điều hành của VietinBank**

Hoạt động giám sát của HĐQT đối với Người Điều hành của VietinBank được thực hiện theo đúng quy định tại Quy chế về hoạt động giám sát của HĐQT VietinBank. Theo đó, Thành viên HĐQT, các Ủy ban trực thuộc HĐQT giúp HĐQT thực hiện hoạt động giám sát thường xuyên theo kế hoạch giám sát hàng năm và đột xuất; Văn phòng HĐQT là đơn vị tham mưu, giúp HĐQT trong việc tổ chức, thực hiện hoạt động giám sát của HĐQT; các cá nhân, đơn vị chịu sự giám sát được thông báo về kế hoạch giám sát hàng năm hoặc đột xuất của HĐQT, phân công nhiệm vụ giám sát của thành viên HĐQT. Trên cơ sở phân công giám sát thường xuyên theo kế hoạch giám sát năm 2022, HĐQT thực hiện hoạt động giám sát đối với Người Điều hành thông qua các hình thức sau:

- **Xem xét báo cáo:** Thành viên HĐQT, Ủy ban trực thuộc HĐQT xem xét báo cáo theo phạm vi giám sát được phân công hoặc theo chỉ đạo của Chủ tịch HĐQT đối với từng báo cáo cụ thể. Sau khi xem xét báo cáo, thành viên HĐQT, Ủy ban trực thuộc HĐQT lập Báo cáo kết quả giám sát gửi Chủ tịch HĐQT hoặc báo cáo kết quả giám sát tại cuộc họp định kỳ, đột xuất của HĐQT.
- **Họp với cá nhân, đơn vị chịu sự giám sát:** Chủ tịch HĐQT hoặc Thành viên HĐQT tham gia họp với cá nhân, đơn vị chịu sự giám sát. Sau cuộc họp, Thành viên HĐQT báo cáo Chủ tịch HĐQT về các vấn đề phát sinh liên quan đến nội dung giám sát được thảo luận trong cuộc họp để xử lý, chỉ đạo giải quyết hoặc báo cáo HĐQT tại cuộc họp định kỳ hoặc đột xuất.

Thông qua hoạt động giám sát của HĐQT cho thấy Người Điều hành luôn kịp thời báo cáo, tiếp nhận các định hướng, chỉ đạo của HĐQT và tổ chức triển khai đầy đủ, có kết quả trên toàn hệ thống các nội dung này cùng các công việc theo chức năng nhiệm vụ được giao. Trên cơ sở định hướng chỉ đạo của HĐQT đối với các mục tiêu chiến lược kinh doanh trung

*n*



hạn (2021-2023), chiến lược 10 năm (2021-2030) và tầm nhìn đến 2045 của VietinBank, PTGD phụ trách BDH đã xây dựng, phân công triển khai nhiệm vụ đến từng TV BDH; chỉ đạo, giao chỉ tiêu, nhiệm vụ kinh doanh cụ thể tới từng đơn vị Khối/Phòng/Ban thực hiện, có báo cáo đầy đủ, kịp thời bằng văn bản đến HĐQT về kết quả thực hiện nhiệm vụ, quyền hạn được giao. Trong năm 2022, Người Điều hành đã tăng cường năng lực và nâng cao hoạt động quản trị tài chính từ công tác lập kế hoạch, giám sát và điều hành tài chính, kiểm soát chi phí hoạt động; linh hoạt điều hành công tác cân đối vốn và chính sách lãi suất, tối ưu hóa hiệu quả sử dụng vốn trong bối cảnh thị trường có nhiều diễn biến phức tạp, thách thức; chú trọng công tác chuyển đổi số, tập trung cải thiện mạnh mẽ sản phẩm, dịch vụ có hàm lượng công nghệ cao nhằm nâng cao chất lượng phục vụ khách hàng; đồng thời kiểm soát chặt chẽ chất lượng tài sản, công tác thẩm định tín dụng, quản trị rủi ro liên tục được tăng cường và đẩy mạnh thu hồi nợ xấu, nợ XLRR. Bên cạnh đó, Người Điều hành cũng rà soát, kiện toàn hệ thống cơ chế, quy chế quản trị nội bộ, VBCS của VietinBank theo hướng tinh gọn, mạch lạc, hỗ trợ tích cực cho hoạt động kinh doanh (HĐKD), đẩy nhanh việc giải quyết khó khăn vướng mắc cho Chi nhánh nhằm nâng cao năng lực cạnh tranh đồng thời kiểm soát chặt chẽ các rủi ro trọng yếu.

Tại các phiên họp định kỳ hằng tháng của HĐQT, PTGD phụ trách BDH thay mặt những Người Điều hành của VietinBank báo cáo đầy đủ về các mảng hoạt động của VietinBank, các hoạt động nổi bật trong tháng về: (i) chính sách lãi suất, chương trình thúc đẩy tăng trưởng; (ii) sản phẩm dịch vụ; (iii) công tác hỗ trợ khách hàng; (iv) kiểm tra kiểm soát nội bộ; (v) quản lý rủi ro, xử lý thu hồi nợ; và (vi) kế hoạch HĐKD trong các tháng tiếp theo. PTGD phụ trách BDH cũng báo cáo tiến độ, kết quả triển khai thực hiện Nghị quyết của ĐHĐCĐ, các Nghị quyết, Quyết định, chỉ đạo của HĐQT hoặc các báo cáo theo yêu cầu của Chủ tịch HĐQT, TV HĐQT, Ủy ban trực thuộc HĐQT, báo cáo các chuyên đề theo yêu cầu của HĐQT để phục vụ hoạt động giám sát của HĐQT; tình hình thực hiện hạn mức kiểm soát rủi ro, các biện pháp đề xuất khi (các) hạn mức có nguy cơ bị vượt hoặc nguy cơ phát sinh rủi ro trọng yếu ngoài dự kiến, các nội dung đề xuất với HĐQT.

Trong thời gian tới, công tác giám sát của HĐQT đối với Người Điều hành của VietinBank sẽ tiếp tục được đẩy mạnh thể hiện qua việc tăng cường giám sát việc thực hiện các Nghị quyết của ĐHĐCĐ, nghị quyết, quyết định, chỉ đạo của HĐQT, thường xuyên đưa ra định hướng kịp thời cũng như hỗ trợ Người Điều hành và các đơn vị giải quyết khó khăn, vướng mắc. HĐQT VietinBank sẽ đẩy mạnh giám sát toàn diện trên các lĩnh vực hoạt động trọng yếu, nhận diện các vấn đề phát sinh và chỉ đạo Người Điều hành triển khai các giải pháp ứng xử kịp thời để tăng cường hiệu quả hoạt động, phòng ngừa rủi ro và tiếp tục triển khai nghiêm túc, hiệu quả quy định về hoạt động giám sát của HĐQT.

### III. ĐỊNH HƯỚNG PHÁT TRIỂN NĂM 2023

#### 1. Định hướng phát triển năm 2023

Năm 2023, kinh tế thế giới nói chung và Việt Nam nói riêng dự báo vẫn còn nhiều khó khăn, thách thức như xung đột địa chính trị tiếp tục diễn biến phức tạp, áp lực lạm phát tăng và ở mức cao, chính sách tiền tệ, tài khóa thắt chặt ở các nền kinh tế. Tuy nhiên, với nền tảng vĩ mô tương đối ổn định, thu hút các nhà đầu tư nước ngoài và liên tục tăng trưởng trong những năm qua, kinh tế Việt Nam năm 2023 còn nhiều dư địa phát triển và dự báo đạt mức 6% - 6,5% (giảm so với mức 8,02% năm 2022 nhưng vẫn ở mức tốt so với nhiều nền kinh tế trên thế giới). NHNN tiếp tục điều hành linh hoạt các công cụ chính sách nhằm ổn định tỷ giá, kiểm soát lạm phát đồng thời đảm bảo thanh khoản, an toàn hệ thống ngân hàng, cung ứng vốn hiệu quả cho nền kinh tế, tạo điều kiện thuận lợi cho sự phát triển của các tổ chức tín dụng.

Với mục tiêu tận dụng cơ hội thị trường, khai thác mọi nguồn lực, tập trung tăng trưởng hiệu quả, an toàn, bền vững, VietinBank định hướng tập trung triển khai 04 chủ điểm kinh doanh gồm: (i) Tăng trưởng CASA; (ii) Tăng trưởng thu ngoài lãi; (iii) Khai thác hệ sinh



*thái và bán chéo; và (iv) Thu hồi nợ XLRR. Đồng thời, VietinBank sẽ triển khai các giải pháp toàn diện, linh hoạt và đồng bộ, tập trung vào 05 chủ điểm nền tảng gồm: (i) Quản trị tốt chất lượng nợ và rủi ro tín dụng; (ii) Quản trị hiệu quả cân đối vốn; (iii) Nâng cao chất lượng dịch vụ; (iv) Nâng cao năng suất lao động; và (v) Xây dựng và triển khai chiến lược chuyển đổi số.*

**Định hướng triển khai đối với một số hoạt động trọng yếu:**

- Tăng trưởng tín dụng có chọn lọc, lành mạnh đi đôi với bảo đảm an toàn hiệu quả, tập trung vào lĩnh vực sản xuất kinh doanh, lĩnh vực ưu tiên, đảm bảo cung ứng vốn cho nền kinh tế.
- Nâng cao hiệu quả quản trị rủi ro, bảo đảm tuân thủ quy định pháp luật, an toàn trong hoạt động, phát triển kinh doanh gắn liền với kiểm soát chặt chẽ chất lượng tín dụng.
- Tăng cường hoạt động phi tín dụng, trong đó tập trung thúc đẩy sản phẩm phí, kinh doanh ngoại tệ, bảo lãnh, bảo hiểm, nguồn vốn CASA... thông qua khai thác hệ sinh thái và cung cấp giải pháp tài chính toàn diện cho khách hàng, đẩy mạnh khai thác hệ sinh thái và bán chéo.
- Tiếp tục rà soát, quản trị hiệu quả chi phí hoạt động, đẩy mạnh chất lượng công tác quản trị tài chính và cân đối vốn, nâng cao năng suất lao động.
- Thúc đẩy chuyển đổi số, đẩy mạnh chuyển dịch kênh số và nâng cao hiệu quả kênh truyền thống, góp phần nâng cao khả năng tiếp cận các tiện ích thương mại cho doanh nghiệp và người dân, góp phần hiện thực hóa chủ trương phát triển kinh tế số, xã hội số.
- Nâng cao chất lượng dịch vụ cung cấp đến khách hàng trên cả 3 kênh gồm kênh số, kênh quầy và kênh contact center.

## 2. Các chỉ tiêu kinh doanh năm 2023

Trên cơ sở chỉ tiêu VietinBank đã trình Cơ quan Nhà nước có thẩm quyền và đang được xem xét, VietinBank kính trình Đại hội đồng cổ đông phê duyệt một số chỉ tiêu cơ bản năm 2023 dự kiến như sau:

| Chỉ tiêu                      | Định hướng năm 2023                                                                                                                                                                         |
|-------------------------------|---------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|
| Tổng tài sản                  | Tăng trưởng từ 5% – 10%                                                                                                                                                                     |
| Dư nợ tín dụng                | Thực hiện theo hạn mức tăng trưởng tín dụng được NHNN phê duyệt và định hướng chính sách điều hành tín dụng của NHNN trong từng thời kỳ                                                     |
| Nguồn vốn huy động            | Tăng trưởng phù hợp với tốc độ tăng trưởng tín dụng, đảm bảo các chỉ số an toàn thanh khoản                                                                                                 |
| Tỷ lệ nợ xấu/dư nợ tín dụng   | < 1,8%                                                                                                                                                                                      |
| Lợi nhuận trước thuế riêng lẻ | Theo phê duyệt của Cơ quan Nhà nước có thẩm quyền (VietinBank tiếp tục cải thiện mạnh mẽ hiệu quả kinh doanh, thực hiện tốt vai trò ngân hàng chủ lực, trụ cột và chủ đạo của nền kinh tế). |
| Cổ tức                        | Tỷ lệ chi trả cổ tức và cơ cấu chi trả cổ tức (tiền mặt, cổ phiếu) thực hiện theo phê duyệt của Cơ quan Nhà nước có thẩm quyền và tuân thủ quy định của pháp luật.                          |
| Các tỷ lệ an toàn hoạt động   | Tuân thủ quy định của NHNN                                                                                                                                                                  |

*Handwritten signature*

Đề nghị ĐHĐCĐ chấp thuận uỷ quyền cho HĐQT VietinBank quyết định các chỉ tiêu chính thức trên cơ sở ý kiến, chỉ đạo, phê duyệt của Cơ quan Nhà nước có thẩm quyền, diễn biến của thị trường và thực tế hoạt động kinh doanh của VietinBank và CBTT theo quy định.

Năm 2023 là năm đánh dấu **VietinBank tròn 35 tuổi** với sự trưởng thành, kiên cường và đầy bản lĩnh. Với sự kế thừa và phát huy những thành tựu, kết quả đạt được qua các thời kỳ, triển khai quyết liệt các chủ điểm kinh doanh và chủ điểm nền tảng trên cơ sở đoàn kết, đồng lòng trong toàn hệ thống, VietinBank sẽ vượt qua khó khăn thử thách; đổi mới, sáng tạo toàn diện trên tất cả các lĩnh vực hoạt động để tăng trưởng bứt phá, an toàn, bền vững, hiệu quả, gia tăng giá trị cho cổ đông và người lao động, hướng tới mục tiêu ngày càng vươn cao, vươn xa với **KHÁT VỌNG TẦM CAO MỚI**.

Kính trình ĐHĐCĐ thông qua các nội dung báo cáo của HĐQT.

**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ**  
**CHỦ TỊCH**



## PHỤ LỤC

### KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG CỦA CÁC ỦY BAN THUỘC HĐQT

#### 1. Ủy ban Chính sách (UBCS)

UBCS thực hiện vai trò tham mưu, giúp việc HĐQT đối với các vấn đề liên quan đến hệ thống VBCS của VietinBank. Tiếp tục thực hiện định hướng của Ban chỉ đạo triển khai tái cấu trúc hệ thống VBCS, các tháng đầu năm 2022, UBCS đã tập trung chỉ đạo các đơn vị đầu mối ban hành/quản lý VBCS tổng rà soát toàn bộ hệ thống VBCS kết hợp tham khảo hệ thống văn bản của các TCTD khác để nhận diện các vấn đề còn tồn tại làm cơ sở đề xuất và được HĐQT phê duyệt phương án tái cấu trúc hệ thống VBCS theo nguyên tắc tinh gọn số lượng, tinh gọn nội dung, nâng cao chất lượng văn bản, hướng tới người sử dụng, đặc biệt là hướng tới khách hàng. Trong năm 2022, bên cạnh việc kiểm soát cây thư mục VBCS, tiến độ thực hiện cũng như chất lượng ban hành của các đơn vị đầu mối quản lý văn bản để có ý kiến chỉ đạo kịp thời nhằm đảm bảo phương án tái cấu trúc thực hiện theo đúng tiến độ và định hướng đã được phê duyệt, UBCS cũng đồng thời nhận diện các vấn đề tồn tại khác của hệ thống VBCS liên quan đến việc điều chỉnh hệ thống văn bản khi quy định pháp luật có sự thay đổi; việc xây dựng, quản lý bộ mẫu Hợp đồng VietinBank ký kết với khách hàng...để có ý kiến chỉ đạo kịp thời, góp phần hướng tới hoàn thiện hệ thống VBCS đầy đủ và đồng bộ.

Dự kiến năm 2023, UBCS sẽ tiếp tục đẩy mạnh việc giám sát các đơn vị trong việc thực hiện phương án tái cấu trúc nhằm xây dựng hệ thống văn bản tinh gọn, đầy đủ. Bên cạnh đó, UBCS cũng tăng cường yêu cầu các đơn vị tự nhận diện các vấn đề còn tồn tại trong quá trình triển khai thực hiện văn bản để có đề xuất điều chỉnh phù hợp, vừa thúc đẩy hoạt động kinh doanh nhưng vẫn tuân thủ quy định pháp luật.

#### 2. Ủy ban Nhân sự (UBNS)

UBNS là cơ quan tham mưu, giúp việc HĐQT đối với các nội dung thuộc thẩm quyền HĐQT về xây dựng chính sách nhân sự, tuyển chọn và bố trí các chức danh nhân sự thuộc thẩm quyền HĐQT; giúp HĐQT thực hiện giám sát việc triển khai cơ chế, chính sách nhân sự và các hoạt động quản lý nhân sự của VietinBank.

Trong năm 2022, UBNS đã tham mưu giúp việc HĐQT trong việc nâng cao chất lượng nguồn nhân lực các cấp, bao gồm: (i) kiện toàn nhân sự cấp cao (bổ sung 01 Thành viên HĐQT và 04 Phó TGĐ); luân chuyển bổ nhiệm các chức danh Giám đốc/Phó Giám đốc Khối; kiện toàn các chức danh Người đại diện vốn, Thành viên HĐQT/Thành viên HĐQTV đối với các Công ty con của VietinBank theo hướng chuyên trách để tăng cường kiểm soát hoạt động kinh doanh và phát triển hệ sinh thái của VietinBank; (ii) Phát triển năng lực đội ngũ, minh bạch hóa trong thi tuyển, bố trí cán bộ, tạo cơ hội thăng tiến công bằng cho các cán bộ, đặc biệt với đội ngũ cán bộ quản lý nòng cốt; (iii) Thực hiện quy hoạch các cấp và đẩy mạnh luân chuyển cán bộ quản lý giữa Trụ sở chính và chi nhánh nhằm gia tăng kinh nghiệm thực tiễn.

Về mô hình tổ chức, UBNS đã tham mưu, giúp việc HĐQT trong việc tiếp tục chuyển đổi mô hình theo định hướng tinh gọn, chuyên môn hóa và nâng cao hiệu quả phối hợp giữa các đơn vị: (i) Đề xuất và triển khai thành lập Khối CNTT, Khối Tài chính, Khối MS&QLTS,

chuyển đổi mô hình TT Thê; **(ii)** Nghiên cứu/triển khai các mô hình thúc đẩy chiến lược kinh doanh, hỗ trợ các bộ phận phát triển sản phẩm, kinh doanh trực tiếp; **(iii)** Đổi mới chính sách tiền lương, đãi ngộ nhằm sử dụng có hiệu quả quỹ lương, ghi nhận đúng và chi trả xứng đáng với đóng góp của người lao động trực tiếp tạo ra sản phẩm và hiệu quả.

Trong năm 2023, UBNS sẽ tiếp tục đẩy mạnh nghiên cứu, tham mưu HĐQT về chiến lược quản trị nhân sự tiên tiến, hiện đại, theo thông lệ quốc tế, đảm bảo hỗ trợ triển khai chiến lược kinh doanh hiệu quả, an toàn, bền vững.

### **3. Ủy ban Quản lý rủi ro (UBQLRR)**

Với vai trò là cơ quan tham mưu của HĐQT trong việc giám sát của quản lý cấp cao đối với công tác QLRR của TGD/PTGD phụ trách BDH, UBQLRR họp định kỳ hằng quý và họp bất thường để thảo luận, thống nhất các nội dung tham mưu, đề xuất HĐQT trong công tác QLRR theo quy chế tổ chức và hoạt động của UBQLRR.

Trong năm 2022, UBQLRR đã chủ động tham mưu HĐQT nhiều chủ trương, chính sách, chỉ đạo về hoạt động QLRR như: định hướng tín dụng; kiểm soát chặt chẽ việc tuân thủ khẩu vị rủi ro và trần tăng trưởng tín dụng của NHNN trong đó bao gồm kiểm soát cấp tín dụng kinh doanh bất động sản, đánh giá danh mục tín dụng bán lẻ và đề xuất tham mưu các biện pháp QLRR phù hợp; tăng cường các biện pháp kiểm soát giao dịch tiềm ẩn rủi ro trong các nghiệp vụ lõi, đảm bảo an toàn cho hoạt động ngân hàng; bổ sung các biện pháp kiểm soát các rủi ro công nghệ; rà soát bổ sung công cụ kiểm soát các giao dịch liên quan đến cấm vận, lệnh trừng phạt Nga; nghiên cứu và triển khai các phương pháp QLRR theo thông lệ trong khu vực và quốc tế...

Ngoài ra, trên cơ sở giám sát diễn biến trạng thái rủi ro tại VietinBank, UBQLRR đã đề xuất, kiến nghị HĐQT nhiều nội dung quan trọng về công tác QLRR, bảo đảm HĐKD của VietinBank an toàn, hiệu quả, tuân thủ các quy định của pháp luật trong bối cảnh nền kinh tế còn nhiều khó khăn do tác động bởi dịch bệnh Covid-19, xung đột Nga – Ukraine và biến động thị trường trái phiếu, chứng khoán, bất động sản. Bên cạnh đó, UBQLRR đã tham mưu HĐQT triển khai các dự án trọng điểm liên quan tới hoạt động QLRR, giúp giảm thiểu rủi ro và tối đa hóa lợi nhuận, hướng tới tăng trưởng kinh doanh an toàn, hiệu quả và bền vững.

Trong thời gian tới, UBQLRR tiếp tục đẩy mạnh, nâng cao vai trò tham mưu HĐQT trong triển khai các sáng kiến nhằm hướng tới thông lệ quốc tế tiên tiến về QLRR; tăng cường giám sát việc thực hiện các nội dung chỉ đạo của UBQLRR bảo đảm triển khai có hiệu quả các biện pháp phòng ngừa rủi ro, ứng phó kịp thời và duy trì hoạt động kinh doanh an toàn và hiệu quả trước những biến động của nền kinh tế.

**NGÂN HÀNG TMCP  
CÔNG THƯƠNG VIỆT NAM**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

108 Trần Hưng Đạo, Hoàn Kiếm, Hà Nội  
Tel: 024.39421030  
GCNĐKKD số 0100111948  
Cấp thay đổi lần 12 ngày 8/9/2021

Hà Nội, ngày 20 tháng 4 năm 2023

**BÁO CÁO HOẠT ĐỘNG CỦA THÀNH VIÊN HĐQT ĐỘC LẬP VÀ  
ĐÁNH GIÁ CỦA THÀNH VIÊN HĐQT ĐỘC LẬP  
VỀ HOẠT ĐỘNG CỦA HĐQT**

Căn cứ khoản 4 Điều 280 Nghị định số 155/2020/NĐ-CP ngày 31/12/2020 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Chứng khoán, thành viên HĐQT độc lập báo cáo hoạt động của thành viên HĐQT độc lập và đánh giá của thành viên HĐQT độc lập về hoạt động của HĐQT Ngân hàng TMCP Công thương Việt Nam (VietinBank) trong năm 2022 như sau:

**I. HOẠT ĐỘNG CỦA THÀNH VIÊN HĐQT ĐỘC LẬP**

Thực hiện quyền hạn, trách nhiệm của thành viên HĐQT độc lập theo quy định của pháp luật hiện hành và hệ thống cơ chế, quy chế quản trị nội bộ VietinBank, thành viên HĐQT độc lập đã tham gia đầy đủ các hoạt động của HĐQT VietinBank, tuân thủ quy định của Điều lệ VietinBank, pháp luật và phân công của Chủ tịch HĐQT, cụ thể:

**1. Về thực hiện quyền, nghĩa vụ của thành viên HĐQT theo quy định**

a) Tham gia đầy đủ các phiên họp của HĐQT, đưa ra ý kiến/biểu quyết đối với các nội dung được thảo luận với ý thức bảo đảm phù hợp quy định của pháp luật, Điều lệ, quy định nội bộ và trên tinh thần xây dựng VietinBank phát triển bền vững, an toàn, hiệu quả.

b) Về những vấn đề thuộc thẩm quyền của HĐQT được biểu quyết theo hình thức lấy ý kiến bằng văn bản: đã nghiên cứu, xem xét đầy đủ toàn diện hồ sơ kèm theo Phiếu lấy ý kiến và đưa ra ý kiến nhận xét/biểu quyết một cách độc lập, bảo đảm đúng pháp luật, chính sách nội bộ của VietinBank và đảm bảo tiến độ, cụ thể:

- Tham gia ý kiến/biểu quyết ban hành các quy định nội bộ liên quan đến tổ chức, nhân sự, quản trị và hoạt động của VietinBank và các vấn đề khác thuộc thẩm quyền của HĐQT.
- Tham gia ý kiến/biểu quyết phê duyệt các vấn đề liên quan đến hoạt động tín dụng thuộc thẩm quyền của HĐQT.
- Tham gia ý kiến/biểu quyết chương trình, kế hoạch hoạt động của HĐQT, chương trình, nội dung, tài liệu phục vụ họp Đại hội đồng cổ đông (ĐHĐCĐ) và công tác triệu tập họp ĐHĐCĐ.
- Ngoài ra, đã nghiên cứu, tham gia ý kiến đối với một số quy định nội bộ trong quá trình dự thảo như: dự thảo Quy định về Quy trình thu hồi nợ qua hòa giải ngoài Tòa án, tham gia tố tụng và thi hành án dân sự trong hệ thống VietinBank; dự thảo Quy định về quản lý dự án đầu tư xây dựng của VietinBank; dự thảo Quy chế làm việc của Ban điều hành, Giám đốc khối VietinBank;...





## **2. Về thực hiện nhiệm vụ thành viên HĐQT độc lập**

a) Đã thực hiện giám sát việc kiểm phiếu và lập biên bản kiểm phiếu lấy ý kiến thành viên HĐQT đối với toàn bộ các hồ sơ thuộc thẩm quyền HĐQT phê duyệt, bảo đảm chuẩn xác đúng quy định của Pháp luật, Điều lệ VietinBank và ký đầy đủ vào các Biên bản kiểm phiếu.

b) Thực hiện việc lập báo cáo đánh giá về hoạt động của HĐQT theo đúng quy định của pháp luật và Điều lệ VietinBank.

## **3. Về tham gia giải quyết các công việc thuộc lĩnh vực pháp chế theo phân công của HĐQT**

Thực hiện xây dựng các báo cáo và đưa ra ý kiến tham gia một cách có trách nhiệm, bảo đảm đúng pháp luật đối với những vấn đề được giao hoặc được đề nghị tư vấn, hỗ trợ pháp lý.

## **4. Về thực hiện nhiệm vụ là thành viên Ủy ban QLRR trực thuộc HĐQT**

Tham dự đầy đủ các cuộc họp của Ủy ban QLRR và đưa ra ý kiến độc lập về các nội dung thảo luận; Tham gia đầy đủ và đảm bảo tiến độ những ý kiến đối với các nội dung mà Ủy ban QLRR yêu cầu, tích cực đóng góp trong việc xây dựng chiến lược, chính sách, quy trình QLRR của VietinBank.

## **5. Tham gia đầy đủ các khóa đào tạo liên quan đến quản trị công ty mà các thành viên HĐQT, thành viên Ban kiểm soát, Ban điều hành đã tham gia trong năm 2022.**

Với tính chất độc lập khi tham gia HĐQT, vai trò của thành viên độc lập trong HĐQT VietinBank đã góp phần tích cực trong việc nâng cao tính khách quan, minh bạch, hiệu quả và chất lượng các nghị quyết, quyết định của HĐQT.

# **II. ĐÁNH GIÁ CỦA THÀNH VIÊN HĐQT ĐỘC LẬP VỀ HOẠT ĐỘNG CỦA HĐQT**

## **1. Về cơ cấu tổ chức**

ĐHĐCĐ thường niên 2022 (ngày 29/4/2022) đã thông qua việc bầu bổ sung 01 TV HĐQT (ông Nguyễn Đức Thành) nhiệm kỳ 2019-2024. Theo đó, trong năm 2022, cơ cấu tổ chức HĐQT VietinBank như sau:

a) Từ 01/01/2022 đến 28/4/2022: HĐQT VietinBank có 09 thành viên trong đó có 01 TV HĐQT độc lập là bà Nguyễn Thị Bắc.

b) Từ 29/4/2022 đến 31/12/2022: HĐQT VietinBank có 10 thành viên, trong đó có 01 TV HĐQT độc lập là bà Nguyễn Thị Bắc.

Cơ cấu tổ chức HĐQT của VietinBank đảm bảo tuân thủ Điều lệ và pháp luật về số lượng, tiêu chuẩn, điều kiện của các thành viên cũng như đáp ứng các quy định pháp luật chuyên ngành về cơ cấu thành viên độc lập.

## **2. Về cơ chế hoạt động**

a) Các phiên họp HĐQT được tổ chức đầy đủ, hợp lệ, đảm bảo trình tự, thủ tục theo quy định. Trong năm 2022, HĐQT VietinBank đã tổ chức các phiên họp định kỳ tháng, quý, 6 tháng, năm và các phiên họp chuyên đề để đánh giá kết quả kinh doanh/giám sát hoạt động của TGD/PTGD phụ trách Ban Điều hành, đưa ra các định hướng, chỉ đạo hoạt động kinh doanh và trao đổi về một số



nội dung, chuyên đề phục vụ công tác quản trị của VietinBank. Ngoài ra, HĐQT còn phối hợp với Đảng ủy, Công đoàn tổ chức một số cuộc họp liên tịch để phục vụ công tác an sinh xã hội, chế độ đãi ngộ đối với người lao động và các công việc khác.

b) Công tác xin ý kiến thành viên HĐQT bằng văn bản được triển khai theo đúng quy định. Theo đó, nhiều trường hợp thuộc thẩm quyền phê duyệt của HĐQT đã thực hiện lấy ý kiến và tổng hợp ý kiến bằng văn bản của các thành viên HĐQT bảo đảm đúng quy định của pháp luật và Điều lệ. Trên cơ sở đó, các Nghị quyết, quyết định của HĐQT được ban hành theo thể thức phù hợp quy định.

c) Chất lượng hoạt động của bộ máy giúp việc HĐQT, bao gồm các Ủy ban trực thuộc HĐQT, các đơn vị hỗ trợ hoạt động của HĐQT được củng cố thông qua việc HĐQT chỉ đạo kiện toàn mô hình tổ chức và nhân sự, hoàn thiện các văn bản chính sách. Các Ủy ban đã phối hợp chặt chẽ với các Phòng/Ban/Bộ phận có liên quan để thực hiện có kết quả các chức năng nhiệm vụ theo Quy chế tổ chức và hoạt động riêng của từng Ủy ban do HĐQT ban hành.

### **3. Về kết quả công tác quản trị và giám sát**

Trong năm 2022, HĐQT đã thực hiện đúng, đầy đủ nhiệm vụ, quyền hạn theo quy định của pháp luật và quy định nội bộ VietinBank, đồng thời tiếp tục có nhiều đổi mới trong quản trị, giám sát. Mặc dù nền kinh tế năm 2022 còn nhiều khó khăn, thách thức lớn nhưng hoạt động kinh doanh của VietinBank vẫn đạt được những kết quả tích cực, bảo đảm hiệu quả của ngân hàng và lợi ích của cổ đông, tạo tiền đề phát triển hoạt động kinh doanh trong thời gian tới. Công tác quản trị và giám sát của HĐQT năm 2022 đã đạt được những kết quả tích cực, cụ thể như sau:

#### **a) Công tác quản trị, điều hành**

##### **(i) Đi đầu trong việc tuân thủ, triển khai tích cực các chủ trương, định hướng lớn của Chính phủ, NHNN**

Với vai trò ngân hàng chủ lực, trụ cột của nền kinh tế và có tầm ảnh hưởng lớn tới hoạt động chung của ngành ngân hàng, VietinBank luôn đóng vai trò tiên phong trong việc tuân thủ và thực hiện tốt các chủ trương, định hướng của Chính phủ, NHNN.

##### **(ii) Hoàn thành tốt các chỉ tiêu kế hoạch kinh doanh 2022 và triển khai sớm kế hoạch kinh doanh 2023**

Với sự chỉ đạo quyết liệt trong việc triển khai đồng bộ các giải pháp kinh doanh ngay từ đầu năm và nỗ lực chung của toàn hệ thống, VietinBank đã đạt được nhiều kết quả tích cực trong kinh doanh năm 2022. Về kết quả kinh doanh chung: tổng tài sản hợp nhất đạt 1,8 triệu tỷ đồng, tương đương mức tăng 18,1% so với 2021, hoàn thành kế hoạch ĐHĐCĐ 2022 giao (tăng trưởng từ 5% - 10%); lợi nhuận trước thuế riêng lẻ đạt 20.353 tỷ đồng, đạt 105% kế hoạch ĐHĐCĐ và NHNN giao (19.451 tỷ đồng).

Trong năm 2022, HĐQT tiếp tục chỉ đạo triển khai sớm công tác giao kế hoạch kinh doanh. Việc giao kế hoạch năm 2023 được hoàn thiện trước 31/10/2022, phân bổ chỉ tiêu tới các khối/ đơn vị và chi nhánh, cùng với thể điểm KPI đều được hoàn thành và truyền thông tới chi nhánh trong năm 2022 trên cơ sở bám sát thực tiễn kinh doanh và tạo điều kiện hỗ trợ nguồn lực để các đơn vị nắm bắt, thực hiện kế hoạch và chủ động tổ chức triển khai công việc.

##### **(iii) Nâng cao năng lực quản trị rủi ro, kiểm soát chặt chẽ chất lượng tài sản**



HDQT đã tiếp tục hoàn thiện đề ban hành chính sách quản lý rủi ro và tập trung chỉ đạo tổ chức thực hiện chính sách quản lý rủi ro. Công tác quản trị rủi ro tiếp tục được tăng cường và tuân thủ các thông lệ tiên tiến, phù hợp nguyên tắc, chuẩn mực Basel II.

**(iv) Nâng cao năng lực tài chính và hiệu quả quản lý tài sản**

Thúc đẩy công tác triển khai IFRS tại VietinBank: HDQT đã thành lập Ban chỉ đạo Dự án để nghiên cứu, tổ chức đấu thầu thuê tư vấn áp dụng tiêu chuẩn kế toán IFRS9 trong hệ thống VietinBank; các đơn vị (đặc biệt là Khối Tài chính, Khối QLRR và Khối CNTT) đang xây dựng kế hoạch, chuẩn bị nguồn lực để triển khai nhanh chóng, tiết kiệm chi phí, đảm bảo hiệu quả và phân đấu hoàn thành sớm Dự án.

HDQT đã chỉ đạo Ban điều hành thường xuyên triển khai công tác rà soát việc quản lý, tối ưu hoá sử dụng tài sản; triển khai rà soát, xây dựng phương án sử dụng tài sản phù hợp, chi tiết, hiệu quả theo yêu cầu của các quy định Pháp luật có liên quan.

**(v) Kiện toàn cơ cấu tổ chức, nhân sự**

HDQT tiếp tục hoàn thiện và chuyển đổi mô hình để nâng cao hiệu quả nguồn lực. Theo đó, HDQT đã triển khai kiện toàn, tối ưu hóa mô hình tổ chức các đơn vị tại Trụ sở chính và chi nhánh theo hướng phân bổ nguồn lực tập trung theo chiều nghiệp vụ, kiện toàn/điều chỉnh mô hình một số đơn vị để nâng cao hiệu quả, thành lập các đơn vị mới theo yêu cầu kinh doanh và thúc đẩy tăng cường hiệu quả phối hợp giữa các đơn vị trong hệ thống. Đồng thời, HDQT triển khai đánh giá toàn bộ các phòng giao dịch, yêu cầu các đơn vị triển khai thí điểm chủ trương “Nâng cao hiệu quả hoạt động của phòng giao dịch, điểm giao dịch đối với các phòng giao dịch đã được lựa chọn thí điểm”.

Về công tác nhân sự, HDQT đã triển khai đồng bộ các giải pháp để kiện toàn, nâng cao chất lượng nguồn nhân lực các cấp. Một số giải pháp cụ thể như: Tăng cường nhân sự cấp cao và cấp trung để nâng cao hiệu quả quản trị, điều hành: bổ nhiệm/trình bổ nhiệm nhân sự cấp cao gồm 01 thành viên HDQT và 04 Phó Tổng giám đốc; luân chuyển, bổ nhiệm nhân sự cấp trung gồm 06 Giám đốc khối và 03 Phó giám đốc khối; Triển khai thực hiện nghiêm túc công tác luân chuyển/chuyển đổi vị trí, đảm bảo 100% các vị trí công tác phải thực hiện chuyển đổi theo quy định của Luật phòng chống tham nhũng; Tiếp tục đổi mới công tác tuyển dụng và bổ nhiệm cán bộ quản lý cấp trung (quy trình tổ chức thi khách quan, công khai, minh bạch và bảo mật cao, việc triển khai thi tuyển giúp tăng cường tính minh bạch, đảm bảo công bằng đồng thời giúp VietinBank xây dựng đội ngũ kế cận dự phòng, bổ sung kịp thời theo yêu cầu hoạt động khi cần thiết)...

**(vi) Thúc đẩy chuyển đổi số trong hoạt động ngân hàng, phát triển các dịch vụ thanh toán hiện đại**

Để hiện thực hoá tầm nhìn chiến lược “Trở thành ngân hàng dẫn đầu trong công tác chuyển đổi số ngành ngân hàng, dẫn dắt thị trường bằng những sản phẩm, dịch vụ mang hàm lượng công nghệ cao và cạnh tranh bằng chất lượng dịch vụ, năng suất lao động dựa trên áp dụng số hoá toàn diện hoạt động”, VietinBank đẩy mạnh triển khai các hoạt động:



– Tích cực triển khai các sản phẩm dịch vụ tài chính trên nền tảng công nghệ hiện đại, liên tục cập nhật, đáp ứng tối ưu các nhu cầu tài chính của khách hàng; thúc đẩy hoạt động hợp tác mang lại lợi ích lớn (hợp tác với Grab; Manulife...); tăng cường trải nghiệm khách hàng, đẩy mạnh chuyển đổi số thông qua tự động hóa quy trình, ứng dụng Bigdata, tăng cường giao dịch Online (eFast, iPay...); thúc đẩy bán chéo, chuyển dịch kênh phân phối, phân tích dữ liệu và áp dụng trí tuệ nhân tạo trong quản lý điều hành, phát triển kinh doanh với mục tiêu xây dựng hệ sinh thái đáp ứng tối đa nhu cầu của khách hàng.

– Tiếp tục đẩy mạnh chuyển đổi số trong quy trình hoạt động để nâng cao năng lực thực thi nhanh ở mọi vị trí công tác, ứng dụng các công nghệ mới như công nghệ sinh trắc học giúp tự động nhận diện và hỗ trợ khách hàng giao dịch tại quầy, giúp giảm thời gian tác nghiệp lên tới 30%; công nghệ tự động hóa quy trình RPA (robotics process automation) giúp tiết kiệm tới 65% thời gian xử lý hồ sơ vay cầm cố bằng sổ thẻ tiết kiệm cho khách hàng...

– Thành lập Ban chỉ đạo chuyển đổi số, khẩn trương triển khai công tác tổ chức đấu thầu lựa chọn đơn vị tư vấn xây dựng chiến lược, kế hoạch chuyển đổi số cho giai đoạn 2022-2025, tầm nhìn 2030 và dự kiến triển khai toàn diện chiến lược chuyển đổi số trong giai đoạn 3-5 năm tới.

**(vii) Tiếp tục tái cấu trúc hệ thống văn bản chính sách (VBCS) theo hướng tinh gọn số lượng văn bản và rút giảm thủ tục ban hành**

Năm 2022, HĐQT đã phê duyệt phương án tái cấu trúc hệ thống văn bản nghiệp vụ của VietinBank theo hướng điều chỉnh lại cấu trúc hệ thống văn bản của VietinBank, định hướng lại cây thư mục VBCS và cây thư mục sản phẩm nhằm thực hiện mục tiêu tinh gọn về mặt nội dung và nâng cao chất lượng VBCS, hướng tới sự thuận tiện của người sử dụng, hỗ trợ tiếp cận và áp dụng văn bản dễ dàng hơn và đáp ứng tốt nhất nhu cầu khách hàng. Đồng thời, để đảm bảo quá trình thực thi tái cấu trúc có hiệu quả, HĐQT thường xuyên giám sát việc tái cấu trúc cây thư mục VBCS để đảm bảo các đơn vị thực hiện theo đúng kế hoạch được phê duyệt.

**(viii) Đẩy mạnh công tác truyền thông và an sinh xã hội**

HĐQT trực tiếp chỉ đạo công tác truyền thông đảm bảo tính chủ động, có trọng tâm, trọng điểm; gắn liền công tác truyền thông với việc triển khai thực hiện chiến lược và kế hoạch kinh doanh của VietinBank, song song với việc hỗ trợ nền kinh tế, doanh nghiệp, người dân phục hồi hoạt động sản xuất kinh doanh, đời sống sau dịch Covid-19... VietinBank cũng luôn nỗ lực trong việc góp phần thực hiện thắng lợi chủ trương lớn của Đảng, Chính phủ, ngành ngân hàng đối với công tác xóa đói, giảm nghèo.

**b) Công tác giám sát của HĐQT:**

Năm 2022 ghi nhận sự đổi mới mạnh mẽ trong công tác giám sát của HĐQT, góp phần nâng cao hiệu quả giám sát cấp cao tại VietinBank qua việc triển khai các hoạt động sau:

– Ban hành văn bản quy định khung điều chỉnh về hoạt động giám sát của HĐQT giúp tạo cơ chế thống nhất, nâng cao tính minh bạch và hiệu quả trong hoạt động giám sát của HĐQT.

– Phê duyệt kế hoạch giám sát năm 2022 của HĐQT VietinBank. Theo đó, trong năm 2022, HĐQT triển khai 06 chuyên đề giám sát trong các hoạt động trọng yếu của ngân hàng gồm: (i) hiệu quả thu ngoài lãi; (ii) Casa, thu ngoài lãi, công tác bán chéo, hệ sinh thái; (iii) xử lý thu hồi

nợ; (iv) công tác xây dựng cơ bản và quản lý tài sản; (v) giám sát người đứng đầu đơn vị qua thi tuyển 2022; (vi) hoạt động khách hàng ưu tiên.

– Phân công, phân nhiệm cho các thành viên HĐQT giúp HĐQT giám sát hoạt động của Ban điều hành theo mảng công việc, lĩnh vực trọng yếu và triển khai giám sát chuyên đề, báo cáo HĐQT định kỳ hàng tháng hoặc theo yêu cầu cụ thể tại kế hoạch giám sát.

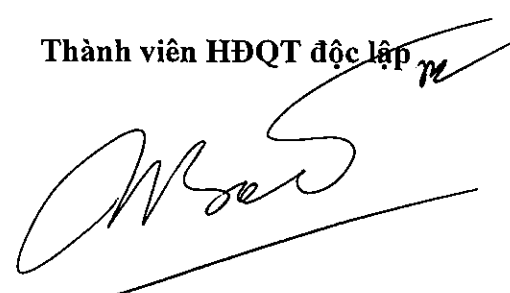
– Ứng dụng công nghệ thông tin để xây dựng, hoàn thiện hệ thống giám sát nhằm hỗ trợ công tác giao việc, giám sát của HĐQT và nâng cao tính tuân thủ các đơn vị, cá nhân liên quan, nâng cao tính hiệu lực hiệu quả trong việc khai công việc theo các Nghị quyết, quyết định, chỉ đạo của HĐQT. Hệ thống được đưa vào triển khai thí điểm từ tháng 3/2022 và được hoàn thiện, nâng cấp, tích hợp trên nền tảng eOffice để triển khai chính thức vào đầu năm 2023.

#### **4. Kết luận**

a) Hoạt động của HĐQT VietinBank trong năm 2022 đã được tổ chức, triển khai tuân thủ Điều lệ, quy định nội bộ, Quy chế tổ chức và hoạt động của HĐQT và các quy định của Pháp luật hiện hành, thực hiện đầy đủ các nội dung tại Nghị quyết của ĐHCĐ và các nội dung được ĐHCĐ ủy quyền.

b) HĐQT có nhiều đổi mới và giải pháp cụ thể trong công tác quản trị, thể hiện vai trò xuyên suốt trong việc định hướng chiến lược kinh doanh và hoạt động của toàn hệ thống, đảm bảo hoạt động của VietinBank luôn được kiểm soát, đi đúng định hướng chiến lược và phù hợp thực tiễn; giám sát, hỗ trợ Ban điều hành trong hoạt động điều hành cũng như quản trị rủi ro, đóng góp tích cực có hiệu quả vào kết quả hoạt động chung của toàn hệ thống.

c) Tất cả các thành viên HĐQT có tinh thần trách nhiệm, đoàn kết, có tính chuyên nghiệp cao, luôn hướng tới mục tiêu VietinBank phát triển hiệu quả, an toàn, bền vững và luôn ý thức bảo vệ lợi ích tối đa của VietinBank.

Thành viên HĐQT độc lập 

**Nguyễn Thị Bắc**



NGÂN HÀNG TMCP CÔNG THƯƠNG  
VIỆT NAMCỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

108 Trần Hưng Đạo, Hoàn Kiếm, Hà Nội

Hà nội, ngày 20 tháng 4 năm 2023

Tel: 024.39421030

GCNĐKKD số 0100111948

Cấp thay đổi lần 12 ngày 08/09/2021

**BÁO CÁO CỦA BAN ĐIỀU HÀNH  
KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG KINH DOANH NĂM 2022;  
ĐỊNH HƯỚNG VÀ KẾ HOẠCH NĂM 2023****Kính gửi : Đại hội đồng cổ đông Ngân hàng TMCP Công thương Việt Nam****PHẦN I. TÌNH HÌNH VĨ MÔ VÀ NGÀNH NGÂN HÀNG NĂM 2022**

1. Năm 2022, tiến trình phục hồi sau đại dịch Covid-19 của thế giới đã đối mặt với nhiều thách thức; tình hình kinh tế toàn cầu và khu vực có nhiều biến động nhanh, phức tạp, khó lường; nhiều diễn biến chưa từng có tiền lệ xảy ra như xung đột quân sự tại Nga – Ucraina; lạm phát cao kỷ lục tại nhiều quốc gia; thiên tai kéo dài trên diện rộng tại nhiều khu vực ... Trước tình hình đó, các nước lớn đã điều chỉnh chính sách tiền tệ theo hướng thắt chặt, áp dụng mọi biện pháp để bảo đảm an ninh năng lượng..., từ đó ảnh hưởng trực tiếp đến nền kinh tế toàn cầu, trong đó có Việt Nam.
2. Trong bối cảnh nhiều nền kinh tế suy giảm tăng trưởng, kinh tế Việt Nam đã có bước phục hồi mạnh mẽ, đạt kết quả tích cực và toàn diện. Tăng trưởng GDP năm 2022 đạt 8,02%, là mức tăng trưởng cao nhất trong 10 năm trở lại đây và vượt mục tiêu đề ra là 6-6,5%. Các cân đối lớn luôn được đảm bảo, nền tảng vĩ mô tiếp tục duy trì ổn định.
3. Đóng góp tích cực vào thành tựu của nền kinh tế, Ngân hàng Nhà nước (NHNN) đã cân đối các mục tiêu kinh tế vĩ mô trọng tâm và triển khai đồng bộ, linh hoạt các giải pháp điều hành chính sách tiền tệ, ổn định tỷ giá, kiểm chế lạm phát, bảo đảm an toàn hoạt động cho hệ thống tài chính. Dự nợ tín dụng toàn ngành năm 2022 tăng khoảng 14,2%, đáp ứng nhu cầu vốn của nền kinh tế. Đồng thời, NHNN tiếp tục định hướng, chỉ đạo các ngân hàng thương mại (NHTM) sử dụng chi phí hợp lý, chú trọng chuyển đổi số, nỗ lực giảm lãi suất cho vay, hỗ trợ doanh nghiệp, người dân khôi phục hoạt động sản xuất kinh doanh sau giai đoạn dịch bệnh kéo dài, đồng thời chủ động, tích cực triển khai các chính sách, chương trình, kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội của Đảng và Nhà nước.



## PHẦN II. KẾT QUẢ KINH DOANH NỔI BẬT CỦA VIETINBANK NĂM 2022

### A. KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG KINH DOANH NĂM 2022

VietinBank đã tích cực triển khai đồng bộ các giải pháp kinh doanh, đi đầu trong việc thực thi các chính sách, định hướng của Đảng và Nhà nước, nỗ lực đẩy mạnh đổi mới sáng tạo, tái cấu trúc toàn diện hoạt động theo hướng chuyển đổi mạnh mẽ mô hình tăng trưởng, chuyển dịch nhanh cơ cấu thu nhập, triển khai chiến lược khách hàng là trung tâm, xác định phương thức cạnh tranh theo hướng chú trọng phát triển giải pháp ngân hàng tài chính hiện đại, nâng cao năng lực tư vấn, chất lượng dịch vụ, đáp ứng tối đa nhu cầu tài chính của khách hàng. Theo đó, VietinBank đã hoàn thành xuất sắc các mục tiêu kế hoạch ĐHĐCĐ giao với những kết quả ấn tượng trong năm 2022, tạo tiền đề vững chắc cho hoạt động kinh doanh của ngân hàng trong giai đoạn tiếp theo.

Đơn vị: Tỷ đồng, %

| Chỉ tiêu                                     | 31/12/2021 | 31/12/2022 | 31/12/2022 so với<br>31/12/2021 |       | Kế hoạch<br>ĐHĐCĐ năm<br>2022                          | So kế<br>hoạch<br>năm 2022 |
|----------------------------------------------|------------|------------|---------------------------------|-------|--------------------------------------------------------|----------------------------|
|                                              |            |            | +/-                             | +/- % |                                                        |                            |
| Tổng tài sản                                 | 1.531.587  | 1.808.430  | 276.843                         | 18,1% | Tăng trưởng từ 5-10%                                   | Đạt                        |
| Nguồn vốn huy động                           | 1.226.345  | 1.340.546  | 114.201                         | 9,3%  | Tăng trưởng từ 8-10%                                   | Đạt                        |
| Dư nợ tín dụng                               | 1.141.454  | 1.279.823  | 138.369                         | 12,1% | Tăng trưởng theo điều hành chính sách tiền tệ của NHNN | Đạt                        |
| Tỷ lệ nợ xấu/dư nợ tín dụng theo Thông tư 11 | 1,14%      | 1,08%      |                                 |       | <1,8%                                                  | Đạt                        |
| LNTT riêng lẻ                                | 16.860     | 20.353     | 3.493                           | 20,7% | 19.451                                                 | 105%                       |
| LNTT hợp nhất                                | 17.589     | 20.946     | 3.357                           | 19,1% |                                                        |                            |

(Nguồn: BCTC hợp nhất và riêng lẻ kiểm toán năm 2022)

#### 1. Quy mô tăng trưởng bền vững, chất lượng tài sản được cải thiện

- **Tổng tài sản** hợp nhất đạt 1,81 triệu tỷ đồng, tăng 18,1% so với 2021.
- **Dư nợ tín dụng** hợp nhất đạt 1,28 triệu tỷ đồng, tăng 12,1% so với 2021; tỷ trọng dư nợ KHCN và KHDN VVN tiếp tục tăng trưởng giúp phân tán rủi ro tín dụng và nâng cao khả năng sinh lời của danh mục tín dụng.
- **Huy động vốn** được cân đối phù hợp với tốc độ tăng trưởng tín dụng, đảm bảo các tỷ lệ an toàn thanh khoản. Nguồn vốn huy động hợp nhất đạt hơn 1,34 triệu tỷ đồng, tăng 9,3% so với năm 2021.
- **Tỷ lệ nợ xấu theo Thông tư 11** được kiểm soát ở mức 1,08%, tuân thủ hạn mức kế hoạch NHNN và ĐHĐCĐ giao.

- **Tỷ lệ dự phòng bao phủ nợ xấu** cho vay và trái phiếu nội bảng ở mức 188%, cao hơn năm 2021.

**2. Lợi nhuận tăng trưởng, hoàn thành vượt kế hoạch, cơ cấu thu nhập chuyển dịch tích cực**

- **Tổng thu nhập hoạt động** tăng 20,6% so với năm 2021.
- **Thu nhập ngoài lãi** tăng trưởng 43,6% so với năm 2021, cơ cấu thu ngoài lãi trong tổng thu nhập của ngân hàng năm 2022 nâng cao, đạt mức 25,5%, trong đó:
  - **Thu thuần dịch vụ** tăng 18,2% so với năm 2021.
  - **Thu nhập từ kinh doanh ngoại tệ** tăng 96,2% so với năm 2021; VietinBank tiếp tục đứng top đầu về cả doanh số và thị phần KDNT trên thị trường.
  - **Thu XLRR** tăng 65,3% so với năm 2021.
- **Tối ưu hiệu quả sử dụng, quản trị chi phí**, ưu tiên phân bổ chi phí vào các hoạt động thúc đẩy kinh doanh, các dự án trọng điểm của VietinBank. Tỷ lệ CIR ở mức 29,6%.
- Trong bối cảnh nền kinh tế trong nước và quốc tế có nhiều khó khăn, thách thức, với nỗ lực, quyết tâm của toàn hệ thống VietinBank, lợi nhuận trước trích DPRR năm 2022 đã tăng 9,1 nghìn tỷ đồng, tương đương tăng 25,4% so với năm 2021, **lợi nhuận trước thuế riêng lẻ đạt 20.353 tỷ đồng, tăng 20,7% so với năm 2021 - hoàn thành 105% mục tiêu kế hoạch ĐHCĐ giao, lợi nhuận trước thuế hợp nhất đạt 20.946 tỷ đồng, tăng 19,1% so năm 2021.**

**3. Thực thi có hiệu quả đường lối, chủ trương của Đảng và Nhà nước trong việc cung ứng vốn cho nền kinh tế, tiếp tục đồng hành hỗ trợ người dân và doanh nghiệp bị ảnh hưởng bởi dịch bệnh, đóng góp quan trọng vào sự phục hồi và phát triển của đất nước**

- Trong năm 2022, VietinBank đã tiếp tục chủ động tiết giảm chi phí và quản lý tốt chất lượng tài sản, tạo điều kiện tăng trưởng tín dụng và các sản phẩm dịch vụ ngân hàng hiện đại, triển khai các chương trình ưu đãi giảm lãi suất cho vay, giúp khách hàng được tiếp cận nguồn vốn tín dụng và các sản phẩm dịch vụ ngân hàng với chi phí thấp, đáp ứng tối ưu nhu cầu tài chính của nền kinh tế.
- VietinBank định hướng tăng trưởng tín dụng vào các lĩnh vực sản xuất kinh doanh, các ngành nghề, doanh nghiệp có lợi thế và tiềm năng phát triển, thuộc đối tượng được Chính phủ, NHNN ưu tiên khuyến khích; Phân bổ nguồn lực vào các khu vực kinh tế trọng điểm, đồng hành cùng các vùng và các địa phương để thúc đẩy kinh tế vùng, đóng góp tích cực vào sự phát triển của đất nước; Kiểm soát chặt tín dụng đối với các lĩnh vực tiềm ẩn rủi ro.
- Đi đầu trong việc triển khai Hỗ trợ lãi suất (HTLS) theo Nghị định 31/2022/NĐ-CP và Thông tư 03/2022/TT-NHNN theo chỉ đạo của Chính phủ, NHNN.
- Tuân thủ việc cấp tín dụng theo đúng quy định pháp luật. Trong đó, tổng mức dư nợ cấp tín dụng đối với các đối tượng hạn chế cấp tín dụng quy định tại Khoản 1 Điều 127 Luật các TCTD tính đến thời điểm 31/12/2022 là 1.699 tỷ đồng, chiếm tỷ lệ 1,20% vốn tự có của VietinBank.

## B. CÔNG TÁC QUẢN TRỊ ĐIỀU HÀNH NĂM 2022

Bám sát định hướng, chỉ đạo của Chính phủ và NHNN cũng như diễn biến thị trường, VietinBank đã triển khai đồng bộ các giải pháp điều hành chủ động, thống nhất xuyên suốt từ trụ sở chính đến các đơn vị kinh doanh, linh hoạt điều chỉnh theo môi trường kinh doanh. Cụ thể:

- *Thứ nhất*, triển khai quyết liệt tái cấu trúc danh mục tín dụng theo hướng nâng cao hiệu quả sinh lời và chất lượng tài sản.
- *Thứ hai*, tiếp tục tăng cường năng lực tài chính, nâng cao hoạt động quản trị tài chính từ công tác lập kế hoạch, giám sát và điều hành tài chính, kiểm soát chi phí hoạt động.
- *Thứ ba*, linh hoạt điều hành công tác cân đối vốn và chính sách lãi suất, tối ưu hóa hiệu quả sử dụng vốn trong bối cảnh thị trường có nhiều diễn biến phức tạp.
- *Thứ tư*, chú trọng công tác chuyển đổi số, tập trung cải thiện mạnh mẽ sản phẩm, dịch vụ có hàm lượng công nghệ cao nhằm nâng cao chất lượng phục vụ khách hàng.
- *Thứ năm*, kiểm soát chặt chẽ chất lượng tài sản, nâng cao chất lượng thẩm định tín dụng và tăng cường quản trị rủi ro.
- *Thứ sáu*, đẩy mạnh thu hồi nợ xấu, nợ xử lý rủi ro.
- *Thứ bảy*, kiện toàn và nâng cao hiệu quả hoạt động bộ máy tổ chức mạng lưới, nâng cao chất lượng nguồn nhân lực và công tác cán bộ, tăng năng suất lao động, cải tiến các chính sách tiền lương, đãi ngộ, nhân sự; thúc đẩy thực thi văn hóa doanh nghiệp.

Với những sản phẩm dịch vụ nổi trội và kết quả kinh doanh ấn tượng trong thời gian qua, vị thế, thương hiệu của VietinBank không ngừng được khẳng định với nhiều giải thưởng uy tín trong nước và quốc tế: TOP 500 thương hiệu ngân hàng có giá trị nhất thế giới và TOP 10 thương hiệu giá trị nhất Việt Nam theo Bảng xếp hạng của Brand Finance; TOP 2000 Doanh nghiệp lớn nhất thế giới – Lần thứ 10 liên tiếp theo Bảng xếp hạng của Forbes và nhiều giải thưởng khác; Trong Quý 2 và Quý 3/2022, tổ chức xếp hạng tín nhiệm Moody's và Fitch Ratings đã liên tục nâng xếp hạng tín nhiệm của VietinBank, thể hiện sự nâng cao đánh giá của các tổ chức này về khả năng, vị thế, uy tín của VietinBank.

Bên cạnh hoạt động kinh doanh, VietinBank tiếp tục đóng góp tích cực trong công tác an sinh xã hội theo chủ trương, chính sách của Đảng, NHNN và Chính phủ. Trong năm 2022, VietinBank dành nguồn lực hỗ trợ cho công tác an sinh xã hội với tổng số tiền hơn 300 tỷ đồng.

## PHẦN III. ĐỊNH HƯỚNG HOẠT ĐỘNG KINH DOANH NĂM 2023

Năm 2023, kinh tế thế giới nói chung và Việt Nam nói riêng dự báo vẫn còn tiềm ẩn nhiều thách thức, rủi ro. Trên cơ sở nền tảng vĩ mô ổn định thu hút các nhà đầu tư nước ngoài và chất lượng tăng trưởng đã được tạo lập trong những năm qua, nền kinh tế Việt Nam dự kiến vẫn có nhiều khởi sắc. Theo chỉ thị 01/CT-NHNN ngày 17/01/2023, các công cụ chính sách tiền tệ sẽ tiếp tục được điều hành linh hoạt nhằm ổn định tỷ giá, kiểm soát lạm phát đồng thời đảm bảo thanh khoản, an toàn hệ thống ngân hàng, cung ứng vốn hiệu quả cho nền kinh tế, tạo điều kiện thuận lợi cho sự phát triển của các tổ chức tín dụng

Trên cơ sở phân tích tiềm năng, động lực tăng trưởng của nền kinh tế và những kết quả đã đạt được năm 2022, VietinBank đã xác định các chủ điểm trọng tâm trong hoạt động năm 2023, tiếp tục triển khai quyết liệt các biện pháp điều hành, thúc đẩy kinh doanh bám sát định hướng, chỉ đạo của Chính phủ và NHNN cũng như diễn biến thị trường nhằm tạo ra sự phát triển bền vững trong giai đoạn mới, mang lại giá trị cho người dân, doanh nghiệp và các cổ đông.

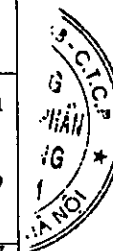
Trên cơ sở chỉ tiêu VietinBank đã trình Cơ quan Nhà nước có thẩm quyền và đang được xem xét, VietinBank kính trình Đại hội đồng cổ đông một số chỉ tiêu cơ bản năm 2023 dự kiến như sau:

| Chỉ tiêu                      | Dự kiến năm 2023                                                                                                                                                                                   |
|-------------------------------|----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|
| Tổng tài sản                  | Tăng trưởng từ 5% – 10%                                                                                                                                                                            |
| Dư nợ tín dụng                | Thực hiện theo hạn mức tăng trưởng tín dụng được NHNN phê duyệt và định hướng chính sách điều hành tín dụng của NHNN trong từng thời kỳ                                                            |
| Nguồn vốn huy động            | Tăng trưởng phù hợp với tốc độ tăng trưởng tín dụng, đảm bảo các chỉ số an toàn thanh khoản                                                                                                        |
| Tỷ lệ nợ xấu/dư nợ tín dụng   | < 1,8%                                                                                                                                                                                             |
| Lợi nhuận trước thuế riêng lẻ | Theo phê duyệt của Cơ quan Nhà nước có thẩm quyền <i>(VietinBank tiếp tục cải thiện mạnh mẽ hiệu quả kinh doanh, thực hiện tốt vai trò ngân hàng chủ lực, trụ cột và chủ đạo của nền kinh tế).</i> |
| Cổ tức                        | Tỷ lệ chi trả cổ tức và cơ cấu chi trả cổ tức <i>(tiền mặt, cổ phiếu)</i> thực hiện theo phê duyệt của Cơ quan Nhà nước có thẩm quyền và tuân thủ quy định của pháp luật.                          |
| Các tỷ lệ an toàn hoạt động   | Tuân thủ quy định của NHNN                                                                                                                                                                         |

Đề nghị Đại hội đồng cổ đông chấp thuận ủy quyền cho HĐQT VietinBank quyết định các chỉ tiêu chính thức trên cơ sở ý kiến, chỉ đạo, phê duyệt của Cơ quan Nhà nước có thẩm quyền, diễn biến của thị trường và thực tế hoạt động kinh doanh của VietinBank và công bố thông tin theo quy định.

**Một số giải pháp chủ đạo triển khai hoạt động kinh doanh trong năm 2023 như sau:**

- Thứ nhất, tổ chức triển khai các giải pháp về tiền tệ, tín dụng, ngoại hối, thực hiện triển khai phương án cơ cấu lại gắn với xử lý nợ xấu theo định hướng chỉ đạo của NHNN.
- Thứ hai, tiếp tục tăng trưởng quy mô bền vững, tăng tỷ trọng các sản phẩm có hiệu quả cao và rủi ro trong hạn mức quy định, đa dạng hóa khả năng tiếp cận dịch vụ tài chính ngân hàng cho nền kinh tế.
- Thứ ba, quản trị hiệu quả cân đối vốn, tập trung nguồn lực thúc đẩy tăng trưởng nguồn vốn đảm bảo an toàn thanh khoản; đặc biệt chú trọng tăng trưởng nguồn CASA và các nguồn vốn có chi phí thấp.



- *Thứ tư*, tăng tỷ trọng thu ngoài lãi (trọng tâm là thu dịch vụ, thu kinh doanh ngoại tệ); cải thiện mạnh mẽ, toàn diện chất lượng sản phẩm, dịch vụ.
- *Thứ năm*, đẩy mạnh ứng dụng công nghệ, số hóa trong mọi mặt hoạt động, bám sát kế hoạch chuyển đổi số ngành ngân hàng theo định hướng của Chính phủ và NHNN.
- *Thứ sáu*, đẩy mạnh công tác thu hồi và xử lý nợ xấu, nợ xử lý rủi ro .
- *Thứ bảy*, tăng cường công tác quản trị rủi ro, bảo đảm sự tuân thủ, an toàn trong hoạt động, phát triển kinh doanh gắn liền với kiểm soát chặt chẽ chất lượng tín dụng.
- *Thứ tám*, tiếp tục thực hiện đồng bộ các giải pháp nhằm nâng cao năng lực tài chính, quản trị chi phí hiệu quả, tiếp tục kiểm soát tốc độ tăng của chi phí thấp hơn tốc độ tăng thu nhập, duy trì tỷ lệ CIR ở mức phù hợp.
- *Thứ chín*, kiện toàn mô hình tổ chức, nâng cao năng suất lao động và chất lượng nguồn nhân lực.

Trong năm 2023, dựa trên nền tảng tiềm lực và những thành tựu đã đạt được từ giai đoạn trước, Ban lãnh đạo cùng toàn thể cán bộ VietinBank quyết tâm nắm bắt những cơ hội, thời cơ, vượt qua khó khăn, thách thức, tập trung cao độ hoàn thành xuất sắc các mục tiêu, kế hoạch kinh doanh, tiếp tục khẳng định vai trò, vị thế của VietinBank, đóng góp tích cực vào sự phát triển của ngành Ngân hàng và phát triển kinh tế xã hội của đất nước.

**PHÓ TỔNG GIÁM ĐỐC  
PHỤ TRÁCH BAN ĐIỀU HÀNH**



**Nguyễn Hoàng Dũng**

*h*

NGÂN HÀNG TMCP CÔNG THƯƠNG  
VIỆT NAM

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

108 Trần Hưng Đạo, Hoàn Kiếm, Hà Nội

Tel: 024.39421030

GCNĐKKD số 0100111948

Cấp thay đổi lần 12 ngày 8/9/2021

Hà Nội, ngày 20 tháng 4 năm 2023

## BÁO CÁO

### KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG CỦA BAN KIỂM SOÁT NĂM 2022 ĐỊNH HƯỚNG HOẠT ĐỘNG NĂM 2023

Căn cứ:

- Luật các Tổ chức tín dụng năm 2010; Luật sửa đổi, bổ sung Luật các Tổ chức tín dụng năm 2017 và các văn bản hướng dẫn thi hành;
- Điều lệ tổ chức và hoạt động của Ngân hàng TMCP Công thương Việt Nam;
- Quy chế tổ chức và hoạt động của Ban Kiểm soát được ĐHĐCĐ thông qua và Ban kiểm soát ban hành theo Quyết định số 008/2018/QĐ-BKS-NHCT43 ngày 26/04/2018 và các văn bản sửa đổi, bổ sung;
- Báo cáo tài chính hợp nhất năm 2022 của Ngân hàng TMCP Công thương Việt Nam đã được kiểm toán độc lập bởi Công ty TNHH Deloitte Việt Nam.

Ban Kiểm soát (“BKS”) xin báo cáo Đại hội đồng cổ đông (“ĐHĐCĐ”) Ngân hàng TMCP Công thương Việt Nam (“VietinBank”) về hoạt động và kết quả thực hiện nhiệm vụ, quyền hạn được giao của BKS trong năm 2022, định hướng hoạt động năm 2023 như sau:

#### I. TÌNH HÌNH HOẠT ĐỘNG CỦA BAN KIỂM SOÁT

Giai đoạn từ 01/01/2022 đến 31/12/2022, Ban Kiểm soát VietinBank (BKS) gồm 03 thành viên: Bà Lê Anh Hà (Trưởng BKS), Bà Nguyễn Thị Anh Thư (Thành viên BKS), Bà Phạm Thị Thơm (Thành viên BKS). Trong năm 2022, BKS đã tổ chức thực hiện các chức năng, nhiệm vụ được quy định tại Luật các Tổ chức tín dụng (Luật TCTD), Điều lệ tổ chức và hoạt động của VietinBank (Điều lệ), Quy chế tổ chức và hoạt động của BKS.

Trong năm 2022 BKS đã tổ chức họp 15 phiên họp để triển khai công việc, thảo luận và cho ý kiến đối với các nội dung thuộc phạm vi công việc, trách nhiệm và quyền hạn của BKS. Tỷ lệ tham dự họp đạt 100%, cụ thể:

| TT | TV BKS                | Số buổi họp<br>tham dự | Tỷ lệ tham<br>dự họp | Tỷ lệ<br>biểu quyết |
|----|-----------------------|------------------------|----------------------|---------------------|
| 1  | Bà Lê Anh Hà          | 15/15                  | 100%                 | 100%                |
| 2  | Bà Nguyễn Thị Anh Thư | 15/15                  | 100%                 | 100%                |
| 3  | Bà Phạm Thị Thơm      | 15/15                  | 100%                 | 100%                |

Định kỳ hàng tháng, BKS tổ chức họp với lãnh đạo phòng kiểm toán nội bộ (KTNB), bộ phận giúp việc (BPGV) để rà soát công việc định kỳ, định hướng công tác trong các tháng tiếp theo, giao việc cho từng thành viên BKS, phòng KTNB và BPGV việc triển khai thực hiện. Ngoài ra, trong năm 2022, BKS triển khai họp để đánh giá kết quả hoạt động của BKS, KTNB trong năm 2021, thống nhất và phê duyệt kế hoạch công tác năm 2022 của BKS, kế hoạch KTNB năm 2022 và các cuộc họp liên quan vấn đề nhân sự của phòng KTNB. Tại các cuộc họp, những nội dung, vấn đề liên quan tới hoạt động kinh doanh, hoạt động quản trị điều hành, quản lý rủi ro của VietinBank được thảo luận, cùng với kết quả giám sát và KTNB làm cơ sở để BKS truyền tải ý kiến đến Hội đồng quản trị (HĐQT) và Ban điều hành (BDH) thông qua các báo cáo hàng tháng hoặc ý kiến phát biểu tại các phiên họp HĐQT, họp giao ban của BDH và các văn bản kiến nghị/khuyến nghị trực tiếp. Các phiên họp BKS đều được lập thành biên bản và được thông báo đến từng thành viên dự họp.

Thù lao của BKS: Mức thù lao đối với HĐQT và BKS thực hiện năm 2022 là 0,16% lợi nhuận sau thuế năm 2022, tuân thủ quy định tại Điều 5, NQ ĐHĐCĐ thường niên 2022 số 25/NQ-ĐHĐCĐ ngày 29/4/2022 (phê duyệt mức thù lao đối với HĐQT và BKS năm 2022 tối đa bằng 0,28% lợi nhuận sau thuế năm 2022). Trong đó, thù lao của các thành viên BKS năm 2022 là 3.678 triệu đồng<sup>1</sup>.

## II. KẾT QUẢ THỰC HIỆN MỘT SỐ NHIỆM VỤ CỤ THỂ

### 1. Công tác giám sát tình hình hoạt động kinh doanh và tài chính

#### a. Giám sát việc thực hiện mục tiêu tài chính theo Nghị quyết của ĐHĐCĐ

BKS theo dõi việc thực hiện Nghị quyết của ĐHĐCĐ thông qua việc thường xuyên nắm bắt, cập nhật thông tin tình hình hoạt động kinh doanh và việc tuân thủ các chỉ tiêu chất lượng nợ của VietinBank. BKS tham dự đầy đủ và phát biểu ý kiến tại các cuộc họp thường kỳ của HĐQT, họp giao ban của BDH. Tại cuộc họp HĐQT, BDH, BKS đã đưa ra ý kiến, quan điểm độc lập về dữ liệu hoạt động kinh doanh (so sánh với các chỉ tiêu ĐHĐCĐ giao); các tồn tại, rủi ro trong hoạt động kinh doanh, công tác quản trị điều

<sup>1</sup> Số liệu chi tiết tại BCTC kiểm toán năm 2022

hành của VietinBank, từ đó, kiến nghị các giải pháp giúp HĐQT, BDH hoàn thành kế hoạch ĐHĐCĐ giao, những nội dung cần triển khai để khắc phục những hạn chế, tồn tại. Đồng thời, đối với các nội dung cần lưu ý, tăng cường kiểm soát, BKS đều đưa ra những khuyến nghị cụ thể nhằm nâng cao hiệu quả hoạt động, đảm bảo tăng trưởng an toàn, bền vững.

Năm 2022, dưới sự chỉ đạo của HĐQT, điều hành của BDH, VietinBank đã hoàn thành và hoàn thành vượt mức các chỉ tiêu kế hoạch mà ĐHĐCĐ đề ra, cụ thể:

| Chỉ tiêu                        | 31/12/2022 | 31/12/2021 | 31/12/2022 so với 31/12/2021 |       | Kế hoạch ĐHĐCĐ 2022                                    | % thực hiện KH 2022 |
|---------------------------------|------------|------------|------------------------------|-------|--------------------------------------------------------|---------------------|
|                                 |            |            | +/-                          | +/- % |                                                        |                     |
| Tổng tài sản                    | 1.808.430  | 1.531.587  | 276.843                      | 18,1% | Tăng trưởng từ 5-10%                                   | Đạt                 |
| Nguồn vốn huy động              | 1.340.546  | 1.226.345  | 114.201                      | 9,3%  | Tăng trưởng từ 8-10%                                   | Đạt                 |
| Dư nợ tín dụng                  | 1.279.823  | 1.141.454  | 138.369                      | 12,1% | Tăng trưởng theo điều hành chính sách tiền tệ của NHNN | Đạt                 |
| Nợ xấu/dư nợ tín dụng theo TT11 | 1,08%      | 1,14%      |                              |       | <1,8%                                                  | Đạt                 |
| LNTT riêng lẻ                   | 20.353     | 16.860     | 3.493                        | 20,7% | 19.451                                                 | 105%                |
| LNTT hợp nhất                   | 20.946     | 17.589     | 3.357                        | 19,1% |                                                        |                     |

(Nguồn: BCTC hợp nhất và riêng lẻ đã kiểm toán năm 2022)

Đối với các chỉ tiêu đảm bảo an toàn trong hoạt động ngân hàng, qua kết quả kiểm tra, rà soát định kỳ của bộ phận KTNB, BKS nhận thấy trong năm 2022, VietinBank đã duy trì các tỷ lệ này phù hợp với quy định của NHNN.

#### **b. Thẩm định BCTC năm 2022**

Thực hiện chức năng, nhiệm vụ, BKS đã tổ chức thẩm định BCTC năm 2022 của VietinBank trên cơ sở BCTC đã được Công ty TNHH Deloitte Việt Nam kiểm toán độc lập, bao gồm báo cáo riêng lẻ và báo cáo hợp nhất<sup>2</sup> và thống nhất xác nhận kết quả như sau:

<sup>2</sup>Bao gồm các Công ty con: Công ty cho thuê tài chính TNHH MTV VietinBank, Tổng công ty CP Bảo hiểm VietinBank, Công ty TNHH MTV Quản lý nợ và Khai thác tài sản VietinBank, Công ty CP Chứng khoán VietinBank, Công ty TNHH MTV Quản lý quỹ VietinBank, Công ty TNHH MTV Chuyển tiền toàn cầu VietinBank, Công ty TNHH MTV Vàng bạc đá quý VietinBank, Ngân hàng TNHH Công thương Việt Nam tại Lào.



BCTC hợp nhất năm 2022 đã phản ánh đầy đủ, trung thực và hợp lý xét trên khía cạnh trọng yếu tình hình hoạt động kinh doanh, tình hình tài chính của VietinBank và các công ty con; được trình bày theo đúng quy định của NHNN về chế độ BCTC đối với các TCTD, phù hợp với Chuẩn mực kế toán Việt Nam và các quy định hiện hành.

Một số chỉ tiêu trên BCTC hợp nhất năm 2022 của VietinBank như sau:

| TT | Chỉ tiêu                                | 31/12/2022<br>(tỷ đồng) |
|----|-----------------------------------------|-------------------------|
| 1  | Tổng tài sản                            | 1.808.429               |
|    | - Cho vay KH                            | 1.274.822               |
|    | - Chứng khoán đầu tư                    | 180.382                 |
|    | - TSCĐ                                  | 10.202                  |
|    | - TS có khác                            | 81.646                  |
| 2  | Vốn của TCTD                            | 57.868                  |
| 3  | Tiền gửi của KH                         | 1.249.176               |
| 4  | Lợi nhuận thuần từ hoạt động kinh doanh | 45.109                  |
| 5  | Chi phí DPRRTD                          | 24.163                  |
| 6  | Tổng lợi nhuận trước thuế               | 20.946                  |

(Nguồn: Báo cáo tài chính hợp nhất đã kiểm toán năm 2022)

**c. Rà soát hợp đồng, giao dịch với người có liên quan của VietinBank thuộc thẩm quyền phê duyệt của HĐQT hoặc ĐHĐCB**

Trong năm 2022, BKS đã rà soát các hợp đồng giao dịch giữa VietinBank và Người có liên quan theo các hồ sơ được chuyển sang BKS (29 giao dịch: 24 giao dịch với công ty con, 2 giao dịch với công ty liên kết và 3 giao dịch với cổ đông lớn – Ngân hàng MUFG Bank). Kết quả rà soát cho thấy việc phê duyệt, thông qua hợp đồng, giao dịch có cơ sở pháp lý, phù hợp thẩm quyền của HĐQT và được công bố thông tin theo đúng quy định.

**d. Giao dịch giữa VietinBank với Công ty trong đó thành viên HĐQT, TGD là thành viên sáng lập hoặc là người quản lý doanh nghiệp trong thời gian 03 năm gần nhất trước thời điểm giao dịch**

Thành viên HĐQT VietinBank - Bà Phạm Thị Thanh Hoài là Chủ tịch Hội đồng thành viên (HĐTV) Ngân hàng TNHH Công thương Việt Nam tại Lào (VietinBank Lào). Trong năm 2022, căn cứ hồ sơ chuyển sang, BKS ghi nhận 05 giao dịch giữa VietinBank và VietinBank.Lào (Thông qua hợp đồng hạn mức giao dịch ngoại tệ; Thông qua hợp đồng thế chấp tài sản; Thông qua thỏa thuận cung cấp và sử dụng dịch

vụ thanh toán VNĐ; Thông qua nội dung thỏa thuận hỗ trợ xử lý tác nghiệp Tài trợ thương mại; Phê duyệt thỏa thuận về việc VietinBank Lào sử dụng hệ thống SWIFT của VietinBank). Kết quả rà soát cho thấy các giao dịch này thuộc thẩm quyền HĐQT, được HĐQT phê duyệt phù hợp thẩm quyền, có cơ sở pháp lý.

## **2. Giám sát đối với HĐQT, TGD và người điều hành khác của VietinBank**

Công tác giám sát của BKS đối với HĐQT, TGD, người điều hành khác của VietinBank được BKS triển khai thường xuyên trên cơ sở quy định của Pháp luật, Điều lệ VietinBank, các định hướng chỉ đạo điều hành của Chính phủ và NHNN đối với hoạt động của TCTD. Qua giám sát cho thấy HĐQT, TGD đã chỉ đạo, điều hành hoạt động kinh doanh của VietinBank theo đúng mục tiêu, tuân thủ các quy định của Luật TCTD và Điều lệ ngân hàng, phù hợp với định hướng chỉ đạo, điều hành của Cơ quan quản lý Nhà nước:

- ***Việc thực hiện các nội dung chỉ đạo của NHNN và các cơ quan quản lý Nhà nước trong năm 2022:*** HĐQT, phó TGD phụ trách BDH đã nghiêm túc chấp hành và tham gia tích cực các chủ trương, định hướng của NHNN nhằm kiểm soát lạm phát, ổn định kinh tế vĩ mô, ổn định tỷ giá, hỗ trợ thanh khoản và vận hành thông suốt của thị trường liên ngân hàng, nỗ lực kiểm soát mặt bằng lãi suất huy động. Tuân thủ định hướng, chỉ đạo của NHNN, các cơ quan quản lý Nhà nước, HĐQT đã phê duyệt các chủ điểm trọng tâm trong năm 2022 gồm: (i) tăng trưởng CASA và huy động nguồn vốn; (ii) đẩy mạnh hoạt động ngoài lãi, tập trung khai thác tài trợ thương mại, kinh doanh ngoại tệ, bảo lãnh và bảo hiểm; (iii) tăng trưởng tín dụng có chọn lọc; (iv) tăng cường hiệu quả chuyển dịch kênh và hiệu quả kênh quây; (v) đẩy mạnh thu hồi nợ xử lý rủi ro. Trên cơ sở các chủ điểm đã được HĐQT phê duyệt, Phó TGD phụ trách BDH phân công, chỉ đạo triển khai thực hiện tới từng đơn vị, phòng, ban; thường xuyên chỉ đạo, triển khai các cuộc họp hỗ trợ hoạt động kinh doanh theo từng khu vực và báo cáo kết quả tới HĐQT. Theo đó, VietinBank tập trung tăng trưởng tín dụng vào các lĩnh vực sản xuất kinh doanh, các ngành nghề, doanh nghiệp có lợi thế và tiềm năng phát triển, thuộc đối tượng được Chính phủ, NHNN ưu tiên khuyến khích; phân bổ nguồn lực vào các khu vực kinh tế trọng điểm, đồng hành cùng các vùng và các địa phương để thúc đẩy kinh tế vùng, đóng góp tích cực vào sự phát triển của đất nước; kiểm soát chặt tín dụng đối với các lĩnh vực tiềm ẩn rủi ro, đặc biệt là hoạt động đầu tư trái phiếu doanh nghiệp, đầu tư, kinh doanh chứng khoán, bất động sản. Đồng thời, tích cực trong việc triển khai hỗ trợ lãi suất theo Nghị định 31/2022/NĐ-CP và Thông tư 03/2022/TT-NHNN theo chỉ đạo của Chính phủ, NHNN.

- *Về thực hiện quyền, nghĩa vụ của thành viên HĐQT, TGD, người điều hành khác:* Các phiên họp HĐQT có mời BKS tham dự được tổ chức đảm bảo trình tự, thủ tục theo quy định. Trong năm 2022, HĐQT đã tổ chức các phiên họp định kỳ và các phiên họp chuyên đề để đánh giá kết quả kinh doanh/giám sát hoạt động của Phó TGD phụ trách BDH, đưa ra các định hướng, chỉ đạo hoạt động kinh doanh và trao đổi về một số nội dung, chuyên đề phục vụ công tác quản trị của VietinBank. Việc xin ý kiến thành viên HĐQT bằng văn bản được triển khai theo đúng quy định. Theo đó, các trường hợp thuộc thẩm quyền phê duyệt của HĐQT được thực hiện lấy ý kiến và tổng hợp ý kiến bằng văn bản của các thành viên HĐQT bảo đảm tuân thủ quy định của Pháp luật và Điều lệ. Trên cơ sở đó, các Nghị quyết, Quyết định của HĐQT được ban hành theo thể thức phù hợp. Kết quả giám sát cho thấy trong năm 2022, HĐQT đã thực hiện đúng nhiệm vụ, quyền hạn theo quy định của Pháp luật và quy định nội bộ của VietinBank, đồng thời, có nhiều đổi mới trong công tác quản trị, tăng cường vai trò giám sát của HĐQT, thể hiện ở việc ban hành Quy chế về hoạt động giám sát của HĐQT, kế hoạch giám sát theo các chuyên đề cụ thể. Đối với Phó TGD phụ trách BDH, trên cơ sở định hướng chỉ đạo của HĐQT đối với các mục tiêu chiến lược của VietinBank, Phó TGD phụ trách BDH đã xây dựng, phân công triển khai nhiệm vụ đến từng thành viên BDH, chỉ đạo, giao chỉ tiêu, nhiệm vụ kinh doanh cụ thể tới từng Khối/Phòng/Ban thực hiện và báo cáo tới HĐQT kết quả thực hiện. Trong năm 2022, Phó TGD phụ trách BDH và những người điều hành khác đã triển khai đồng bộ các giải pháp, thống nhất xuyên suốt từ TSC đến các đơn vị kinh doanh, bám sát các nội dung chính: (i) tái cấu trúc danh mục tín dụng theo hướng nâng cao hiệu quả sinh lời và chất lượng tài sản; (ii) tăng cường năng lực tài chính, nâng cao hoạt động quản trị tài chính từ công tác lập kế hoạch, giám sát và điều hành tài chính, kiểm soát chi phí hoạt động; (iii) linh hoạt điều hành công tác cân đối vốn và chính sách lãi suất, tối ưu hóa hiệu quả sử dụng vốn trong bối cảnh thị trường có nhiều diễn biến phức tạp; (iv) chú trọng công tác chuyển đổi số, tập trung cải thiện mạnh mẽ sản phẩm, dịch vụ có hàm lượng công nghệ cao nhằm nâng cao chất lượng phục vụ khách hàng; (v) kiểm soát chặt chẽ chất lượng tài sản, nâng cao chất lượng thẩm định tín dụng và tăng cường quản trị rủi ro; (vi) đẩy mạnh thu hồi nợ xấu, nợ xử lý rủi ro; (vii) kiện toàn và nâng cao hiệu quả hoạt động bộ máy tổ chức mạng lưới, nâng cao chất lượng nguồn nhân lực và công tác cán bộ, tăng năng suất lao động, cải tiến các chính sách tiền lương, đãi ngộ, nhân sự; thúc đẩy thực thi văn hóa doanh nghiệp. Kết quả giám sát và KTNB cho thấy Phó TGD phụ trách BDH và người điều hành khác đã tuân thủ việc thực hiện quyền, nghĩa vụ của người điều hành theo quy định của Điều lệ VietinBank. Dựa trên định hướng, chủ điểm trọng tâm kinh doanh đã được phê duyệt, bám sát các chỉ đạo của

Phó TGDĐ phụ trách BĐH trong từng thời kỳ, các Giám đốc CN đã triển khai tới từng phòng nghiệp vụ, PGD tại CN. Việc thực hiện kế hoạch kinh doanh được triển khai tích cực ngay từ đầu năm; đồng thời, công tác quản trị rủi ro, kiểm soát chất lượng tín dụng được chú trọng; theo đó, NHCT đã hoàn thành và hoàn thành vượt mức các chỉ tiêu kế hoạch do ĐHĐCĐ đề ra.

- **Kết quả thực hiện kế hoạch kinh doanh năm 2022:** Dưới sự chỉ đạo của HĐQT, điều hành của BĐH, VietinBank đã đạt được những kết quả tích cực trong năm 2022:

- + Tổng tài sản hợp nhất đạt 1,81 triệu tỷ đồng, tăng 18,1% so với 2021.
- + Dư nợ tín dụng hợp nhất đạt 1,28 triệu tỷ đồng, tăng 12,1% so với 2021. Cơ cấu dư nợ tiếp tục có sự chuyển dịch, đẩy mạnh phát triển phân khúc bán lẻ và doanh nghiệp vừa và nhỏ, tăng trưởng tập trung vào các lĩnh vực sản xuất kinh doanh, tín dụng “xanh”, các lĩnh vực/đối tượng được Chính phủ, NHNN ưu tiên khuyến khích góp phần tích cực trong việc cung ứng vốn thúc đẩy khôi phục nền kinh tế.
- + Huy động vốn được cân đối phù hợp với tốc độ tăng trưởng tín dụng, đảm bảo các tỷ lệ an toàn thanh khoản. Nguồn vốn huy động hợp nhất đạt 1,34 triệu tỷ đồng, tăng 9,3% so với năm 2021.
- + Tổng thu nhập hoạt động tăng 20,6% so với năm 2021.
- + Thu nhập ngoài lãi tăng 43,6% so với năm 2021, cơ cấu thu nhập ngoài lãi trong tổng thu nhập của ngân hàng năm 2022 đạt 25,8%, trong đó: Thu thuần dịch vụ tăng 18,2% so với năm 2021; Thu nhập từ kinh doanh ngoại tệ tăng 96,2% so với năm 2021; Thu XLRR tăng 65,3% so với năm 2021.
- + Lợi nhuận trước trích DPRR tăng 25,4% so với năm 2021; Lợi nhuận trước thuế riêng lẻ đạt 20,3 nghìn tỷ đồng, tăng 20,7% so với năm 2021; Lợi nhuận trước thuế hợp nhất đạt 20,9 nghìn tỷ đồng, tăng 19,1% so với năm 2021.
- + Với mục tiêu nâng cao chất lượng tín dụng, VietinBank đã triển khai các biện pháp kiểm soát, giám sát danh mục tín dụng, cảnh báo các lĩnh vực, ngành, khách hàng có dấu hiệu rủi ro. Đến ngày 31/12/2022, tỷ lệ nợ xấu theo TT11 được kiểm soát ở mức 1,08% - tuân thủ hạn mức kế hoạch NHNN và ĐHĐCĐ giao, tỷ lệ dự phòng bao phủ nợ xấu cho vay và trái phiếu nội bảng đạt 188%.

- **Công tác quản trị rủi ro:** Song song cùng công tác phát triển kinh doanh, việc nâng cao hiệu quả quản trị rủi ro được xác định là một trong những trọng tâm chiến lược của VietinBank, góp phần bảo đảm an toàn hoạt động, phát triển kinh doanh gắn liền với kiểm soát chặt chẽ chất lượng tín dụng. Theo đó, HĐQT, BĐH đã truyền thông, phổ biến tới các cấp để lan rộng văn hóa tuân thủ, nghiêm túc chấp hành kỷ cương pháp luật, các chỉ đạo của NHNN và các quy định nội bộ của VietinBank, đặc biệt coi trọng đạo

được cán bộ. Việc tuân thủ khẩu vị rủi ro (KVRR), các hạn mức rủi ro (HMRR) được cập nhật và báo cáo thường xuyên; công tác nhận dạng - đo lường - theo dõi - kiểm soát - báo cáo rủi ro được triển khai đồng bộ tại tất cả các lĩnh vực, hoạt động trọng yếu của VietinBank; từ đó, giúp nhận diện sớm các vấn đề cần lưu ý hoặc cần tăng cường kiểm soát để xây dựng biện pháp ứng xử phù hợp. Đồng thời, các thông tin kinh tế xã hội, ngành, lĩnh vực...được cập nhật và đánh giá tác động, làm một trong những cơ sở xác định định hướng phát triển hoặc điều chỉnh định hướng kinh doanh trong từng thời kỳ đảm bảo an toàn, hiệu quả.

- **Công tác nhân sự và kiện toàn mô hình tổ chức:** Trong năm 2022, HĐQT đã triển khai một số giải pháp trọng tâm để nâng cao chất lượng nguồn nhân sự các cấp: (i) kiện toàn nhân sự cấp cao (bổ sung 01 Thành viên HĐQT và 04 Phó TGD); luân chuyển, bổ nhiệm các chức danh GDK/Phó GDK; kiện toàn các chức danh Người đại diện vốn, thành viên HĐQT/thành viên HĐTV đối với các công ty con của VietinBank theo hướng chuyên trách để tăng cường kiểm soát hoạt động kinh doanh và phát triển hệ sinh thái của VietinBank; (ii) phát triển năng lực đội ngũ, minh bạch trong thi tuyển, bố trí cán bộ, tạo cơ hội thăng tiến công bằng cho cán bộ; (iii) thực hiện quy hoạch các cấp và đẩy mạnh luân chuyển cán bộ quản lý giữa TSC và Chi nhánh; (iv) đổi mới chính sách tiền lương, đãi ngộ. Về mô hình tổ chức: (i) thành lập Khối CNTT, Khối MS&QLTS, chuyển đổi mô hình Trung tâm thể; (ii) nghiên cứu, triển khai các mô hình thúc đẩy chiến lược kinh doanh, hỗ trợ các bộ phận phát triển sản phẩm, kinh doanh trực tiếp.

- **Giám sát của HĐQT, TGD về KSNB, QLRR và đánh giá nội bộ về mức đủ vốn:** được thể hiện thông qua các văn bản chính sách, văn bản điều hành do HĐQT, TGD ban hành, cơ chế báo cáo định kỳ, đột xuất và chỉ đạo triển khai thực hiện khắc phục chỉnh sửa các tồn tại, hạn chế theo yêu cầu, kiến nghị của NHNN, tổ chức kiểm toán độc lập, các cơ quan chức năng khác và kiến nghị của BKS và KTNB. Hoạt động kiểm soát và quản lý rủi ro được chú trọng, tăng cường; văn hóa tuân thủ, ý thức chấp hành quy định, quy trình, pháp luật và đạo đức nghề nghiệp được đề cao.

### **3. Cập nhật danh sách cổ đông sáng lập, cổ đông lớn và người có liên quan của thành viên HĐQT, thành viên BKS, thành viên BDH của VietinBank**

Việc cập nhật danh sách những người có liên quan (NCLQ) của thành viên HĐQT, thành viên BKS, thành viên BDH và cổ đông sở hữu tối thiểu 5% (năm phần trăm) số cổ phần có quyền biểu quyết của VietinBank đã được BKS thực hiện định kỳ trên cơ sở phối hợp, trao đổi thông tin với Ban Thư ký HĐQT và Quan hệ cổ đông. Kết quả theo dõi, cập nhật cho thấy so với thời điểm cuối năm 2021, danh sách những NCLQ của VietinBank trong năm 2022 có một số thay đổi do có sự thay đổi TV HĐQT VietinBank

nhiệm kỳ 2019-2024 tại ĐHĐCĐ thường niên 2022, bổ sung nhân sự cấp cao cho BDH.  
Cụ thể:

- Bầu bổ sung TV HĐQT nhiệm kỳ 2019-2024 đối với ông Nguyễn Đức Thành – PTGD VietinBank kể từ ngày 29/04/2022;
- Bổ nhiệm chức vụ PTGD VietinBank đối với ông Lê Duy Hải – Giám đốc Khối Khách hàng doanh nghiệp VietinBank kể từ ngày 09/05/2022;
- Bổ nhiệm chức vụ PTGD VietinBank đối với ông Nguyễn Trần Mạnh Trung – Giám đốc VietinBank chi nhánh TP Hà Nội kể từ ngày 12/05/2022;
- Bổ nhiệm chức vụ PTGD VietinBank đối với ông Hoàng Ngọc Phương – Giám đốc Khối Vận hành VietinBank kể từ ngày 12/05/2022;
- Tiếp nhận, bổ nhiệm chức vụ PTGD VietinBank đối với ông Đỗ Thanh Sơn – Chủ tịch HĐQT Ngân hàng thương mại TNHH MTV Đại Dương kể từ ngày 11/10/2022.

Danh sách này đã được BKS cập nhật kịp thời và lưu giữ đầy đủ theo quy định.

#### **4. Chỉ đạo và giám sát của quản lý cấp cao đối với KTNB**

Trong năm 2022, BKS thường xuyên chỉ đạo và giám sát hoạt động KTNB theo chức năng, nhiệm vụ và kế hoạch KTNB đã được phê duyệt. BKS đã chỉ đạo phòng KTNB thực hiện kiểm toán theo đơn vị và chuyên đề, đánh giá việc tuân thủ quy định Pháp luật, cơ chế/chính sách/quy định nội bộ về giám sát cấp cao, kiểm soát nội bộ (KSNB) và quản lý rủi ro (QLRR), xác định tồn tại, hạn chế và nguyên nhân. Qua đó, BKS có kiến nghị đối với cấp có thẩm quyền để xử lý các tồn tại, hạn chế. Công tác giám sát của quản lý cấp cao đối với KTNB được triển khai thông qua vai trò người phụ trách đoàn KTNB, qua đó, kiểm soát chất lượng hoạt động kiểm toán, tuân thủ chuẩn mực đạo đức nghề nghiệp cũng như đánh giá điểm đạt được/hạn chế của KTNB để rút kinh nghiệm kịp thời qua mỗi đoàn kiểm toán. Thông qua hoạt động giám sát của quản lý cấp cao đối với KTNB, BKS đánh giá việc tổ chức thực hiện chức năng KTNB đã đảm bảo tuân thủ theo các nguyên tắc, nội dung yêu cầu của Thông tư 13/2018/TT-NHNN, đồng thời tuân thủ theo Quy định nội bộ về KTNB của VietinBank.

### **III. SỰ PHỐI HỢP HOẠT ĐỘNG GIỮA BKS VỚI HĐQT, TGD VÀ CÁC CỔ ĐÔNG**

BKS thường xuyên tham gia các cuộc họp định kỳ của HĐQT, cuộc họp giao ban hàng tháng của BDH; tham gia với tư cách khách mời trong cuộc họp của một số Ủy ban thuộc HĐQT, Hội đồng thuộc TGD. BKS đã phối hợp chặt chẽ với HĐQT, BDH trong việc thực hiện chức năng nhiệm vụ, trao đổi thông tin trên nguyên tắc tuân thủ quy định Pháp luật, quy định nội bộ của VietinBank. Trên cơ sở kết quả giám sát, KTNB,

BKS đã có những khuyến nghị, lưu ý cụ thể mang tính chất tư vấn về công tác quản trị điều hành của HĐQT, TGD/Phó TGD phụ trách BDH; hỗ trợ HĐQT, TGD/Phó TGD phụ trách BDH có thêm thông tin tham khảo trong việc ra quyết định, chỉ đạo các đơn vị liên quan nghiên cứu, triển khai các biện pháp thúc đẩy tăng trưởng theo đúng định hướng chiến lược, đồng thời, vẫn kiểm soát rủi ro có hiệu quả.

Trong năm 2022, BKS không nhận được bất kỳ yêu cầu của cổ đông hoặc nhóm cổ đông nào đối với việc xem xét sổ sách kế toán, tài liệu hoặc yêu cầu kiểm tra liên quan tới hoạt động kinh doanh, quản trị và điều hành VietinBank.

#### **IV. ĐỊNH HƯỚNG HOẠT ĐỘNG CỦA BAN KIỂM SOÁT NĂM 2023**

Trong năm 2022, BKS đã tổ chức thực hiện đúng và đầy đủ chức năng, nhiệm vụ theo quy định của pháp luật, Điều lệ, Quy chế tổ chức và hoạt động của BKS. Bước sang năm 2023, BKS xác định hoạt động của BKS tập trung vào một số nhiệm vụ trọng tâm như sau:

##### **1. Thực hiện chức năng giám sát theo đúng quy định Pháp luật, Điều lệ**

- Tập trung giám sát một số nội dung trọng yếu: việc thực hiện Nghị quyết của ĐHĐCĐ và các chỉ đạo của cơ quan quản lý Nhà nước; công tác tổ chức và triển khai thực hiện Phương án cơ cấu lại giai đoạn 2021 - 2025; kết quả triển khai kế hoạch kinh doanh, tài chính năm 2023; hoạt động giám sát của quản lý cấp cao.
- Giám sát thường xuyên thông qua hệ thống thông tin, báo cáo, nhận diện và kiểm soát kịp thời các vấn đề có tác động trọng yếu đến hoạt động ngân hàng để có kiến nghị/khuyến nghị và xây dựng biện pháp ứng xử phù hợp.
- Giám sát việc thực hiện khắc phục chỉnh sửa các tồn tại, hạn chế theo yêu cầu, kiến nghị của các đơn vị ngoại ngành và kiến nghị/khuyến nghị nội bộ của BKS, KTNB.

##### **2. Nâng cao năng lực, chất lượng hoạt động của bộ phận KTNB**

- Chú trọng kiện toàn nhân sự kiểm toán CNTT, tiếp tục ứng dụng dự án nâng cao năng lực kiểm toán CNTT theo lộ trình, phù hợp với xu hướng số hóa mạnh mẽ hoạt động ngân hàng.
- Thường xuyên rà soát, đánh giá trình độ năng lực cán bộ, tăng cường công tác đào tạo, không ngừng nâng cao chất lượng nhân sự, đáp ứng yêu cầu công việc và đảm bảo hiệu quả của hoạt động KTNB.

- Chỉ đạo và giám sát KTNB tăng cường ứng dụng công nghệ, số hóa trong quá trình kiểm toán từ khâu lập kế hoạch đến bước triển khai, thực hiện kế hoạch, lưu giữ kết quả kiểm toán và theo dõi khắc phục chỉnh sửa; góp phần hỗ trợ nâng cao năng suất lao động, tạo cơ sở dữ liệu lưu trữ đồng bộ, khoa học.

## V. KIẾN NGHỊ

Trên cơ sở kết quả giám sát hoạt động kinh doanh, công tác quản trị, điều hành của HĐQT và BĐH, số liệu BCTC năm 2022, BKS kiến nghị ĐHĐCĐ thông qua:

- Các Báo cáo tài chính của VietinBank năm 2022 đã được công ty TNHH Deloitte Việt Nam thực hiện kiểm toán độc lập và BKS thẩm định, rà soát;
- Báo cáo của BKS về kết quả hoạt động của BKS năm 2022 và định hướng hoạt động năm 2023.

TM. BAN KIỂM SOÁT

TRƯỞNG BAN



Lê Anh Hà







**NGÂN HÀNG TMCP CÔNG THƯƠNG  
VIỆT NAM**

108 Trần Hưng Đạo, Hoàn Kiếm, Hà Nội  
Tel: 024.39421030  
GCNĐKKD số 0100111948  
Cấp thay đổi lần 12 ngày 8/9/2021

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Hà Nội, ngày 20 tháng 04 năm 2023

**TỜ TRÌNH**

Về việc thông qua Báo cáo tài chính kiểm toán năm 2022

**Kính trình: Đại hội đồng cổ đông Ngân hàng TMCP Công thương Việt Nam**

*Căn cứ quy định hiện hành của Nhà nước và các văn bản hướng dẫn của các Bộ, Ngành trong lĩnh vực tài chính – kế toán;*

*Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động của Ngân hàng TMCP Công thương Việt Nam (Vietinbank);*

*Căn cứ Nghị quyết số 25/NQ-ĐHĐCĐ ngày 29/04/2022 của Đại hội đồng cổ đông Vietinbank;*

*Căn cứ Công văn số 6173/NHNN-TCKT ngày 05/09/2022 của Ngân hàng Nhà nước về việc kế hoạch tài chính và giao chỉ tiêu đánh giá hiệu quả đầu tư vốn nhà nước năm 2022 của VietinBank;*

*Căn cứ Nghị quyết HĐQT số 488/NQ-HĐQT-NHCT-VP HĐQT1 ngày 30/12/2022 của Hội đồng quản trị VietinBank về việc phê duyệt, công bố chính thức các chỉ tiêu kế hoạch tài chính năm 2022;*

*Căn cứ Báo cáo tài chính cho năm tài chính kết thúc ngày 31/12/2022 của VietinBank được kiểm toán bởi Công ty TNHH Deloitte Việt Nam;*

*Căn cứ Báo cáo của Ban Kiểm soát VietinBank về kết quả thẩm định Báo cáo tài chính hợp nhất cho năm tài chính kết thúc ngày 31/12/2022 của VietinBank;*

Hội đồng quản trị Ngân hàng TMCP Công thương Việt Nam kính trình Đại hội đồng cổ đông:

Bám sát các chỉ đạo của Chính phủ, Ngân hàng Nhà nước, VietinBank tiếp tục khẳng định và phát huy tốt vai trò là ngân hàng chủ lực, trụ cột của nền kinh tế, đóng góp tích cực vào sự phát triển kinh tế - xã hội của đất nước. Đồng thời, năm 2022 là năm bản lề thực hiện Kế hoạch kinh doanh trung hạn giai đoạn 2021 – 2023 mang tính thách thức cao của Vietinbank. Một số chỉ tiêu tài chính đạt được năm 2022 của Ngân hàng như sau:

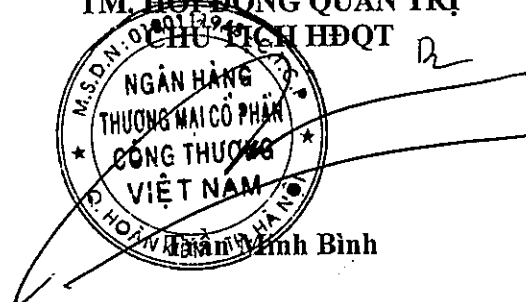
ĐVT: tỷ đồng/%

| TT | Nội dung                                     | Thực hiện năm 2022 | Thực hiện năm 2021 | +/- so với 2021 | +/- % so với 2021 | Kế hoạch                                               |
|----|----------------------------------------------|--------------------|--------------------|-----------------|-------------------|--------------------------------------------------------|
| 1  | Tổng tài sản                                 | 1.808.430          | 1.531.587          | 276.843         | +18,1%            | Tăng trưởng từ 5%-10%                                  |
| 2  | Dư nợ tín dụng                               | 1.279.823          | 1.141.454          | 138.369         | +12,1%            | Tăng trưởng theo điều hành chính sách tiền tệ của NHNN |
| 3  | Nguồn vốn huy động                           | 1.340.546          | 1.226.345          | 114.201         | +9,3%             | Tăng trưởng từ 8%-10%                                  |
| 4  | Tỷ lệ nợ xấu/dư nợ tín dụng theo Thông tư 11 | 1,08%              | 1,14%              |                 |                   | <1,8%                                                  |

(Nguồn: BCTC hợp nhất và BCTC riêng năm 2022 đã kiểm toán)

Thông qua các Báo cáo tài chính năm 2022 của VietinBank được lập theo các Chuẩn mực kế toán Việt Nam và Chế độ kế toán các TCTD Việt Nam đã kiểm toán. Ủy quyền cho Hội đồng quản trị VietinBank được điều chỉnh số liệu Báo cáo tài chính đã kiểm toán năm 2022 theo yêu cầu của Cơ quan Quản lý Nhà nước (nếu có).

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ  
CHỦ TỊCH HĐQT



**NGÂN HÀNG TMCP CÔNG THƯƠNG  
VIỆT NAM**

108 Trần Hưng Đạo, Hoàn Kiếm, Hà Nội  
Tel: 024.39421030  
GCNĐKKD số 0100111948  
Cấp thay đổi lần 12 ngày 8/9/2021

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Hà Nội, ngày tháng 04 năm 2023

**TỜ TRÌNH**

*Về việc Lựa chọn công ty kiểm toán độc lập kiểm toán/soát xét báo cáo tài chính và hoạt động của hệ thống kiểm soát nội bộ năm 2024*

**Kính trình: Đại hội đồng cổ đông Ngân hàng TMCP Công thương Việt Nam**

*Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 ngày 17/06/2020;*

*Căn cứ Luật các Tổ chức tín dụng số 47/2010/QH12 ngày 16/06/2010 và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật các tổ chức tín dụng số 17/2017/QH14 ngày 20/11/2017;*

*Căn cứ Nghị định số 155/2020/NĐ-CP ngày 31/12/2020 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật chứng khoán;*

*Căn cứ Thông tư số 39/2011/TT-NHNN ngày 15/12/2011 của Ngân hàng Nhà nước Việt Nam về kiểm toán độc lập các tổ chức tín dụng, chi nhánh ngân hàng nước ngoài và Thông tư 24/2021/TT-NHNN ngày 31/12/2021 của Ngân hàng Nhà nước Việt Nam sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư 39/2011/TT-NHNN;*

*Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động của Ngân hàng TMCP Công thương Việt Nam (VietinBank).*

Ban Kiểm soát VietinBank kính trình Đại hội đồng cổ đông: xem xét, thông qua việc Ủy quyền cho HĐQT VietinBank quyết định lựa chọn tổ chức kiểm toán độc lập thuộc danh sách các công ty kiểm toán được Cơ quan nhà nước có thẩm quyền chấp thuận thực hiện kiểm toán cho đơn vị có lợi ích công chúng thuộc lĩnh vực chứng khoán và đáp ứng các điều kiện quy định tại Thông tư 39/2011/TT-NHNN, Thông tư 24/2021/TT-NHNN và các văn bản sửa đổi, bổ sung/thay thế (nếu có) tại thời điểm thực hiện quyết định lựa chọn tổ chức kiểm toán độc lập để kiểm toán/soát xét báo cáo tài chính bán niên, kiểm toán báo cáo tài chính và hoạt động của hệ thống kiểm soát nội bộ của VietinBank năm 2024.

Kính trình Đại hội đồng cổ đông phê duyệt.

**TM. BAN KIỂM SOÁT  
TRƯỞNG BAN**



**Lê Minh Hà**

**NGÂN HÀNG TMCP CÔNG THƯƠNG  
VIỆT NAM****CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

108 Trần Hưng Đạo, Hoàn Kiếm, Hà Nội

Tel: 024.39421030

GCNĐKKD số 0100111948

Cấp thay đổi lần 12 ngày 8/9/2021

Hà Nội, ngày 20 tháng 4 năm 2023

**TỜ TRÌNH**  
**THÔNG QUA PHƯƠNG ÁN PHÂN PHỐI LỢI NHUẬN NĂM 2022****Kính trình: Đại hội đồng cổ đông Ngân hàng TMCP Công thương Việt Nam***Căn cứ quy định hiện hành của Nhà nước và các văn bản hướng dẫn của các Bộ, Ngành trong lĩnh vực Tài chính-Kế toán;**Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động của Ngân hàng TMCP Công thương Việt Nam (VietinBank);**Căn cứ Báo cáo tài chính riêng lẻ năm 2022 kiểm toán;*

Hội đồng Quản trị VietinBank kính trình Đại hội đồng cổ đông thông qua Phương án phân phối lợi nhuận năm 2022 VietinBank đang trình Cơ quan Nhà nước có thẩm quyền phê duyệt như sau:

Đơn vị: triệu đồng

| TT | Chỉ tiêu                                                                     | Công thức                 | Số tiền    |
|----|------------------------------------------------------------------------------|---------------------------|------------|
| 1  | Lợi nhuận riêng lẻ sau thuế năm 2022                                         |                           | 16.379.008 |
| 2  | Trích quỹ dự trữ bổ sung vốn điều lệ                                         | $(2)=(1)*5\%$             | 818.950    |
| 3  | Trích quỹ dự phòng tài chính                                                 | $(3)=(1)*10\%$            | 1.637.901  |
| 4  | Trích quỹ khen thưởng, phúc lợi (KTPL) *                                     |                           | 2.314.857  |
| 5  | Điều chỉnh khác **                                                           |                           | 86.146     |
| 6  | Lợi nhuận còn lại sau trích các quỹ bắt buộc và quỹ KTPL                     | $(6)=(1)-(2)-(3)-(4)-(5)$ | 11.521.154 |
| 7  | Chia cổ tức bằng cổ phiếu: theo phê duyệt của cơ quan Nhà nước có thẩm quyền |                           | 11.521.154 |

(\*) Bao gồm quỹ thưởng người quản lý.

(\*\*) Điều chỉnh kế toán sau thời điểm lập BCTC năm 2021 và đã được phản ánh trên BCTC kiểm toán.

Kính trình Đại hội đồng cổ đông chấp thuận ủy quyền cho HĐQT VietinBank:

- (i) Quyết định và thực hiện phương án phân phối lợi nhuận năm 2022 chính thức trên cơ sở ý kiến phê duyệt của Cơ quan Nhà nước có thẩm quyền.
- (ii) Quyết định mức tạm trích lập các quỹ trong năm 2023 từ nguồn lợi nhuận riêng lẻ sau thuế năm 2022 với mức trích lập tối đa theo quy định hiện hành.
- (iii) Quyết định việc sử dụng quỹ thưởng Người quản lý hàng năm theo mục đích được phép phù hợp với quy định pháp luật.

Kính trình Đại hội đồng cổ đông phê duyệt.

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ   
CHỦ TỊCH HĐQT



**NGÂN HÀNG TMCP CÔNG THƯƠNG  
VIỆT NAM**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
**Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

108 Trần Hưng Đạo, Hoàn Kiếm, Hà Nội

Tel: 024.39421030

GCNĐKKD số 0100111948

Cấp thay đổi lần 12 ngày 8/9/2021

Hà Nội, ngày 20 tháng 4 năm 2023

## TỜ TRÌNH

Về việc thông qua mức thù lao đối với Hội đồng quản trị, Ban Kiểm soát năm 2023

**Kính trình: Đại hội đồng cổ đông Ngân hàng TMCP Công thương Việt Nam (VietinBank)**

Theo quy định tại Điều lệ về tổ chức và hoạt động của VietinBank, Hội đồng quản trị VietinBank đề trình Đại hội đồng cổ đông (ĐHĐCĐ) thông qua mức thù lao đối với Hội đồng quản trị, Ban Kiểm soát năm 2023 như sau:

### 1. Tình hình thực hiện mức thù lao năm 2022 đối với Hội đồng quản trị, Ban Kiểm soát

- Tại Nghị quyết số 25/NQ-ĐHĐCĐ ngày 29/4/2022, Đại hội đồng cổ đông đã thông qua Tỷ lệ thù lao đối với Hội đồng quản trị, Ban Kiểm soát năm 2022 bằng 0,28% lợi nhuận sau thuế.

Tỷ lệ thù lao thực tế năm 2022 đối với Hội đồng quản trị và Ban Kiểm soát bằng 0,16% lợi nhuận sau thuế, thấp hơn so với tỷ lệ được ĐHĐCĐ phê duyệt, do:

- Năm 2022, VietinBank tiếp tục thực hiện hàng loạt các giải pháp để chia sẻ, hỗ trợ, tháo gỡ khó khăn cho các khách hàng bị ảnh hưởng bởi dịch bệnh Covid 19, tiết giảm chi phí hoạt động của Ngân hàng.

- Tiền lương bình quân thực hiện của Người quản lý VietinBank năm 2022 chỉ tăng 3,15% so với năm 2021 (Bằng chỉ số CPI bình quân năm 2022) và giảm 14,0% so với mức tiền lương bình quân thực hiện năm 2019, mặc dù lợi nhuận của VietinBank không ngừng tăng trưởng qua các năm (Năm 2022 tăng 20% so với năm 2021 và tăng 79,2% so với năm 2019);

### 2. Căn cứ để xác định mức thù lao năm 2023 đối với Hội đồng quản trị, Ban Kiểm soát

2.1. Các chỉ tiêu hoạt động kinh doanh cơ bản năm 2023 được trình bày tại Đại hội đồng cổ đông.

2.2. Dự kiến số lượng thành viên năm 2023 của Hội đồng quản trị và Ban Kiểm soát VietinBank.

2.3. Mức thù lao năm 2022 đã được Đại hội đồng cổ đông phê duyệt.

### 3. Đề xuất của Hội đồng quản trị:

Hội đồng quản trị đề xuất Đại hội đồng cổ đông phê duyệt mức thù lao năm 2023 đối với Hội đồng quản trị và Ban Kiểm soát tối đa bằng 0,25% lợi nhuận sau thuế năm 2023. Trong trường hợp bổ sung thêm thành viên Hội đồng quản trị, thành viên Ban Kiểm soát, Đại hội đồng cổ đông ủy quyền cho Hội đồng quản trị VietinBank quyết định mức thù lao phát sinh thêm trên cơ sở số lượng thành viên Hội đồng quản trị, thành viên Ban Kiểm soát thực tế phù hợp với Quy định chi trả tiền lương của VietinBank.

Kính trình Đại hội đồng cổ đông phê duyệt. ✓

**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ**

**CHỦ TỊCH HĐQT**



**Trần Minh Bình**

**NGÂN HÀNG TMCP CÔNG THƯƠNG  
VIỆT NAM**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

108 Trần Hưng Đạo, Hoàn Kiếm, Hà Nội  
Tel: 024.39421030  
GCNĐKKD số 0100111948  
Cấp thay đổi lần 12 ngày 8/9/2021

Hà Nội, ngày 20 tháng 4 năm 2023

## **TỜ TRÌNH**

*Về việc sửa đổi Quy chế Quản trị nội bộ và Quy chế Tổ chức và hoạt động  
của Hội đồng quản trị Ngân hàng TMCP Công thương Việt Nam*

**Kính trình: Đại hội đồng cổ đông Ngân hàng TMCP Công thương Việt Nam**

Căn cứ Luật Các Tổ chức tín dụng số 47/2010/QH12 (Luật CTCTD) ngày 16 tháng 6 năm 2010, Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Các tổ chức tín dụng số 17/2017/QH14 ngày 20 tháng 11 năm 2017;

Căn cứ Luật doanh nghiệp số 59/2020/QH13 ngày 17 tháng 6 năm 2020;

Căn cứ Luật Chứng khoán số 54/2019/QH14 ngày 26 tháng 11 năm 2019;

Căn cứ Nghị định số 155/2020/NĐ-CP ngày 31 tháng 12 năm 2020 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Chứng khoán và Thông tư 116/2020/TT-BTC ngày 31 tháng 12 năm 2020 của Bộ Tài chính hướng dẫn về Điều lệ mẫu, Quy chế Quản trị nội bộ mẫu cho các công ty đại chúng;

Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động của VietinBank ban hành theo Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông bất thường năm 2021 của Ngân hàng TMCP Công thương Việt Nam (VietinBank) số 24/NQ-ĐHĐCĐ ngày 3/11/2021;

Căn cứ yêu cầu công tác quản trị, điều hành hoạt động của VietinBank, Hội đồng quản trị VietinBank kính trình ĐHĐCĐ thường niên năm 2023 xem xét, thông qua việc sửa đổi Quy chế Quản trị nội bộ và Quy chế Tổ chức và hoạt động của Hội đồng quản trị như sau:

### **1. Quy chế Quản trị nội bộ**

**Điều 26: Đề nghị triệu tập họp và xin ý kiến Hội đồng quản trị của Ban kiểm soát, Tổng giám đốc:**

Quy định hiện tại:

*“2. Tổng giám đốc:*

*a) Tổng giám đốc có trách nhiệm trình Hội đồng quản trị phê duyệt: (i) các nội dung Tổng giám đốc trình Hội đồng quản trị theo quy định tại khoản 4 Điều 48 Điều lệ VietinBank; (ii) các sự việc vượt thẩm quyền của Tổng giám đốc; (iii) các nội dung khác thuộc thẩm quyền của Hội đồng quản trị theo quy định của pháp luật và quy định nội bộ của VietinBank.”*

Đề nghị sửa thành:

*2. Tổng giám đốc:*

*a) Tổng giám đốc có trách nhiệm trình/báo cáo/đề nghị/kiến nghị Hội đồng quản trị phê*



duyet: (i) các nội dung Tổng giám đốc trình Hội đồng quản trị theo quy định tại khoản 4 Điều 48 Điều lệ VietinBank; (ii) các nội dung vượt thẩm quyền của Tổng giám đốc; (iii) các nội dung khác thuộc thẩm quyền của Hội đồng quản trị theo quy định của pháp luật và quy định nội bộ của VietinBank.

Tổng giám đốc trực tiếp ký trình các nội dung thuộc thẩm quyền, trách nhiệm mà pháp luật, Điều lệ VietinBank quy định Tổng giám đốc phải trình/báo cáo/đề nghị/kiến nghị Hội đồng quản trị. Đối với các nội dung khác còn lại, Tổng giám đốc trực tiếp ký trình hoặc phân công/ủy quyền cho Phó Tổng giám đốc ký trình.

## 2. Quy chế Tổ chức và hoạt động của HĐQT

Điều 23. Phân cấp, phân quyền của Hội đồng quản trị

Quy định hiện tại

“5. Phân cấp trong một số vấn đề khác của Hội đồng quản trị

b) Các văn bản do Ban điều hành trình Hội đồng quản trị giải quyết phải do Tổng giám đốc trình ký. Trường hợp Tổng giám đốc vắng mặt và không thể thực hiện được nhiệm vụ của mình, Phó Tổng giám đốc trình ký trực tiếp Hội đồng quản trị phải được Tổng giám đốc ủy quyền.

c) Tổng giám đốc VietinBank, Chủ nhiệm các Ủy ban của Hội đồng quản trị trình Hội đồng quản trị ký ban hành các quy định về quản lý nội bộ thuộc thẩm quyền của Hội đồng quản trị theo quy định của Điều lệ VietinBank và các quy định khác của pháp luật.”

Đề nghị sửa thành:

“5. Phân cấp trong một số vấn đề khác của Hội đồng quản trị

c) Các văn bản trình/báo cáo/đề nghị/kiến nghị Hội đồng quản trị giải quyết phải do Tổng giám đốc ký trình hoặc Phó Tổng giám đốc được Tổng giám đốc phân công/ủy quyền ký trình.

d) Tổng giám đốc hoặc Phó Tổng giám đốc được Tổng giám đốc phân công/ủy quyền. Chủ nhiệm các Ủy ban của Hội đồng quản trị trình Hội đồng quản trị ký ban hành các quy định về quản lý nội bộ thuộc thẩm quyền của Hội đồng quản trị theo quy định của Điều lệ VietinBank và các quy định khác của pháp luật.”

Hội đồng quản trị kính trình Đại hội đồng cổ đông:

1. Thông qua các nội dung sửa đổi, toàn văn hợp nhất Quy chế Quản trị nội bộ, Quy chế Tổ chức và hoạt động của Hội đồng quản trị.

2. Giao Chủ tịch HĐQT ký ban hành Quy chế Quản trị nội bộ, Quy chế Tổ chức và hoạt động của Hội đồng quản trị hợp nhất các nội dung sửa đổi, bổ sung đã được ĐHĐCĐ thông qua.

Kính trình Đại hội đồng cổ đông phê duyệt. 

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ  
CHỦ TỊCH HĐQT



Trần Minh Bình

NỘI DUNG SỬA ĐỔI QUY CHẾ QUẢN TRỊ NỘI BỘ NĂM 2023

| Sửa đổi, bổ sung | Hiện tại |            |                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                           | Sửa đổi |             | Giải thích                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                          |
|------------------|----------|------------|---------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|---------|-------------|-----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|
|                  | Điều     | Khoản điểm | Nội dung                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                  | Điều    | Khoản, điểm |                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                     |
| Sửa đổi          | Điều 26  | 2          | <p>“2. Tổng giám đốc:</p> <p>a) Tổng giám đốc có trách nhiệm quản trị phê duyệt: (i) các nội dung trình Hội đồng quản trị theo quy định tại khoản 4 Điều 48 của Luật Chứng khoán; (ii) các nội dung vượt thẩm quyền của Tổng giám đốc; (iii) các nội dung khác thuộc thẩm quyền của Hội đồng quản trị theo quy định của pháp luật và quy định nội bộ của VietinBank.”</p> | Điều 26 | 2           | <p>2. Tổng giám đốc:</p> <p>a) Tổng giám đốc có trách nhiệm <u>trình/báo cáo/đề nghị/kiến nghị Hội đồng quản trị phê duyệt: (i) các nội dung trình Hội đồng quản trị theo quy định tại khoản 4 Điều 48 của Luật Chứng khoán; (ii) các nội dung vượt thẩm quyền của Tổng giám đốc; (iii) các nội dung khác thuộc thẩm quyền của Hội đồng quản trị theo quy định của pháp luật và quy định nội bộ của VietinBank.</u></p> <p><u>Tổng giám đốc ký trình các nội dung thuộc thẩm quyền, trách nhiệm mà pháp luật, Điều lệ VietinBank quy định Tổng giám đốc phải trình/báo cáo/đề nghị/kiến nghị Hội đồng quản trị. Đối với các nội dung khác còn lại, Tổng giám đốc trực tiếp ký trình hoặc phân công/ủy quyền cho Phó Tổng giám đốc ký trình.</u></p> |
|                  | Điều 26  | 2          |                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                           |         |             | Sửa đổi phù hợp với yêu cầu thực tiễn                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                               |

Phụ lục 02

NỘI DUNG SỬA ĐỔI QUY CHẾ TC&HD CỦA HĐQT 2023

| Sửa đổi, bổ sung | Hiện tại |            | Sửa đổi                                                                                                                                                                                                                                                                      |         | Giải thích                                                                                                                                                                                                                                                                                                   |
|------------------|----------|------------|------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|---------|--------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|
|                  | Điều     | Khoản điểm | Nội dung                                                                                                                                                                                                                                                                     | Điều    | Khoản, điểm                                                                                                                                                                                                                                                                                                  |
| Sửa đổi          |          |            | <b>Phân cấp, phân quyền của Hội đồng quản trị</b>                                                                                                                                                                                                                            |         | <b>Phân cấp, phân quyền của Hội đồng quản trị</b>                                                                                                                                                                                                                                                            |
|                  |          |            | “5. Phân cấp trong một số vấn đề khác của Hội đồng quản trị                                                                                                                                                                                                                  |         | “5. Phân cấp trong một số vấn đề khác của Hội đồng quản trị                                                                                                                                                                                                                                                  |
|                  |          |            | c) Các văn bản do Ban điều hành trình Hội đồng quản trị giải quyết phải do Tổng giám đốc trình ký. Trường hợp Tổng giám đốc vắng mặt và không thể thực hiện được nhiệm vụ của mình, Phó Tổng giám đốc trình ký trực tiếp Hội đồng quản trị phải được Tổng giám đốc ủy quyền. |         | c) <u>Các văn bản trình/báo cáo/dề nghị/kiến nghị Hội đồng quản trị giải quyết phải do Tổng giám đốc ký trình hoặc Phó Tổng giám đốc được Tổng giám đốc phân công/ủy quyền ký trình.</u>                                                                                                                     |
| Sửa đổi          | Điều 23  | 5          | d) Tổng giám đốc VietinBank, Chủ nhiệm các Ủy ban của Hội đồng quản trị trình Hội đồng quản trị ký ban hành các quy định về quản lý nội bộ thuộc thẩm quyền của Hội đồng quản trị theo quy định của Điều lệ VietinBank và các quy định khác của pháp luật.”                  | Điều 23 | d) Tổng giám đốc hoặc Phó Tổng giám đốc được Tổng giám đốc phân công/ủy quyền, Chủ nhiệm các Ủy ban của Hội đồng quản trị trình Hội đồng quản trị ký ban hành các quy định về quản lý nội bộ thuộc thẩm quyền của Hội đồng quản trị theo quy định của Điều lệ VietinBank và các quy định khác của pháp luật” |
|                  |          |            |                                                                                                                                                                                                                                                                              |         | Sửa đổi phù hợp với thực tiễn                                                                                                                                                                                                                                                                                |

---

**QUY CHẾ TỔ CHỨC VÀ HOẠT ĐỘNG CỦA  
HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ NGÂN HÀNG MẠI CỔ  
PHẦN CÔNG THƯƠNG VIỆT NAM**

*(Bản sửa đổi, bổ sung năm 2023)*

---

Hà Nội, tháng     /2023

## MỤC LỤC

|                                                                                                                            |           |
|----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-----------|
| <b>Chương I: NHỮNG QUY ĐỊNH CHUNG</b>                                                                                      | <b>1</b>  |
| Điều 1. Mục đích                                                                                                           | 1         |
| Điều 2. Phạm vi điều chỉnh                                                                                                 | 1         |
| Điều 3. Đối tượng áp dụng                                                                                                  | 1         |
| Điều 4. Các tài liệu liên quan                                                                                             | 1         |
| Điều 5. Giải thích từ ngữ                                                                                                  | 2         |
| <b>Chương II: CƠ CẤU TỔ CHỨC, NHIỆM KỲ, TIÊU CHUẨN, BỔ NHIỆM, MIỄN NHIỆM THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ</b>                  | <b>2</b>  |
| Điều 6. Nguyên tắc tổ chức và hoạt động của Hội đồng quản trị                                                              | 2         |
| Điều 7. Nhiệm kỳ, số lượng, tiêu chuẩn, đề cử thành viên Hội đồng quản trị                                                 | 3         |
| Điều 8. Những trường hợp không cùng đảm nhiệm chức vụ đối với thành viên Hội đồng quản trị, Chủ tịch Hội đồng quản trị     | 3         |
| Điều 9. Đương nhiên mất tư cách, miễn nhiệm, bãi nhiệm thành viên Hội đồng quản trị                                        | 4         |
| Điều 10. Các Ủy ban của Hội đồng quản trị                                                                                  | 4         |
| Điều 11. Thư ký Hội đồng quản trị                                                                                          | 5         |
| <b>Chương III: NHIỆM VỤ VÀ QUYỀN HẠN CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ, CHỦ TỊCH HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ VÀ THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ</b> | <b>5</b>  |
| Điều 12. Quyền hạn và nghĩa vụ của Hội đồng quản trị                                                                       | 5         |
| Điều 13. Quyền hạn và nghĩa vụ của thành viên Hội đồng quản trị                                                            | 6         |
| Điều 14. Nhiệm vụ và quyền hạn của Chủ tịch Hội đồng quản trị                                                              | 7         |
| Điều 15. Quyền được cung cấp thông tin của thành viên Hội đồng quản trị                                                    | 8         |
| <b>Chương IV: CUỘC HỌP, HỘI NGHỊ CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ</b>                                                                 | <b>9</b>  |
| Điều 16. Các cuộc họp, hội nghị của Hội đồng quản trị                                                                      | 9         |
| Điều 17. Trình tự và thủ tục tổ chức cuộc họp Hội đồng quản trị                                                            | 9         |
| Điều 18. Quyền biểu quyết của thành viên Hội đồng quản trị tại cuộc họp của Hội đồng quản trị                              | 11        |
| Điều 19. Thẩm quyền và thể thức lấy ý kiến thành viên Hội đồng quản trị bằng văn bản                                       | 12        |
| <b>Chương V: THÙ LAO, TIỀN LƯƠNG; CHƯƠNG TRÌNH, KẾ HOẠCH VÀ ĐIỀU KIỆN LÀM VIỆC CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ</b>                   | <b>13</b> |
| Điều 20. Tiền lương, thù lao, thưởng và lợi ích khác của thành viên Hội đồng quản trị                                      | 13        |
| Điều 21. Chương trình làm việc, kế hoạch công tác của các thành viên Hội đồng quản trị                                     | 13        |
| <b>Chương VI: BỘ MÁY ĐIỀU HÀNH, PHÂN CẤP, ỦY QUYỀN VÀ MỐI QUAN HỆ CÔNG TÁC, KIỂM TRA, GIÁM SÁT CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ</b>   | <b>14</b> |
| Mục 1: BỘ MÁY ĐIỀU HÀNH, PHÂN QUYỀN, PHÂN CẤP CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ                                                        | 14        |

|                                       |                  |                    |
|---------------------------------------|------------------|--------------------|
| QUY CHẾ TỔ CHỨC VÀ HOẠT ĐỘNG CỦA HĐQT | Lần ban hành: 00 | Trang: 1/2         |
| NGÂN HÀNG TMCP CÔNG THƯƠNG VIỆT NAM   | Lần sửa đổi: 00  | Văn bản chính sách |

|                                                                                         |           |
|-----------------------------------------------------------------------------------------|-----------|
| Điều 22. Nguyên tắc xây dựng cơ cấu tổ chức của Trụ sở chính và các đơn vị trực thuộc . | 14        |
| Điều 23. Phân cấp, phân quyền của Hội đồng quản trị .....                               | 14        |
| <b>Mục 2: MỐI QUAN HỆ CÔNG TÁC CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ .....</b>                          | <b>17</b> |
| Điều 24. Nguyên tắc phối hợp trong quan hệ công tác .....                               | 17        |
| Điều 25. Mối quan hệ công tác với cổ đông.....                                          | 18        |
| Điều 26. Mối quan hệ giữa các thành viên Hội đồng quản trị.....                         | 18        |
| Điều 27. Mối quan hệ công tác với Ban kiểm soát.....                                    | 18        |
| Điều 28. Mối quan hệ đối với Ban điều hành VietinBank .....                             | 20        |
| Điều 29. Phối hợp làm việc trong các mối quan hệ công tác khác.....                     | 22        |
| Điều 30. Kiểm tra, giám sát của Hội đồng quản trị.....                                  | 22        |
| <b>Chương VII: ĐIỀU KHOẢN THI HÀNH .....</b>                                            | <b>23</b> |
| Điều 31. Áp dụng quy định pháp luật.....                                                | 23        |
| Điều 32. Điều khoản thi hành.....                                                       | 24        |

|                                       |                  |                    |
|---------------------------------------|------------------|--------------------|
| QUY CHẾ TỔ CHỨC VÀ HOẠT ĐỘNG CỦA HĐQT | Lần ban hành: 00 | Trang: 2/2         |
| NGÂN HÀNG TMCP CÔNG THƯƠNG VIỆT NAM   | Lần sửa đổi: 00  | Văn bản chính sách |

**QUY CHẾ**  
**TỔ CHỨC VÀ HOẠT ĐỘNG CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ**  
**NGÂN HÀNG TMCP CÔNG THƯƠNG VIỆT NAM**

*(Ban hành Nghị quyết số /NQ-ĐHĐCĐ ngày tháng năm 2023 của Đại hội đồng  
cổ đông Ngân hàng TMCP Công thương Việt Nam)*

**Chương I:**  
**NHỮNG QUY ĐỊNH CHUNG**

**Điều 1. Mục đích**

- Quy chế này quy định về tổ chức và hoạt động của Hội đồng quản trị Ngân hàng Thương mại cổ phần Công thương Việt Nam (sau đây viết tắt là VietinBank).
- Xác định trách nhiệm, quyền hạn của các cá nhân, đơn vị có liên quan trong tổ chức và hoạt động của Hội đồng quản trị VietinBank.

**Điều 2. Phạm vi điều chỉnh**

Quy chế được thiết lập để điều chỉnh:

- Cơ cấu tổ chức, nhiệm kỳ của Hội đồng quản trị; tiêu chuẩn, điều kiện, xác định tư cách, bổ nhiệm, miễn nhiệm thành viên Hội đồng quản trị.
- Chức năng, quyền hạn, nhiệm vụ, lợi ích và nghĩa vụ của Hội đồng quản trị, Chủ tịch Hội đồng quản trị và thành viên Hội đồng quản trị.
- Cơ chế, nguyên tắc hoạt động; chương trình, chế độ, điều kiện làm việc và quy định về phân cấp, ủy quyền của Hội đồng quản trị.
- Chế độ họp, biên bản họp và thông qua quyết định của Hội đồng quản trị;
- Mối quan hệ công tác của Hội đồng quản trị.
- Giám sát việc thực hiện các quyết định, nghị quyết của Hội đồng quản trị.

**Điều 3. Đối tượng áp dụng**

Quy chế này áp dụng đối với thành viên Hội đồng quản trị, các Ủy ban thuộc Hội đồng quản trị, các bộ phận, cá nhân giúp việc cho Hội đồng quản trị.

**Điều 4. Các tài liệu liên quan**

- Luật Các tổ chức tín dụng số 47/2010/QH12 được Quốc hội nước Cộng hòa xã hội Chủ nghĩa Việt Nam thông qua ngày 16/6/2010, Luật Các tổ chức tín dụng sửa đổi, bổ sung năm 2017.

|                                              |                  |                    |
|----------------------------------------------|------------------|--------------------|
| <b>QUY CHẾ TỔ CHỨC VÀ HOẠT ĐỘNG CỦA HĐQT</b> | Lần ban hành: 00 | Trang: 1/24        |
| <b>NGÂN HÀNG TMCP CÔNG THƯƠNG VIỆT NAM</b>   | Lần sửa đổi: 00  | Văn bản chính sách |

2. Luật doanh nghiệp số 59/2020/QH14 ngày 17 tháng 6 năm 2020.
3. Luật Chứng khoán số 54/2019/QH14 ngày 26 tháng 11 năm 2019.
4. Nghị định số 155/2020/NĐ-CP ngày 31 tháng 12 năm 2021 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Chứng khoán.
5. Thông tư số 116/2020/TT-BTC ngày 31 tháng 12 năm 2021 của Bộ Tài chính hướng dẫn một số điều về quản trị công ty áp dụng đối với công ty đại chúng tại Nghị định số 155/2020/NĐ-CP ngày 31 tháng 12 năm 2020 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Chứng khoán.
6. Điều lệ Tổ chức và hoạt động của Ngân hàng TMCP Công thương Việt Nam.
7. Quy chế quản trị nội bộ Ngân hàng TMCP Công thương Việt Nam.
8. Tiêu chuẩn ISO và các tài liệu liên quan khác.

#### **Điều 5. Giải thích từ ngữ**

1. **Ban điều hành** theo Quy chế này bao gồm Tổng giám đốc, Phó Tổng giám đốc, Kế toán trưởng của VietinBank.
  2. **Thành viên Hội đồng quản trị không điều hành** là thành viên Hội đồng quản trị không kiêm nhiệm vị trí Tổng giám đốc, Phó Tổng giám đốc, Kế toán trưởng, Giám đốc chi nhánh của VietinBank.
  3. **Đề cử** là việc một cổ đông cá nhân giới thiệu bản thân mình hoặc cá nhân khác; một cổ đông tổ chức giới thiệu đại diện của tổ chức mình hoặc cá nhân khác; một nhóm cổ đông đủ điều kiện được đề cử giới thiệu một hoặc một số cá nhân trong hoặc ngoài nhóm của mình làm các ứng cử viên để Đại hội đồng cổ đông bầu vào chức danh thành viên Hội đồng quản trị hoặc Ban kiểm soát theo quy định của pháp luật, Điều lệ VietinBank.
  4. **Đa số** có nghĩa là trên năm mươi phần trăm (50%).
- Các từ hoặc thuật ngữ đã được định nghĩa trong Điều lệ VietinBank cũng có nghĩa tương tự như trong Quy chế này.

#### **Chương II:**

### **CƠ CẤU TỔ CHỨC, NHIỆM KỲ, TIÊU CHUẨN, BỔ NHIỆM, MIỄN NHIỆM THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ**

#### **Điều 6. Nguyên tắc tổ chức và hoạt động của Hội đồng quản trị**

1. Hội đồng quản trị hoạt động theo chế độ tập thể, cá nhân phụ trách, đảm bảo

|                                              |                  |                    |
|----------------------------------------------|------------------|--------------------|
| <b>QUY CHẾ TỔ CHỨC VÀ HOẠT ĐỘNG CỦA HĐQT</b> | Lần ban hành: 00 | Trang: 2/24        |
| <b>NGÂN HÀNG TMCP CÔNG THƯƠNG VIỆT NAM</b>   | Lần sửa đổi: 00  | Văn bản chính sách |



nguyên tắc tập trung, dân chủ, minh bạch. Thành viên Hội đồng quản trị chịu trách nhiệm cá nhân về mảng công việc được phân công, ủy quyền, giao nhiệm vụ, và chịu trách nhiệm tập thể trước Đại hội đồng cổ đông, trước pháp luật về các nghị quyết, quyết định của Hội đồng quản trị.

2. Mọi hoạt động của Hội đồng quản trị, bộ máy giúp việc của Hội đồng quản trị phải đảm bảo sự giám sát của Đại hội đồng cổ đông, tuân thủ Điều lệ VietinBank và các quy định của pháp luật.

3. Thành viên Hội đồng quản trị tham gia công tác lãnh đạo, quản lý, giám sát hoạt động của VietinBank theo sự phân công của Hội đồng quản trị.

4. Hội đồng quản trị giao nhiệm vụ cho Tổng giám đốc tổ chức điều hành thực hiện các nghị quyết, quyết định của Hội đồng quản trị.

#### **Điều 7. Nhiệm kỳ, số lượng, tiêu chuẩn, đề cử thành viên Hội đồng quản trị**

1. Nhiệm kỳ của thành viên Hội đồng quản trị không quá 05 năm và có thể được bầu lại với số nhiệm kỳ không hạn chế. Một cá nhân chỉ được bầu làm thành viên độc lập Hội đồng quản trị của VietinBank không quá 02 nhiệm kỳ liên tục.

2. Hội đồng quản trị VietinBank có tối thiểu là 05 thành viên và tối đa là 11 thành viên, trong đó có ít nhất 01 thành viên độc lập Hội đồng quản trị. Hội đồng quản trị phải có ít nhất 1/2 (một phần hai) tổng số thành viên là thành viên độc lập Hội đồng quản trị và thành viên Hội đồng quản trị không điều hành. Số lượng cụ thể thành viên Hội đồng quản trị từng nhiệm kỳ do Đại hội đồng cổ đông quyết định.

3. Thành viên Hội đồng quản trị phải đáp ứng tiêu chuẩn theo quy định tại khoản 4 Điều 38 Điều lệ VietinBank.

4. Việc đề cử thành viên Hội đồng quản trị thực hiện theo quy định tại Điều 37 Điều lệ VietinBank.

5. Hội đồng quản trị phải triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông bất thường để bầu bổ sung thành viên Hội đồng quản trị theo quy định tại khoản 3 Điều 26 Điều lệ VietinBank. Trường hợp khác, tại cuộc họp gần nhất, Đại hội đồng cổ đông bầu thành viên mới thay thế thành viên Hội đồng quản trị đã bị miễn nhiệm, bãi nhiệm.

#### **Điều 8. Những trường hợp không cùng đảm nhiệm chức vụ đối với thành viên Hội đồng quản trị, Chủ tịch Hội đồng quản trị**

Thành viên Hội đồng quản trị, Chủ tịch Hội đồng quản trị không được đồng thời đảm nhiệm chức vụ sau:

|                                              |                  |                    |
|----------------------------------------------|------------------|--------------------|
| <b>QUY CHẾ TỔ CHỨC VÀ HOẠT ĐỘNG CỦA HĐQT</b> | Lần ban hành: 00 | Trang: 3/24        |
| <b>NGÂN HÀNG TMCP CÔNG THƯƠNG VIỆT NAM</b>   | Lần sửa đổi: 00  | Văn bản chính sách |

1. Không được đồng thời là thành viên Ban kiểm soát của VietinBank.
2. Không được đồng thời là Người quản lý của tổ chức tín dụng khác, trừ trường hợp tổ chức này là công ty con của VietinBank. Thành viên Hội đồng quản trị không được là người có quan hệ gia đình của Tổng giám đốc và Người quản lý khác của VietinBank.
3. Chủ tịch Hội đồng quản trị của VietinBank không được đồng thời là Người điều hành của VietinBank và tổ chức tín dụng khác.
4. Chủ tịch Hội đồng quản trị của VietinBank không được đồng thời là Chủ tịch Hội đồng quản trị, thành viên Hội đồng quản trị, Chủ tịch Hội đồng thành viên, thành viên Hội đồng thành viên, Chủ tịch công ty, Tổng giám đốc (Giám đốc), Phó Tổng giám đốc (Phó giám đốc) hoặc các chức danh tương đương của doanh nghiệp khác.

**Điều 9. Đương nhiên mất tư cách, miễn nhiệm, bãi nhiệm thành viên Hội đồng quản trị**

1. Thành viên Hội đồng quản trị sẽ đương nhiên bị mất tư cách, miễn nhiệm, bãi nhiệm theo quy định tại Điều 45 Điều lệ VietinBank.
2. Thành viên Hội đồng quản trị bị bãi nhiệm, miễn nhiệm, đương nhiên mất tư cách có trách nhiệm bàn giao ngay công việc cho thành viên Hội đồng quản trị khác được Hội đồng quản trị chỉ định.

**Điều 10. Các Ủy ban của Hội đồng quản trị**

1. Hội đồng quản trị thành lập và duy trì hoạt động của các Ủy ban giúp việc như sau:
  - a) Ủy ban Nhân sự;
  - b) Ủy ban quản lý rủi ro;Ngoài các Ủy ban nêu trên Hội đồng quản trị có thể thành lập các Ủy ban giúp việc khác nếu thấy cần thiết.
2. Nguyên tắc hoạt động của các Ủy ban
  - a) Mỗi Ủy ban sẽ hoạt động theo quy chế tổ chức và hoạt động riêng do Hội đồng quản trị ban hành, trong đó tối thiểu phải có các nội dung sau:
    - Cơ cấu, số lượng thành viên của Ủy ban;
    - Chức năng, nhiệm vụ của Ủy ban và của từng thành viên của Ủy ban;
    - Các kỳ họp định kỳ của Ủy ban;

|                                              |                  |                    |
|----------------------------------------------|------------------|--------------------|
| <b>QUY CHẾ TỔ CHỨC VÀ HOẠT ĐỘNG CỦA HĐQT</b> | Lần ban hành: 00 | Trang: 4/24        |
| <b>NGÂN HÀNG TMCP CÔNG THƯƠNG VIỆT NAM</b>   | Lần sửa đổi: 00  | Văn bản chính sách |

- Các cuộc họp bất thường của Ủy ban;
- Thông qua các quyết định của Ủy ban.

b) Các Ủy ban là cơ quan tham mưu để giúp Hội đồng quản trị thực hiện nhiệm vụ và quyền hạn của mình nhằm tổ chức thực hiện hiệu quả các định hướng, chủ trương, quyết định của Hội đồng quản trị.

### 3. Chức năng của các Ủy ban

Các Ủy ban do Hội đồng quản trị thành lập có các chức năng, nhiệm vụ chính sau đây:

- Tham mưu cho Hội đồng quản trị trong việc xây dựng và ban hành các chính sách, quy chế nhằm thực hiện các nhiệm vụ quản trị của Hội đồng quản trị.
- Tham mưu cho Hội đồng quản trị giám sát việc thực hiện các chủ trương, chính sách, quy chế theo lĩnh vực được phân công.
- Kiến nghị các giải pháp nhằm nâng cao hiệu quả công tác quản trị, điều hành của VietinBank.

Chức năng, nhiệm vụ cụ thể của từng Ủy ban được quy định tại quy chế tổ chức và hoạt động của từng Ủy Ban do Hội đồng quản trị ban hành theo quy định của pháp luật và yêu cầu của Hội đồng quản trị trong từng thời kỳ.

4. Người đứng đầu các Ủy ban phải là thành viên Hội đồng quản trị và được Hội đồng quản trị bổ nhiệm, miễn nhiệm.

### **Điều 11. Thư ký Hội đồng quản trị**

1. Thư ký Hội đồng quản trị do Hội đồng quản trị cử theo quy định về công tác cán bộ của VietinBank.

2. Nhiệm vụ của Thư ký do Hội đồng quản trị giao.

### **Chương III:**

## **NHIỆM VỤ VÀ QUYỀN HẠN CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ, CHỦ TỊCH HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ VÀ THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ**

### **Điều 12. Quyền hạn và nghĩa vụ của Hội đồng quản trị**

Ngoài các quyền và nghĩa vụ quy định tại Điều 39 Điều lệ VietinBank, Hội đồng quản trị có các quyền và nghĩa vụ sau:

1. Quản trị VietinBank theo quy định của pháp luật và Điều lệ VietinBank vì lợi ích của VietinBank và của cổ đông.

|                                              |                  |                    |
|----------------------------------------------|------------------|--------------------|
| <b>QUY CHẾ TỔ CHỨC VÀ HOẠT ĐỘNG CỦA HĐQT</b> | Lần ban hành: 00 | Trang: 5/24        |
| <b>NGÂN HÀNG TMCP CÔNG THƯƠNG VIỆT NAM</b>   | Lần sửa đổi: 00  | Văn bản chính sách |

2. Hội đồng quản trị là cơ quan quản trị VietinBank, có toàn quyền nhân danh VietinBank để quyết định, thực hiện các quyền và nghĩa vụ của VietinBank, trừ những vấn đề thuộc thẩm quyền của Đại hội đồng cổ đông.

3. Định kỳ hàng năm, xem xét, đánh giá lại hệ thống kiểm soát nội bộ; đảm bảo việc thiết lập và duy trì hệ thống kiểm soát nội bộ hợp lý và có hiệu quả.

4. Chấp thuận các giao dịch theo quy định tại khoản 2 Điều 62 Điều lệ VietinBank.

5. Triệu tập Đại hội đồng cổ đông bất thường theo quy định tại khoản 3 Điều 26 Điều lệ VietinBank.

6. Quyết định cơ cấu tổ chức của trụ sở chính, chi nhánh, công ty con, văn phòng đại diện, đơn vị sự nghiệp.

7. Quyết định việc cổ phần hóa, tổ chức lại, giải thể và phá sản công ty con của VietinBank.

8. Yêu cầu Tổng giám đốc/Phó tổng giám đốc/Giám đốc Khối/Kế toán trưởng/Giám đốc chi nhánh báo cáo, giải trình, trình Hội đồng quản trị các nội dung thuộc lĩnh vực được phân công phụ trách, giao nhiệm vụ.

9. Hội đồng quản trị sử dụng bộ máy và các nguồn lực khác của VietinBank để thực hiện nhiệm vụ và quyền hạn của mình.

### **Điều 13. Quyền hạn và nghĩa vụ của thành viên Hội đồng quản trị**

Ngoài các quyền hạn và nghĩa vụ theo quy định tại Điều 42 Điều lệ VietinBank, Thành viên Hội đồng quản trị có quyền và nghĩa vụ sau:

1. Thực hiện các quyền và nhiệm vụ được giao theo đúng quy định của pháp luật, Điều lệ VietinBank, quyết định của Đại hội đồng cổ đông.

2. Trong việc thực hiện nhiệm vụ được giao, thành viên Hội đồng quản trị có quyền yêu cầu bất cứ Người điều hành, Người đại diện vốn của VietinBank tại các đơn vị nhận vốn, cán bộ quản lý, nhân viên và đơn vị có liên quan làm việc trực tiếp để nắm bắt tình hình hoạt động, triển khai thực hiện nghị quyết, quy định của Hội đồng quản trị.

3. Các thành viên Hội đồng quản trị thực hiện nhiệm vụ, công việc theo phân công của Hội đồng quản trị, Chủ tịch Hội đồng quản trị và ủy quyền của Chủ tịch Hội đồng quản trị; chịu trách nhiệm trước Hội đồng quản trị, Chủ tịch Hội đồng quản trị về nhiệm vụ, công việc được phân công, ủy quyền.

4. Trong trường hợp vắng mặt hoặc không thể thực hiện các quyền và nghĩa vụ

|                                              |                  |                    |
|----------------------------------------------|------------------|--------------------|
| <b>QUY CHẾ TỔ CHỨC VÀ HOẠT ĐỘNG CỦA HĐQT</b> | Lần ban hành: 00 | Trang: 6/24        |
| <b>NGÂN HÀNG TMCP CÔNG THƯƠNG VIỆT NAM</b>   | Lần sửa đổi: 00  | Văn bản chính sách |

của mình, thành viên Hội đồng quản trị có quyền:

a) Ủy quyền cho thành viên Hội đồng quản trị khác thực hiện một hoặc một số việc trong lĩnh vực được Chủ tịch Hội đồng quản trị phân công phụ trách/ủy quyền sau khi xin ý kiến và được sự đồng ý của Chủ tịch Hội đồng quản trị. Trường hợp không ủy quyền, thành viên Hội đồng quản trị báo cáo Chủ tịch Hội đồng quản trị để giao/phân công, ủy quyền cho thành viên khác xử lý công việc hoặc phụ trách lĩnh vực trong thời gian vắng mặt/không thể thực hiện được nhiệm vụ.

b) Ủy quyền cho thành viên Hội đồng quản trị khác biểu quyết thông qua các quyết định của Hội đồng quản trị theo quy định của pháp luật về ủy quyền nếu được đa số thành viên Hội đồng quản trị khác chấp thuận.

5. Thực hiện các quyền và nhiệm vụ được giao một cách trung thực, cẩn trọng, tốt nhất vì lợi ích của VietinBank.

6. Trung thành với lợi ích của VietinBank; không sử dụng thông tin, bí quyết, cơ hội kinh doanh của VietinBank, lạm dụng địa vị, chức vụ và tài sản của VietinBank để thu lợi cá nhân hoặc để phục vụ lợi ích của tổ chức, cá nhân khác hoặc làm tổn hại tới lợi ích của VietinBank.

7. Thành viên Hội đồng quản trị có trách nhiệm thông báo kịp thời, đầy đủ, chính xác cho Chủ tịch Hội đồng quản trị VietinBank về quyền lợi có thể gây xung đột mà họ có được ở các tổ chức kinh tế, các giao dịch hoặc cá nhân khác. Thành viên Hội đồng quản trị chỉ được sử dụng những cơ hội đó khi Hội đồng quản trị đã xem xét và chấp thuận theo quy định của pháp luật, Điều lệ VietinBank.

8. Thành viên Hội đồng quản trị phải công khai các lợi ích có liên quan theo quy định của pháp luật, Điều lệ VietinBank.

9. Không được cạnh tranh bất hợp pháp với VietinBank hoặc tạo điều kiện cho bên thứ ba gây tổn hại lợi ích của VietinBank.

10. Các quyền và nghĩa vụ khác theo quy định của pháp luật, Điều lệ và các quy định quản trị nội bộ VietinBank.

#### **Điều 14. Nhiệm vụ và quyền hạn của Chủ tịch Hội đồng quản trị**

1. Hội đồng quản trị bầu ra một Chủ tịch trong số các thành viên Hội đồng quản trị theo nguyên tắc đa số. Chủ tịch Hội đồng quản trị phải cư trú ở Việt Nam trong suốt nhiệm kỳ của mình. Chủ tịch Hội đồng quản trị có trách nhiệm phụ trách chung, toàn diện hoạt động của Hội đồng quản trị.

|                                              |                  |                    |
|----------------------------------------------|------------------|--------------------|
| <b>QUY CHẾ TỔ CHỨC VÀ HOẠT ĐỘNG CỦA HĐQT</b> | Lần ban hành: 00 | Trang: 7/24        |
| <b>NGÂN HÀNG TMCP CÔNG THƯƠNG VIỆT NAM</b>   | Lần sửa đổi: 00  | Văn bản chính sách |

2. Chủ tịch Hội đồng quản trị thực hiện đầy đủ nhiệm vụ, quyền hạn theo quy định của Pháp luật, Điều lệ tổ chức và hoạt động của VietinBank, Quy chế quản trị nội bộ, Quy chế tổ chức và hoạt động của Hội đồng quản trị; chỉ đạo các công việc của Hội đồng quản trị, các Ủy ban thuộc Hội đồng quản trị, các thành viên Hội đồng quản trị, các công việc lớn, quan trọng, những vấn đề có tính chiến lược trên tất cả các lĩnh vực công tác thuộc chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của Hội đồng quản trị; ủy quyền cho thành viên Hội đồng quản trị khác thực hiện nhiệm vụ quyền hạn của mình theo quy định của pháp luật và Điều lệ.

3. Chủ tịch Hội đồng quản trị phân công các thành viên Hội đồng quản trị đầu mối theo dõi, chỉ đạo, xử lý/đề xuất xử lý các công việc thuộc thẩm quyền của Hội đồng quản trị; giám sát các thành viên Hội đồng quản trị trong việc thực hiện nhiệm vụ được phân công và việc thực hiện các quyền, nghĩa vụ của thành viên Hội đồng quản trị.

4. Phân công thành viên Hội đồng quản trị giúp Chủ tịch Hội đồng quản trị tổ chức việc thông qua quyết định của Hội đồng quản trị trong lĩnh vực/phạm vi nhiệm vụ được phân công đầu mối phụ trách.

5. Phân công thành viên Hội đồng quản trị giúp Chủ tịch Hội đồng quản trị giám sát quá trình tổ chức thực hiện các quyết định của Hội đồng quản trị, đánh giá hiệu quả hoạt động quản lý điều hành, thực thi các chiến lược, kế hoạch kinh doanh, nghị quyết, quyết định của Hội đồng quản trị, trong lĩnh vực/phạm vi nhiệm vụ thành viên Hội đồng quản trị được phân công đầu mối phụ trách.

6. Thay mặt Hội đồng quản trị xử lý những vấn đề đột xuất, cấp bách, bất khả kháng có liên quan đến nguy cơ rủi ro cao về vốn, tài sản, danh tiếng, uy tín, thương hiệu thuộc thẩm quyền của Hội đồng quản trị theo yêu cầu phải xử lý khẩn cấp, ngay lập tức; sau đó Chủ tịch Hội đồng quản trị báo cáo ngay Hội đồng quản trị trong cuộc họp gần nhất

7. Thay mặt Hội đồng quản trị quyết định những nội dung đã được Hội đồng quản trị thông qua chủ trương, thống nhất về nguyên tắc, sau đó báo cáo tại phiên họp Hội đồng quản trị gần nhất đối với những vấn đề đã quyết định.

#### **Điều 15. Quyền được cung cấp thông tin của thành viên Hội đồng quản trị**

1. Có quyền yêu cầu Người điều hành, Người đại diện vốn của VietinBank tại các đơn vị nhận vốn, cán bộ quản lý, nhân viên VietinBank cung cấp thông tin không giới hạn về hoạt động quản trị, điều hành, kinh doanh và các hoạt động khác của VietinBank.

2. Người được Thành viên Hội đồng quản trị yêu cầu phải cung cấp kịp thời, đầy

|                                              |                  |                    |
|----------------------------------------------|------------------|--------------------|
| <b>QUY CHẾ TỔ CHỨC VÀ HOẠT ĐỘNG CỦA HĐQT</b> | Lần ban hành: 00 | Trang: 8/24        |
| <b>NGÂN HÀNG TMCP CÔNG THƯƠNG VIỆT NAM</b>   | Lần sửa đổi: 00  | Văn bản chính sách |

đủ và chính xác các thông tin, tài liệu theo yêu cầu của thành viên Hội đồng quản trị.

#### **Chương IV:**

### **CUỘC HỌP, HỘI NGHỊ CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ**

#### **Điều 16. Các cuộc họp, hội nghị của Hội đồng quản trị**

1. Các cuộc họp, hội nghị của Hội đồng quản trị gồm:

a) Hội đồng quản trị tổ chức hội nghị để triển khai nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông, nghị quyết của Hội đồng quản trị, các cơ chế, chính sách lớn hoặc các công việc quan trọng của VietinBank trên phạm vi toàn ngân hàng, một số đơn vị hoặc một/một số lĩnh vực hoạt động nhất định.

b) Cuộc họp của các thành viên Hội đồng quản trị (Cuộc họp Hội đồng quản trị).

c) Cuộc họp của Hội đồng quản trị với Ban điều hành.

d) Định kỳ, khi cần thiết hoặc theo đề nghị của các đơn vị, Chủ tịch Hội đồng quản trị hoặc thành viên Hội đồng quản trị làm việc với các đơn vị tại Trụ sở chính hoặc trực tiếp tại các đơn vị.

2. Tần suất các cuộc họp, hội nghị của Hội đồng quản trị

a) Cuộc họp, hội nghị thường kỳ

b) Cuộc họp, hội nghị bất thường

3. Các hình thức tổ chức cuộc họp, hội nghị của Hội đồng quản trị

a) Trực tiếp.

b) Trực tuyến.

#### **Điều 17. Trình tự và thủ tục tổ chức cuộc họp Hội đồng quản trị**

Trình tự, thủ tục cuộc họp Hội đồng quản trị theo quy định tại điểm b khoản 1 Điều 16 Quy chế này được thực hiện như sau:

1. Thông báo mời họp

a) Thông báo mời họp được Chủ tịch Hội đồng quản trị hoặc người triệu tập họp Hội đồng quản trị gửi đến các thành viên Hội đồng quản trị theo một trong các hình thức quy định tại Điều lệ VietinBank đến địa chỉ liên lạc của từng thành viên Hội đồng quản trị đã được đăng ký trước tại VietinBank.

|                                              |                  |                    |
|----------------------------------------------|------------------|--------------------|
| <b>QUY CHẾ TỔ CHỨC VÀ HOẠT ĐỘNG CỦA HĐQT</b> | Lần ban hành: 00 | Trang: 9/24        |
| <b>NGÂN HÀNG TMCP CÔNG THƯƠNG VIỆT NAM</b>   | Lần sửa đổi: 00  | Văn bản chính sách |

b) Thông báo mời họp và các tài liệu kèm theo được gửi đến các thành viên Ban kiểm soát như đối với các thành viên Hội đồng quản trị. Thành viên Ban kiểm soát có quyền dự các cuộc họp của Hội đồng quản trị; có quyền thảo luận nhưng không được biểu quyết.

c) Các tài liệu sử dụng tại cuộc họp và phiếu biểu quyết của thành viên Hội đồng quản trị phải được gửi cho các thành viên Hội đồng quản trị trước khi cuộc họp diễn ra.

## 2. Điều kiện tổ chức cuộc họp của Hội đồng quản trị

a) Các cuộc họp của Hội đồng quản trị được tiến hành khi có ít nhất ba phần tư (3/4) tổng số thành viên Hội đồng quản trị tham dự trực tiếp tại cuộc họp hoặc một hình thức khác theo quy định dưới đây:

- Ủy quyền cho người khác đến dự họp.
- Tham dự và biểu quyết thông qua hội nghị trực tuyến, bỏ phiếu điện tử hoặc hình thức điện tử khác.
- Gửi phiếu biểu quyết đến cuộc họp thông qua thư, fax, thư điện tử. Phiếu biểu quyết phải đựng trong phong bì kín và phải được chuyển đến Chủ tịch Hội đồng quản trị hoặc Chủ tọa cuộc họp (trong trường hợp Chủ tịch Hội đồng quản trị không Chủ tọa cuộc họp) chậm nhất một giờ trước khi khai mạc. Phiếu biểu quyết chỉ được mở trước sự chứng kiến của tất cả những người dự họp.

b) Trường hợp không đủ số thành viên dự họp theo quy định, cuộc họp phải được triệu tập lần thứ hai trong thời hạn bảy (07) ngày kể từ ngày dự định họp lần thứ nhất. Cuộc họp triệu tập lần thứ hai được tiến hành nếu có hơn một nửa (1/2) số thành viên Hội đồng quản trị dự họp.

## 3. Cách thức thông qua nghị quyết của Hội đồng quản trị

a) Trong các cuộc họp trực tiếp hoặc phương tiện trực tuyến, các thành viên Hội đồng quản trị sẽ biểu quyết bằng phiếu, lời nói, giơ tay hoặc hình thức phù hợp khác đối với mỗi vấn đề sau khi được Chủ tọa nêu vấn đề và kết thúc phần thảo luận. Các tình trạng biểu quyết có thể là tán thành, không tán thành, không có ý kiến.

Trường hợp biểu quyết bằng phiếu, việc kiểm phiếu thực hiện tương tự như hình thức kiểm phiếu lấy ý kiến thành viên Hội đồng quản trị bằng văn bản.

b) Hội đồng quản trị thông qua các quyết định và ra nghị quyết trên cơ sở đa số thành viên Hội đồng quản trị dự họp có quyền biểu quyết tán thành. Trong trường hợp số phiếu tán thành và phản đối ngang bằng nhau thì quyết định cuối cùng sẽ thuộc về

|                                              |                  |                    |
|----------------------------------------------|------------------|--------------------|
| <b>QUY CHẾ TỔ CHỨC VÀ HOẠT ĐỘNG CỦA HĐQT</b> | Lần ban hành: 00 | Trang: 10/24       |
| <b>NGÂN HÀNG TMCP CÔNG THƯƠNG VIỆT NAM</b>   | Lần sửa đổi: 00  | Văn bản chính sách |



phía có ý kiến của Chủ tịch Hội đồng quản trị hoặc Chủ tọa (trong trường hợp Chủ tịch Hội đồng quản trị không Chủ tọa cuộc họp Hội đồng quản trị).

c) Nghị quyết theo hình thức lấy ý kiến bằng văn bản được thông qua trên cơ sở tán thành của đa số thành viên Hội đồng quản trị có quyền biểu quyết. Nghị quyết này có hiệu lực và giá trị như nghị quyết được thông qua tại cuộc họp.

4. Gửi, lưu trữ biên bản, nghị quyết Hội đồng quản trị:

a) Biên bản họp hội đồng quản trị được lập theo quy định tại Điều 44 Điều lệ VietinBank. Biên bản phải có chữ ký của Chủ tọa và Thư ký hoặc chữ ký của các thành viên Hội đồng quản trị/đại diện theo ủy quyền dự họp khi Chủ tọa cuộc họp yêu cầu.

Trường hợp chủ tọa, người ghi biên bản từ chối ký biên bản họp nhưng nếu được tất cả thành viên khác của Hội đồng quản trị tham dự họp ký và có đầy đủ nội dung theo quy định của pháp luật thì biên bản này có hiệu lực.

b) Thư ký Hội đồng quản trị hoặc người được Chủ tịch Hội đồng quản trị chỉ định có trách nhiệm ghi biên bản cuộc họp Hội đồng quản trị.

c) Nghị quyết và quyết định của Hội đồng quản trị có tính chất bắt buộc thi hành trong toàn hệ thống VietinBank. Các nghị quyết, quyết định của Hội đồng quản trị được sao gửi đến các đơn vị và cá nhân có trách nhiệm triển khai, tuân thủ và cần được biết để phối hợp thực hiện.

d) Thư ký Hội đồng quản trị hoặc đơn vị/cá nhân được Hội đồng quản trị giao, có trách nhiệm công bố các nội dung nghị quyết thuộc phạm vi phải công bố thông tin theo quy định của pháp luật.

e) Biên bản họp Hội đồng quản trị và các tài liệu sử dụng trong cuộc họp đó phải được lưu tại Ban Thư ký Hội đồng quản trị và các đơn vị có liên quan.

### **Điều 18. Quyền biểu quyết của thành viên Hội đồng quản trị tại cuộc họp của Hội đồng quản trị**

1. Trừ trường hợp quy định tại khoản 2 Điều này, mỗi thành viên Hội đồng quản trị tham dự cuộc họp (hoặc người được ủy quyền theo quy định tại Điều lệ VietinBank) có một (01) phiếu biểu quyết.

2. Thành viên Hội đồng quản trị có lợi ích liên quan đến các bên trong hợp đồng, giao dịch không có quyền biểu quyết.

3. Trong cuộc họp của Hội đồng quản trị, khi có vấn đề phát sinh tại cuộc họp liên quan đến lợi ích hoặc quyền biểu quyết của thành viên Hội đồng quản trị mà thành viên

|                                       |                  |                    |
|---------------------------------------|------------------|--------------------|
| QUY CHẾ TỔ CHỨC VÀ HOẠT ĐỘNG CỦA HĐQT | Lần ban hành: 00 | Trang: 11/24       |
| NGÂN HÀNG TMCP CÔNG THƯƠNG VIỆT NAM   | Lần sửa đổi: 00  | Văn bản chính sách |

đó không tự nguyện từ bỏ quyền biểu quyết, phán quyết của chủ tọa là quyết định cuối cùng, trừ trường hợp tính chất hoặc phạm vi lợi ích của thành viên Hội đồng quản trị liên quan chưa được công bố đầy đủ.

Bất kỳ thành viên Hội đồng quản trị hưởng lợi từ một hợp đồng, giao dịch theo quy định tại Điều 62 Điều lệ VietinBank được coi là có lợi ích đáng kể trong hợp đồng, giao dịch đó.

#### **Điều 19. Thẩm quyền và thể thức lấy ý kiến thành viên Hội đồng quản trị bằng văn bản**

1. Để kịp thời giải quyết những vấn đề thuộc thẩm quyền của Hội đồng quản trị, Chủ tịch Hội đồng quản trị quyết định việc lấy ý kiến thành viên Hội đồng quản trị bằng văn bản.

2. Thư ký Hội đồng quản trị chuẩn bị phiếu lấy ý kiến, các tài liệu cần thiết có liên quan đến nội dung xin ý kiến. Phiếu lấy ý kiến và tài liệu kèm theo phải được gửi bằng phương thức bảo đảm đến địa chỉ liên lạc của từng thành viên Hội đồng quản trị, hoặc qua email, fax và hình thức phù hợp khác.

3. Phiếu lấy ý kiến phải có các nội dung chủ yếu theo quy định của pháp luật, Điều lệ VietinBank.

4. Phiếu lấy ý kiến đã được trả lời phải có chữ ký của thành viên Hội đồng quản trị và gửi về Đơn vị/cá nhân được Hội đồng quản trị giao theo hướng dẫn của Hội đồng quản trị VietinBank. Trường hợp thành viên Hội đồng quản trị ủy quyền cho thành viên Hội đồng quản trị khác biểu quyết phải thông báo việc ủy quyền trước hoặc cùng thời điểm gửi phiếu lấy ý kiến tới Chủ tịch Hội đồng quản trị và thành viên độc lập Hội đồng quản trị được Hội đồng quản trị giao tham gia giám sát việc kiểm phiếu.

5. Đơn vị/cá nhân được Hội đồng quản trị giao kiểm phiếu và lập biên bản kiểm phiếu phải có sự giám sát của tối thiểu một thành viên độc lập Hội đồng quản trị (Trường hợp chưa có thành viên độc lập Hội đồng quản trị, việc kiểm phiếu và lập biên bản kiểm phiếu dưới sự giám sát của tối thiểu một thành viên Ban kiểm soát). Biên bản kiểm phiếu phải có các nội dung chủ yếu theo quy định của pháp luật.

6. Đơn vị/cá nhân tham gia vào việc lấy ý kiến thành viên Hội đồng quản trị bằng văn bản và người giám sát kiểm phiếu phải liên đới chịu trách nhiệm về tính trung thực, chính xác của biên bản kiểm phiếu; liên đới chịu trách nhiệm về các thiệt hại phát sinh từ các quyết định được thông qua do kiểm phiếu không trung thực, không chính xác.

7. Biên bản kết quả kiểm phiếu kèm nghị quyết, quyết định của Hội đồng quản

|                                              |                  |                    |
|----------------------------------------------|------------------|--------------------|
| <b>QUY CHẾ TỔ CHỨC VÀ HOẠT ĐỘNG CỦA HĐQT</b> | Lần ban hành: 00 | Trang: 12/24       |
| <b>NGÂN HÀNG TMCP CÔNG THƯƠNG VIỆT NAM</b>   | Lần sửa đổi: 00  | Văn bản chính sách |

trị thông qua dựa trên kết quả kiểm phiếu phải được gửi đến các thành viên Hội đồng quản trị trong thời hạn (15) mười lăm ngày, kể từ ngày kết thúc kiểm phiếu.

8. Phiếu lấy ý kiến đã được trả lời, biên bản kiểm phiếu, toàn văn nghị quyết đã được thông qua và tài liệu có liên quan gửi kèm theo phiếu lấy ý kiến đều phải được lưu giữ tại trụ sở chính của VietinBank.

#### **Chương V:**

### **THÙ LAO, TIỀN LƯƠNG; CHƯƠNG TRÌNH, KẾ HOẠCH VÀ ĐIỀU KIỆN LÀM VIỆC CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ**

#### **Điều 20. Tiền lương, thù lao, thưởng và lợi ích khác của thành viên Hội đồng quản trị**

1. Các thành viên Hội đồng quản trị được hưởng tiền lương, thù lao, tiền thưởng và các lợi ích khác phù hợp với quy định của pháp luật và quy định nội bộ của VietinBank.

2. Hội đồng quản trị dự tính mức tiền lương, thù lao, tiền thưởng, các lợi ích khác, chi phí hoạt động của Hội đồng quản trị và trình Đại hội đồng cổ đông quyết định tại cuộc họp thường niên.

3. Thù lao của các thành viên Hội đồng quản trị và chi phí hoạt động của Hội đồng quản trị được tính vào chi phí kinh doanh của VietinBank theo quy định của Pháp luật và phải ghi thành mục riêng trong báo cáo tài chính hàng năm của VietinBank, phải báo cáo Đại hội đồng cổ đông tại các cuộc họp thường niên.

4. Thành viên Hội đồng quản trị được thanh toán các chi phí ăn, ở, đi lại và chi phí hợp lý khác khi thực hiện nhiệm vụ được giao theo quy định của pháp luật và quy định của VietinBank.

#### **Điều 21. Chương trình làm việc, kế hoạch công tác của các thành viên Hội đồng quản trị**

1. Các thành viên Hội đồng quản trị xây dựng chương trình, kế hoạch công tác và chấp hành nghiêm túc thời gian làm việc theo quy định chung của VietinBank; tham gia đầy đủ và đúng giờ các cuộc họp theo thông báo của Hội đồng quản trị.

2. Đi công tác, hoặc vắng mặt ở cơ quan:

a) Trường hợp Chủ tịch Hội đồng quản trị vắng mặt và không thể thực hiện được nhiệm vụ của mình có thể ủy quyền cho 01 thành viên Hội đồng quản trị để điều hành, chỉ đạo thay Chủ tịch Hội đồng quản trị theo quy định tại khoản 2 Điều 14 Quy chế này. Hình thức ủy quyền của Chủ tịch Hội đồng quản trị cho thành viên Hội đồng quản trị

|                                              |                  |                    |
|----------------------------------------------|------------------|--------------------|
| <b>QUY CHẾ TỔ CHỨC VÀ HOẠT ĐỘNG CỦA HĐQT</b> | Lần ban hành: 00 | Trang: 13/24       |
| <b>NGÂN HÀNG TMCP CÔNG THƯƠNG VIỆT NAM</b>   | Lần sửa đổi: 00  | Văn bản chính sách |

được thực hiện theo quy định của VietinBank phù hợp với quy định của pháp luật hiện hành.

b) Thành viên Hội đồng quản trị khi kết thúc đợt công tác có trách nhiệm báo cáo Chủ tịch Hội đồng quản trị kết quả đợt công tác ngoại trừ những vấn đề không liên quan đến nhiệm vụ và quyền hạn của Hội đồng quản trị.

#### **Chương VI:**

### **BỘ MÁY ĐIỀU HÀNH, PHÂN CẤP, ỦY QUYỀN VÀ MỐI QUAN HỆ CÔNG TÁC, KIỂM TRA, GIÁM SÁT CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ**

#### **Mục 1:**

### **BỘ MÁY ĐIỀU HÀNH, PHÂN QUYỀN, PHÂN CẤP CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ**

**Điều 22. Nguyên tắc xây dựng cơ cấu tổ chức của Trụ sở chính và các đơn vị trực thuộc**

1. Hội đồng quản trị quyết định cơ cấu tổ chức của Trụ sở chính và các đơn vị trực thuộc nhằm bảo đảm thống nhất về tổ chức, tập trung về quản lý và phân cấp về điều hành.

2. Cơ cấu tổ chức Trụ sở chính và các đơn vị trực thuộc của VietinBank phải được thường xuyên đánh giá, rà soát nhằm cập nhật thường xuyên nhằm bảo đảm sự linh hoạt trong kinh doanh, kịp thời trong hỗ trợ và chặt chẽ trong giám sát.

3. Cơ cấu tổ chức của Trụ sở chính và các đơn vị trực thuộc của VietinBank phải được xây dựng trên cơ sở phù hợp với quy định về hệ thống kiểm soát nội bộ của Ngân hàng Nhà nước. Trong đó, chức năng tuân thủ phải được đặc biệt chú trọng trong toàn hệ thống nhằm kiểm soát rủi ro và đảm bảo sự phát triển bền vững của VietinBank.

4. Cơ cấu tổ chức của Trụ sở chính và các đơn vị trực thuộc của VietinBank phải đảm bảo quy định rõ vai trò, chức năng của từng cấp điều hành nhằm tránh sự chồng chéo trong thực hiện chức năng và phân định rõ trách nhiệm của các cấp trong công tác điều hành.

**Điều 23. Phân cấp, phân quyền của Hội đồng quản trị**

1. Nguyên tắc phân cấp, phân quyền

a) Hội đồng quản trị quyết định các vấn đề chiến lược của VietinBank, các mục tiêu chiến lược, kế hoạch hàng năm và các chính sách quản trị điều hành, văn bản khung của các nghiệp vụ trọng yếu hoặc những vấn đề mà Hội đồng quản trị thấy cần thiết liên

|                                              |                  |                    |
|----------------------------------------------|------------------|--------------------|
| <b>QUY CHẾ TỔ CHỨC VÀ HOẠT ĐỘNG CỦA HĐQT</b> | Lần ban hành: 00 | Trang: 14/24       |
| <b>NGÂN HÀNG TMCP CÔNG THƯƠNG VIỆT NAM</b>   | Lần sửa đổi: 00  | Văn bản chính sách |

quan đến quản trị điều hành của VietinBank.

b) Hội đồng quản trị quyết định thẩm quyền, hạn mức, phạm vi quyết định của Tổng giám đốc đối với hoạt động của VietinBank đảm bảo Tổng giám đốc có thể đưa ra quyết định kịp thời trong điều hành hoạt động của VietinBank hàng ngày. Việc phân cấp, phân quyền được thể hiện trong các quy định nội bộ của VietinBank hoặc được lập thành văn bản dưới hình thức phù hợp với quy định của pháp luật, theo đề nghị của Tổng giám đốc hoặc trong những trường hợp mà Hội đồng quản trị thấy cần thiết. Những trường hợp không có phân cấp, ủy quyền của Hội đồng quản trị thì hạn mức tối đa thuộc phạm vi giải quyết của Tổng giám đốc là mức cao nhất mà pháp luật, Ngân hàng Nhà nước, Điều lệ tổ chức và hoạt động và quy chế quản lý tài chính của VietinBank cho phép.

c) Chủ tịch Hội đồng quản trị thay mặt Hội đồng quản trị ký hoặc ủy quyền cho Tổng giám đốc hoặc các thành viên Hội đồng quản trị ký các văn bản trình, báo cáo cơ quan có thẩm quyền quyết định đối với những vấn đề thuộc nhiệm vụ, quyền hạn của Hội đồng quản trị.

d) Tổng giám đốc ký các văn bản trình cơ quan có thẩm quyền quyết định đối với những vấn đề thuộc nhiệm vụ, quyền hạn của Tổng giám đốc hay đối với những vấn đề đã được Hội đồng quản trị phân cấp hoặc ủy quyền.

e) Trong trường hợp đặc biệt nghiêm trọng có thể ảnh hưởng xấu đến danh tiếng, sự ổn định của VietinBank hoặc phát sinh các vi phạm nghiêm trọng về đạo đức, pháp luật, Hội đồng quản trị có thể can thiệp trực tiếp vào các vấn đề đã phân cấp, phân quyền cho Tổng giám đốc.

f) Ban điều hành có vai trò tham mưu, chịu trách nhiệm điều hành, thực thi các chỉ đạo của Hội đồng quản trị trong các hoạt động nghiệp vụ, tác nghiệp của VietinBank.

g) Tổng giám đốc là người đứng đầu bộ máy điều hành, chịu trách nhiệm cao nhất trước Hội đồng quản trị và Đại hội đồng cổ đông trong điều hành hoạt động của VietinBank. Tổng giám đốc chủ động điều hành hoạt động VietinBank, giải quyết công việc trong phạm vi chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn theo quy định của pháp luật, Điều lệ VietinBank và các quy định nội bộ của VietinBank trên cơ sở tuân thủ các nguyên tắc về quản trị, điều hành quy định tại Quy chế này.

h) Tổng giám đốc có trách nhiệm thực hiện đầy đủ, kịp thời các báo cáo theo quy định/yêu cầu của Hội đồng quản trị hoặc các vấn đề tự xét thấy Hội đồng quản trị cần được biết nhằm đảm bảo Hội đồng quản trị thực hiện được vai trò và trách nhiệm của mình, phát huy tốt nhất hiệu quả hoạt động của VietinBank.

|                                              |                  |                    |
|----------------------------------------------|------------------|--------------------|
| <b>QUY CHẾ TỔ CHỨC VÀ HOẠT ĐỘNG CỦA HĐQT</b> | Lần ban hành: 00 | Trang: 15/24       |
| <b>NGÂN HÀNG TMCP CÔNG THƯƠNG VIỆT NAM</b>   | Lần sửa đổi: 00  | Văn bản chính sách |

## 2. Đối với một số vấn đề cụ thể:

a) Quyết định phân cấp và ủy quyền về đầu tư xây dựng cơ bản và mua sắm tài sản cố định thực hiện theo các quy định về quản lý đầu tư - xây dựng do Hội đồng quản trị ban hành và theo các nghị quyết, quyết định có liên quan của Hội đồng quản trị.

b) Quyết định phân cấp và ủy quyền các hợp đồng kinh tế liên quan tới cho vay vốn, vay vốn được thực hiện theo các quy định về tài chính, các Quy chế phân cấp, ủy quyền có liên quan do Hội đồng quản trị VietinBank ban hành và các quy định của pháp luật.

c) Quyết định về công tác cán bộ: Thực hiện theo Quy chế quản lý cán bộ do Hội đồng quản trị VietinBank ban hành.

d) Các nội dung ủy quyền khác được quy định cụ thể trong Quy chế phân cấp, ủy quyền do Hội đồng quản trị VietinBank ban hành, quy chế quản lý tài chính của VietinBank.

## 3. Phân cấp duyệt kế hoạch:

a) Hội đồng quản trị phê duyệt chiến lược phát triển, chiến lược kinh doanh và kế hoạch kinh doanh hàng năm của toàn hệ thống VietinBank; phê duyệt kế hoạch kinh doanh hàng năm của các công ty con thuộc VietinBank.

b) Tổng giám đốc có trách nhiệm triển khai kế hoạch kinh doanh tới các Chi nhánh, các đơn vị sự nghiệp, công ty con trên cơ sở chiến lược và kế hoạch kinh doanh của VietinBank đã được Hội đồng quản trị phê duyệt.

## 4. Phân cấp trong công tác và phát triển mối quan hệ với cơ quan nhà nước, đối tác, cơ quan truyền thông.

a) Chủ tịch Hội đồng quản trị và các thành viên Hội đồng quản trị được Chủ tịch Hội đồng quản trị ủy quyền có quyền và nghĩa vụ nhân danh Hội đồng quản trị và nhân danh VietinBank khi quan hệ công tác với các cơ quan nhà nước, các tổ chức và cá nhân bên ngoài.

b) Chủ tịch Hội đồng quản trị là người đại diện thay mặt ngân hàng trong các buổi làm việc hoặc tổ chức sự kiện với lãnh đạo của cơ quan cấp trên, với các ban ngành có liên quan, với các đối tác kinh doanh hoặc khách hàng lớn, khách hàng chiến lược, với cơ quan thông tấn báo chí... Trường hợp Chủ tịch Hội đồng quản trị không tham dự được thì phân công thành viên Hội đồng quản trị khác hoặc một thành viên trong Ban điều hành thực hiện. Sau khi tham dự, Thành viên Hội đồng quản trị/thành viên Ban điều hành

|                                              |                  |                    |
|----------------------------------------------|------------------|--------------------|
| <b>QUY CHẾ TỔ CHỨC VÀ HOẠT ĐỘNG CỦA HĐQT</b> | Lần ban hành: 00 | Trang: 16/24       |
| <b>NGÂN HÀNG TMCP CÔNG THƯƠNG VIỆT NAM</b>   | Lần sửa đổi: 00  | Văn bản chính sách |

đó có trách nhiệm báo cáo lại Chủ tịch Hội đồng quản trị về nội dung làm việc.

c) Tại các buổi làm việc và tiếp khách quan trọng của VietinBank phải có sự tham gia, chủ trì của thành viên Hội đồng quản trị hoặc thành viên Ban điều hành hoặc thành viên Ban kiểm soát được phân công theo dõi mảng công việc có liên quan và các cán bộ có liên quan. Các phòng/ban có liên quan tại Trụ sở chính chịu trách nhiệm chuẩn bị nội dung và lo hậu cần cho buổi làm việc hoặc tiếp khách theo chỉ đạo của người chủ trì.

#### 5. Phân cấp trong một số vấn đề khác của Hội đồng quản trị

a) Các hồ sơ Tổng giám đốc trình Hội đồng quản trị xem xét phê duyệt phải đảm bảo các thủ tục về hành chính, pháp lý và kèm theo đầy đủ các hồ sơ liên quan đã có ý kiến của các phòng/ban chức năng, các đơn vị thành viên theo đúng quy định, quy trình nghiệp vụ hiện hành.

b) Các vấn đề phát sinh trong quá trình điều hành vượt quá thẩm quyền của Tổng giám đốc cần phải trình Hội đồng quản trị;

c) Các văn bản trình/báo cáo/đề nghị/kiến nghị Hội đồng quản trị giải quyết phải do Tổng giám đốc ký trình hoặc Phó Tổng giám đốc được Tổng giám đốc phân công/ủy quyền ký trình.

d) Tổng giám đốc hoặc Phó Tổng giám đốc được Tổng giám đốc phân công/ủy quyền, Chủ nhiệm các Ủy ban của Hội đồng quản trị trình Hội đồng quản trị ký ban hành các quy định về quản lý nội bộ thuộc thẩm quyền của Hội đồng quản trị theo quy định của Điều lệ VietinBank và các quy định khác của pháp luật.

### Mục 2:

## MỐI QUAN HỆ CÔNG TÁC CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

### Điều 24. Nguyên tắc phối hợp trong quan hệ công tác

Thành viên Hội đồng quản trị phối hợp trong quan hệ công tác theo các nguyên tắc sau:

1. Luôn luôn trung thành vì lợi ích của VietinBank;
2. Tuân thủ nghiêm túc các quy định có liên quan của pháp luật, Điều lệ và các quy định nội bộ của VietinBank;
3. Thực hiện nguyên tắc tập trung dân chủ, công khai, minh bạch;
4. Phối hợp công tác với tinh thần trách nhiệm cao nhất, trung thực, hợp tác và thường xuyên chủ động phối hợp tháo gỡ các vướng mắc, khó khăn (nếu có).

|                                       |                  |                    |
|---------------------------------------|------------------|--------------------|
| QUY CHẾ TỔ CHỨC VÀ HOẠT ĐỘNG CỦA HĐQT | Lần ban hành: 00 | Trang: 17/24       |
| NGÂN HÀNG TMCP CÔNG THƯƠNG VIỆT NAM   | Lần sửa đổi: 00  | Văn bản chính sách |

## **Điều 25. Mỗi quan hệ công tác với cổ đông**

1. Hội đồng quản trị đóng vai trò quan trọng trong việc điều phối sự tham gia của các cổ đông trong VietinBank. Hội đồng quản trị và các thành viên Hội đồng quản trị phải luôn coi trọng lợi ích của cổ đông, phải có trách nhiệm cung cấp kịp thời và đầy đủ cho cổ đông những lượng thông tin cần thiết trong giới hạn được cung cấp; đồng thời phải giữ mối liên hệ chặt chẽ, mật thiết và thường xuyên, lâu dài với các cổ đông của VietinBank.

2. Mỗi quan hệ với các cổ đông lớn phải tuân thủ các quy định của pháp luật, Điều lệ và quy định của VietinBank.

## **Điều 26. Mỗi quan hệ giữa các thành viên Hội đồng quản trị**

1. Quan hệ giữa các thành viên Hội đồng quản trị là quan hệ phối hợp; các thành viên Hội đồng quản trị có trách nhiệm thông tin cho nhau về vấn đề có liên quan trong quá trình xử lý công việc được phân công.

2. Trong quá trình xử lý các công việc mà thành viên Hội đồng quản trị được phân công chịu trách nhiệm chính, nếu có vấn đề liên quan đến lĩnh vực do thành viên Hội đồng quản trị khác phụ trách mà cần có ý kiến của thành viên đó thì thành viên Hội đồng quản trị chịu trách nhiệm chính phải chủ động phối hợp xử lý. Trong trường hợp giữa các thành viên Hội đồng quản trị còn có ý kiến khác nhau, thì thành viên chịu trách nhiệm chính báo cáo Chủ tịch Hội đồng quản trị xem xét quyết định theo thẩm quyền hoặc tổ chức họp hay lấy ý kiến của các thành viên Hội đồng quản trị theo quy định của pháp luật, Điều lệ và quy định nội bộ của VietinBank.

3. Trong trường hợp có sự phân công lại công việc giữa các thành viên Hội đồng quản trị thì các thành viên Hội đồng quản trị phải bàn giao công việc, hồ sơ, tài liệu liên quan bằng văn bản.

## **Điều 27. Mỗi quan hệ công tác với Ban kiểm soát**

1. Hội đồng quản trị có trách nhiệm hợp tác chặt chẽ với Ban kiểm soát, cung cấp tất cả các tài liệu và thông tin cần thiết cho Ban kiểm soát, tôn trọng tư cách khách quan độc lập của Ban kiểm soát.

2. Hội đồng quản trị tạo điều kiện tốt nhất cho các thành viên Ban kiểm soát trong việc thực hiện chức năng và nhiệm vụ của Ban kiểm soát và phải có trách nhiệm chỉ đạo, giám sát việc chấn chỉnh và xử lý các sai phạm theo đề xuất của Ban kiểm soát.

3. Thông báo mời họp, phiếu lấy ý kiến thành viên Hội đồng quản trị và các tài

|                                              |                  |                    |
|----------------------------------------------|------------------|--------------------|
| <b>QUY CHẾ TỔ CHỨC VÀ HOẠT ĐỘNG CỦA HĐQT</b> | Lần ban hành: 00 | Trang: 18/24       |
| <b>NGÂN HÀNG TMCP CÔNG THƯƠNG VIỆT NAM</b>   | Lần sửa đổi: 00  | Văn bản chính sách |



liệu kèm theo phải được gửi đến thành viên Ban kiểm soát cùng thời điểm và theo phương thức như đối với thành viên Hội đồng quản trị.

4. Trưởng Ban kiểm soát có thể thông báo Hội đồng quản trị những vấn đề phát sinh tại các cuộc họp của Ban kiểm soát nếu cần thiết.

5. Hội đồng quản trị phải được Ban kiểm soát thông báo kịp thời khi phát hiện trường hợp vi phạm của Người quản lý ngân hàng theo quy định của pháp luật, Điều lệ VietinBank.

6. Hàng tháng, Ban kiểm soát gửi cho Hội đồng quản trị báo cáo thực hiện công tác giám sát tuân thủ các quy định của pháp luật và Điều lệ VietinBank trong quản trị, điều hành ngân hàng, trong đó có đề ra các biện pháp chấn chỉnh, xử lý các sai phạm trong quản trị điều hành VietinBank được phát hiện và giải pháp ngăn ngừa, khắc phục, hạn chế, loại trừ các sai phạm đó. Trên cơ sở các báo cáo của Ban kiểm soát, Hội đồng quản trị trực tiếp chỉ đạo toàn hệ thống VietinBank tiến hành khắc phục yếu kém, sai phạm và thực hiện các giải pháp kinh doanh hiệu quả, đúng quy định của pháp luật và Điều lệ VietinBank.

7. Hội đồng quản trị có quyền đề nghị Ban kiểm soát thực hiện kiểm tra, kiểm toán theo yêu cầu.

8. Định kỳ hàng năm, với sự trợ giúp của Ban kiểm soát, Hội đồng quản trị tiến hành rà soát các công việc đã được các kiểm toán viên nội bộ thực hiện.

9. Với sự trợ giúp của Ban kiểm soát, Hội đồng quản trị xem xét tính trung thực của các Báo cáo tài chính, thông tin tài chính, tính hiệu quả của hoạt động kiểm soát nội bộ.

10. Ban kiểm soát đề nghị Hội đồng quản trị họp bất thường hoặc đề nghị Hội đồng quản trị triệu tập Đại hội đồng cổ đông họp bất thường theo quy định tại Quy chế này và Điều lệ VietinBank.

11. Ngoài các thông tin báo cáo theo định kỳ, thành viên Ban kiểm soát có thể đề nghị Hội đồng quản trị cung cấp các thông tin, tài liệu về công tác quản lý, điều hành hoạt động kinh doanh của VietinBank.

12. Hội đồng quản trị đảm bảo tất cả bản sao các thông tin tài chính và các thông tin khác được cung cấp cho các thành viên Hội đồng quản trị cũng như các biên bản họp Hội đồng quản trị sẽ được cung cấp cho thành viên Ban kiểm soát cùng với việc cung cấp cho thành viên Hội đồng quản trị.

|                                              |                  |                    |
|----------------------------------------------|------------------|--------------------|
| <b>QUY CHẾ TỔ CHỨC VÀ HOẠT ĐỘNG CỦA HĐQT</b> | Lần ban hành: 00 | Trang: 19/24       |
| <b>NGÂN HÀNG TMCP CÔNG THƯƠNG VIỆT NAM</b>   | Lần sửa đổi: 00  | Văn bản chính sách |

13. Trong thời hạn (15) mười lăm ngày kể từ ngày kết thúc các cuộc kiểm tra định kỳ, đột xuất, Ban kiểm soát phải có thông báo bằng văn bản về các vấn đề kiểm tra đến Hội đồng quản trị. Việc kiểm tra, giám sát của Ban kiểm soát không được cản trở hoạt động của Hội đồng quản trị, không gây gián đoạn điều hành hoạt động kinh doanh của VietinBank.

14. Đối với việc sử dụng tư vấn độc lập bên ngoài, Ban kiểm soát phải thông tin cho Hội đồng quản trị và Tổng giám đốc về phạm vi, giá trị và các nội dung trọng yếu khác trong vòng 48 giờ kể từ thời điểm xác lập dịch vụ đó.

### **Điều 28. Mối quan hệ đối với Ban điều hành VietinBank**

1. Hội đồng quản trị chịu trách nhiệm bổ nhiệm, tuyển dụng và duy trì ổn định Người điều hành VietinBank; kịp thời bãi nhiệm Người điều hành không đáp ứng được các điều kiện, tiêu chuẩn theo quy định của pháp luật và Điều lệ VietinBank.

2. Hội đồng quản trị quyết định và phân công nhiệm vụ cho Ban điều hành theo quy định của pháp luật, Điều lệ và quy định nội bộ của VietinBank trên cơ sở đáp ứng nhu cầu thực tiễn trong hoạt động của VietinBank.

3. Hội đồng quản trị lãnh đạo và giám sát mọi hoạt động của những Người điều hành trên cơ sở tạo mọi điều kiện tốt nhất về cơ chế, chính sách, nguồn nhân lực, cơ sở vật chất để giúp họ hoàn thành nhiệm vụ được giao.

4. Hội đồng quản trị thực hiện việc khen thưởng và kỷ luật, xử lý sai phạm đối với Người điều hành một cách khách quan trên các căn cứ và cơ sở phù hợp quy định của pháp luật, Điều lệ và các quy định nội bộ của VietinBank.

5. Các cuộc họp Hội đồng quản trị, Ban điều hành:

a) Tại các phiên họp Hội đồng quản trị, Chủ tịch Hội đồng quản trị/người chủ trì phiên họp căn cứ nội dung họp để quyết định mời thêm các Phó Tổng giám đốc, Giám đốc khối hoặc Trưởng/phó Phòng/Ban/đơn vị phụ trách mảng công việc có liên quan tham dự họp, báo cáo công việc cụ thể và tham gia ý kiến (nếu cần).

b) Chủ tịch Hội đồng quản trị họp hoặc phân công từng thành viên Hội đồng quản trị cùng với Ban điều hành chỉ đạo tổ chức họp sơ kết hàng quý theo cụm để các Giám đốc chi nhánh báo cáo đánh giá kết quả thực hiện công việc, nhiệm vụ được giao quý trước và kế hoạch triển khai công việc, nhiệm vụ trong quý tiếp theo.

c) Tại các phiên họp định kỳ hoặc đột xuất của Ban điều hành hoặc các phiên họp liên quan đến các nội dung quan trọng do thành viên Ban điều hành chủ trì, người chủ trì

|                                                                                            |                  |                    |
|--------------------------------------------------------------------------------------------|------------------|--------------------|
| <b>QUY CHẾ TỔ CHỨC VÀ HOẠT ĐỘNG CỦA HĐQT</b><br><b>NGÂN HÀNG TMCP CÔNG THƯƠNG VIỆT NAM</b> | Lần ban hành: 00 | Trang: 20/24       |
|                                                                                            | Lần sửa đổi: 00  | Văn bản chính sách |

mời Chủ tịch Hội đồng quản trị hoặc thành viên Hội đồng quản trị có liên quan cùng tham dự họp và chỉ đạo trực tiếp (nếu có). Tổng giám đốc phải gửi 01 bản nội dung kết luận cuộc họp để báo cáo Chủ tịch Hội đồng quản trị.

d) Hội đồng quản trị tổ chức họp định kỳ, đột xuất hoặc chuyên đề với Người quản lý, Người điều hành, Ban điều hành, Khối, Phòng/Ban/Đơn vị để chỉ đạo, kiểm tra, giám sát việc thực hiện Nghị quyết, nhiệm vụ Hội đồng quản trị giao. Chủ tịch Hội đồng quản trị chủ trì cuộc họp hoặc phân công thành viên Hội đồng quản trị chủ trì.

#### 6. Chế độ Thông tin, báo cáo của Hội đồng quản trị và Ban điều hành

a) Các nghị quyết, quyết định của Hội đồng quản trị có hiệu lực bắt buộc thi hành. Khi tổ chức thực hiện các nghị quyết, quyết định của Hội đồng quản trị, nếu phát hiện vấn đề không có lợi cho VietinBank thì Tổng giám đốc đề nghị với Hội đồng quản trị để xem xét điều chỉnh lại nghị quyết, quyết định. Trường hợp Hội đồng quản trị không điều chỉnh lại nghị quyết, quyết định thì Tổng giám đốc vẫn phải thực hiện nhưng có quyền bảo lưu ý kiến và kiến nghị lên Đại hội đồng cổ đông hoặc cơ quan có thẩm quyền khác.

b) Ban điều hành phải hoạch định, xây dựng và đăng ký kế hoạch, nhiệm vụ cụ thể trong từng thời kỳ của VietinBank, đồng thời phải báo cáo Hội đồng quản trị các nội dung trên.

c) Tổng giám đốc có trách nhiệm báo cáo Hội đồng quản trị các vấn đề có liên quan đến hoạt động điều hành kinh doanh của VietinBank và kết quả triển khai các nghị quyết/quyết định của Hội đồng quản trị hàng quý/năm và đột xuất theo yêu cầu của Hội đồng quản trị.

d) Trong thời hạn (07) bảy ngày, kể từ ngày kết thúc tháng, quý và năm, Tổng giám đốc phải gửi báo cáo bằng văn bản về tình hình hoạt động kinh doanh và phương hướng hoạt động trong thời kỳ tới của VietinBank cho Hội đồng quản trị.

e) Ngoài các thông tin báo cáo theo định kỳ, theo yêu cầu của các thành viên Hội đồng quản trị, Ban điều hành VietinBank thực hiện báo cáo trực tiếp hoặc cung cấp các thông tin, báo cáo chỉ đạo giải quyết có liên quan đến mảng công việc được phân công phụ trách, thực hiện.

f) Trong trường hợp phát hiện có rủi ro hoặc các sự cố có thể ảnh hưởng lớn đến uy tín hoặc hoạt động kinh doanh của VietinBank hoặc sự việc xét thấy cần thiết khác, Ban điều hành và Người quản lý VietinBank phải báo cáo ngay cho Chủ tịch Hội đồng quản trị và các thành viên Hội đồng quản trị trực tiếp phụ trách mảng công việc đó biết để chỉ đạo giải quyết kịp thời.

|                                              |                  |                    |
|----------------------------------------------|------------------|--------------------|
| <b>QUY CHẾ TỔ CHỨC VÀ HOẠT ĐỘNG CỦA HĐQT</b> | Lần ban hành: 00 | Trang: 21/24       |
| <b>NGÂN HÀNG TMCP CÔNG THƯƠNG VIỆT NAM</b>   | Lần sửa đổi: 00  | Văn bản chính sách |

g) Các văn bản của Tổng giám đốc, các Phó Tổng giám đốc về chỉ đạo, điều hành có liên quan đến việc triển khai thực hiện các chủ trương, chính sách của Nhà nước; các nghị quyết, quyết định của Hội đồng quản trị; các văn bản hướng dẫn triển khai quy chế, cơ chế của Hội đồng quản trị đều phải được sao gửi cho Chủ tịch Hội đồng quản trị và các thành viên Hội đồng quản trị.

h) Ban điều hành có trách nhiệm tạo mọi điều kiện thuận lợi để các thành viên Hội đồng quản trị thực hiện nhiệm vụ được phân công, tiếp cận thông tin, báo cáo trong thời gian ngắn nhất.

## **Điều 29. Phối hợp làm việc trong các mối quan hệ công tác khác**

1. Hội đồng quản trị VietinBank tạo điều kiện cho các thành viên Hội đồng quản trị, thành viên Ban kiểm soát, Người điều hành, cán bộ, người lao động trong hệ thống VietinBank (gọi tắt là cán bộ, người lao động) tham gia các khóa đào tạo, hội nghị, hội thảo, khảo sát thực tế trong và ngoài nước nhằm trau dồi trình độ chuyên môn, học hỏi kinh nghiệm, nâng cao kiến thức quản trị, điều hành. Việc tham gia các khóa đào tạo, hội thảo của các đối tượng trên không được ảnh hưởng đến công việc chung của VietinBank.

2. Riêng việc cử cán bộ, các đoàn công tác VietinBank tham gia các khóa đào tạo, hội nghị, hội thảo, khảo sát thực tế tại nước ngoài, Tổng giám đốc đề xuất và trình Chủ tịch Hội đồng quản trị VietinBank xem xét, quyết định.

## **Điều 30. Kiểm tra, giám sát của Hội đồng quản trị**

1. Nguyên tắc, cách thức kiểm tra, giám sát

a) Kiểm tra giám sát là công việc được tiến hành thường xuyên, liên tục và toàn diện trên các lĩnh vực hoạt động của VietinBank.

b) Bảo đảm hiệu quả, nâng cao kỷ luật, kỷ cương, đem lại tác động tích cực cho hoạt động của VietinBank.

c) Thành lập Ủy ban Quản lý rủi ro, Ủy ban Nhân sự theo quy định của Ngân hàng Nhà nước và các Ủy ban khác (nếu cần) để giúp Hội đồng quản trị thực hiện giám sát của quản lý cấp cao.

2. Hội đồng quản trị kiểm tra, giám sát thực hiện Nghị quyết của Hội đồng quản trị, Đại hội đồng cổ đông thông qua:

a) Xây dựng hệ thống kiểm soát nội bộ và đảm bảo hiệu lực, hiệu quả hoạt động của hệ thống kiểm soát nội bộ.

b) Xây dựng và tổ chức giám sát việc thực hiện chiến lược, kế hoạch hoạt động,

|                                              |                  |                    |
|----------------------------------------------|------------------|--------------------|
| <b>QUY CHẾ TỔ CHỨC VÀ HOẠT ĐỘNG CỦA HĐQT</b> | Lần ban hành: 00 | Trang: 22/24       |
| <b>NGÂN HÀNG TMCP CÔNG THƯƠNG VIỆT NAM</b>   | Lần sửa đổi: 00  | Văn bản chính sách |

các chính sách, các mục tiêu, định hướng, các chỉ đạo của Hội đồng quản trị tại các Nghị quyết và các nhiệm vụ do Hội đồng quản trị giao.

c) Tổ chức thực hiện hoạt động kiểm soát việc vận hành, duy trì hệ thống thông tin quản lý và cơ chế trao đổi thông tin.

d) Duy trì văn hóa kiểm soát và chuẩn mực đạo đức nghề nghiệp.

e) Xử lý, khắc phục các tồn tại, hạn chế về hệ thống kiểm soát nội bộ.

f) Việc thực hiện trách nhiệm của Tổng giám đốc, các Phó Tổng giám đốc/Giám đốc Khối, các Đơn vị và người có thẩm quyền trong việc triển khai hiện chiến lược, kế hoạch hoạt động, các chính sách, các mục tiêu, định hướng, các chỉ đạo của Hội đồng quản trị tại các Nghị quyết và các nhiệm vụ do Hội đồng quản trị giao.

g) Các nội dung về giám sát rủi ro theo quy định nội bộ do Hội đồng quản trị ban hành.

3. Hội đồng quản trị áp dụng các hình thức kiểm tra, giám sát, bao gồm nhưng không giới hạn các hình thức sau:

a) Qua các hệ thống thông tin quản lý của VietinBank.

b) Qua báo cáo định kỳ hoặc đột xuất.

c) Qua làm việc trực tiếp theo kế hoạch hoặc đột xuất theo yêu cầu Hội đồng quản trị.

d) Qua việc thành lập đoàn kiểm tra, thẩm tra, xác minh.

e) Qua các hình thức khác theo quy định của pháp luật, quy định nội bộ VietinBank.

## **Chương VII:**

### **ĐIỀU KHOẢN THI HÀNH**

#### **Điều 31. Áp dụng quy định pháp luật**

1. Việc tổ chức và hoạt động của Hội đồng quản trị áp dụng quy định của Quy chế này, Điều lệ VietinBank và quy định của Pháp luật Việt Nam liên quan tới tổ chức và hoạt động của Hội đồng quản trị ngân hàng thương mại cổ phần.

2. Trường hợp Quy chế này không có quy định hoặc có quy định khác so với quy định của Pháp luật Việt Nam thì áp dụng các quy định của Pháp luật Việt Nam.

3. Trường hợp Quy chế này không có quy định hoặc có quy định khác so với Điều lệ VietinBank thì áp dụng quy định tại Điều lệ VietinBank.

|                                              |                  |                    |
|----------------------------------------------|------------------|--------------------|
| <b>QUY CHẾ TỔ CHỨC VÀ HOẠT ĐỘNG CỦA HĐQT</b> | Lần ban hành: 00 | Trang: 23/24       |
| <b>NGÂN HÀNG TMCP CÔNG THƯƠNG VIỆT NAM</b>   | Lần sửa đổi: 00  | Văn bản chính sách |

### **Điều 32. Điều khoản thi hành**

Việc sửa đổi, bổ sung, thay thế các quy định có liên quan tới Quy chế này do Hội đồng quản trị trình Đại hội đồng cổ đông VietinBank quyết định.

**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ  
CHỦ TỊCH**

**Trần Minh Bình**

|                                              |                  |                    |
|----------------------------------------------|------------------|--------------------|
| <b>QUY CHẾ TỔ CHỨC VÀ HOẠT ĐỘNG CỦA HĐQT</b> | Lần ban hành: 00 | Trang: 24/24       |
| <b>NGÂN HÀNG TMCP CÔNG THƯƠNG VIỆT NAM</b>   | Lần sửa đổi: 00  | Văn bản chính sách |



---

**QUY CHẾ**  
**QUẢN TRỊ NỘI BỘ NGÂN HÀNG THƯƠNG MẠI**  
**CÔNG TY CỔ PHẦN CÔNG THƯƠNG VIỆT NAM**

*(Bản sửa đổi, bổ sung năm 2023)*

---

Hà Nội, tháng      /2023



## MỤC LỤC

|                                                                                                                                                               |           |
|---------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-----------|
| <b>Chương I: NHỮNG QUY ĐỊNH CHUNG</b>                                                                                                                         | <b>1</b>  |
| Điều 1. Mục đích ban hành, phạm vi điều chỉnh và đối tượng áp dụng                                                                                            | 1         |
| Điều 2. Các nguyên tắc cơ bản                                                                                                                                 | 1         |
| Điều 3. Giải thích từ ngữ và từ viết tắt                                                                                                                      | 2         |
| Điều 4. Cơ cấu tổ chức quản lý của VietinBank                                                                                                                 | 3         |
| <b>Chương II: ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG</b>                                                                                                                        | <b>3</b>  |
| Điều 5. Vai trò, quyền và nghĩa vụ của Đại hội đồng cổ đông                                                                                                   | 3         |
| Điều 6. Trình tự, thủ tục Đại hội đồng cổ đông thông qua Nghị quyết bằng hình thức biểu quyết tại cuộc họp Đại hội đồng cổ đông                               | 3         |
| Điều 7. Trình tự, thủ tục Đại hội đồng cổ đông thông qua Nghị quyết bằng hình thức lấy ý kiến cổ đông bằng văn bản, hội nghị trực tuyến và các hình thức khác | 9         |
| Điều 8. Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông                                                                                                                   | 9         |
| Điều 9. Chi phí liên quan đến họp Đại hội đồng cổ đông                                                                                                        | 10        |
| <b>Chương III: HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ</b>                                                                                                                          | <b>10</b> |
| Điều 10. Vai trò và cơ cấu, tiêu chuẩn thành viên Hội đồng quản trị VietinBank                                                                                | 10        |
| Điều 11. Quyền hạn và nghĩa vụ của Hội đồng quản trị                                                                                                          | 11        |
| Điều 12. Quyền hạn và nghĩa vụ của thành viên Hội đồng quản trị                                                                                               | 12        |
| Điều 13. Trình tự và thủ tục đề cử, bầu, miễn nhiệm và bãi nhiệm thành viên Hội đồng quản trị                                                                 | 13        |
| Điều 14. Trình tự, thủ tục tổ chức họp Hội đồng quản trị                                                                                                      | 14        |
| Điều 15. Nghị quyết, quyết định của Hội đồng quản trị                                                                                                         | 14        |
| Điều 16. Tiền lương, thù lao, thưởng và lợi ích khác của thành viên Hội đồng quản trị                                                                         | 15        |
| Điều 17. Thư ký, Người phụ trách quản trị VietinBank                                                                                                          | 15        |
| <b>Chương IV: BAN KIỂM SOÁT</b>                                                                                                                               | <b>17</b> |
| Điều 18. Vai trò và cơ cấu tổ chức của Ban kiểm soát                                                                                                          | 17        |
| Điều 19. Trình tự và thủ tục đề cử, bầu, miễn nhiệm và bãi nhiệm thành viên Ban kiểm soát                                                                     | 18        |
| Điều 20. Trình tự, thủ tục tổ chức họp Ban kiểm soát                                                                                                          | 18        |
| Điều 21. Quyết định của Ban kiểm soát                                                                                                                         | 19        |
| <b>Chương V: BAN ĐIỀU HÀNH</b>                                                                                                                                | <b>19</b> |
| Điều 22. Vai trò, cơ cấu tổ chức và tiêu chuẩn của Ban điều hành                                                                                              | 19        |
| Điều 23. Chế độ lương, thưởng và lợi ích khác cho Ban điều hành                                                                                               | 19        |
| Điều 24. Trình tự, thủ tục lựa chọn, bổ nhiệm, miễn nhiệm, bãi nhiệm thành viên Ban điều hành                                                                 | 19        |
| <b>Chương VI: PHỐI HỢP HOẠT ĐỘNG GIỮA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ, BAN KIỂM SOÁT VÀ BAN ĐIỀU HÀNH</b>                                                                   | <b>20</b> |
| Điều 25. Nguyên tắc phối hợp                                                                                                                                  | 20        |
| Điều 26. Đề nghị triệu tập họp và xin ý kiến Hội đồng quản trị của Ban kiểm soát, Tổng giám đốc                                                               | 20        |

|                                     |                 |                    |
|-------------------------------------|-----------------|--------------------|
| QUY CHẾ QUẢN TRỊ NỘI BỘ             | Lần ban hành:   | Trang: 1/2         |
| NGÂN HÀNG TMCP CÔNG THƯƠNG VIỆT NAM | Lần sửa đổi: 00 | Văn bản chính sách |

|                                                                                                                                                                          |           |
|--------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-----------|
| Điều 28. Chế độ thông tin của Ban kiểm soát với Hội đồng quản trị.....                                                                                                   | 24        |
| Điều 29. Chế độ báo cáo, cung cấp thông tin của Tổng giám đốc, Ban điều hành với Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát                                                        | 24        |
| <b>Chương VII: ĐÁNH GIÁ, ĐÀO TẠO, KHEN THƯỞNG VÀ KỶ LUẬT ĐỐI VỚI THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ, THÀNH VIÊN BAN KIỂM SOÁT VÀ THÀNH VIÊN BAN ĐIỀU HÀNH VIETINBANK .....</b> | <b>26</b> |
| Điều 30. Đào tạo thành viên Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát và thành viên Ban điều hành VietinBank...                                                                   | 26        |
| Điều 31. Phương thức đánh giá hoạt động của thành viên Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát và thành viên Ban điều hành VietinBank.....                                      | 26        |
| Điều 32. Tiêu chí đánh giá hoạt động.....                                                                                                                                | 27        |
| Điều 33. Xếp loại đánh giá.....                                                                                                                                          | 27        |
| Điều 34. Khen thưởng .....                                                                                                                                               | 28        |
| Điều 35. Kỷ luật.....                                                                                                                                                    | 28        |
| <b>Chương VIII: NGĂN NGỪA XUNG ĐỘT LỢI ÍCH VÀ GIAO DỊCH VỚI CÁC BÊN CÓ QUYỀN LỢI LIÊN QUAN.....</b>                                                                      | <b>28</b> |
| Điều 36. Trách nhiệm trung thực và tránh xung đột về quyền lợi của các thành viên Hội đồng quản trị, thành viên Ban kiểm soát và Người điều hành của VietinBank.....     | 28        |
| Điều 37. Giao dịch với người có liên quan .....                                                                                                                          | 29        |
| Điều 38. Đảm bảo quyền lợi hợp pháp của những người có quyền lợi liên quan đến VietinBank .....                                                                          | 29        |
| <b>Chương IX: CÔNG BỐ THÔNG TIN.....</b>                                                                                                                                 | <b>30</b> |
| Điều 39. Công bố thông tin .....                                                                                                                                         | 30        |
| <b>Chương X: XỬ LÝ VI PHẠM VÀ HIỆU LỰC .....</b>                                                                                                                         | <b>30</b> |
| Điều 40. Xử lý vi phạm .....                                                                                                                                             | 30        |
| Điều 41. Hiệu lực và sửa đổi, bổ sung.....                                                                                                                               | 31        |

|                                            |                 |                    |
|--------------------------------------------|-----------------|--------------------|
| <b>QUY CHẾ QUẢN TRỊ NỘI BỘ</b>             | Lần ban hành:   | Trang: 2/2         |
| <b>NGÂN HÀNG TMCP CÔNG THƯƠNG VIỆT NAM</b> | Lần sửa đổi: 00 | Văn bản chính sách |

**QUY CHẾ QUẢN TRỊ NỘI BỘ**  
**NGÂN HÀNG TMCP CÔNG THƯƠNG VIỆT NAM**

*((Ban hành theo Quyết định số /QĐ/2023/HĐQT.NHCT1.1 ngày tháng năm 2023 của Hội đồng quản trị Ngân hàng TMCP Công thương Việt Nam))*

**Chương I:**  
**NHỮNG QUY ĐỊNH CHUNG**

**Điều 1. Mục đích ban hành, phạm vi điều chỉnh và đối tượng áp dụng**

1. Quy chế quản trị này áp dụng cho Ngân hàng Thương mại cổ phần Công thương Việt Nam. Quy chế này được xây dựng căn cứ theo quy định của Luật Doanh nghiệp, Luật Chứng khoán và vận dụng những thông lệ quốc tế về quản trị Ngân hàng phù hợp với điều kiện của Việt Nam để thực thi một chính sách rõ ràng về Quản trị nội bộ và đảm bảo sự phát triển bền vững và minh bạch của Ngân hàng TMCP Công thương Việt Nam (VietinBank).

2. Quy Chế này quy định:

a) Những nguyên tắc cơ bản về quản trị VietinBank để bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của cổ đông.

b) Vai trò, quyền và nghĩa vụ của Đại hội đồng cổ đông, Hội đồng quản trị, Tổng Giám đốc; trình tự, thủ tục họp Đại hội đồng cổ đông; đề cử, bầu, miễn nhiệm và bãi nhiệm thành viên Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát, Tổng Giám đốc và các hoạt động khác theo quy định tại Điều lệ VietinBank.

c) Quy trình, thủ tục phối hợp hoạt động giữa Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát, Ban điều hành VietinBank.

3. Quy chế này áp dụng đối với các bộ phận thuộc cơ cấu tổ chức quản trị và kiểm soát của VietinBank được quy định tại Điều lệ VietinBank, bao gồm: Đại hội đồng cổ đông, Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát, Tổng giám đốc và các bộ phận liên quan khác của VietinBank.

**Điều 2. Các nguyên tắc cơ bản**

Quy chế này được xây dựng trên cơ sở những nguyên tắc quản trị cơ bản sau đây:

|                                            |                 |                    |
|--------------------------------------------|-----------------|--------------------|
| <b>QUY CHẾ QUẢN TRỊ NỘI BỘ</b>             | Lần ban hành:   | Trang: 1/31        |
| <b>NGÂN HÀNG TMCP CÔNG THƯƠNG VIỆT NAM</b> | Lần sửa đổi: 00 | Văn bản chính sách |

1. Tuân thủ các quy định có liên quan của pháp luật và Điều lệ VietinBank.
2. Đảm bảo một cơ cấu quản trị, điều hành hiệu quả, hướng tới chuẩn mực quốc tế.
3. Tôn trọng và đảm bảo quyền lợi của cổ đông.
4. Đối xử công bằng giữa các cổ đông.
5. Đảm bảo vai trò của những người có quyền lợi liên quan đến VietinBank.
6. Ngăn ngừa xung đột lợi ích.
7. Minh bạch trong hoạt động của VietinBank.
8. Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát lãnh đạo và kiểm soát VietinBank có hiệu quả.

### **Điều 3. Giải thích từ ngữ và từ viết tắt**

Trừ trường hợp các điều khoản hoặc ngữ cảnh của Quy chế này quy định khác, những thuật ngữ sau đây sẽ có nghĩa như được quy định dưới đây:

1. Ngân hàng thương mại cổ phần Công thương Việt Nam: VietinBank.
2. Ban điều hành của VietinBank bao gồm Tổng giám đốc, Phó Tổng giám đốc, Kế toán trưởng của VietinBank.
3. Điều lệ VietinBank là Điều lệ tổ chức và hoạt động của VietinBank.
4. Thành viên Hội đồng quản trị không điều hành là thành viên Hội đồng quản trị được quy định tại khoản 23 Điều 1 Điều lệ VietinBank<sup>1</sup>.
5. Thành viên độc lập Hội đồng quản trị (sau đây gọi là thành viên độc lập) là thành viên được quy định tại khoản 22 Điều 1 Điều lệ VietinBank<sup>2</sup>.
6. Người có liên quan là cá nhân, tổ chức có quan hệ trực tiếp hoặc gián tiếp với tổ chức, cá nhân khác thuộc một trong các trường hợp được quy định tại khoản 20 Điều

<sup>1, 2, 3</sup> Điều 1. Giải thích thuật ngữ

|                                            |                 |                    |
|--------------------------------------------|-----------------|--------------------|
| <b>QUY CHẾ QUẢN TRỊ NỘI BỘ</b>             | Lần ban hành:   | Trang: 2/31        |
| <b>NGÂN HÀNG TMCP CÔNG THƯƠNG VIỆT NAM</b> | Lần sửa đổi: 00 | Văn bản chính sách |

## 1 Điều lệ VietinBank<sup>3</sup>.

Các từ hoặc thuật ngữ đã được định nghĩa trong Điều lệ VietinBank cũng có nghĩa tương tự như trong Quy chế này.

### **Điều 4. Cơ cấu tổ chức quản lý của VietinBank**

Cơ cấu tổ chức quản lý, quản trị và kiểm soát của VietinBank bao gồm:

1. Đại hội đồng cổ đông.
2. Hội đồng quản trị.
3. Ban kiểm soát.
4. Tổng giám đốc.

## **Chương II:**

### **ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG**

#### **Điều 5. Vai trò, quyền và nghĩa vụ của Đại hội đồng cổ đông**

1. Đại hội đồng cổ đông là cơ quan quyết định cao nhất của VietinBank.
2. Đại hội đồng cổ đông có quyền hạn, nghĩa vụ theo quy định tại Điều 27 Điều lệ VietinBank<sup>4</sup>.

#### **Điều 6. Trình tự, thủ tục Đại hội đồng cổ đông thông qua Nghị quyết bằng hình thức biểu quyết tại cuộc họp Đại hội đồng cổ đông**

1. Thẩm quyền triệu tập Đại hội đồng cổ đông: Đại hội đồng cổ đông được triệu tập bởi Hội đồng quản trị hoặc theo các trường hợp quy định tại khoản 4 Điều 26 Điều lệ VietinBank<sup>5</sup>.

2. Lập danh sách cổ đông có quyền dự họp

a) Người triệu tập Đại hội đồng cổ đông có trách nhiệm chuẩn bị danh sách cổ đông đủ điều kiện tham gia và biểu quyết tại Đại hội đồng cổ đông. Danh sách cổ đông

<sup>4</sup> Điều 26. Đại hội đồng cổ đông

<sup>5</sup> Điều 27 Quyền hạn và nhiệm vụ của Hội đồng quản trị

|                                     |                 |                    |
|-------------------------------------|-----------------|--------------------|
| QUY CHẾ QUẢN TRỊ NỘI BỘ             | Lần ban hành:   | Trang: 3/31        |
| NGÂN HÀNG TMCP CÔNG THƯƠNG VIỆT NAM | Lần sửa đổi: 00 | Văn bản chính sách |

có quyền dự họp Đại hội đồng cổ đông phải có họ, tên, địa chỉ liên lạc, quốc tịch, số giấy tờ pháp lý của cá nhân đối với cổ đông là cá nhân; tên, mã số doanh nghiệp hoặc số giấy tờ pháp lý của tổ chức, địa chỉ trụ sở chính đối với cổ đông là tổ chức; số lượng cổ phần từng loại, số và ngày đăng ký cổ đông của từng cổ đông. Danh sách cổ đông có quyền dự họp Đại hội đồng cổ đông được lập dựa trên sổ đăng ký cổ đông của VietinBank. Danh sách cổ đông có quyền dự họp Đại hội đồng cổ đông được lập không quá 10 ngày trước ngày gửi giấy mời họp Đại hội đồng cổ đông.

b) Cổ đông có quyền kiểm tra, tra cứu, trích lục, sao chép tên và địa chỉ liên lạc của cổ đông trong danh sách cổ đông có quyền dự họp Đại hội đồng cổ đông; yêu cầu sửa đổi thông tin sai lệch hoặc bổ sung thông tin cần thiết về mình trong danh sách cổ đông có quyền dự họp Đại hội đồng cổ đông theo quy định tại Điều lệ VietinBank qua Thư ký VietinBank.

3. Thông báo về việc chốt danh sách cổ đông có quyền tham dự họp Đại hội đồng cổ đông: VietinBank công bố thông tin về ngày đăng ký cuối cùng dự kiến thực hiện quyền cho cổ đông hiện hữu để tham dự họp Đại hội đồng cổ đông trên trang thông tin điện tử của VietinBank tối thiểu 20 ngày trước ngày đăng ký cuối cùng dự kiến.

#### 4. Thông báo triệu tập Đại hội đồng cổ đông

a) Người triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông phải gửi thông báo mời họp đến tất cả cổ đông trong danh sách cổ đông có quyền dự họp chậm nhất là 21 ngày (tính từ ngày mà thông báo được gửi hoặc chuyển đi một cách hợp lệ, được trả cước phí hoặc được bỏ vào hòm thư) trước ngày khai mạc. Thông báo mời họp phải có tên, địa chỉ trụ sở chính, mã số doanh nghiệp; tên, địa chỉ liên lạc của cổ đông, thời gian, địa điểm họp và những yêu cầu khác đối với người dự họp.

b) Thông báo mời họp được gửi bằng phương thức để bảo đảm đến được địa chỉ liên lạc của cổ đông và đăng trên trang thông tin điện tử của VietinBank; trường hợp VietinBank xét thấy cần thiết thì đăng báo hằng ngày của trung ương hoặc địa phương.

#### 5. Chương trình, nội dung họp Đại hội đồng cổ đông:

Thông báo mời họp được gửi bằng phương thức để bảo đảm đến được địa chỉ liên lạc của cổ đông và đăng trên trang thông tin điện tử của VietinBank; trường hợp VietinBank xét thấy cần thiết thì đăng báo hằng ngày của trung ương hoặc địa phương.

|                                            |                 |                    |
|--------------------------------------------|-----------------|--------------------|
| <b>QUY CHẾ QUẢN TRỊ NỘI BỘ</b>             | Lần ban hành:   | Trang: 4/31        |
| <b>NGÂN HÀNG TMCP CÔNG THƯƠNG VIỆT NAM</b> | Lần sửa đổi: 00 | Văn bản chính sách |

Chương trình họp Đại hội đồng cổ đông, các tài liệu liên quan đến các vấn đề sẽ được biểu quyết tại đại hội được gửi cho các cổ đông hoặc/và đăng trên trang thông tin điện tử của VietinBank. Trong trường hợp tài liệu không được gửi kèm thông báo họp Đại hội đồng cổ đông, thông báo mời họp phải ghi rõ nơi, cách thức tải tài liệu toàn bộ tài liệu họp để các cổ đông có thể tiếp cận, bao gồm:

- a) Chương trình họp, các tài liệu sử dụng trong cuộc họp.
- b) Danh sách và thông tin chi tiết của các ứng viên trong trường hợp bầu thành viên Hội đồng quản trị, thành viên Ban kiểm soát.
- c) Phiếu biểu quyết;
- d) Dự thảo nghị quyết đối với từng vấn đề trong chương trình họp.

6. Tài liệu họp Đại hội đồng cổ đông và kiến nghị của cổ đông đưa vào chương trình họp Đại hội đồng cổ đông.

a) Chậm nhất 21 ngày trước ngày khai mạc Đại hội đồng cổ đông thường niên, Chủ tịch Hội đồng quản trị chịu trách nhiệm chỉ đạo và bảo đảm các bộ phận liên quan hoàn thành việc gửi tài liệu mời họp tới các cổ đông có quyền dự họp Đại hội đồng cổ đông theo quy định tại Điều 30 Điều lệ VietinBank<sup>6</sup>.

b) Hội đồng quản trị sẽ xem xét tất cả các vấn đề được cổ đông đề xuất đưa vào chương trình họp Đại hội đồng cổ đông khi thông qua chương trình và nội dung họp Đại hội đồng cổ đông theo quy định tại Điều 30 Điều lệ VietinBank.<sup>7</sup>

c) Cổ đông hoặc nhóm cổ đông theo quy định tại khoản 3 Điều 23 Điều lệ VietinBank<sup>8</sup> có quyền kiến nghị vấn đề đưa vào chương trình họp Đại hội đồng cổ đông. Kiến nghị phải bằng văn bản và phải được gửi đến VietinBank chậm nhất là 03 ngày làm việc trước ngày khai mạc cuộc họp Đại hội đồng cổ đông. Kiến nghị phải ghi rõ tên cổ đông, số lượng từng loại cổ phần của cổ đông, vấn đề kiến nghị đưa vào chương trình họp.

d) Người triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông có quyền từ chối những đề xuất, kiến nghị đưa thêm các vấn đề vào chương trình họp Đại hội đồng cổ đông của cổ đông theo quy định tại khoản 5 Điều 30 Điều lệ VietinBank<sup>9</sup>. Trong trường hợp này, chậm

<sup>6,7,9</sup> Điều 30. Triệu tập họp, chương trình họp và thông báo họp Đại hội đồng cổ đông

<sup>8</sup> Điều 23. Quyền của Cổ đông

|                                     |                 |                    |
|-------------------------------------|-----------------|--------------------|
| QUY CHẾ QUẢN TRỊ NỘI BỘ             | Lần ban hành:   | Trang: 5/31        |
| NGÂN HÀNG TMCP CÔNG THƯƠNG VIỆT NAM | Lần sửa đổi: 00 | Văn bản chính sách |

nhất là 02 ngày người triệu tập cuộc họp Đại hội đồng cổ đông phải trả lời bằng văn bản và nêu rõ lý do từ chối.

e) Người triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông sẽ đưa các vấn đề do cổ đông kiến nghị hợp lệ vào thành các nội dung riêng biệt trong chương trình họp Đại hội đồng cổ đông và chỉ được chính thức bổ sung vào chương trình và nội dung cuộc họp sau khi đã được Đại hội đồng cổ đông chấp thuận.

7. Điều kiện tiến hành họp Đại hội đồng cổ đông theo quy định tại Điều 31 Điều lệ VietinBank<sup>10</sup>.

#### 8. Cách thức đăng ký họp Đại hội đồng cổ đông

a) Các cổ đông có quyền tham dự Đại hội đồng cổ đông theo quy định của pháp luật, Điều lệ VietinBank có thể trực tiếp tham dự hoặc ủy quyền cho đại diện của mình tham dự. Việc ủy quyền được thực hiện theo quy định tại khoản 3 Điều 28 Điều lệ VietinBank<sup>11</sup> và pháp luật có liên quan.

b) Trước khi khai mạc cuộc họp, VietinBank phải tiến hành thủ tục đăng ký cổ đông dự họp Đại hội đồng cổ đông và phải thực hiện việc đăng ký cho đến khi các cổ đông có quyền dự họp có mặt đăng ký hết.

c) Hội đồng quản trị có trách nhiệm chỉ định Thư ký VietinBank hoặc một bộ phận/cá nhân thực hiện việc đăng ký dự họp Đại hội đồng cổ đông, kiểm tra và thông báo số lượng đại biểu dự cuộc họp so với tỷ lệ tham dự tối thiểu theo quy định. Tỷ lệ này phải được công bố ngay sau khi kết thúc việc đăng ký cổ đông dự họp và trước khi cổ đông thực hiện biểu quyết.

d) Các giấy tờ cần được mang tới cuộc họp, xuất trình và kiểm tra khi đăng ký tham dự cuộc họp Đại hội đồng cổ đông sẽ được ghi rõ trong thông báo mời họp Đại hội đồng cổ đông, bao gồm: thẻ Căn cước công dân, Giấy chứng minh nhân dân, Hộ chiếu, giấy tờ chứng thực cá nhân hợp pháp khác, thư mời và giấy ủy quyền (trong trường hợp được ủy quyền). Việc đăng ký được thực hiện tại địa điểm diễn ra cuộc họp Đại hội đồng cổ đông.

e) Cổ đông đến dự Đại hội đồng cổ đông muộn có quyền đăng ký ngay và sau đó

<sup>10</sup> Điều 31. Các điều kiện tiến hành họp Đại hội đồng cổ đông

<sup>11</sup> Điều 28. Quyền dự họp Đại hội đồng Cổ đông

|                                            |                 |                    |
|--------------------------------------------|-----------------|--------------------|
| <b>QUY CHẾ QUẢN TRỊ NỘI BỘ</b>             | Lần ban hành:   | Trang: 6/31        |
| <b>NGÂN HÀNG TMCP CÔNG THƯƠNG VIỆT NAM</b> | Lần sửa đổi: 00 | Văn bản chính sách |



có quyền tham gia và biểu quyết ngay tại đại hội.

#### 9. Thể thức tiến hành họp Đại hội đồng cổ đông

Thể thức tiến hành họp và biểu quyết tại cuộc họp Đại hội đồng cổ đông được thực hiện theo quy định tại Điều 32 Điều lệ VietinBank<sup>12</sup>.

#### 10. Khai mạc cuộc họp Đại hội đồng cổ đông

a) Khi đạt đủ số lượng thành viên dự họp tối thiểu được quy định tại Điều lệ VietinBank, Chủ tọa tuyên bố khai mạc cuộc họp Đại hội đồng cổ đông.

b) Chủ tọa cuộc họp Đại hội đồng cổ đông được quy định tại khoản 3 Điều 32 Điều lệ VietinBank<sup>13</sup>.

c) Chủ tọa Đại hội đồng cổ đông cử một thư ký hoặc một số thư ký để ghi biên bản họp Đại hội đồng cổ đông theo quy định tại khoản 3 Điều 32 Điều lệ VietinBank<sup>14</sup>.

#### 11. Bầu Ban kiểm phiếu

Theo đề nghị của Chủ tọa cuộc họp, Đại hội đồng cổ đông tiến hành bầu một hoặc một số người vào Ban kiểm phiếu. Ban kiểm phiếu làm việc theo sự chỉ đạo của Chủ tọa. Ban kiểm phiếu chịu trách nhiệm kiểm phiếu và lập báo cáo bằng văn bản về kết quả kiểm phiếu sau khi kết thúc cuộc họp Đại hội đồng cổ đông.

#### 12. Công bố chương trình và thể lệ cuộc họp

a) Chủ tọa cuộc họp Đại hội đồng cổ đông trình bày nội dung, chương trình họp tới các cổ đông và đại biểu. Chương trình và nội dung họp phải được Đại hội đồng cổ đông thông qua ngay trong phiên khai mạc.

b) Đối với các sự kiện phát sinh ngoài chương trình của Đại hội đồng cổ đông thì Chủ tọa thực hiện các biện pháp cần thiết và hợp lý khác để điều khiển cuộc họp một cách có trật tự, đúng theo chương trình đã được thông qua và phản ánh được mong muốn của đa số người dự họp.

<sup>12,13,14</sup> Điều 32. Thể thức tiến hành họp và biểu quyết tại cuộc họp Đại hội đồng cổ đông

|                                     |                 |                    |
|-------------------------------------|-----------------|--------------------|
| QUY CHẾ QUẢN TRỊ NỘI BỘ             | Lần ban hành:   | Trang: 7/31        |
| NGÂN HÀNG TMCP CÔNG THƯƠNG VIỆT NAM | Lần sửa đổi: 00 | Văn bản chính sách |

### 13. Thảo luận các vấn đề trong chương trình cuộc họp

Đại hội đồng cổ đông thảo luận và biểu quyết theo từng vấn đề trong nội dung chương trình dưới sự điều khiển của Chủ tọa.

### 14. Biểu quyết

a) Khi đến dự họp Đại hội đồng cổ đông, mỗi cổ đông được phát “Phiếu/thẻ biểu quyết” do VietinBank phát hành với những ký hiệu đặc thù, trong đó có ghi mã số cổ đông, họ và tên của cổ đông, số phiếu biểu quyết của cổ đông và các nội dung cần thiết khác.

b) Số phiếu biểu quyết của mỗi cổ đông bằng số cổ phần cổ đông sở hữu hoặc là người đại diện chủ sở hữu.

c) Đại hội đồng cổ đông thảo luận và biểu quyết theo từng vấn đề trong nội dung chương trình. Việc biểu quyết được tiến hành bằng cách thu thẻ biểu quyết tán thành nghị quyết, sau đó thu thẻ biểu quyết không tán thành, cuối cùng kiểm phiếu tập hợp số phiếu biểu quyết tán thành, không tán thành, không có ý kiến. Kết quả kiểm phiếu được chủ tọa công bố ngay trước khi bế mạc cuộc họp.

15. Công bố kết quả kiểm phiếu và quyết định của Đại hội đồng cổ đông: Kết quả kiểm phiếu được Chủ tọa hoặc Trưởng Ban kiểm phiếu công bố ngay trước khi bế mạc cuộc họp Đại hội đồng cổ đông. Kết quả kiểm phiếu bao gồm tổng số phiếu đồng ý, không đồng ý hoặc phiếu không có ý kiến của từng vấn đề.

16. Bế mạc cuộc họp Đại hội đồng cổ đông: Chủ tọa tuyên bố bế mạc cuộc họp Đại hội đồng cổ đông sau khi: (i) Tất cả các vấn đề trong chương trình họp đã được thảo luận và biểu quyết và (ii) Kết quả biểu quyết đã được công bố.

17. Lưu phiếu/thẻ biểu quyết: Sau khi kết thúc cuộc họp Đại hội đồng cổ đông, Ban kiểm phiếu phải đảm bảo rằng tất cả các phiếu/thẻ biểu quyết và các văn bản hướng dẫn biểu quyết cũng như các Biên bản kiểm phiếu đều được đóng dấu và được Ban Thư ký Hội đồng quản trị lưu theo chế độ bảo mật theo quy định của VietinBank.

18. Biên bản họp Đại hội đồng cổ đông được thực hiện theo quy định tại Điều 35 Điều lệ VietinBank<sup>15</sup>.

<sup>15</sup> Điều 35. Biên bản họp Đại hội đồng cổ đông

|                                            |                 |                    |
|--------------------------------------------|-----------------|--------------------|
| <b>QUY CHẾ QUẢN TRỊ NỘI BỘ</b>             | Lần ban hành:   | Trang: 8/31        |
| <b>NGÂN HÀNG TMCP CÔNG THƯƠNG VIỆT NAM</b> | Lần sửa đổi: 00 | Văn bản chính sách |

**Điều 7. Trình tự, thủ tục Đại hội đồng cổ đông thông qua Nghị quyết bằng hình thức lấy ý kiến cổ đông bằng văn bản, hội nghị trực tuyến và các hình thức khác**

1. Hội đồng quản trị có quyền lấy ý kiến cổ đông bằng văn bản, hội nghị trực tuyến hoặc hình thức khác để thông qua quyết định của Đại hội đồng cổ đông khi xét thấy cần thiết vì lợi ích của VietinBank.

2. Trình tự, thủ tục Đại hội đồng cổ đông thông qua Nghị quyết bằng hình thức lấy ý kiến cổ đông bằng văn bản được thực hiện theo quy định tại Điều 34 Điều lệ VietinBank<sup>16</sup>.

3. Trình tự thủ tục Đại hội đồng cổ đông thông qua Nghị quyết bằng hình thức hội nghị trực tuyến và các hình thức khác thực hiện theo quy định của pháp luật hiện hành, Điều lệ VietinBank và hướng dẫn của Hội đồng quản trị VietinBank.

**Điều 8. Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông**

1. Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông phải được thông báo ra công chúng theo quy định của pháp luật, quy định của VietinBank tại từng thời điểm.

2. Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông được thông qua theo quy định tại Điều 33 Điều lệ VietinBank<sup>17</sup> và có giá trị hiệu lực cao nhất trong VietinBank. Mọi bộ phận, cá nhân (bao gồm cả thành viên Hội đồng quản trị, thành viên Ban kiểm soát và Người điều hành), cổ đông (tổ chức và cá nhân) đều có nghĩa vụ thi hành.

3. Trong trường hợp vì lý do thực tế không thực hiện được Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông thì Hội đồng quản trị có thể trực tiếp hoặc theo đề nghị của người liên quan báo cáo, trình Đại hội đồng cổ đông xem xét, sửa đổi, bổ sung/hủy bỏ nghị quyết của mình đã ban hành tại cuộc họp thường niên hoặc bất thường hoặc lấy ý kiến bằng văn bản.

4. Trong thời hạn chín mươi (90) chín mươi ngày, kể từ ngày nhận được biên bản họp Đại hội đồng cổ đông hoặc biên bản kết quả kiểm phiếu lấy ý kiến cổ đông bằng văn bản, cổ đông hoặc nhóm cổ đông quy định tại khoản 3 Điều 23 Điều lệ VietinBank<sup>18</sup> có quyền yêu cầu Tòa án hoặc Trọng tài xem xét, hủy bỏ nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông trong các trường hợp sau đây:

<sup>16</sup> Điều 34. *Thẩm quyền và thể thức lấy ý kiến Cổ đông bằng văn bản để thông qua quyết định của Đại hội đồng cổ đông*

<sup>17, 19</sup> Điều 33. *Thông qua nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông*

<sup>18</sup> Điều 23. *Quyền của Cổ đông*

|                                            |                 |                    |
|--------------------------------------------|-----------------|--------------------|
| <b>QUY CHẾ QUẢN TRỊ NỘI BỘ</b>             | Lần ban hành:   | Trang: 9/31        |
| <b>NGÂN HÀNG TMCP CÔNG THƯƠNG VIỆT NAM</b> | Lần sửa đổi: 00 | Văn bản chính sách |

a) Trình tự và thủ tục triệu tập họp và ra nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông vi phạm nghiêm trọng quy định của pháp luật và Điều lệ VietinBank, trừ trường hợp quy định tại khoản 7 Điều 33 Điều lệ VietinBank<sup>19</sup>.

b) Nội dung nghị quyết vi phạm pháp luật hoặc Điều lệ này.

### **Điều 9. Chi phí liên quan đến họp Đại hội đồng cổ đông**

Tất cả chi phí cần thiết để triệu tập và tiến hành họp Đại hội đồng cổ đông theo quy định tại các khoản 3, 4 Điều 26 Điều lệ VietinBank<sup>20</sup> sẽ do VietinBank chi trả hoặc hoàn lại. Chi phí này không bao gồm những chi phí do Cổ đông chi tiêu khi tham dự Đại hội đồng Cổ đông, kể cả chi phí ăn ở và đi lại.

## **Chương III: HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ**

### **Điều 10. Vai trò và cơ cấu, tiêu chuẩn thành viên Hội đồng quản trị VietinBank**

#### **1. Vai trò của Hội đồng quản trị**

a) Hội đồng quản trị là cơ quan quản trị VietinBank, Hội đồng quản trị có đầy đủ quyền hạn để thực hiện tất cả các quyền nhân danh VietinBank trừ những thẩm quyền thuộc về Đại hội đồng cổ đông.

b) Hội đồng quản trị chịu trách nhiệm trong việc xây dựng chiến lược của VietinBank và xác định các ưu tiên trong hoạt động kinh doanh của VietinBank, định hướng và kiểm soát công tác quản lý, đưa ra quyết định về những vấn đề không thuộc thẩm quyền của Đại hội đồng cổ đông. Thẩm quyền quyết định của Hội đồng quản trị tập trung vào các lĩnh vực sau:

(i) Xây dựng, giám sát và rà soát chiến lược, mục tiêu, kế hoạch kinh doanh.

(ii) Thiết lập các chỉ tiêu đánh giá hiệu quả triển khai chiến lược, mục tiêu.

(iii) Thiết lập hệ thống chính sách quản trị, điều hành, khung chính sách nghiệp vụ trọng yếu và khâu vị rủi ro của VietinBank.

---

<sup>20</sup> Điều 26. Đại hội đồng cổ đông

|                                            |                 |                    |
|--------------------------------------------|-----------------|--------------------|
| <b>QUY CHẾ QUẢN TRỊ NỘI BỘ</b>             | Lần ban hành:   | Trang: 10/31       |
| <b>NGÂN HÀNG TMCP CÔNG THƯƠNG VIỆT NAM</b> | Lần sửa đổi: 00 | Văn bản chính sách |

- (iv) Kiểm soát, theo dõi, đánh giá hiệu quả hoạt động quản lý, điều hành.
  - (v) Đảm bảo quyền và lợi ích của Cổ đông.
  - (vi) Các vấn đề liên quan đến vốn và tài sản VietinBank, công bố thông tin với các bên liên quan.
  - (vii) Các vấn đề liên quan đến danh tiếng, quan hệ của VietinBank với cơ quan nhà nước và các bên liên quan.
  - (viii) Đề xuất và/hoặc quyết định công tác quy hoạch, bổ nhiệm đối với các vị trí quản lý theo thẩm quyền.
- c) Thẩm quyền của Hội đồng quản trị được quy định cụ thể tại Điều lệ và Quy chế tổ chức và hoạt động của Hội đồng quản trị.

## 2. Cơ chế hoạt động

Hội đồng quản trị hoạt động theo Quy chế Tổ chức và hoạt động của Hội đồng quản trị VietinBank. Hội đồng quản trị chỉ đạo điều hành toàn diện để thực hiện được các định hướng, mục tiêu, kế hoạch kinh doanh của VietinBank đã được Đại hội đồng cổ đông thông qua trên cơ sở những quy định có liên quan của pháp luật và Điều lệ VietinBank.

## 3. Cơ cấu, tiêu chuẩn và điều kiện làm thành viên Hội đồng quản trị

a) Hội đồng quản trị bao gồm Chủ tịch Hội đồng quản trị, các thành viên Hội đồng quản trị. Hội đồng quản trị của VietinBank thành lập các Ủy ban giúp việc cho Hội đồng quản trị như: Ủy ban nhân sự, Ủy ban quản lý rủi ro và các Ủy ban khác phù hợp với quy định của Ngân hàng Nhà nước, của pháp luật.

b) Tiêu chuẩn và điều kiện làm thành viên Hội đồng quản trị, thành viên độc lập Hội đồng quản trị thực hiện theo quy định tại Điều 38 Điều lệ VietinBank<sup>21</sup> và quy định của pháp luật.

## Điều 11. Quyền hạn và nghĩa vụ của Hội đồng quản trị

1. Hội đồng quản trị là cơ quan quản trị VietinBank, có toàn quyền nhân danh VietinBank để quyết định, thực hiện các quyền và nghĩa vụ liên quan đến mục đích, quyền

<sup>21</sup> Điều 38. Thành phần, nhiệm kỳ, tiêu chuẩn và điều kiện làm thành viên Hội đồng quản trị

|                                            |                 |                    |
|--------------------------------------------|-----------------|--------------------|
| <b>QUY CHẾ QUẢN TRỊ NỘI BỘ</b>             | Lần ban hành:   | Trang: 11/31       |
| <b>NGÂN HÀNG TMCP CÔNG THƯƠNG VIỆT NAM</b> | Lần sửa đổi: 00 | Văn bản chính sách |

lợi của VietinBank, trừ những vấn đề thuộc thẩm quyền của Đại hội đồng cổ đông.

2. Hội đồng quản trị có quyền hạn, nhiệm vụ theo quy định tại Điều 39 Điều lệ VietinBank<sup>22</sup>, Quy chế Tổ chức và hoạt động của Hội đồng quản trị và các quy định nội bộ của VietinBank.

## **Điều 12. Quyền hạn và nghĩa vụ của thành viên Hội đồng quản trị**

1. Quyền hạn và nghĩa vụ của thành viên Hội đồng quản trị được quy định tại Điều 42 Điều lệ VietinBank<sup>23</sup>.

2. Thành viên Hội đồng quản trị phải thực hiện quyền hạn và nghĩa vụ một cách trung thực, tận tâm, cẩn trọng vì lợi ích cao nhất của VietinBank, đảm bảo tuân thủ các quy định sau:

a) Thực thi đầy đủ, hiệu quả quyền hạn và nghĩa vụ của thành viên Hội đồng quản trị, cụ thể:

- Hành động một cách trung thực, tận tâm vì lợi ích chung của VietinBank.
- Thường xuyên tham gia tích cực vào các cuộc họp của Hội đồng quản trị.
- Tập trung vào các vấn đề được thảo luận tại các cuộc họp Hội đồng quản trị, chủ động yêu cầu tổ chức các cuộc họp Hội đồng quản trị khi cần thiết.
- Giữ bí mật các nội dung được thảo luận và thông qua tại các cuộc họp Hội đồng quản trị cho đến khi Nghị quyết Hội đồng quản trị được ban hành.
- Thực hiện báo cáo định kỳ và đột xuất với Chủ tịch Hội đồng quản trị về các mảng công việc được phân công phụ trách; các nội dung dự kiến thảo luận, lấy ý kiến tại các cuộc họp Ủy ban thuộc Hội đồng quản trị.
- Đảm bảo rằng VietinBank có một hệ thống kiểm soát nội bộ hiệu quả.
- Yêu cầu Tổng giám đốc và các thành viên Ban điều hành cung cấp đầy đủ thông tin cho Hội đồng quản trị để các thành viên Hội đồng quản trị nắm vững những vấn đề trong VietinBank.

<sup>22</sup> Điều 39. *Quyền hạn và nghĩa vụ của Hội đồng quản trị*

<sup>23</sup> Điều 42. *Quyền, nghĩa vụ thành viên Hội đồng quản trị*

|                                            |                 |                    |
|--------------------------------------------|-----------------|--------------------|
| <b>QUY CHẾ QUẢN TRỊ NỘI BỘ</b>             | Lần ban hành:   | Trang: 12/31       |
| <b>NGÂN HÀNG TMCP CÔNG THƯƠNG VIỆT NAM</b> | Lần sửa đổi: 00 | Văn bản chính sách |

- Thực thi trách nhiệm giám sát phù hợp đối với Ban điều hành.

b) Thành viên Hội đồng quản trị không được thực hiện các hành động gây tổn hại đến VietinBank, lợi ích của VietinBank và các cổ đông:

- Không tham gia vào Hội đồng quản trị của đối thủ cạnh tranh.
- Không sử dụng tài sản và tiện ích của VietinBank để phục vụ nhu cầu riêng.
- Không được tiết lộ bất cứ thông tin nào có tính chất bí mật của VietinBank và/hoặc các công ty mà VietinBank nắm giữ cổ phần trong thời gian làm thành viên Hội đồng quản trị và trong vòng 03 năm sau khi thôi làm thành viên Hội đồng quản trị VietinBank.
- Không sử dụng thông tin hoặc các cơ hội kinh doanh của VietinBank vì lợi ích cá nhân để thu lợi riêng.

### **Điều 13. Trình tự và thủ tục đề cử, bầu, miễn nhiệm và bãi nhiệm thành viên Hội đồng quản trị**

1. Cổ đông hoặc nhóm cổ đông theo quy định tại khoản 4 Điều 23 Điều lệ VietinBank<sup>24</sup> có quyền đề cử người vào Hội đồng quản trị theo quy định tại Điều 37 Điều lệ VietinBank<sup>25</sup>.

2. Trường hợp số ứng cử viên được cổ đông hoặc nhóm cổ đông đề cử thấp hơn số ứng cử viên mà họ được quyền đề cử theo quyết định của Đại hội đồng cổ đông thì số ứng cử viên còn lại do Hội đồng quản trị và các cổ đông khác đề cử theo cơ chế do VietinBank quy định và phải được công bố rõ ràng trước khi tiến hành đề cử. Thủ tục Hội đồng quản trị đương nhiệm giới thiệu ứng viên Hội đồng quản trị phải được tiến hành theo quy định pháp luật và Điều lệ VietinBank.

3. Trường hợp đã xác định được ứng viên Hội đồng quản trị, thông tin liên quan đến các ứng viên được đưa vào tài liệu họp Đại hội đồng cổ đông và công bố thông tin trên trang thông tin điện tử của VietinBank theo quy định của pháp luật.

4. Các ứng cử viên Hội đồng quản trị có cam kết về tính trung thực, chính xác và hợp lý của các thông tin cá nhân được công bố và phải cam kết thực hiện nhiệm vụ của

<sup>24</sup> Điều 23. Quyền của Cổ đông

<sup>25</sup> Điều 37. Đề cử thành viên Hội đồng quản trị

|                                            |                 |                    |
|--------------------------------------------|-----------------|--------------------|
| <b>QUY CHẾ QUẢN TRỊ NỘI BỘ</b>             | Lần ban hành:   | Trang: 13/31       |
| <b>NGÂN HÀNG TMCP CÔNG THƯƠNG VIỆT NAM</b> | Lần sửa đổi: 00 | Văn bản chính sách |

thành viên Hội đồng quản trị một cách trung thực nếu được bầu làm thành viên Hội đồng quản trị.

5. Việc biểu quyết bầu thành viên Hội đồng quản trị được thực hiện theo phương thức bầu dồn phiếu, theo đó mỗi cổ đông có tổng số phiếu biểu quyết tương ứng với tổng số cổ phần sở hữu nhân với số thành viên được bầu của Hội đồng quản trị và cổ đông có quyền dồn hết số phiếu bầu của mình cho một ứng cử viên hoặc phân chia số phiếu bầu cho các ứng cử viên khác.

6. Việc miễn nhiệm, bãi nhiệm, đương nhiên mất tư cách thành viên Hội đồng quản trị được thực hiện theo các quy định tại Điều 45 Điều lệ VietinBank<sup>26</sup>.

#### **Điều 14. Trình tự, thủ tục tổ chức họp Hội đồng quản trị**

Trình tự, thủ tục tổ chức họp Hội đồng quản trị được thực hiện theo quy định tại Điều lệ VietinBank và chi tiết tại Quy chế Tổ chức hoạt động của Hội đồng quản trị.

#### **Điều 15. Nghị quyết, quyết định của Hội đồng quản trị**

1. Nghị quyết, quyết định của Hội đồng quản trị được thông qua theo quy định tại khoản 9 Điều 43 Điều lệ VietinBank<sup>27</sup> và chi tiết tại Quy chế tổ chức hoạt động của Hội đồng quản trị.

2. Nghị quyết, quyết định của Hội đồng quản trị phải được gửi (01) một bản sao cho Trưởng ban kiểm soát và Tổng giám đốc sau khi ban hành.

3. Nghị quyết, quyết định của Hội đồng quản trị có tính hiệu lực cao nhất giữa hai kỳ họp Đại hội đồng cổ đông và chỉ mất hiệu lực khi bị Đại hội đồng cổ đông phủ quyết. Mọi bộ phận, cá nhân trong VietinBank, kể cả thành viên Hội đồng quản trị đều có nghĩa vụ thực hiện nghị quyết, quyết định của Hội đồng quản trị.

4. Tổng giám đốc chịu trách nhiệm trước Hội đồng quản trị về việc chỉ đạo thực hiện nghiêm túc các nội dung có liên quan đã nêu tại nghị quyết, quyết định của Hội đồng quản trị. Tổng giám đốc phải báo cáo Chủ tịch Hội đồng quản trị trong trường hợp nhận thấy việc thực hiện nghị quyết, quyết định của Hội đồng quản trị có thể ảnh hưởng bất lợi đến hoạt động kinh doanh của VietinBank để Hội đồng quản trị xem xét. Trường hợp Hội đồng quản trị không ban hành nghị quyết hoặc quyết định thay thế, Tổng giám đốc có

<sup>26</sup> Điều 45. Đương nhiên mất tư cách, miễn nhiệm, bãi nhiệm các chức danh Hội đồng quản trị

<sup>27</sup> Điều 43. Cuộc họp của Hội đồng quản trị

|                                     |                 |                    |
|-------------------------------------|-----------------|--------------------|
| QUY CHẾ QUẢN TRỊ NỘI BỘ             | Lần ban hành:   | Trang: 14/31       |
| NGÂN HÀNG TMCP CÔNG THƯƠNG VIỆT NAM | Lần sửa đổi: 00 | Văn bản chính sách |



nghĩa vụ tiếp tục thực hiện nghị quyết, quyết định của Hội đồng quản trị đã ban hành.

**Điều 16. Tiền lương, thù lao, thưởng và lợi ích khác của thành viên Hội đồng quản trị**

1. Tiền lương, thù lao, thưởng và lợi ích khác của thành viên Hội đồng quản trị được quy định tại Điều 40 Điều lệ VietinBank<sup>28</sup> và quy định của pháp luật trong từng thời kỳ VietinBank.

2. Trách nhiệm xây dựng định mức, chế độ thù lao, tiền lương của Hội đồng quản trị chi tiết do Ủy ban Nhân sự thuộc Hội đồng quản trị phụ trách.

**Điều 17. Thư ký, Người phụ trách quản trị VietinBank**

1. Thư ký VietinBank bao gồm 01 hoặc nhiều người do Hội đồng quản trị bổ nhiệm.

2. Người phụ trách quản trị VietinBank đồng thời là Thư ký VietinBank.

3. Nhiệm vụ của Thư ký VietinBank

a) Hỗ trợ tổ chức triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông, lấy ý kiến cổ đông bằng văn bản; ghi chép các biên bản họp.

b) Lưu giữ biên bản các cuộc họp của Hội đồng quản trị, họp Đại hội đồng cổ đông và bất kỳ ủy ban của Hội đồng quản trị khác; lưu giữ các biên bản, hồ sơ của VietinBank (bao gồm sổ biên bản họp, chương trình họp, thông báo của cuộc họp, đại biểu, các báo cáo nộp lên cơ quan quản lý, các báo cáo theo yêu cầu của pháp luật và các văn bản trao đổi với kiểm toán độc lập).

c) Hỗ trợ thành viên Hội đồng quản trị VietinBank trong việc thực hiện quyền và nghĩa vụ được giao.

d) Hỗ trợ Hội đồng quản trị trong áp dụng và thực hiện nguyên tắc quản trị công ty.

e) Hỗ trợ VietinBank xây dựng quan hệ cổ đông và bảo vệ quyền, lợi ích hợp pháp của cổ đông; việc tuân thủ nghĩa vụ cung cấp thông tin, công khai hóa thông tin và

<sup>28</sup> Điều 40. Tiền lương, thù lao, thưởng và lợi ích khác của thành viên Hội đồng quản trị

|                                            |                 |                    |
|--------------------------------------------|-----------------|--------------------|
| <b>QUY CHẾ QUẢN TRỊ NỘI BỘ</b>             | Lần ban hành:   | Trang: 15/31       |
| <b>NGÂN HÀNG TMCP CÔNG THƯƠNG VIỆT NAM</b> | Lần sửa đổi: 00 | Văn bản chính sách |

thủ tục hành chính.

4. Nhiệm vụ của Người phụ trách quản trị VietinBank

- a) Tư vấn Hội đồng quản trị trong việc tổ chức họp Đại hội đồng cổ đông theo quy định và các công việc liên quan giữa công ty và cổ đông.
- b) Chuẩn bị các cuộc họp Hội đồng quản trị và Đại hội đồng cổ đông theo yêu cầu của Hội đồng quản trị.
- c) Tư vấn về thủ tục của các cuộc họp.
- d) Tham dự các cuộc họp.
- e) Tư vấn thủ tục lập các nghị quyết của Hội đồng quản trị phù hợp với quy định của pháp luật.
- f) Cung cấp các thông tin tài chính, biên bản họp Hội đồng quản trị và các thông tin khác cho thành viên Hội đồng quản trị và thành viên Ban kiểm soát.
- g) Giám sát và báo cáo Hội đồng quản trị về hoạt động công bố thông tin của VietinBank.
- h) Là đầu mối liên lạc với các bên có quyền lợi liên quan.
- i) Bảo mật thông tin theo các quy định của pháp luật và quy định của VietinBank.
- j) Các quyền và nghĩa vụ khác theo quy định của pháp luật và Quy định của VietinBank.

5. Tiêu chuẩn Người phụ trách quản trị VietinBank, Thư ký VietinBank thực hiện theo tiêu chuẩn cán bộ của VietinBank và quy định của pháp luật. Hội đồng quản trị VietinBank có trách nhiệm bổ nhiệm và miễn nhiệm Người phụ trách quản trị VietinBank. VietinBank sẽ công bố trên trang thông tin điện tử của VietinBank và Sở giao dịch chứng khoán theo quy định của Pháp luật hiện hành và Điều lệ VietinBank về việc cử, cho thôi Người phụ trách quản trị VietinBank.

6. Các trường hợp miễn nhiệm Người phụ trách quản trị VietinBank

- a) Thuộc trường hợp pháp luật cấm đảm nhiệm chức vụ.

|                                            |                 |                    |
|--------------------------------------------|-----------------|--------------------|
| <b>QUY CHẾ QUẢN TRỊ NỘI BỘ</b>             | Lần ban hành:   | Trang: 16/31       |
| <b>NGÂN HÀNG TMCP CÔNG THƯƠNG VIỆT NAM</b> | Lần sửa đổi: 00 | Văn bản chính sách |

b) Năng lực hành vi dân sự bị hạn chế.

c) Không đủ tiêu chuẩn và điều kiện theo quy định pháp luật, Điều lệ này và quy định của VietinBank.

d) Theo quyết định của Hội đồng quản trị.

## **Chương IV: BAN KIỂM SOÁT**

### **Điều 18. Vai trò và cơ cấu tổ chức của Ban kiểm soát**

#### **1. Vai trò của Ban kiểm soát**

a) Ban kiểm soát là cơ quan thay mặt các cổ đông để giám sát hoạt động và việc tuân thủ quy định của pháp luật và Điều lệ VietinBank trong việc quản trị và điều hành VietinBank; chịu trách nhiệm trước pháp luật, Đại hội đồng cổ đông trong việc thực hiện quyền và nhiệm vụ được giao. Trong quá trình thực hiện nhiệm vụ của mình, Ban kiểm soát được sử dụng các quyền theo quy định của Pháp luật và Điều lệ VietinBank.

b) Ban kiểm soát có vai trò thực hiện kiểm toán nội bộ, kiểm soát, đánh giá việc chấp hành quy định của pháp luật, quy định nội bộ, Điều lệ và nghị quyết, quyết định của Đại hội đồng cổ đông, Hội đồng quản trị.

2. Nhiệm kỳ, số lượng, thành phần và tiêu chuẩn thành viên Ban kiểm soát theo quy định tại Điều 53 Điều lệ VietinBank<sup>29</sup> và pháp luật có liên quan.

#### **3. Cơ chế hoạt động:**

a) Ban kiểm soát xây dựng, ban hành và thực hiện Quy định tổ chức và hoạt động của mình sau khi được Đại hội đồng cổ đông phê duyệt.

b) Quy chế tổ chức và hoạt động của Ban kiểm soát phải tối thiểu có các nội dung: xác định số lượng thành viên Ban kiểm soát, cách thức bầu Trưởng Ban kiểm soát, nguyên tắc thông qua quyết định, số lượng cuộc họp, lịch họp, điều kiện để tổ chức cuộc họp, quy định về tiêu chuẩn và phương pháp đánh giá hoạt động thành viên Ban kiểm soát, các quy định về điều kiện sử dụng tư vấn độc lập, quy định về bảo mật thông tin.

<sup>29</sup> Điều 53. Thành viên Ban kiểm soát

|                                            |                 |                    |
|--------------------------------------------|-----------------|--------------------|
| <b>QUY CHẾ QUẢN TRỊ NỘI BỘ</b>             | Lần ban hành:   | Trang: 17/31       |
| <b>NGÂN HÀNG TMCP CÔNG THƯƠNG VIỆT NAM</b> | Lần sửa đổi: 00 | Văn bản chính sách |

## **Điều 19. Trình tự và thủ tục đề cử, bầu, miễn nhiệm và bãi nhiệm thành viên Ban kiểm soát**

1. Cổ đông hoặc nhóm cổ đông theo quy định tại khoản 4 Điều 23 Điều lệ VietinBank<sup>30</sup> có quyền đề cử người vào Ban kiểm soát theo quy định tại Điều 52 Điều lệ VietinBank<sup>31</sup>.

2. Trường hợp số ứng cử viên được Cổ đông hoặc nhóm Cổ đông Đề cử thấp hơn số ứng cử viên mà họ được quyền Đề cử theo quyết định của Đại hội đồng cổ đông thì số ứng cử viên còn lại do Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát và các Cổ đông khác đề cử.

3. Ban kiểm soát bầu một thành viên là Trưởng Ban kiểm soát.

4. Thông tin liên quan đến các ứng cử viên Ban kiểm soát (Trường hợp đã xác định được trước các ứng cử viên) được công bố trên trang thông tin điện tử của VietinBank theo quy định của pháp luật.

5. Các ứng cử viên Ban kiểm soát phải chịu trách nhiệm về tính trung thực, chính xác và hợp lý của các thông tin cá nhân được công bố và phải cam kết thực hiện nhiệm vụ của thành viên Ban kiểm soát một cách trung thực nếu được bầu làm thành viên Ban kiểm soát.

6. Việc biểu quyết bầu thành viên Ban kiểm soát được thực hiện theo phương thức bầu dồn phiếu, theo đó mỗi cổ đông có tổng số phiếu biểu quyết tương ứng với tổng số cổ phần sở hữu nhân với số thành viên được bầu của Ban kiểm soát và cổ đông có quyền dồn hết số phiếu bầu của mình cho một ứng cử viên hoặc phân chia số phiếu bầu của mình cho các ứng cử viên khác.

7. Việc miễn nhiệm, bãi nhiệm và đương nhiên mất tư cách thành viên Ban Kiểm soát được thực hiện theo các quy định tại khoản 5, 6 Điều 53 Điều lệ VietinBank<sup>32</sup>.

## **Điều 20. Trình tự, thủ tục tổ chức họp Ban kiểm soát**

1. Ban kiểm soát họp định kỳ và bất thường. Các cuộc họp định kỳ của Ban kiểm soát tổ chức ít nhất mỗi quý một lần do Trưởng Ban kiểm soát hoặc người tạm thời giữ

<sup>30</sup> Điều 23. Quyền của Cổ đông

<sup>31</sup> Điều 52. Đề cử thành viên Ban kiểm soát

<sup>32</sup> Điều 53. Thành viên Ban kiểm soát

|                                            |                 |                    |
|--------------------------------------------|-----------------|--------------------|
| <b>QUY CHẾ QUẢN TRỊ NỘI BỘ</b>             | Lần ban hành:   | Trang: 18/31       |
| <b>NGÂN HÀNG TMCP CÔNG THƯƠNG VIỆT NAM</b> | Lần sửa đổi: 00 | Văn bản chính sách |

chức Trưởng Ban kiểm soát triệu tập.

2. Cuộc họp bất thường của Ban kiểm soát được tiến hành theo trình tự, thủ tục quy định tại Điều lệ VietinBank, Quy chế tổ chức và hoạt động của Ban kiểm soát.

3. Các cuộc họp của Ban kiểm soát được tiến hành ở địa chỉ trụ sở đã đăng ký của VietinBank.

## **Điều 21. Quyết định của Ban kiểm soát**

1. Quyết định của Ban kiểm soát được thông qua theo quy định tại Điều 57 Điều lệ VietinBank<sup>33</sup> và Quy chế tổ chức và hoạt động của Ban kiểm soát.

2. Quyết định của Ban kiểm soát phải được gửi tới Chủ tịch Hội đồng quản trị và Tổng giám đốc để chỉ đạo, thực hiện ngay sau khi ban hành.

## **Chương V: BAN ĐIỀU HÀNH**

### **Điều 22. Vai trò, cơ cấu tổ chức và tiêu chuẩn của Ban điều hành**

1. Vai trò của Ban điều hành: Ban điều hành có nhiệm vụ quản lý, điều hành trực tiếp hoạt động kinh doanh của VietinBank theo chính sách, định hướng được Đại hội đồng cổ đông và Hội đồng quản trị đề ra trong từng thời kỳ; chịu trách nhiệm trước Hội đồng quản trị về việc thực hiện nhiệm vụ được giao.

2. Cơ chế hoạt động: Ban điều hành hoạt động theo Quy chế Tổ chức và hoạt động của Ban điều hành VietinBank.

3. Nhiệm kỳ, số lượng, thành phần và tiêu chuẩn thành viên Ban điều hành do Hội đồng quản trị đề xuất cấp thẩm quyền quyết định dựa trên nhu cầu quản lý, điều hành thực tế của VietinBank theo quy định Điều lệ VietinBank và pháp luật có liên quan.

### **Điều 23. Chế độ lương, thưởng và lợi ích khác cho Ban điều hành**

Hội đồng quản trị quyết định mức lương, thù lao, thưởng và các lợi ích khác của thành viên Ban điều hành phù hợp với các quy định tại Điều lệ VietinBank.

### **Điều 24. Trình tự, thủ tục lựa chọn, bổ nhiệm, miễn nhiệm, bãi nhiệm thành**

<sup>33</sup> Điều 57. Cuộc họp, thông qua quyết định và Biên bản họp Ban kiểm soát

|                                            |                 |                    |
|--------------------------------------------|-----------------|--------------------|
| <b>QUY CHẾ QUẢN TRỊ NỘI BỘ</b>             | Lần ban hành:   | Trang: 19/31       |
| <b>NGÂN HÀNG TMCP CÔNG THƯƠNG VIỆT NAM</b> | Lần sửa đổi: 00 | Văn bản chính sách |

## **viên Ban điều hành**

1. Trình tự, thủ tục lựa chọn, bổ nhiệm, miễn nhiệm thành viên Ban điều hành tuân thủ các quy định của Đảng, pháp luật, Ngân hàng Nhà nước Việt Nam, Quy định về quản lý cán bộ VietinBank theo từng thời kỳ.

2. Ủy ban Nhân sự căn cứ chức năng, nhiệm vụ, yêu cầu công tác quản trị, điều hành VietinBank, đề xuất nhân sự trình Hội đồng quản trị lựa chọn, quyết định bổ nhiệm chức danh Tổng giám đốc VietinBank.

3. Hội đồng quản trị bổ nhiệm, miễn nhiệm, kỷ luật, đình chỉ và quyết định mức lương, lợi ích khác đối với Tổng giám đốc, Phó Tổng giám đốc, Kế toán trưởng theo quy định của pháp luật và quy định nội bộ của VietinBank.

4. Thông tin về việc bổ nhiệm, miễn nhiệm, ký hợp đồng, chấm dứt hợp đồng đối với cán bộ quản lý cấp cao VietinBank phải được công bố trên trang thông tin điện tử của VietinBank và Sở giao dịch chứng khoán theo quy định của pháp luật hiện hành và Điều lệ VietinBank.

### **Chương VI:**

## **PHỐI HỢP HOẠT ĐỘNG GIỮA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ BAN KIỂM SOÁT VÀ BAN ĐIỀU HÀNH**

### **Điều 25. Nguyên tắc phối hợp**

Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát và Ban điều hành phối hợp hoạt động theo các nguyên tắc sau:

1. Luôn vì lợi ích của VietinBank.
2. Tuân thủ nghiêm túc các quy định có liên quan của Pháp luật, NHNN và VietinBank; thực hiện nguyên tắc tập trung dân chủ, công khai, minh bạch.
3. Tự chịu trách nhiệm trong quá trình thực hiện nhiệm vụ được giao và phải nghiêm túc phối hợp hoạt động để bảo vệ quyền lợi hợp pháp của cổ đông, sự phát triển VietinBank.

**Điều 26. Đề nghị triệu tập họp và xin ý kiến Hội đồng quản trị của Ban kiểm soát, Tổng giám đốc**

|                                            |                 |                    |
|--------------------------------------------|-----------------|--------------------|
| <b>QUY CHẾ QUẢN TRỊ NỘI BỘ</b>             | Lần ban hành:   | Trang: 20/31       |
| <b>NGÂN HÀNG TMCP CÔNG THƯƠNG VIỆT NAM</b> | Lần sửa đổi: 00 | Văn bản chính sách |

Ban kiểm soát và Tổng giám đốc đề nghị triệu tập họp Hội đồng quản trị hoặc xin ý kiến Hội đồng quản trị trong những trường hợp sau:

**1. Ban kiểm soát**

a) Ban kiểm soát tham khảo ý kiến Hội đồng quản trị trước khi quyết định hoặc báo cáo, đề xuất lên Đại hội đồng cổ đông các vấn đề sau:

- Ban hành quy định nội bộ của Ban kiểm soát.
- Kết quả thẩm định báo cáo tình hình kinh doanh, báo cáo tài chính hàng năm và 06 tháng đầu năm của VietinBank, báo cáo đánh giá công tác quản lý Hội đồng quản trị, báo cáo Đại hội đồng cổ đông về kết quả thẩm định báo cáo tài chính hàng năm, đánh giá tính hợp lý, hợp pháp, trung thực và mức độ cần trọng trong công tác quản trị, điều hành hoạt động kinh doanh, công tác kế toán, thống kê và lập báo cáo tài chính.
- Kiến nghị Đại hội đồng cổ đông các biện pháp sửa đổi, bổ sung, cải tiến cơ cấu tổ chức quản lý, điều hành hoạt động kinh doanh của VietinBank.
- Bổ nhiệm, miễn nhiệm, kỷ luật, đình chỉ và quyết định mức lương, lợi ích khác đối với các chức danh thuộc bộ phận kiểm toán nội bộ.
- Sử dụng tư vấn độc lập bên ngoài.
- Các trường hợp khác thuộc thẩm quyền Ban kiểm soát quyết định hoặc báo cáo, đề xuất lên Đại hội đồng cổ đông theo quy định của pháp luật hoặc trường hợp Ban kiểm soát thấy cần thiết.

b) Trường hợp Ban kiểm soát và Hội đồng quản trị không thống nhất quan điểm thì Ban kiểm soát có trách nhiệm ghi vào biên bản và Trưởng Ban kiểm soát có trách nhiệm báo cáo với Đại hội đồng cổ đông tại cuộc họp Đại hội đồng cổ đông gần nhất.

c) Trong trường hợp cần thiết, Trưởng Ban kiểm soát có thể đề nghị Hội đồng quản trị họp phiên bất thường để thảo luận, thống nhất các nội dung nêu tại điểm a, b khoản này hoặc bất kỳ nội dung nào khác để đảm bảo hiệu quả hoạt động của VietinBank, lợi ích của VietinBank và cổ đông. Trưởng Ban kiểm soát có trách nhiệm gửi bằng văn bản đề nghị trong đó nêu rõ lý do triệu tập cho Hội đồng quản trị và Tổng giám đốc kèm theo các tài liệu (nếu có).

|                                            |                 |                    |
|--------------------------------------------|-----------------|--------------------|
| <b>QUY CHẾ QUẢN TRỊ NỘI BỘ</b>             | Lần ban hành:   | Trang: 21/31       |
| <b>NGÂN HÀNG TMCP CÔNG THƯƠNG VIỆT NAM</b> | Lần sửa đổi: 00 | Văn bản chính sách |

## 2. Tổng giám đốc:

a) Tổng giám đốc có trách nhiệm trình/báo cáo/đề nghị/kiến Hội đồng quản trị phê duyệt: (i) các nội dung Tổng giám đốc trình Hội đồng quản trị theo quy định tại khoản 4 Điều 48 Điều lệ VietinBank<sup>34</sup>; (ii) các nội dung vượt thẩm quyền của Tổng giám đốc; (iii) các nội dung khác thuộc thẩm quyền của Hội đồng quản trị theo quy định của pháp luật và quy định nội bộ của VietinBank.

Tổng giám đốc trực tiếp ký trình các nội dung thuộc thẩm quyền, trách nhiệm mà pháp luật, Điều lệ VietinBank quy định Tổng giám đốc phải trình/báo cáo/đề nghị/kiến Hội đồng quản trị. Đối với các nội dung khác còn lại, Tổng giám đốc trực tiếp ký trình hoặc phân công/ủy quyền cho Phó Tổng giám đốc ký trình.

b) Tổng giám đốc đề nghị Hội đồng quản trị họp phiên bất thường để thảo luận, thống nhất các nội dung nêu tại điểm a khoản này hoặc bất kỳ nội dung nào khác thuộc thẩm quyền của Hội đồng quản trị để đảm bảo hiệu quả hoạt động của VietinBank, lợi ích của VietinBank và cổ đông. Tổng giám đốc có trách nhiệm gửi bằng văn bản đề nghị trong đó nêu rõ lý do triệu tập cho Hội đồng quản trị và Trưởng Ban kiểm soát kèm theo các tài liệu (nếu có).

## **Điều 27. Thủ tục, trình tự triệu tập, thông báo mời họp, ghi biên bản, thông báo kết quả họp giữa Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát và Ban điều hành**

### 1. Cuộc họp Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát và Tổng giám đốc

#### a) Cuộc họp của Hội đồng quản trị:

- Cuộc họp của Hội đồng quản trị phải được thông báo mời họp tới Ban kiểm soát theo quy định tại Điều 43 Điều lệ VietinBank<sup>35</sup>.

- Hội đồng quản trị có thể yêu cầu Ban điều hành hoặc bất kỳ cấp quản lý nào của VietinBank tham gia các cuộc họp của Hội đồng quản trị hoặc cuộc họp do các Thành viên Hội đồng quản trị chủ trì.

b) Cuộc họp Ban điều hành: Tại các phiên họp định kỳ hoặc đột xuất của Ban điều hành hoặc các phiên họp liên quan đến các nội dung quan trọng do thành viên Ban

<sup>34</sup> Điều 48. *Bổ nhiệm, nhiệm vụ và quyền hạn, lương, thưởng và lợi ích khác của Tổng giám đốc*

<sup>35</sup> Điều 43. *Cuộc họp của Hội đồng quản trị*

|                                            |                 |                    |
|--------------------------------------------|-----------------|--------------------|
| <b>QUY CHẾ QUẢN TRỊ NỘI BỘ</b>             | Lần ban hành:   | Trang: 22/31       |
| <b>NGÂN HÀNG TMCP CÔNG THƯƠNG VIỆT NAM</b> | Lần sửa đổi: 00 | Văn bản chính sách |



điều hành chủ trì, trong trường hợp cần thiết, người chủ trì có thể mời Chủ tịch Hội đồng quản trị và/hoặc thành viên Hội đồng quản trị có liên quan, Ban kiểm soát tham dự.

c) Cuộc họp Ban kiểm soát: Tại các cuộc họp của Ban kiểm soát, người triệu tập họp có thể mời Hội đồng quản trị hoặc Ban điều hành tham dự nếu xét thấy cần thiết.

d) Cuộc họp khác: Chủ tịch Hội đồng quản trị là người đại diện thay mặt ngân hàng trong các buổi làm việc hoặc tổ chức sự kiện với lãnh đạo của cơ quan cấp trên, với các ban ngành có liên quan, với các đối tác kinh doanh hoặc khách hàng lớn, khách hàng chiến lược, với cơ quan thông tấn báo chí. Trường hợp Chủ tịch Hội đồng quản trị không tham dự được thì thành viên Hội đồng quản trị khác hoặc một thành viên trong Ban điều hành được phân công thực hiện. Sau khi tham dự, thành viên Hội đồng quản trị, thành viên Ban điều hành đó có trách nhiệm báo cáo lại Chủ tịch Hội đồng quản trị về nội dung làm việc.

## 2. Thông báo mời họp:

a) Đối với cuộc họp Hội đồng quản trị: Thông báo mời họp, phiếu lấy ý kiến thành viên Hội đồng quản trị và các tài liệu kèm theo phải được gửi đến Trưởng Ban kiểm soát cùng thời điểm và theo phương thức như đối với thành viên Hội đồng quản trị.

b) Đối với cuộc họp Ban kiểm soát, Ban điều hành: Người triệu tập cuộc họp có trách nhiệm gửi thông báo mời họp đến các thành viên tham dự cuộc họp cùng thời điểm và theo phương thức tương tự nhau.

## 3. Biên bản, kết luận cuộc họp

a) Hội đồng quản trị có trách nhiệm gửi biên bản, Nghị quyết, kết luận cuộc họp đến Trưởng ban kiểm soát cùng thời điểm và theo phương thức như với các thành viên Hội đồng quản trị.

b) Tổng giám đốc có trách nhiệm gửi biên bản, kết luận các cuộc họp định kỳ, đột xuất của Ban điều hành đến Chủ tịch Hội đồng quản trị, thành viên Hội đồng quản trị được phân công phụ trách mảng công việc có liên quan đến nội dung cuộc họp và Ban kiểm soát trong vòng 05 ngày kể từ ngày kết thúc cuộc họp nhưng không chậm hơn thời điểm gửi cho các cá nhân, bên liên quan khác.

c) Đối với các cuộc họp khác, người mời họp có trách nhiệm gửi kết luận, biên bản cuộc họp đến các thành viên được mời cùng thời điểm và theo phương thức tương tự nhau.

|                                            |                 |                    |
|--------------------------------------------|-----------------|--------------------|
| <b>QUY CHẾ QUẢN TRỊ NỘI BỘ</b>             | Lần ban hành:   | Trang: 23/31       |
| <b>NGÂN HÀNG TMCP CÔNG THƯƠNG VIỆT NAM</b> | Lần sửa đổi: 00 | Văn bản chính sách |

## **Điều 28. Chế độ thông tin của Ban kiểm soát với Hội đồng quản trị**

Ban kiểm soát có trách nhiệm thông tin kịp thời, chính xác cho Hội đồng quản trị trong các trường hợp sau:

1. Kết quả thực hiện nhiệm vụ theo quy định tại Điều 54 Điều lệ VietinBank<sup>36</sup>.
2. Khi kiểm tra, giám sát, nếu phát hiện có rủi ro, hoặc các sự cố, thông tin có khả năng ảnh hưởng đến: (i) uy tín, thương hiệu VietinBank; (ii) nhân sự chủ chốt/chiến lược; (iii) Rủi ro; (iv) các vấn đề khác liên quan đến tài sản, vốn của VietinBank; (v) các vấn đề liên quan đến tính hợp pháp trong thực thi; (vi) quyền lợi của đối tác, cổ đông của VietinBank hoặc sự việc xét thấy cần thiết khác, thì Ban kiểm soát kịp thời thông tin, kiến nghị và bàn bạc với Hội đồng quản trị biện pháp giải quyết.
3. Khi phát hiện trường hợp vi phạm của thành viên Hội đồng quản trị, Tổng giám đốc và người điều hành khác của VietinBank đối với nghĩa vụ của người quản lý, điều hành theo quy định tại Điều lệ VietinBank và quy định pháp luật hiện hành có liên quan.
4. Trường hợp Ban kiểm soát đề nghị Hội đồng quản trị họp bất thường hoặc đề nghị Hội đồng quản trị triệu tập Đại hội đồng cổ đông họp bất thường, thực hiện theo quy định của pháp luật và Điều lệ VietinBank.
5. Đối với việc sử dụng tư vấn độc lập bên ngoài, Ban kiểm soát phải thông tin cho Hội đồng quản trị và Tổng giám đốc về phạm vi, giá trị và các nội dung trọng yếu khác trong vòng 48 giờ kể từ thời điểm xác lập dịch vụ đó.
6. Các trường hợp khác theo quy định của pháp luật và quy chế tổ chức và hoạt động của Ban kiểm soát.

## **Điều 29. Chế độ báo cáo, cung cấp thông tin của Tổng giám đốc, Ban điều hành với Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát**

1. Báo cáo của Tổng giám đốc đối với Hội đồng quản trị. Các nội dung báo cáo của Tổng giám đốc đối với Hội đồng quản trị về việc thực hiện nhiệm vụ và quyền hạn được giao được tích hợp thành một nội dung trong chương trình họp Hội đồng quản trị.

a) Báo cáo định kỳ: Tổng giám đốc chịu trách nhiệm báo cáo bằng văn bản cho Chủ tịch Hội đồng quản trị về việc thực hiện nhiệm vụ và quyền hạn được giao theo

<sup>36</sup> Điều 54. Nhiệm vụ, quyền hạn của Ban kiểm soát

|                                            |                 |                    |
|--------------------------------------------|-----------------|--------------------|
| <b>QUY CHẾ QUẢN TRỊ NỘI BỘ</b>             | Lần ban hành:   | Trang: 24/31       |
| <b>NGÂN HÀNG TMCP CÔNG THƯƠNG VIỆT NAM</b> | Lần sửa đổi: 00 | Văn bản chính sách |

định kỳ (tháng, quý, 6 tháng, năm...).

b) Báo cáo đột xuất, theo yêu cầu: Tổng giám đốc, thành viên Ban điều hành phải báo cáo, cung cấp thông tin, tài liệu cho Hội đồng quản trị bằng hình thức phù hợp khi:

- Hội đồng quản trị, thành viên Hội đồng quản trị yêu cầu cung cấp các thông tin, tài liệu.

- Các Ủy ban thuộc Hội đồng quản trị yêu cầu bằng văn bản, thư điện tử trong phạm vi chức năng, nhiệm vụ được giao.

c) Đối với trường hợp phát hiện có rủi ro, hoặc các sự cố, thông tin có khả năng ảnh hưởng đến: (i) uy tín, thương hiệu VietinBank; (ii) nhân sự chủ chốt/chiến lược; (iii) rủi ro; (iv) các vấn đề khác liên quan đến tài sản, vốn của VietinBank; (v) Các vấn đề liên quan đến tính hợp pháp trong thực thi; (vi) quyền lợi của đối tác, cổ đông của VietinBank hoặc sự việc xét thấy cần thiết khác, Ban điều hành phải báo cáo ngay Chủ tịch Hội đồng quản trị và các thành viên Hội đồng quản trị trực tiếp phụ trách mảng công việc đó biết để chỉ đạo giải quyết kịp thời.

d) Tổng giám đốc VietinBank có trách nhiệm thiết lập và duy trì thực hiện chế độ thông tin báo cáo đối với Hội đồng quản trị, bao gồm cả cách thức gửi/nhận thông tin, báo cáo đảm bảo kịp thời, an toàn, bảo mật; chịu trách nhiệm về chất lượng các thông tin, báo cáo cung cấp cho Hội đồng quản trị.

e) Hội đồng quản trị, thành viên Hội đồng quản trị phối hợp hoạt động, kiểm soát, giám sát Tổng giám đốc việc thực hiện chức năng nhiệm vụ được Hội đồng quản trị phân công.

2. Thông tin của Tổng giám đốc, Ban điều hành với Ban kiểm soát:

a) Ban điều hành VietinBank chịu trách nhiệm tạo mọi điều kiện thuận lợi để Trưởng Ban kiểm soát và các thành viên Ban kiểm soát được tiếp cận thông tin, báo cáo trong khoảng thời gian nhanh nhất.

b) Ngoài các thông tin báo cáo định kỳ, theo yêu cầu của Trưởng ban kiểm soát, Ban điều hành VietinBank thực hiện báo cáo trực tiếp hoặc cung cấp các thông tin, báo cáo có liên quan đến mảng việc mà thành viên Ban kiểm soát đó được phân công thực hiện.

|                                            |                 |                    |
|--------------------------------------------|-----------------|--------------------|
| <b>QUY CHẾ QUẢN TRỊ NỘI BỘ</b>             | Lần ban hành:   | Trang: 25/31       |
| <b>NGÂN HÀNG TMCP CÔNG THƯƠNG VIỆT NAM</b> | Lần sửa đổi: 00 | Văn bản chính sách |

c) Đối với hoạt động của Ban điều hành, căn cứ vào các báo cáo hoạt động thường kỳ và những yêu cầu cung cấp thông tin cá biệt của Ban kiểm soát, Ban kiểm soát có quyền đề nghị Hội đồng quản trị xem xét lại quyết định của Tổng giám đốc. Trong trường hợp phát hiện Ban điều hành có dấu hiệu vi phạm pháp luật, Điều lệ VietinBank, Ban kiểm soát phải thông báo ngay tới Hội đồng quản trị, yêu cầu người vi phạm chấm dứt hành vi vi phạm và có giải pháp khắc phục hậu quả.

## **Chương VII:**

### **ĐÁNH GIÁ, ĐÀO TẠO, KHEN THƯỞNG VÀ KỶ LUẬT ĐỐI VỚI THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ, THÀNH VIÊN BAN KIỂM SOÁT VÀ THÀNH VIÊN BAN ĐIỀU HÀNH VIETINBANK**

#### **Điều 30. Đào tạo thành viên Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát và thành viên Ban điều hành VietinBank**

Các thành viên Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát và Ban điều hành chủ động tham gia các khóa đào tạo, hội thảo về quản trị doanh nghiệp do các đơn vị đào tạo, đối tác trong và ngoài nước tổ chức. Các chương trình đào tạo được tổ chức hoặc cung cấp để phát triển kiến thức và kỹ năng quản trị, điều hành:

1. Nâng cao kỹ năng lãnh đạo và những kỹ năng mới theo yêu cầu của chiến lược kinh doanh;
2. Tiếp cận kiến thức cập nhật về quản trị doanh nghiệp và nâng cao nhận thức về nguyên tắc, nền tảng của quản trị doanh nghiệp hiệu quả.
3. Các khóa học có liên quan giúp thành viên Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát, Ban điều hành hoàn thành các nhiệm vụ và trách nhiệm của mình.

#### **Điều 31. Phương thức đánh giá hoạt động của thành viên Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát và thành viên Ban điều hành VietinBank**

1. Tùy thuộc vào quy định của Hội đồng quản trị, công tác đánh giá hoạt động của thành viên Hội đồng quản trị, Ban điều hành VietinBank có thể được tiến hành một hoặc một số phương thức sau:

a) Tự nhận xét đánh giá.

b) Đánh giá hoạt động định kỳ 6 tháng/01 lần.

|                                            |                 |                    |
|--------------------------------------------|-----------------|--------------------|
| <b>QUY CHẾ QUẢN TRỊ NỘI BỘ</b>             | Lần ban hành:   | Trang: 26/31       |
| <b>NGÂN HÀNG TMCP CÔNG THƯƠNG VIỆT NAM</b> | Lần sửa đổi: 00 | Văn bản chính sách |

c) Đánh giá hoạt động hàng năm và được tiến hành vào cuối năm.

d) Tổ chức lấy phiếu thăm dò, tín nhiệm.

e) Cách thức phù hợp khác do Hội đồng quản trị lựa chọn vào từng thời điểm.

2. Hội đồng quản trị sẽ tiến hành đánh giá hoạt động của các thành viên Hội đồng quản trị và các chức danh do Hội đồng quản trị bổ nhiệm.

3. Ban kiểm soát tiến hành đánh giá hoạt động của thành viên Ban kiểm soát.

### **Điều 32. Tiêu chí đánh giá hoạt động**

Tiêu chí đánh giá hoạt động của các thành viên Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát, Ban điều hành VietinBank bao gồm:

1. Kết quả thực hiện mục tiêu, nhiệm vụ được giao.

2. Kết quả giám sát và đánh giá hiệu quả hoạt động của VietinBank theo quy định của pháp luật (nếu có).

3. Việc thực hiện Điều lệ VietinBank.

4. Việc chấp hành đường lối, chủ trương, chính sách của Đảng và pháp luật của Nhà nước; pháp luật về phòng, chống tham nhũng; thực hành tiết kiệm, chống lãng phí; các quy chế quản trị nội bộ của VietinBank.

5. Phẩm chất chính trị, đạo đức, lối sống, tác phong và lễ lối làm việc.

6. Năng lực lãnh đạo, quản lý, điều hành và tổ chức thực hiện nhiệm vụ.

7. Tham gia các hoạt động do NHNN/VietinBank tổ chức.

8. Các tiêu chí đánh giá khác (nếu có) do Hội đồng quản trị ban hành trong từng thời kỳ.

### **Điều 33. Xếp loại đánh giá**

1. Việc đánh giá, xếp loại thành viên Hội đồng quản trị, thành viên Ban kiểm soát, thành viên Ban điều hành VietinBank thực hiện theo quy định của pháp luật VietinBank, Ngân hàng Nhà nước Việt Nam và quy định của VietinBank trong từng

|                                            |                 |                    |
|--------------------------------------------|-----------------|--------------------|
| <b>QUY CHẾ QUẢN TRỊ NỘI BỘ</b>             | Lần ban hành:   | Trang: 27/31       |
| <b>NGÂN HÀNG TMCP CÔNG THƯƠNG VIỆT NAM</b> | Lần sửa đổi: 00 | Văn bản chính sách |

thời kỳ.

2. Các văn bản đánh giá hoạt động của thành viên Hội đồng quản trị, thành viên Ban kiểm soát, thành viên Ban điều hành VietinBank phải được lưu giữ trong hồ sơ cá nhân.

#### **Điều 34. Khen thưởng**

1. Các thành viên Hội đồng quản trị, thành viên Ban kiểm soát, thành viên Ban điều hành VietinBank có thành tích trong công tác quản trị, điều hành và các nhiệm vụ khác được giao sẽ được xem xét khen thưởng theo quy định của Luật thi đua khen thưởng, Quy chế thi đua khen thưởng và các quy định nội bộ khác của VietinBank do Hội đồng quản trị ban hành.

2. Các hình thức khen thưởng, tiêu chuẩn cụ thể về hình thức khen thưởng, trình tự, thủ tục khen thưởng sẽ được thực hiện theo Quy chế khen thưởng và các quy định nội bộ khác của VietinBank.

#### **Điều 35. Kỷ luật**

1. Các thành viên Hội đồng quản trị, thành viên Ban kiểm soát, thành viên Ban điều hành VietinBank trong quá trình thực thi nhiệm vụ của mình mà vi phạm các quy định khác có liên quan của pháp luật, Điều lệ VietinBank, quy chế nội quy lao động và các quy định khác có liên quan của VietinBank; tùy theo tính chất, mức độ và hậu quả của hành vi vi phạm sẽ bị xử lý kỷ luật theo quy định của pháp luật và các quy định nội bộ khác của VietinBank.

2. Nguyên tắc xử lý vi phạm kỷ luật, các hình thức xử lý vi phạm kỷ luật, trình tự thủ tục xử lý vi phạm kỷ luật được thực hiện theo quy định của pháp luật, Ngân hàng Nhà nước Việt Nam và quy định nội bộ VietinBank.

### **Chương VIII:**

## **NGĂN NGỪA XUNG ĐỘT LỢI ÍCH VÀ GIAO DỊCH VỚI CÁC BÊN CÓ QUYỀN LỢI LIÊN QUAN**

**Điều 36. Trách nhiệm trung thực và tránh xung đột về quyền lợi của các thành viên Hội đồng quản trị, thành viên Ban kiểm soát và Người điều hành của VietinBank**

1. Thành viên Hội đồng quản trị, Người điều hành, thành viên Ban kiểm soát

|                                            |                 |                    |
|--------------------------------------------|-----------------|--------------------|
| <b>QUY CHẾ QUẢN TRỊ NỘI BỘ</b>             | Lần ban hành:   | Trang: 28/31       |
| <b>NGÂN HÀNG TMCP CÔNG THƯƠNG VIỆT NAM</b> | Lần sửa đổi: 00 | Văn bản chính sách |

VietinBank và những người có liên quan không được sử dụng những cơ hội kinh doanh có thể mang lại lợi ích cho VietinBank vì mục đích cá nhân; không được sử dụng những thông tin có được nhờ chức vụ của mình để tư lợi cá nhân hay để phục vụ lợi ích của tổ chức hoặc cá nhân khác.

2. Thành viên Hội đồng quản trị, Người điều hành, thành viên Ban kiểm soát VietinBank có nghĩa vụ thông báo cho Hội đồng quản trị những hợp đồng giữa VietinBank với mình hoặc với người có liên quan của mình theo quy định tại khoản 20 Điều 1 Điều lệ VietinBank.

3. Thành viên Hội đồng quản trị không được biểu quyết đối với các giao dịch mà thành viên đó hoặc người có liên quan đến thành viên đó tham gia, kể cả trong trường hợp lợi ích của thành viên Hội đồng quản trị trong giao dịch này chưa được xác định và bất kể đó là lợi ích vật chất hay phi vật chất. Các giao dịch nêu trên phải được trình bày trong thuyết minh báo cáo tài chính cùng kỳ và công bố trong báo cáo thường niên.

4. Các thành viên Hội đồng quản trị, Người điều hành và thành viên Ban kiểm soát VietinBank và những người có liên quan không được sử dụng các thông tin chưa được phép công bố của VietinBank để tiết lộ cho người khác hoặc để tự mình tiến hành các giao dịch có liên quan.

5. Hội đồng quản trị có trách nhiệm xác định, thông qua và duy trì Quy chế quy định về chính sách và quản lý các giao dịch trọng yếu, giao dịch có liên quan.

### **Điều 37. Giao dịch với người có liên quan**

1. Khi VietinBank tiến hành giao dịch với những người có liên quan, Ban điều hành phải bảo đảm hợp đồng được ký bằng văn bản theo nguyên tắc bình đẳng, tự nguyện. Nội dung hợp đồng phải rõ ràng, cụ thể và phù hợp với quy định của pháp luật có liên quan. Ban điều hành phải tiến hành công bố thông tin nội dung hợp đồng theo các quy định của pháp luật và quy định của VietinBank.

2. Ban kiểm soát có quyền xem xét, trích lục và sao chép một phần hoặc toàn bộ nội dung kê khai về các lợi ích liên quan của thành viên Hội đồng quản trị, thành viên Ban kiểm soát, Tổng giám đốc và người quản lý khác thuộc đối tượng phải kê khai lợi ích có liên quan.

### **Điều 38. Đảm bảo quyền lợi hợp pháp của những người có quyền lợi liên**

|                                            |                 |                    |
|--------------------------------------------|-----------------|--------------------|
| <b>QUY CHẾ QUẢN TRỊ NỘI BỘ</b>             | Lần ban hành:   | Trang: 29/31       |
| <b>NGÂN HÀNG TMCP CÔNG THƯƠNG VIỆT NAM</b> | Lần sửa đổi: 00 | Văn bản chính sách |

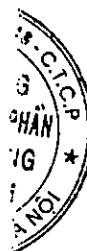
## **quan đến VietinBank**

1. VietinBank tôn trọng quyền lợi hợp pháp của những người có quyền lợi liên quan đến VietinBank bao gồm: Chủ nợ, người lao động, người sử dụng sản phẩm dịch vụ VietinBank, nhà cung cấp, cộng đồng và những người khác có quyền lợi liên quan đến VietinBank.

2. VietinBank chủ động hợp tác tích cực với những người có quyền lợi liên quan đến VietinBank thông qua việc:

a) Cung cấp đầy đủ thông tin cần thiết cho đối tác và chủ nợ để giúp họ đánh giá về tình hình hoạt động và tài chính của VietinBank và đưa ra quyết định.

b) Khuyến khích những người có quyền lợi liên quan đến VietinBank đưa ra ý kiến về tình hình hoạt động kinh doanh, tình hình tài chính và các quyết định quan trọng liên quan tới lợi ích của họ thông qua liên hệ trực tiếp với Hội đồng quản trị, Tổng giám đốc và Ban kiểm soát.



## **Chương IX: CÔNG BỐ THÔNG TIN**

### **Điều 39. Công bố thông tin**

Hội đồng quản trị có trách nhiệm xác lập, thông qua và duy trì Quy chế về công bố thông tin phù hợp với các quy định của Luật Chứng khoán, các văn bản hướng dẫn thi hành và các quy định pháp luật có liên quan khác.

## **Chương X: XỬ LÝ VI PHẠM VÀ HIỆU LỰC**

### **Điều 40. Xử lý vi phạm**

1. Khi thấy bất kỳ cán bộ, nhân viên, người lao động nào của VietinBank, thành viên Hội đồng quản trị, thành viên Ban điều hành, thành viên Ban kiểm soát có hành vi vi phạm Quy chế này, người phát hiện phải có trách nhiệm thông báo ngay cho Chủ tịch Hội đồng quản trị và Trưởng ban kiểm soát.

2. Mọi trường hợp vi phạm Quy chế này sẽ bị xem xét xử lý kỷ luật theo quy định của pháp luật và quy định của VietinBank. Trường hợp hành vi vi phạm của người

|                                            |                 |                    |
|--------------------------------------------|-----------------|--------------------|
| <b>QUY CHẾ QUẢN TRỊ NỘI BỘ</b>             | Lần ban hành:   | Trang: 30/31       |
| <b>NGÂN HÀNG TMCP CÔNG THƯƠNG VIỆT NAM</b> | Lần sửa đổi: 00 | Văn bản chính sách |



đó gây thiệt hại về vật chất, phi vật chất cho VietinBank, người vi phạm có trách nhiệm bồi thường mọi thiệt hại, tổn thất cho VietinBank theo quy định của pháp luật và quy định cụ thể của VietinBank.

#### **Điều 41. Hiệu lực và sửa đổi, bổ sung**

1. Quy chế này có hiệu lực kể từ ngày ký.
2. Trường hợp có mâu thuẫn giữa quy chế này với quy định Điều lệ VietinBank về cùng một vấn đề thì quy định Điều lệ VietinBank sẽ được ưu tiên áp dụng.
3. Việc sửa đổi, bổ sung Quy chế này do Đại hội đồng cổ đông VietinBank xem xét, quyết định.
4. Các thành viên Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát, Ban điều hành và các cán bộ nhân viên VietinBank có trách nhiệm thực hiện Quy chế này.

**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ  
CHỦ TỊCH**

**Trần Minh Bình**

|                                            |                 |                     |
|--------------------------------------------|-----------------|---------------------|
| <b>QUY CHẾ QUẢN TRỊ NỘI BỘ</b>             | Lần ban hành:   | Trang: <b>31/31</b> |
| <b>NGÂN HÀNG TMCP CÔNG THƯƠNG VIỆT NAM</b> | Lần sửa đổi: 00 | Văn bản chính sách  |

NGÂN HÀNG TMCP CÔNG THƯƠNG  
VIỆT NAMCỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

108 Trần Hưng Đạo, Hoàn Kiếm, Hà Nội  
Tel: 024.39421030  
GCNĐKKD số 0100111948  
Cấp thay đổi lần 12 ngày 8/9/2021

Hà Nội, ngày 20 tháng 4 năm 2023

## TỜ TRÌNH

Về việc Thông qua việc niêm yết các trái phiếu phát hành ra công chúng năm 2023 của VietinBank trên Sở Giao dịch Chứng khoán Hà Nội sau khi kết thúc các đợt chào bán

**Kính trình: Đại hội đồng cổ đông Ngân hàng TMCP Công thương Việt Nam**

Căn cứ Luật Chứng khoán ngày 26/11/2019;

Căn cứ Nghị định số 155/2020/NĐ-CP ngày 31/12/2020 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Chứng khoán;

Căn cứ Điều lệ Tổ chức và hoạt động của Ngân hàng TMCP Công thương Việt Nam;

Hội đồng quản trị Ngân hàng TMCP Công thương Việt Nam (“VietinBank”) kính trình Đại hội đồng cổ đông các nội dung như sau:

Liên quan tới trái phiếu phát hành ra công chúng, Điểm i, Khoản 3, Điều 15 Luật Chứng khoán có quy định: “Tổ chức phát hành phải có cam kết và thực hiện niêm yết trái phiếu trên hệ thống giao dịch chứng khoán sau khi kết thúc đợt chào bán”.

Về thẩm quyền phê duyệt việc niêm yết trái phiếu ra công chúng:

- Theo quy định tại Khoản 3, Điều 20, Nghị định 155/2020/NĐ-CP ngày 31/12/2020 của Chính phủ (gọi tắt là “**Nghị định 155**”), Hồ sơ đăng ký chào bán trái phiếu ra công chúng của Tổ chức phát hành phải có “Quyết định của Đại hội đồng cổ đông hoặc Hội đồng quản trị hoặc Hội đồng thành viên hoặc chủ sở hữu công ty thông qua phương án phát hành, phương án sử dụng và trả nợ vốn thu được từ đợt chào bán trái phiếu ra công chúng, thông qua việc niêm yết trái phiếu trên hệ thống giao dịch chứng khoán”; và
- Điểm a, Khoản 2, Điều 118, Nghị định 155 có quy định về Hồ sơ đăng ký niêm yết trái phiếu ra công chúng bao gồm “Giấy đề nghị đăng ký niêm yết trái phiếu theo Mẫu số 28 Phụ lục ban hành kèm theo Nghị định 155”. Theo Mẫu số 28 này, Hồ sơ đăng ký niêm yết trái phiếu ra công chúng phải bao gồm: “Quyết định của Đại hội đồng cổ đông hoặc Hội đồng thành viên hoặc chủ sở hữu công ty thông qua việc niêm yết”.

Căn cứ vào các quy định nêu trên, việc phê duyệt niêm yết trái phiếu phát hành ra công chúng của VietinBank thuộc thẩm quyền của Đại hội đồng cổ đông.

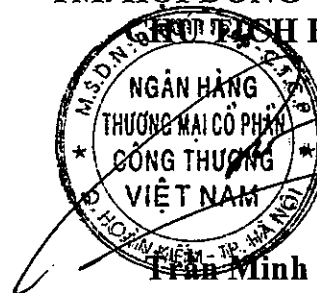
Tờ trình về việc Thông qua việc niêm yết trái phiếu phát hành ra công chúng năm 2023 của VietinBank trên Sở giao dịch chứng khoán Hà Nội sau khi kết thúc các đợt chào bán

Do vậy, Hội đồng quản trị VietinBank kính trình Đại hội đồng cổ đông:

1. Thông qua việc niêm yết các trái phiếu phát hành ra công chúng năm 2023 của VietinBank trên Sở Giao dịch Chứng khoán Hà Nội sau khi kết thúc các đợt chào bán, bảo đảm tuân thủ và phù hợp với quy định của Luật Chứng khoán, các văn bản hướng dẫn Luật Chứng khoán và các quy định của pháp luật liên quan.
2. Ủy quyền và giao cho Hội đồng quản trị VietinBank quyết định và chỉ đạo thực hiện các thủ tục liên quan đến việc đăng ký niêm yết các trái phiếu phát hành ra công chúng năm 2023 của VietinBank trên Sở Giao dịch Chứng khoán Hà Nội, bảo đảm tuân thủ theo đúng quy định của pháp luật./.

Kính trình Đại hội đồng cổ đông phê duyệt.

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ  
TRẦN MINH BÌNH



**NGÂN HÀNG TMCP CÔNG THƯƠNG  
VIỆT NAM****CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM****Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

108 Trần Hưng Đạo, Hoàn Kiếm, Hà Nội

Tel: 024.39421030

GCNĐKKD số 0100111948

Cấp thay đổi lần 12 ngày 8/9/2021

Hà Nội, ngày 20 tháng 04 năm 2023

**TỜ TRÌNH ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG***V/v Phương án tăng vốn điều lệ thông qua phát hành cổ phiếu để trả cổ tức từ nguồn lợi nhuận còn lại năm 2021 và lợi nhuận còn lại lũy kế đến hết năm 2016*

Thực hiện tầm nhìn phát triển Ngân hàng TMCP Công thương Việt Nam (VietinBank) trở thành Ngân hàng đa năng, hiện đại, hiệu quả hàng đầu tại Việt Nam, nằm Top 20 ngân hàng mạnh nhất Khu vực Châu Á - Thái Bình Dương; là ngân hàng mạnh và uy tín nhất Việt Nam, hàng đầu Khu vực Châu Á - Thái Bình Dương và uy tín cao trên thế giới, tiếp tục nâng cao năng lực tài chính, phù hợp với quy mô hoạt động kinh doanh và các mục tiêu chiến lược, Hội đồng quản trị (HĐQT) VietinBank kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét, thông qua Phương án tăng vốn điều lệ thông qua phát hành cổ phiếu để trả cổ tức từ nguồn lợi nhuận còn lại năm 2021 và lợi nhuận còn lại lũy kế đến hết năm 2016 với nội dung cụ thể như sau:

**I. SỰ CẦN THIẾT TĂNG VỐN ĐIỀU LỆ**

- Trong những năm qua, VietinBank luôn tích cực, chủ động trong việc triển khai toàn diện nhiều giải pháp để nâng cao năng lực tài chính, từ việc thực hiện thành công cổ phần hóa doanh nghiệp, thu hút các đối tác chiến lược cùng hợp tác phát triển kinh doanh; đến việc triển khai mạnh mẽ tái cấu trúc hoạt động kinh doanh theo hướng hiệu quả, an toàn, bền vững nhằm tích lũy nguồn lực tài chính để tăng vốn cấp 1; tái cơ cấu danh mục tài sản có theo hướng giảm tỷ trọng các tài sản có hệ số rủi ro cao, phát hành trái phiếu thứ cấp để tăng vốn cấp 2. Để đáp ứng nhu cầu phát triển của VietinBank trong thời gian tới, phát huy vai trò ngân hàng chủ lực, trụ cột của nền kinh tế trong triển khai các chính sách, chủ trương định hướng của Ngân hàng Nhà nước (NHNN) và Chính phủ, một trong các điều kiện tiên quyết là VietinBank cần tiếp tục nâng cao năng lực tài chính, đáp ứng yêu cầu về vốn tự có để đảm bảo tuân thủ các quy định về tỷ lệ an toàn vốn theo quy định tại Thông tư 41/2016/TT-NHNN, phân đầu mục tiêu tỷ lệ an toàn vốn đạt tối thiểu 10 - 11% năm 2023; đến năm 2025, đạt tối thiểu 11 - 12% theo Quyết định số 689/QĐ-TTg ngày 08/06/2022 về việc phê duyệt Đề án “Cơ cấu lại hệ thống các tổ chức tín dụng (TCTD) gắn với xử lý nợ xấu giai đoạn 2021-2025” và có mức đệm dự phòng nhằm tuân thủ Thông tư 13/2018/TT-NHNN.
- Vốn điều lệ là một trong những yếu tố quan trọng mà các tổ chức xếp hạng tín nhiệm quốc tế xét đến khi thực hiện đánh giá để đưa ra quyết định tăng hoặc giảm thứ hạng tín nhiệm của VietinBank, từ đó ảnh hưởng đến đánh giá của các tổ chức xếp hạng tín nhiệm quốc tế về triển vọng chung đối với ngành tài chính ngân hàng Việt Nam nói riêng và nền kinh tế Việt Nam nói chung.

- Ngoài ra, vốn điều lệ là cơ sở để xác định giới hạn đầu tư tài sản cố định, đầu tư góp vốn, cơ sở xác định giới hạn cấp tín dụng... Do đó, việc tăng vốn điều lệ là điều kiện tiên quyết để đáp ứng nhu cầu mở rộng hoạt động kinh doanh thông qua việc tăng giới hạn cấp tín dụng, giới hạn đầu tư..., từ đó tăng cường khả năng cung ứng vốn tín dụng cho nền kinh tế, góp phần thúc đẩy tăng trưởng của nền kinh tế cũng như đảm bảo an sinh xã hội, thực hiện các mục tiêu kinh tế vĩ mô như định hướng của Chính phủ và NHNN.

## II. CĂN CỨ PHÁP LÝ

- Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 ngày 17/6/2020 và các văn bản hướng dẫn thi hành;
- Luật các TCTD số 47/2010/QH12 ngày 16/06/2010; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật các TCTD số 17/2017/QH14 ngày 20/11/2017;
- Luật Quản lý, sử dụng vốn nhà nước đầu tư vào sản xuất, kinh doanh tại doanh nghiệp số 69/2014/QH13 ngày 26/11/2014;
- Nghị định 91/2015/NĐ-CP ngày 13/10/2015 về đầu tư vốn nhà nước vào doanh nghiệp và quản lý, sử dụng vốn, tài sản tại doanh nghiệp; Nghị định 32/2018/NĐ-CP ngày 08/03/2018 sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định 91/2015/NĐ-CP; Nghị định 121/2020/NĐ-CP ngày 09/10/2020 sửa đổi, bổ sung khoản 2 điều 12 Nghị định 91/2015/NĐ-CP, đã được sửa đổi bổ sung tại khoản 5 điều 1 Nghị định 32/2018/NĐ-CP; Nghị định 140/2020/NĐ-CP ngày 30/11/2020 sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định 126/2017/NĐ-CP, Nghị định 91/2015/NĐ-CP và Nghị định 32/2018/NĐ-CP;
- Nghị định 155/2020/NĐ-CP ngày 31/12/2020 quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Chứng khoán;
- Thông tư 118/2020/TT-BTC ngày 31/12/2020 hướng dẫn một số nội dung về chào bán, phát hành chứng khoán, chào mua công khai, mua lại cổ phiếu, đăng ký công ty đại chúng và hủy tư cách công ty đại chúng;
- Thông tư 50/2018/TT-NHNN ngày 31/12/2018 quy định về hồ sơ, trình tự, thủ tục chấp thuận một số nội dung thay đổi của ngân hàng thương mại, chi nhánh ngân hàng nước ngoài;
- Quy chế về người đại diện chủ sở hữu trực tiếp, người đại diện phần vốn Nhà nước tại TCTD, Tổ chức tài chính và Doanh nghiệp do NHNN quản lý ban hành kèm theo Quyết định số 1500/QĐ-NHNN ngày 20/09/2021;
- Quy chế niêm yết và giao dịch chứng khoán niêm yết Ban hành kèm theo Quyết định số 17/QĐ-HĐTV ngày 31/03/2022 của Sở Giao dịch Chứng khoán Việt Nam.
- Quy chế thực hiện quyền cho người sở hữu chứng khoán ban hành kèm theo Quyết định số 109/QĐ-VSD ngày 20/08/2021 của Trung tâm lưu ký chứng khoán Việt Nam (VSD);
- Quy chế hoạt động đăng ký và chuyển quyền sở hữu chứng khoán ban hành kèm theo Quyết định số 108/QĐ-VSD ngày 20/08/2021 của VSD;
- Điều lệ tổ chức và hoạt động của VietinBank;

- Các văn bản quy phạm pháp luật Việt Nam có liên quan khác.

### III. PHƯƠNG ÁN TĂNG VỐN ĐIỀU LỆ BẰNG VIỆC PHÁT HÀNH CỔ PHIẾU ĐỂ TRẢ CỔ TỨC (VIETINBANK ĐANG TRÌNH CƠ QUAN NHÀ NƯỚC CÓ THẨM QUYỀN)

#### 1. Mức tăng vốn điều lệ

- ***Trường hợp chưa hoàn thành tăng vốn điều lệ từ nguồn lợi nhuận còn lại năm 2020:***
  - Mức vốn điều lệ hiện tại: 48.057.506.090.000 đồng.
  - Số vốn điều lệ dự kiến tăng thêm bằng việc phát hành cổ phiếu để trả cổ tức: 12.329.970.160.000 đồng.
  - Mức vốn điều lệ dự kiến sau khi phát hành thành công toàn bộ số cổ phiếu để trả cổ tức: 60.387.476.250.000 đồng (tăng 25,6567% so với trước khi phát hành).
- ***Trường hợp hoàn thành tăng vốn điều lệ từ nguồn lợi nhuận còn lại năm 2020:***
  - Mức vốn điều lệ hiện tại: 53.700.178.160.000 đồng.
  - Số vốn điều lệ dự kiến tăng thêm bằng việc phát hành cổ phiếu để trả cổ tức: 12.329.990.500.000 đồng.
  - Mức vốn điều lệ dự kiến sau khi phát hành thành công toàn bộ số cổ phiếu để trả cổ tức: 66.030.168.660.000 đồng (tăng 22,9608% so với trước khi phát hành).

#### 2. Phương án phát hành cổ phiếu để trả cổ tức chi tiết

- ***Loại chứng khoán phát hành:*** Cổ phiếu phổ thông.
- ***Mệnh giá:*** 10.000 đồng/cổ phiếu (Mười nghìn đồng/cổ phiếu).
- ***Số lượng cổ phiếu đang lưu hành:*** 4.805.750.609 cổ phiếu.
- ***Số lượng cổ phiếu quỹ:*** 0 cổ phiếu.
- ***Số lượng, tổng giá trị, tỷ lệ phát hành:***
  - + ***Trường hợp chưa hoàn thành tăng vốn điều lệ từ nguồn lợi nhuận còn lại năm 2020:***
    - Số lượng cổ phiếu dự kiến phát hành tối đa: 1.232.997.016 cổ phiếu.
    - Tổng giá trị phát hành theo mệnh giá dự kiến: 12.329.970.160.000 đồng
    - Tỷ lệ phát hành dự kiến: 25,6567% số cổ phần lưu hành dự kiến.
  - + ***Trường hợp hoàn thành tăng vốn điều lệ từ nguồn lợi nhuận còn lại năm 2020:***
    - Số lượng cổ phiếu dự kiến phát hành tối đa: 1.232.999.050 cổ phiếu.
    - Tổng giá trị phát hành theo mệnh giá dự kiến: 12.329.990.500.000 đồng
    - Tỷ lệ phát hành dự kiến: 22,9608% số cổ phần lưu hành dự kiến.

*(Số lượng cổ phiếu phát hành, tổng giá trị phát hành theo mệnh giá, tỷ lệ phát hành cụ thể thực hiện theo phê duyệt của cơ quan Nhà nước có thẩm quyền).*

- ***Đối tượng phát hành:*** Các cổ đông hiện hữu có tên trong danh sách cổ đông của VietinBank tại thời điểm chốt quyền được nhận cổ tức bằng cổ phiếu theo phương án tăng vốn được ĐHĐCĐ thông qua và theo quy định của pháp luật.

- **Nguồn vốn thực hiện:** từ nguồn lợi nhuận còn lại năm 2021 và lợi nhuận còn lại lũy kế đến hết năm 2016 (*chi tiết tại mục 2, Phụ lục 1 đính kèm*).
  - **Thời gian phát hành:** ĐHĐCĐ ủy quyền cho HĐQT quyết định thời điểm phát hành sau khi được sự chấp thuận của các cơ quan có thẩm quyền về phương án phát hành.
  - **Thời gian hoàn thành:** Thời gian hoàn thành việc tăng Vốn điều lệ thực hiện theo quy định tại giấy phép/chấp thuận của các cơ quan có thẩm quyền.
  - **Phương án xử lý cổ phiếu lẻ:** Số lượng cổ phiếu để trả cổ tức phát hành cho cổ đông sẽ được làm tròn xuống đến hàng đơn vị, phần lẻ thập phân sẽ bị hủy bỏ. Ví dụ: cổ đông nắm giữ 100 cổ phần tại thời điểm chốt danh sách sẽ được nhận cổ phiếu để trả cổ tức là 25 cổ phiếu (*Trường hợp chưa hoàn thành tăng vốn điều lệ từ nguồn lợi nhuận còn lại năm 2020*) hoặc 22 cổ phiếu (*Trường hợp hoàn thành tăng vốn điều lệ từ nguồn lợi nhuận còn lại năm 2020*).
3. **Đăng ký chứng khoán bổ sung, niêm yết bổ sung và đưa chứng khoán vào giao dịch:** Cổ phiếu phát hành thêm sẽ được đăng ký lưu ký tại VSD và niêm yết bổ sung tại HOSE theo quy định pháp luật hiện hành.

#### IV. KẾ HOẠCH SỬ DỤNG VỐN ĐIỀU LỆ TĂNG THÊM VÀ HIỆU QUẢ SỬ DỤNG VỐN

##### 1. Kế hoạch sử dụng vốn tăng thêm

Vốn điều lệ tăng thêm dự kiến sẽ được dùng toàn bộ để phục vụ kinh doanh, được phân bổ vào các lĩnh vực hoạt động của VietinBank với cơ cấu hợp lý trên nguyên tắc đảm bảo an toàn, hiệu quả và mang lại lợi ích cao nhất cho các cổ đông.

Tiến độ sử dụng vốn điều lệ tăng thêm để phục vụ hoạt động kinh doanh phù hợp với nhu cầu sử dụng vốn và tình hình thị trường, do HĐQT (hoặc cấp được HĐQT phân cấp, ủy quyền), xem xét, quyết định. Dự kiến sử dụng cho một số lĩnh vực sau:

- Đầu tư cơ sở vật chất, hạ tầng công nghệ, phát triển dịch vụ: Đầu tư vào các dự án hiện đại hóa, nâng cao năng lực quản trị ngân hàng; nâng cấp cơ sở hạ tầng kỹ thuật, công nghệ, tăng cường phát triển các sản phẩm dịch vụ hiện đại, nâng cao tiện ích cho khách hàng;
- Mở rộng hoạt động tín dụng, hoạt động đầu tư và các hoạt động kinh doanh khác của VietinBank.

##### 2. Hiệu quả sử dụng vốn

- Tăng vốn điều lệ là cơ sở để VietinBank nâng cao năng lực tài chính, vị thế và năng lực cạnh tranh, đảm bảo phù hợp với quy mô hoạt động của ngân hàng. Tăng vốn điều lệ là cơ sở đảm bảo duy trì đáp ứng chuẩn mực an toàn vốn Basel II, tiếp tục phát huy vai trò cung ứng vốn tín dụng cho nền kinh tế và phù hợp với xu hướng phát triển chung của ngành ngân hàng Việt Nam hiện nay, đảm bảo thực hiện thành công các mục tiêu chiến lược kinh doanh, góp phần hiện thực hóa tầm nhìn trở thành Ngân hàng đa năng, hiện đại, hiệu quả hàng đầu tại Việt Nam, nằm Top 20 ngân hàng mạnh nhất Khu vực Châu Á - Thái Bình Dương; là ngân hàng mạnh và uy tín nhất Việt Nam, hàng đầu Khu vực Châu Á - Thái Bình Dương và uy tín cao trên thế giới, mang lại giá trị ngày càng cao cho phần vốn góp của cổ đông.

- Căn cứ vào kế hoạch tăng vốn và kế hoạch kinh doanh năm 2023, dự kiến một số chỉ tiêu kế hoạch kinh doanh của VietinBank như sau:

| Chỉ tiêu                      | Dự kiến năm 2023                                                                                                                                                                                   |
|-------------------------------|----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|
| Tổng tài sản                  | Tăng trưởng từ 5% – 10%                                                                                                                                                                            |
| Dư nợ tín dụng                | Thực hiện theo hạn mức tăng trưởng tín dụng được NHNN phê duyệt và định hướng chính sách điều hành tín dụng của NHNN trong từng thời kỳ                                                            |
| Nguồn vốn huy động            | Tăng trưởng phù hợp với tốc độ tăng trưởng tín dụng, đảm bảo các chỉ số an toàn thanh khoản                                                                                                        |
| Tỷ lệ nợ xấu/dư nợ tín dụng   | < 1,8%                                                                                                                                                                                             |
| Lợi nhuận trước thuế riêng lẻ | Theo phê duyệt của Cơ quan Nhà nước có thẩm quyền <i>(VietinBank tiếp tục cải thiện mạnh mẽ hiệu quả kinh doanh, thực hiện tốt vai trò ngân hàng chủ lực, trụ cột và chủ đạo của nền kinh tế).</i> |
| Cổ tức                        | Tỷ lệ chi trả cổ tức và cơ cấu chi trả cổ tức <i>(tiền mặt, cổ phiếu)</i> thực hiện theo phê duyệt của Cơ quan Nhà nước có thẩm quyền và tuân thủ quy định của pháp luật.                          |
| Các tỷ lệ an toàn hoạt động   | Tuân thủ quy định của NHNN                                                                                                                                                                         |

### 3. Quyền, nghĩa vụ của nhà đầu tư nhận cổ phiếu phát hành thêm

- Các tổ chức, cá nhân nhận cổ phiếu tăng vốn điều lệ của VietinBank chịu trách nhiệm tuân thủ các quy định của pháp luật, các quy định của NHNN, Điều lệ VietinBank và các quy định tại Phương án tăng vốn điều lệ đính kèm Tờ trình này.
- Các tổ chức, cá nhân nhận cổ phiếu tăng vốn điều lệ của VietinBank được đối xử bình đẳng và được hưởng mọi quyền lợi của cổ đông VietinBank theo quy định của pháp luật.

### V. CƠ CẤU CỔ ĐÔNG HIỆN TẠI VÀ DỰ KIẾN SAU KHI TĂNG VỐN ĐIỀU LỆ

Cơ cấu cổ đông hiện tại và dự kiến sau khi tăng vốn điều lệ theo Phụ lục 2 đính kèm.

### VI. NỘI DUNG TRÌNH ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG VIETINBANK

HĐQT kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét và thông qua:

- Thông qua “Phương án tăng vốn điều lệ thông qua phát hành cổ phiếu để trả cổ tức từ nguồn lợi nhuận còn lại năm 2021 và lợi nhuận còn lại lũy kế đến hết năm 2016” VietinBank đang trình Cơ quan Nhà nước có thẩm quyền.
- Thông qua việc sửa đổi Điều lệ tổ chức và hoạt động của VietinBank phù hợp với mức vốn điều lệ, số lượng cổ phần tăng thêm.
- Thông qua việc đăng ký lưu ký, đăng ký giao dịch chứng khoán bổ sung, đăng ký niêm yết bổ sung cổ phiếu.



4. Ủy quyền và giao cho HĐQT:

- a) Quyết định, điều chỉnh “Phương án tăng vốn điều lệ thông qua phát hành cổ phiếu để trả cổ tức từ nguồn lợi nhuận còn lại năm 2021 và lợi nhuận còn lại lũy kế đến hết năm 2016” trên cơ sở ý kiến chấp thuận của Cơ quan Nhà nước có thẩm quyền.
- b) Thông qua nội dung sửa đổi và ban hành Điều lệ tổ chức và hoạt động của VietinBank phù hợp với mức vốn điều lệ, số lượng cổ phần tăng thêm.
- c) Quyết định, thông qua các nội dung cần thiết để triển khai thực hiện thủ tục: tăng vốn điều lệ, phát hành cổ phiếu để trả cổ tức, sửa đổi Giấy phép thành lập và hoạt động, Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp, đăng ký lưu ký và đăng ký giao dịch chứng khoán bổ sung, đăng ký niêm yết bổ sung và các thủ tục khác theo quy định của Pháp luật.
- d) Quyết định các vấn đề khác có liên quan đến việc tăng vốn điều lệ của VietinBank.

Kính trình Đại hội đồng cổ đông phê duyệt.

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ   
CHỦ TỊCH



**PHỤ LỤC 1: NGUỒN VỐN THỰC HIỆN TĂNG VỐN ĐIỀU LỆ**

*Đơn vị: triệu đồng*

| TT                                                                                     | Chỉ tiêu                                                                    | Công thức               | Số tiền    |
|----------------------------------------------------------------------------------------|-----------------------------------------------------------------------------|-------------------------|------------|
| 1                                                                                      | Lợi nhuận riêng lẻ sau thuế năm 2021                                        | (1)                     | 13.622.346 |
| 2                                                                                      | Trích quỹ dự trữ bổ sung vốn điều lệ                                        | (2)=(1)*5%              | 681.117    |
| 3                                                                                      | Trích quỹ dự phòng tài chính                                                | (3)=(1)*10%             | 1.362.235  |
| 4                                                                                      | Trích quỹ khen thưởng, phúc lợi                                             | (4)                     | 1.954.606  |
| 5                                                                                      | Điều chỉnh khác (*)                                                         | (5)                     | 27.113     |
| 6                                                                                      | Lợi nhuận còn lại sau trích các quỹ năm 2021                                | (6)=(1)-(2)-(3)-(4)-(5) | 9.597.275  |
| 7                                                                                      | Lợi nhuận còn lại lũy kế đến hết năm 2016                                   | (7)                     | 2.732.717  |
| 8                                                                                      | Tổng lợi nhuận còn lại năm 2021 và lũy kế đến hết năm 2016                  | (8)=(6)+(7)             | 12.329.992 |
| <b>Trường hợp chưa hoàn thành tăng vốn điều lệ từ nguồn lợi nhuận còn lại năm 2020</b> |                                                                             |                         |            |
| 9                                                                                      | Chia cổ tức bằng cổ phiếu: toàn bộ lợi nhuận còn lại sau thuế, trích quỹ và | (9)= VĐL*25,6567%       | 12.329.970 |
| 10                                                                                     | Lợi nhuận còn lại sau thuế, trích quỹ và chia cổ tức (**)                   | (10) = (8) - (9)        | 21         |
| <b>Trường hợp hoàn thành tăng vốn điều lệ từ nguồn lợi nhuận còn lại năm 2020</b>      |                                                                             |                         |            |
| 11                                                                                     | Chia cổ tức bằng cổ phiếu: toàn bộ lợi nhuận còn lại sau thuế, trích quỹ và | (11)= VĐL*22,9608%      | 12.329.991 |
| 12                                                                                     | Lợi nhuận còn lại sau thuế, trích quỹ và chia cổ tức (**)                   | (12) = (8) - (11)       | 2          |

(\*) Điều chỉnh kế toán sau thời điểm lập báo cáo tài chính năm

(\*\*) Theo nguyên tắc xử lý cổ phiếu lẻ, số lượng cổ phiếu phát hành để trả cổ tức cho cổ đông sẽ được làm tròn xuống đến hàng đơn vị, phần lẻ thập phân sẽ bị hủy bỏ.



## PHỤ LỤC 2: CƠ CẤU CỔ ĐÔNG VÀ DỰ KIẾN SAU KHI TĂNG VỐN ĐIỀU LỆ

(tại ngày chốt danh sách cổ đông 31/3/2023)

### I. Trường hợp chưa hoàn thành tăng vốn điều lệ từ nguồn lợi nhuận còn lại năm 2020:

#### 1. Danh sách cổ đông và tỷ lệ sở hữu cổ phần của cổ đông có tỷ lệ sở hữu từ 5% trở lên

| STT | Tên cổ đông                                                             | Mã số doanh nghiệp/Số đăng ký sở hữu | Số cổ phần phân hiện tại | Tỷ lệ sở hữu | Địa chỉ trụ sở chính                        | Họ tên Người đại diện theo pháp luật | Chức danh                  | Số cổ phần dự kiến phát hành thêm trả cổ tức cổ phiếu | Giá trị cổ phần phát hành thêm dự kiến | Số cổ phần dự kiến sau khi tăng vốn điều lệ | Tỷ lệ sở hữu dự kiến sau khi tăng vốn điều lệ |
|-----|-------------------------------------------------------------------------|--------------------------------------|--------------------------|--------------|---------------------------------------------|--------------------------------------|----------------------------|-------------------------------------------------------|----------------------------------------|---------------------------------------------|-----------------------------------------------|
| 1   | Cổ đông Nhà nước (NHNN Việt Nam)                                        | 15/SL                                | 3.097.932.535            | 64,46%       | Số 49 Lý Thái Tổ - Hoàn Kiếm - Hà Nội       | Nguyễn Thị Hồng                      | Thống đốc                  | 794.827.256                                           | 7.948.272.560.000                      | 3.892.759.791                               | 64,46%                                        |
| 1.1 | Ông Trần Minh Bình - Chủ tịch HĐQT VietinBank đại diện 40% vốn Nhà nước |                                      | 1.239.173.015            | 25,78%       |                                             |                                      |                            | 317.930.902                                           | 3.179.309.020.000                      | 1.557.103.917                               | 25,78%                                        |
| 1.2 | Ông Trần Văn Tấn - TV HĐQT VietinBank đại diện 30% vốn Nhà nước         |                                      | 929.379.760              | 19,34%       |                                             |                                      |                            | 238.448.176                                           | 2.384.481.760.000                      | 1.167.827.936                               | 19,34%                                        |
| 1.3 | Ông Lê Thanh Tùng - TV HĐQT VietinBank đại diện 30% vốn Nhà nước        |                                      | 929.379.760              | 19,34%       |                                             |                                      |                            | 238.448.176                                           | 2.384.481.760.000                      | 1.167.827.936                               | 19,34%                                        |
| 2   | MUFG Bank Ltd.                                                          | 0100-01-008846                       | 948.150.205              | 19,73%       | 2-7-1, Marunouchi, Chiyoda-ku, Tokyo, Japan | Kenichi Yamato                       | Giám đốc điều hành cấp cao | 345.729.852                                           | 3.457.298.520.000                      | 1.693.252.537                               | 19,73%                                        |

**2. Danh sách cổ đông và người có liên quan có tỷ lệ sở hữu cổ phần từ 20% trở lên: Không có**

**3. Thông tin về tổng mức sở hữu cổ phần của nhà đầu tư nước ngoài**

| Đối tượng             | Số cổ phần hiện tại | Tỷ lệ sở hữu | Số cổ phần dự kiến phát hành thêm trả cổ tức cổ phiếu | Giá trị cổ phần phát hành thêm dự kiến | Số cổ phần dự kiến sau khi tăng vốn điều lệ | Tỷ lệ sở hữu dự kiến sau khi tăng vốn điều lệ |
|-----------------------|---------------------|--------------|-------------------------------------------------------|----------------------------------------|---------------------------------------------|-----------------------------------------------|
| Nhà đầu tư nước ngoài | 1.349.279.235       | 28,08%       | 346.180.525                                           | 3.461.805.250.000                      | 1.695.459.760                               | 28,08%                                        |

(\*) Cơ cấu cổ đông thực tế sau khi tăng vốn điều lệ căn cứ theo thực tế kết quả phát hành cổ phiếu để trả cổ tức của VietinBank.

**II. Trường hợp hoàn thành tăng vốn điều lệ từ nguồn lợi nhuận còn lại năm 2020:**

**1. Danh sách cổ đông và tỷ lệ sở hữu cổ phần của cổ đông có tỷ lệ sở hữu từ 5% trở lên**

**1.1. Danh sách cổ đông và tỷ lệ sở hữu cổ phần của cổ đông có tỷ lệ sở hữu từ 5% trở lên (dự kiến sau khi hoàn thành tăng vốn điều lệ từ nguồn lợi nhuận còn lại năm 2020)**

| STT | Tên cổ đông                                                              | Mã số doanh nghiệp/Số đăng ký sở hữu | Số cổ phần hiện tại | Tỷ lệ sở hữu | Địa chỉ trụ sở chính                  | Họ tên Người đại diện theo pháp luật | Chức danh | Số cổ phần dự kiến phát hành thêm trả cổ tức | Giá trị cổ phần phát hành thêm dự kiến | Số cổ phần dự kiến sau khi tăng vốn điều lệ | Tỷ lệ sở hữu dự kiến sau khi tăng vốn điều lệ |
|-----|--------------------------------------------------------------------------|--------------------------------------|---------------------|--------------|---------------------------------------|--------------------------------------|-----------|----------------------------------------------|----------------------------------------|---------------------------------------------|-----------------------------------------------|
| 1   | Cổ đông Nhà nước (NHNN Việt Nam)                                         | 15/SL                                | 3.097.932.535       | 64,46%       | Số 49 Lý Thái Tổ - Hoàn Kiếm - Hà Nội | Nguyễn Thị Hồng                      | Thống đốc | 363.743.748                                  | 3.637.437.480.000                      | 3.461.676.283                               | 64,46%                                        |
| 1.1 | Ông Trần Minh Bình - Chủ tịch HĐQT VietinBank, đại diện 40% vốn Nhà nước |                                      | 1.239.173.015       | 25,78%       |                                       |                                      |           | 145.497.499                                  | 1.454.974.990.000                      | 1.384.670.514                               | 25,78%                                        |

| STT | Tên cổ đông                                                      | Mã số doanh nghiệp/Số Đăng ký sở hữu | Số cổ phần phản hiện tại | Tỷ lệ sở hữu | Địa chỉ trụ sở chính                        | Họ tên Người đại diện theo pháp luật | Chức danh                  | Số cổ phần dự kiến phát hành thêm trả cổ tức cổ phiếu | Giá trị cổ phần phát hành thêm dự kiến | Số cổ phần dự kiến sau khi tăng vốn điều lệ | Tỷ lệ sở hữu dự kiến sau khi tăng vốn điều lệ |
|-----|------------------------------------------------------------------|--------------------------------------|--------------------------|--------------|---------------------------------------------|--------------------------------------|----------------------------|-------------------------------------------------------|----------------------------------------|---------------------------------------------|-----------------------------------------------|
| 1.2 | Ông Trần Văn Tấn - TV HĐQT VietinBank đại diện 30% vốn Nhà nước  |                                      | 929.379.760              | 19,34%       |                                             |                                      |                            | 109.123.124                                           | 1.091.231.240.000                      | 1.038.502.884                               | 19,34%                                        |
| 1.3 | Ông Lê Thanh Tùng - TV HĐQT VietinBank đại diện 30% vốn Nhà nước |                                      | 929.379.760              | 19,34%       |                                             |                                      |                            | 109.123.124                                           | 1.091.231.240.000                      | 1.038.502.884                               | 19,34%                                        |
| 2   | MUFG Bank. Ltd.                                                  | 0100-01-008846                       | 948.150.205              | 19,73%       | 2-7-1, Marunouchi, Chiyoda-ku, Tokyo, Japan | Kenichi Yamato                       | Giám đốc điều hành cấp cao | 111.327.056                                           | 1.113.270.560.000                      | 1.059.477.261                               | 19,73%                                        |

**1.2. Danh sách cổ đông và tỷ lệ sở hữu cổ phần của cổ đông có tỷ lệ sở hữu từ 5% trở lên (dự kiến sau khi hoàn thành tăng vốn điều lệ từ nguồn lợi nhuận còn lại năm 2021 và lợi nhuận còn lại lũy kế đến năm 2016)**

| ST T | Tên cổ đông                                    | Mã số doanh nghiệp/Số Đăng ký sở hữu | Số cổ phần phản hiện tại | Tỷ lệ sở hữu | Địa chỉ trụ sở chính                  | Họ tên Người đại diện theo pháp luật | Chức danh | Số cổ phần dự kiến phát hành thêm trả cổ tức cổ phiếu | Giá trị cổ phần phát hành thêm dự kiến | Số cổ phần dự kiến sau khi tăng vốn điều lệ | Tỷ lệ sở hữu dự kiến sau khi tăng vốn điều lệ |
|------|------------------------------------------------|--------------------------------------|--------------------------|--------------|---------------------------------------|--------------------------------------|-----------|-------------------------------------------------------|----------------------------------------|---------------------------------------------|-----------------------------------------------|
| 1    | Cổ đông Nhà nước (NHNN Việt Nam)               | 15/SL                                | 3.461.676.283            | 64,46%       | Số 49 Lý Thái Tổ - Hoàn Kiếm - Hà Nội | Nguyễn Thị Hồng                      | Thống đốc | 794.828.567                                           | 7.948.285.670.000                      | 4.256.504.850                               | 64,46%                                        |
|      | Được đại diện bởi:                             |                                      |                          |              |                                       |                                      |           |                                                       |                                        |                                             |                                               |
| 1.1  | Ông Trần Minh Bình - Chủ tịch HĐQT VietinBank. |                                      | 1.384.670.514            | 25,78%       |                                       |                                      |           | 317.931.427                                           | 3.179.314.270.000                      | 1.702.601.941                               | 25,78%                                        |

| ST T | Tên cổ đông                                                      | Mã số doanh nghiệp/Số đăng ký sở hữu | Số cổ phần hiện tại | Tỷ lệ sở hữu | Địa chỉ trụ sở chính                        | Họ tên Người đại diện theo pháp luật | Chức danh                  | Số cổ phần dự kiến phát hành thêm trả cổ tức cổ phiếu | Giá trị cổ phần phát hành thêm dự kiến | Số cổ phần dự kiến sau khi tăng vốn điều lệ | Tỷ lệ sở hữu dự kiến sau khi tăng vốn điều lệ |
|------|------------------------------------------------------------------|--------------------------------------|---------------------|--------------|---------------------------------------------|--------------------------------------|----------------------------|-------------------------------------------------------|----------------------------------------|---------------------------------------------|-----------------------------------------------|
|      | Đại diện 40% vốn Nhà nước                                        |                                      |                     |              |                                             |                                      |                            |                                                       |                                        |                                             |                                               |
| 1.2  | Ông Trần Văn Tân - TV HĐQT VietinBank đại diện 30% vốn Nhà nước  |                                      | 1.038.502.884       | 19,34%       |                                             |                                      |                            | 238.448.570                                           | 2.384.485.700.000                      | 1.276.951.454                               | 19,34%                                        |
| 1.3  | Ông Lê Thanh Tùng - TV HĐQT VietinBank đại diện 30% vốn Nhà nước |                                      | 1.038.502.884       | 19,34%       |                                             |                                      |                            | 238.448.570                                           | 2.384.485.700.000                      | 1.276.951.454                               | 19,34%                                        |
| 2    | MUFG Bank, Ltd.                                                  | 0100-01-008846                       | 1.059.477.261       | 19,73%       | 2-7-1, Marunouchi, Chiyoda-ku, Tokyo, Japan | Kenichi Yamato                       | Giám đốc điều hành cấp cao | 243.264.454                                           | 2.432.644.540.000                      | 1.302.741.715                               | 19,73%                                        |

## 2. Danh sách cổ đông và người có liên quan có tỷ lệ sở hữu cổ phần từ 20% trở lên: Không có

## 3. Thông tin về tổng mức sở hữu cổ phần của nhà đầu tư nước ngoài

### 3.1. Thông tin về tổng mức sở hữu cổ phần của nhà đầu tư nước ngoài (dự kiến sau khi hoàn thành vốn điều lệ từ nguồn lợi nhuận còn lại năm 2020)

| Đối tượng             | Số cổ phần hiện tại | Tỷ lệ sở hữu | Số cổ phần dự kiến phát hành thêm trả cổ tức cổ phiếu | Giá trị cổ phần phát hành thêm dự kiến | Số cổ phần dự kiến sau khi tăng vốn điều lệ | Tỷ lệ sở hữu dự kiến sau khi tăng vốn điều lệ |
|-----------------------|---------------------|--------------|-------------------------------------------------------|----------------------------------------|---------------------------------------------|-----------------------------------------------|
| Nhà đầu tư nước ngoài | 1.349.279.235       | 28,08%       |                                                       | 1.584.256.210.000                      | 1.507.704.856                               | 28,08%                                        |



**3.2. Thông tin về tổng mức sở hữu cổ phần của nhà đầu tư nước ngoài (dự kiến sau khi hoàn thành tăng vốn điều lệ từ nguồn lợi nhuận còn lại năm 2021 và lợi nhuận còn lại lũy kế đến năm 2016)**

| Đối tượng             | Số cổ phần hiện tại | Tỷ lệ sở hữu | Số cổ phần dự kiến phát hành thêm trả cổ tức cổ phiếu | Giá trị cổ phần phát hành thêm dự kiến | Số cổ phần dự kiến sau khi tăng vốn điều lệ | Tỷ lệ sở hữu dự kiến sau khi tăng vốn điều lệ |
|-----------------------|---------------------|--------------|-------------------------------------------------------|----------------------------------------|---------------------------------------------|-----------------------------------------------|
| Nhà đầu tư nước ngoài | 1.507.704.856       | 28,08%       | 346.181.096                                           | 3.461.810.960.000                      | 1.853.885.952                               | 28,08%                                        |

(\*) Cơ cấu cổ đông thực tế sau khi tăng vốn điều lệ căn cứ theo thực tế kết quả phát hành cổ phiếu để trả cổ tức của VietinBank.

**NGÂN HÀNG TMCP CÔNG THƯƠNG  
VIỆT NAM**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
**Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

108 Trần Hưng Đạo, Hoàn Kiếm, Hà Nội  
Tel: 024.39421030; Fax: 024.3921032  
GCNĐKKD số 0100111948  
Cấp thay đổi lần 12 ngày 08/09/2021

Hà Nội, ngày 20 tháng 4 năm 2023

**TỜ TRÌNH**

**V/v miễn nhiệm và bầu bổ sung Thành viên Hội đồng quản trị VietinBank  
nhiệm kỳ 2019 - 2024**

Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 được Quốc hội thông qua ngày 17/06/2020;  
Căn cứ Luật Các tổ chức tín dụng số 47/2010/QH12 được Quốc hội thông qua ngày  
16/06/2010 và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Các tổ chức tín dụng số 17/2017/QH14  
được Quốc hội thông qua ngày 20/11/2017;

Căn cứ Điều lệ Tổ chức và hoạt động của Ngân hàng TMCP Công thương Việt Nam;

Căn cứ Công văn số 2757/NHNN-TTGSNH ngày 19/04/2023 của Ngân hàng Nhà nước Việt  
Nam về việc chấp thuận danh sách nhân sự dự kiến bầu làm Thành viên Hội đồng quản trị nhiệm kỳ  
2019-2024 của VietinBank,

Ngân hàng TMCP Công thương Việt Nam (VietinBank) xin báo cáo và kính trình Đại hội đồng  
cổ đông thường niên 2023 một số nội dung như sau:

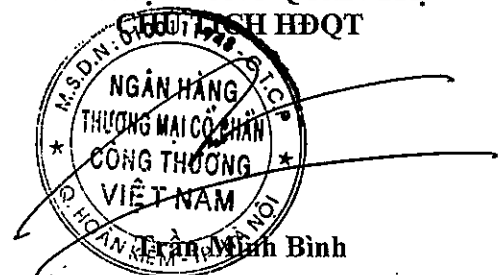
- Thông qua miễn nhiệm chức vụ Thành viên Hội đồng quản trị VietinBank nhiệm kỳ 2019 –  
2024 đối với ông Masahiko Oki theo đề nghị của MUFG, kể từ ngày 02/06/2023.
- Thông qua số Thành viên được bầu bổ sung vào Hội đồng quản trị VietinBank nhiệm kỳ 2019  
– 2024: 01 Thành viên.
- Thông qua danh sách ứng cử viên để bầu bổ sung vào Hội đồng quản trị VietinBank, gồm các  
ông/bà sau:

| TT | Họ và tên         | Chức danh hiện tại                                                                                                                                                        | Chức danh dự kiến bầu                                     |
|----|-------------------|---------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-----------------------------------------------------------|
| 1. | Ông Koji Iriguchi | Đồng Trưởng phòng Kế hoạch và<br>Quản trị tài chính, Khối Tài chính<br>kiêm Đồng Trưởng Ban Chiến lược và<br>Quản trị thay đổi, Văn phòng Hội<br>đồng quản trị VietinBank | Thành viên Hội đồng<br>quản trị, kể từ ngày<br>02/06/2023 |

(Sơ yếu lý lịch của ứng cử viên bầu bổ sung vào Hội đồng quản trị VietinBank nhiệm kỳ 2019-  
2024 được đính kèm theo Tờ trình này)

Ngân hàng TMCP Công thương Việt Nam kính trình Đại hội đồng cổ đông thường niên 2023  
xem xét, thông qua các nội dung nêu trên./

**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ**



Tờ trình v/v miễn nhiệm và bầu bổ sung thành viên Hội đồng quản trị VietinBank nhiệm kỳ 2019 - 2024



**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
**Độc Lập - Tự Do - Hạnh Phúc**

**SƠ YẾU LÝ LỊCH**



**1. VỀ BẢN THÂN**

- Họ và tên khai sinh: Koji Iriguchi
- Họ và tên thường gọi: Koji Iriguchi
- Bí danh: Không có
- Ngày, tháng, năm sinh: 11 tháng 4 năm 1974
- Nơi sinh: Ishikawa, Nhật Bản
- Quốc tịch/các quốc tịch (nếu có): Nhật Bản
- Địa chỉ thường trú theo hộ khẩu; địa chỉ theo chứng minh nhân dân: 44-15-111 Kitamine-machi, Ota-ku, Tokyo, Nhật Bản
- Địa chỉ cư trú hiện nay: Lotte Residence # 5058, 54 Liễu Giai, Cống Vị, Ba Đình, Hà Nội, Việt Nam
- Số hộ chiếu số TR3481984, ngày, tháng, năm cấp: 30 tháng 6 năm 2016, nơi cấp: Bộ Ngoại Giao Nhật Bản
- Tên, địa chỉ của pháp nhân mà Ông Koji Iriguchi đại diện, tỷ lệ vốn góp được đại diện (trường hợp là người đại diện phần vốn góp của cổ đông hoặc thành viên góp vốn là pháp nhân hoặc là người được cử làm đại diện phần vốn góp của Nhà nước tại tổ chức tín dụng): Không có

**2. TRÌNH ĐỘ HỌC VẤN**

**2.1 Giáo dục phổ thông**

| <b><u>STT</u></b> | <b><u>Thời gian học</u></b> | <b><u>Tên và địa chỉ của trường</u></b>                                        | <b><u>Bằng cấp / Chứng chỉ / Chuyên ngành học</u></b> |
|-------------------|-----------------------------|--------------------------------------------------------------------------------|-------------------------------------------------------|
| (1)               | Từ năm 1981 đến năm 1987    | Tên: Trường Tiểu Học Yamoto<br>Địa chỉ: Yamoto-cho, Miyagi, Nhật Bản           | Không có                                              |
| (2)               | Từ năm 1987 đến năm 1990    | Tên: Trường Trung Học Cơ Sở Tomisato<br>Địa chỉ: Tomisato-shi, Chiba, Nhật Bản | Không có                                              |

入口 7/4 1

| <u>STT</u> | <u>Thời gian học</u>     | <u>Tên và địa chỉ của trường</u>                                                           | <u>Bằng cấp / Chứng chỉ / Chuyên ngành học</u> |
|------------|--------------------------|--------------------------------------------------------------------------------------------|------------------------------------------------|
| (3)        | Từ năm 1990 đến năm 1993 | Tên: Trường Trung Học Shibuya Kyoikugakuen Makuhari<br>Địa chỉ: Chiba-shi, Chiba, Nhật Bản | Không có                                       |

## 2.2 Học hàm, học vị

| <u>STT</u> | <u>Thời gian học</u>     | <u>Tên và địa chỉ của trường</u>                                  | <u>Bằng cấp / Chứng chỉ / Chuyên ngành học</u>            |
|------------|--------------------------|-------------------------------------------------------------------|-----------------------------------------------------------|
| (1)        | Từ năm 1994 đến năm 1998 | Tên: Trường Đại Học Meiji<br>Địa chỉ: Chiyoda-ku, Tokyo, Nhật Bản | - Bằng cấp:<br>Bằng Cử Nhân<br><br>- Chuyên ngành<br>Luật |

## 3. QUÁ TRÌNH CÔNG TÁC

### 3.1 Quá trình công tác

| <u>STT</u> | <u>Thời gian</u>                           | <u>Đơn vị công tác và nơi công tác</u>                                      | <u>Chức Vụ</u> | <u>Lĩnh vực hoạt động của doanh nghiệp và nhiệm vụ được giao</u>                                                           |
|------------|--------------------------------------------|-----------------------------------------------------------------------------|----------------|----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|
| (1)        | Từ tháng 4 năm 1998 đến tháng 10 năm 2000  | Ngân Hàng The Sanwa Bank, Ltd., Chi Nhánh Hatchobori Tokyo, Nhật Bản        | Cán bộ         | <u>Lĩnh vực hoạt động:</u><br>Dịch vụ tài chính và ngân hàng<br><br><u>Trách nhiệm:</u><br>Xúc tiến kinh doanh             |
| (2)        | Từ tháng 10 năm 2000 đến tháng 10 năm 2001 | Ngân Hàng The Sanwa Bank, Ltd., Phòng Tín Dụng Doanh Nghiệp Tokyo, Nhật Bản | Cán bộ         | <u>Lĩnh vực hoạt động:</u><br>Dịch vụ tài chính và ngân hàng<br><br><u>Trách nhiệm:</u><br>Phân tích tín dụng doanh nghiệp |
| (3)        | Từ tháng 10 năm 2001 đến tháng 11 năm 2003 | Ngân Hàng UFJ Bank, Ltd., Chi Nhánh Shinjuku Tokyo, Nhật Bản                | Cán Bộ         | <u>Lĩnh vực hoạt động:</u><br>Dịch vụ tài chính và ngân hàng<br><br><u>Trách nhiệm:</u><br>Xúc tiến kinh doanh             |

入口者

Thuy B

| <u>STT</u> | <u>Thời gian</u>                                       | <u>Đơn vị công tác và<br/>nơi công tác</u>                                                                        | <u>Chức Vụ</u>        | <u>Lĩnh vực hoạt động của<br/>doanh nghiệp và nhiệm vụ<br/>được giao</u>                                                |
|------------|--------------------------------------------------------|-------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-----------------------|-------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|
| (4)        | Từ tháng 11<br>năm 2003<br>đến tháng<br>10 năm<br>2004 | Ngân Hàng UFJ<br>Bank, Ltd.,<br>Phòng Ngân Hàng<br>Doanh Nghiệp số 2<br>Tokyo, Nhật Bản                           | Cán Bộ                | Lĩnh vực hoạt động:<br>Dịch vụ tài chính và ngân hàng<br><br><u>Trách nhiệm:</u><br><u>Xúc tiến kinh doanh</u>          |
| (5)        | Từ tháng 10<br>năm 2004<br>đến tháng<br>12 năm<br>2005 | Ngân Hàng UFJ<br>Bank, Ltd.,<br>Phòng Ngân Hàng<br>Doanh Nghiệp số 2<br>Tokyo, Nhật Bản                           | Trưởng Phòng          | Lĩnh vực hoạt động:<br>Dịch vụ tài chính và ngân hàng<br><br><u>Trách nhiệm:</u><br><u>Xúc tiến kinh doanh</u>          |
| (6)        | Từ tháng 1<br>năm 2006<br>đến tháng 7<br>năm 2010      | Ngân Hàng Bank<br>of Tokyo-<br>Mitsubishi UFJ<br>Ltd., Phòng Ngân<br>Hàng Doanh<br>Nghiệp số 2<br>Tokyo, Nhật Bản | Trưởng Phòng          | Lĩnh vực hoạt động:<br>Dịch vụ tài chính và ngân hàng<br><br><u>Trách nhiệm:</u><br><u>Xúc tiến kinh doanh</u>          |
| (7)        | Từ tháng 7<br>năm 2010<br>đến tháng 2<br>năm 2013      | Ngân Hàng Bank<br>of Tokyo-<br>Mitsubishi UFJ<br>Ltd., Chi Nhánh<br>New York<br>New York,<br>Hoa Kỳ               | Trưởng Phòng          | Lĩnh vực hoạt động:<br>Dịch vụ tài chính và ngân hàng<br><br><u>Trách nhiệm:</u><br><u>Xúc tiến kinh doanh</u>          |
| (8)        | Từ tháng 2<br>năm 2013<br>đến tháng 4<br>năm 2015      | Ngân Hàng Bank<br>of Tokyo-<br>Mitsubishi UFJ<br>Ltd., Chi Nhánh<br>New York,<br>New York, Hoa Kỳ                 | Giám Đốc              | Lĩnh vực hoạt động:<br>Dịch vụ tài chính và ngân hàng<br><br><u>Trách nhiệm:</u><br><u>Xúc tiến kinh doanh</u>          |
| (9)        | Từ tháng 4<br>năm 2015<br>đến tháng 4<br>năm 2018      | Ngân Hàng Bank<br>of Tokyo-<br>Mitsubishi UFJ<br>Ltd., Bộ Phận Kế<br>Hoạch Toàn Cầu<br>Tokyo, Nhật Bản            | Giám Đốc              | Lĩnh vực hoạt động:<br>Dịch vụ tài chính và ngân hàng<br><br><u>Trách nhiệm:</u><br><u>Kế hoạch kinh doanh toàn cầu</u> |
| (10)       | Từ tháng 5<br>năm 2018<br>đến tháng 4<br>năm 2022      | Ngân Hàng MUFG<br>Bank, Ltd., Phòng<br>Ngân Hàng Doanh<br>Nghiệp số 10<br>Tokyo, Nhật Bản                         | Giám Đốc Điều<br>Hành | Lĩnh vực hoạt động:<br>Dịch vụ tài chính và ngân hàng<br><br><u>Trách nhiệm:</u><br><u>Xúc tiến kinh doanh</u>          |

入口 3/10/21

 3/5



| <b>STT</b> | <b>Thời gian</b>            | <b>Đơn vị công tác và nơi công tác</b>                                                                                                                                               | <b>Chức Vụ</b>                                                                                                                                                                                                                                                      | <b>Lĩnh vực hoạt động của doanh nghiệp và nhiệm vụ được giao</b>                                                                                                                                                                                |
|------------|-----------------------------|--------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|---------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|
| (11)       | Từ tháng 5 năm 2022 đến nay | Ngân Hàng Thương Mại Cổ Phần Công Thương Việt Nam (VietinBank) Hà Nội, Việt Nam<br><br>(Lưu ý: tháng 4 năm 2022, tôi được Ngân Hàng MUFG Bank, Ltd. cử sang làm việc tại VietinBank) | Đồng Trưởng Phòng Quản lý Cân đối vốn và Kế hoạch Tài chính (từ ngày 1 tháng 5 năm 2022 đến 22 tháng 5 năm 2022)<br><br>Đồng Trưởng Phòng Kế hoạch và Quản trị Tài chính kiêm Đồng Trưởng Ban Chiến lược và Quản trị Thay đổi (từ ngày 23 tháng 5 năm 2022 đến nay) | <u>Lĩnh vực hoạt động:</u><br>Dịch vụ tài chính và ngân hàng<br><br><u>Trách nhiệm:</u><br>Bên cạnh các trách nhiệm khác, hỗ trợ và thúc đẩy sáng kiến tổng thể liên quan đến mối quan hệ đối tác chiến lược giữa VietinBank và MUFG Bank, Ltd. |

3.2 Khen thưởng: Không có

3.3 Kỷ luật, trách nhiệm theo kết luận thanh tra dẫn đến việc tổ chức tín dụng, chi nhánh ngân hàng nước ngoài bị xử phạt vi phạm hành chính: Không có

#### 4. NĂNG LỰC HÀNH VI DÂN SỰ:

Tôi có đầy đủ năng lực hành vi dân sự.

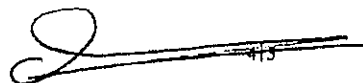
4a. Thông tin về cầm đảm nhiệm chức vụ, thành lập, quản lý doanh nghiệp, hợp tác xã (đối với trường hợp phiếu lý lịch tư pháp (hoặc văn bản có giá trị tương đương) do cơ quan có thẩm quyền nước ngoài cấp không có thông tin này): Không có

#### 5. CAM KẾT TRƯỚC PHÁP LUẬT

Tôi cam kết:

- Đáp ứng tiêu chuẩn, điều kiện để giữ chức danh thành viên Hội Đồng Quản Trị tại VietinBank;
- Không vi phạm các quy định của pháp luật trong lĩnh vực tiền tệ và ngân hàng;

7 0 27 0 2





- Thông báo cho VietinBank về bất kỳ thay đổi nào liên quan đến nội dung bản khai này phát sinh trong thời gian Ngân hàng Nhà nước Việt nam đang xem xét đề nghị của VietinBank;
- Các thông tin cá nhân tôi cung cấp cho VietinBank để trình Ngân hàng Nhà nước Việt nam xem xét, chấp thuận dự kiến nhân sự là đúng sự thật. Tôi xin chịu trách nhiệm trước pháp luật về tính đầy đủ, trung thực, chính xác của các thông tin kê khai nêu trên.

Được lập vào ngày 14 tháng 3 năm 2023 tại Hà Nội, Việt Nam

Ký bởi:

Họ tên: Koji Iriguchi

Người phiên dịch:

Thủy  
Lai Thu Thủy



## LỜI CHỨNG CỦA CÔNG CHỨNG VIÊN:

Hôm nay, ngày 14 tháng 03 năm 2023 (bằng chữ: Mười bốn, tháng Ba, năm Hai nghìn không trăm hai mươi ba), vào hồi 10 giờ 00 phút (10h00'), tại trụ sở Phòng Công chứng số 1 thành phố Hà Nội (địa chỉ: số 310 phố Bà Triệu, phường Lê Đại Hành, quận Hai Bà Trưng, thành phố Hà Nội), tôi, **Chu Hồng Sơn** - công chứng viên Phòng Công chứng số 1 TP. Hà Nội - trong phạm vi trách nhiệm của mình theo quy định của pháp luật,

### CHỨNG THỰC:

Sơ yếu lý lịch này được lập và ký bởi người yêu cầu chứng thực là:

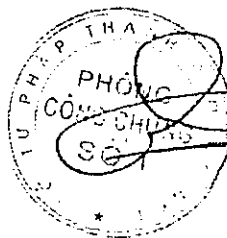
Ông **IRIGUCHI KOJI**, quốc tịch: Nhật Bản, sinh ngày 11/04/1974, mang Hộ chiếu số **TR3481984** do Bộ Ngoại giao Nhật Bản cấp ngày 30/06/2016, Thẻ tạm trú số **AA 173952**, ký hiệu: **LĐ2** do Cục quản lý Xuất nhập cảnh - Bộ Công an cấp ngày 06/06/2022.

Làm phiên dịch cho ông **IRIGUCHI KOJI** lập và ký văn bản này là bà **Lại Thu Thủy**, sinh ngày 24/11/1994, mang căn cước công dân số 008194008057 do Cục cảnh sát quản lý hành chính về trật tự xã hội cấp ngày 26/08/2022 (nơi thường trú: Minh Xuân, thành phố Tuyên Quang, tỉnh Tuyên Quang). Bà Lại Thu Thủy có "Giấy chứng nhận năng lực Tiếng Nhật" theo khung tham chiếu năng lực ngoại ngữ chung Châu Âu (tương đương Khung năng lực Ngoại ngữ 6 bậc dùng cho Việt Nam) với trình độ C1 do Trường Đại học Ngoại ngữ - Đại học Quốc Gia Hà Nội cấp ngày 15/03/2016.

- Người lập và ký văn bản này cam đoan đã tự hiểu, tự chịu trách nhiệm về nội dung của văn bản;
- Tại thời điểm chứng thực, người yêu cầu chứng thực có năng lực hành vi dân sự phù hợp theo qui định của pháp luật;
- Tại thời điểm chứng thực, người yêu cầu chứng thực chữ ký đã xuất trình bản chính giấy tờ về nhân thân, cam đoan tính chính xác và hợp pháp của các giấy tờ này;
- Người lập văn bản đã tự đọc lại văn bản và tự ký vào văn bản này trước mặt tôi và trước mặt người phiên dịch, chữ ký trong văn bản đúng là chữ ký của người yêu cầu chứng thực và người phiên dịch;
- Văn bản này có 06 (sáu) tờ, 06 (sáu) trang và lập thành 04 (bốn) bản chính có giá trị như nhau; Lưu tại Phòng Công chứng số 1 Hà Nội 01 (một) bản chính.

Số chứng thực (CC): 752

, Quyền số: 01/2023 TP/CC-SCC/HĐGD(CT/CK)



CÔNG CHỨNG VIÊN  
**Chu Hồng Sơn**

10 5/12 1

Thủy

**SOCIALIST REPUBLIC OF VIETNAM**  
**Independence - Freedom - Happiness**

**CURRICULUM VITAE**



**1. PERSONAL DETAILS**

- Name at birth: Koji Iriguchi
- Commonly used name: Koji Iriguchi
- Pseudonym name: None
- Date of birth: 11 April 1974
- Place of birth: Ishikawa prefecture, Japan
- Current nationality(ies): Japanese
- Residential address registered in domicile register book and indicated in identity card: 44-15-111 Kitamine-machi, Ota-ku, Tokyo, Japan
- Current residential address: Lotte Residence # 5058, 54 Lieu Giai, Cong Vi, Ba Dinh, Hanoi, Vietnam
- Passport No.: TR3481984, issued on 30 June 2016 by the Ministry of Foreign Affairs in Japan
- Name, and address of the corporate shareholder of VietinBank that Mr. Koji Iriguchi is authorised to represent its shares in VietinBank: None

**2. EDUCATION / QUALIFICATIONS**

**2.1 General Education**

| <u>No.</u> | <u>Year</u>       | <u>Name of University / School and address of the University / School</u>              | <u>Degrees / Certificates/ Major</u> |
|------------|-------------------|----------------------------------------------------------------------------------------|--------------------------------------|
| (1)        | From 1981 to 1987 | Name: Yamoto Elementary School<br>Address: Yamoto-cho, Miyagi, Japan                   | N/A                                  |
| (2)        | From 1987 to 1990 | Name: Tomisato Junior High School<br>Address: Tomisato-shi, Chiba, Japan               | N/A                                  |
| (3)        | From 1990 to 1993 | Name: Shibuya Kyoikugakuen<br>Makuhari High School<br>Address: Chiba-shi, Chiba, Japan | N/A                                  |

## 2.2 Academic Degrees

| <u>No.</u> | <u>Year</u>          | <u>Name of University / School and<br/>head office address of the University<br/>/ School</u> | <u>Degrees / Certificates/<br/>Major</u>         |
|------------|----------------------|-----------------------------------------------------------------------------------------------|--------------------------------------------------|
| (1)        | From 1994 to<br>1998 | Name: Meiji University<br>Address: Chiyoda-ku, Tokyo, Japan                                   | - Degree: Bachelor<br>of Arts<br>- Major in Laws |

## 3. PROFESSIONAL EXPERIENCES

### 3.1 Professional Experiences

| <u>No.</u> | <u>Year</u>                                    | <u>Name of<br/>Organisation /<br/>Employer and<br/>Working Place</u>     | <u>Profession /<br/>Position</u> | <u>Areas of operation of<br/>organisation / employer and<br/>responsibilities</u>                                            |
|------------|------------------------------------------------|--------------------------------------------------------------------------|----------------------------------|------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|
| (1)        | From April<br>1998<br>to October<br>2000       | The Sanwa Bank,<br>Ltd., Hatchobori<br>Branch<br>Tokyo, Japan            | Officer                          | <u>Areas of operation:</u><br>Banking and financial<br>services<br><br><u>Responsibilities:</u><br>Business promotion        |
| (2)        | From<br>October 2000<br>to October<br>2001     | The Sanwa Bank,<br>Ltd., Corporate<br>Credit Division<br>Tokyo, Japan    | Officer                          | <u>Areas of operation:</u><br>Banking and financial<br>services<br><br><u>Responsibilities:</u><br>Corporate credit analysis |
| (3)        | From<br>October 2001<br>to November<br>2003    | UFJ Bank, Ltd.,<br>Shinjuku Branch<br>Tokyo, Japan                       | Officer                          | <u>Areas of operation:</u><br>Banking and financial<br>services<br><br><u>Responsibilities:</u><br>Business promotion        |
| (4)        | From<br>November<br>2003<br>to October<br>2004 | UFJ Bank, Ltd.,<br>Corporate<br>Banking Division<br>No.2<br>Tokyo, Japan | Officer                          | <u>Areas of operation:</u><br>Banking and financial<br>services<br><br><u>Responsibilities:</u><br>Business promotion        |



| <u>No.</u> | <u>Year</u>                        | <u>Name of Organisation / Employer and Working Place</u>                           | <u>Profession / Position</u> | <u>Areas of operation of organisation / employer and responsibilities</u>                                                |
|------------|------------------------------------|------------------------------------------------------------------------------------|------------------------------|--------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|
| (5)        | From October 2004 to December 2005 | UFJ Bank, Ltd.,<br>Corporate Banking Division No.2<br>Tokyo, Japan                 | Manager                      | <u>Areas of operation:</u><br>Banking and financial services<br><br><u>Responsibilities:</u><br>Business promotion       |
| (6)        | From January 2006 to July 2010     | Bank of Tokyo-Mitsubishi UFJ Ltd., Corporate Banking Division No.2<br>Tokyo, Japan | Manager                      | <u>Areas of operation:</u><br>Banking and financial services<br><br><u>Responsibilities:</u><br>Business promotion       |
| (7)        | From July 2010 to February 2013    | Bank of Tokyo-Mitsubishi UFJ Ltd., New York Branch<br>New York, U.S.A.             | Manager                      | <u>Areas of operation:</u><br>Banking and financial services<br><br><u>Responsibilities:</u><br>Business promotion       |
| (8)        | From February 2013 to April 2015   | Bank of Tokyo-Mitsubishi UFJ Ltd., New York Branch<br>New York, U.S.A.             | Director                     | <u>Areas of operation:</u><br>Banking and financial services<br><u>Responsibilities:</u><br>Business promotion           |
| (9)        | From April 2015 to April 2018      | Bank of Tokyo-Mitsubishi UFJ Ltd., Global Planning Division<br>Tokyo, Japan        | Director                     | <u>Areas of operation:</u><br>Banking and financial services<br><br><u>Responsibilities:</u><br>Global business planning |
| (10)       | From May 2018 to April 2022        | MUFG Bank, Ltd.,<br>Corporate Banking Division No.10<br>Tokyo, Japan               | Managing Director            | <u>Areas of operation:</u><br>Banking and financial services<br><br><u>Responsibilities:</u><br>Business promotion       |

| <u>No.</u> | <u>Year</u>              | <u>Name of Organisation / Employer and Working Place</u>                                                                                                                     | <u>Profession / Position</u>                                                                                                                                                                                                                                  | <u>Areas of operation of organisation / employer and responsibilities</u>                                                                                                                                                                  |
|------------|--------------------------|------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|---------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|--------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|
| (11)       | From May 2022 to present | Vietnam Joint Stock Commercial Bank for Industry and Trade (VietinBank) Hanoi, Vietnam<br><br>(Note: in April 2022, I was seconded by MUFG Bank, Ltd. to work in VietinBank) | Co-Director of Capital Management & Financial Planning Department (from 1 May 2022 to 22 May 2022)<br><br>Co-Director of Financial Planning & Management Department and Co-Director of Strategy and Change Management Department (from 23 May 2022 until now) | <u>Areas of operation:</u><br>Banking and financial services<br><br><u>Responsibilities:</u><br>among others, supporting and promoting overall initiatives in relation to the strategic partnership between VietinBank and MUFG Bank, Ltd. |

3.2 Awards: None

3.3 Punishment for offence committed which exposed banks and branch of foreign banks in Vietnam to administrative sanction and associated liabilities in accordance with inspection conclusions: None

#### 4. CIVIL CAPACITY:

I have full civil capacity.

4a. Information regarding prohibition from holding a corporate position in, establishing and managing enterprises, cooperatives (in case the criminal clearance certificate (or equivalent document) issued by the competent authority in the relevant foreign country does not have such information): None

#### 5. UNDERTAKINGS BEFORE THE LAW

I undertake that:

- I meet applicable qualifications and conditions to hold the position of a member of the Board at VietinBank;
- I do not violate the provisions of the law in the field of monetary and banking;

- I will notify VietinBank of any change to the information stated in this these Curriculum Vitae that arises during the time the State Bank of Vietnam is in the process of considering the request of VietinBank;
- The personal information provided by me to VietinBank for submission to the State Bank of Vietnam for consideration and approval in respect of proposed personnel is true and accurate. I shall be responsible before the law for the completeness, truthfulness and accuracy of all information stated herein.

Done on this day of 14. March 2023 in Hanoi, Vietnam

By: 入道 7

Name: Koji Iriguchi

Người phiên dịch:  
Lai Thu Thủy



## LỜI CHỨNG CỦA CÔNG CHỨNG VIÊN:

Hôm nay, ngày 14 tháng 03 năm 2023 (bằng chữ: Mười bốn, tháng Ba, năm Hai nghìn không trăm hai mươi ba), vào hồi 10 giờ 00 phút (10h00'), tại trụ sở Phòng Công chứng số 1 thành phố Hà Nội (địa chỉ: số 310 phố Bà Triệu, phường Lê Đại Hành, quận Hai Bà Trưng, thành phố Hà Nội), tôi, **Chu Hồng Sơn** - công chứng viên Phòng Công chứng số 1 TP. Hà Nội - trong phạm vi trách nhiệm của mình theo quy định của pháp luật,

### CHỨNG THỰC:

Sơ yếu lý lịch này được lập và ký bởi người yêu cầu chứng thực là:

Ông **IRIGUCHI KOJI**, quốc tịch: Nhật Bản, sinh ngày 11/04/1974, mang Hộ chiếu số **TR3481984** do Bộ Ngoại giao Nhật Bản cấp ngày 30/06/2016, Thẻ tạm trú số **AA 173952**, ký hiệu: **LD2** do Cục quản lý Xuất nhập cảnh - Bộ Công an cấp ngày 06/06/2022.

Làm phiên dịch cho ông **IRIGUCHI KOJI** lập và ký văn bản này là bà **Lại Thu Thủy**, sinh ngày 24/11/1994, mang căn cước công dân số 008194008057 do Cục cảnh sát quản lý hành chính về trật tự xã hội cấp ngày 26/08/2022 (nơi thường trú: Minh Xuân, thành phố Tuyên Quang, tỉnh Tuyên Quang). Bà Lại Thu Thủy có "Giấy chứng nhận năng lực Tiếng Nhật" theo khung tham chiếu năng lực ngoại ngữ chung Châu Âu (tương đương Khung năng lực Ngoại ngữ 6 bậc dùng cho Việt Nam) với trình độ C1 do Trường Đại học Ngoại ngữ - Đại học Quốc Gia Hà Nội cấp ngày 15/03/2016, và "Giấy chứng nhận năng lực Tiếng Anh" theo khung tham chiếu năng lực ngoại ngữ chung Châu Âu (tương đương Khung năng lực Ngoại ngữ 6 bậc dùng cho Việt Nam) với trình độ C1 do Trường Đại học Ngoại ngữ - Đại học Quốc Gia Hà Nội cấp ngày 15/03/2016.

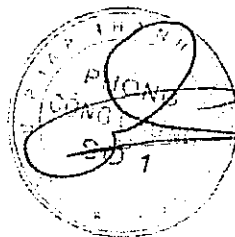
- Người lập và ký văn bản này cam đoan đã tự hiểu, tự chịu trách nhiệm về nội dung của văn bản;
- Tại thời điểm chứng thực, người yêu cầu chứng thực có năng lực hành vi dân sự phù hợp theo qui định của pháp luật;
- Tại thời điểm chứng thực, người yêu cầu chứng thực chữ ký đã xuất trình bản chính giấy tờ về nhân thân, cam đoan tính chính xác và hợp pháp của các giấy tờ này;
- Người lập văn bản đã tự đọc lại văn bản và tự ký vào văn bản này trước mặt tôi và trước mặt người phiên dịch, chữ ký trong văn bản đúng là chữ ký của người yêu cầu chứng thực và người phiên dịch;
- Văn bản này có 06 (sáu) tờ, 06 (sáu) trang và lập thành 04 (bốn) bản chính có giá trị như nhau; Lưu tại Phòng Công chứng số 1 Hà Nội 01 (một) bản chính.

Số chứng thực (CC):

751

Quyển số: 01/2023 TP/CC-SCC/HĐGD(CT/CK)

X 12 3/2 2



CÔNG CHỨNG VIÊN  
**Chu Hồng Sơn**

*Chu Hồng Sơn*



NGÂN HÀNG TMCP CÔNG THƯƠNG VIỆT NAM

Địa chỉ: 108 Trần Hưng Đạo, Hoàn Kiếm, Hà Nội

Điện thoại: 84.24.39421030; Fax: 84.24.39421032

Giấy CNĐKDN số 0100111948 cấp thay đổi lần 12 ngày 08/09/2021

## **DỰ THẢO QUY CHẾ BẦU BỔ SUNG THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ VIETINBANK NHIỆM KỲ 2019 - 2024**

- Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14;
- Căn cứ Luật Các tổ chức tín dụng số 47/2010/QH12 và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Các tổ chức tín dụng số 17/2017/QH14;
- Căn cứ Công văn số 2757/NHNN-TTGSNH ngày 13/04/2023 của Ngân hàng Nhà nước Việt Nam về việc chấp thuận danh sách nhân sự dự kiến bầu làm Thành viên Hội đồng quản trị nhiệm kỳ 2019-2024 của VietinBank;
- Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động của Ngân hàng TMCP Công thương Việt Nam (VietinBank);
- Căn cứ Quy chế quản trị nội bộ VietinBank;

### **1. Bầu thành viên Hội đồng quản trị**

Thành viên Hội đồng quản trị của VietinBank được bầu bổ sung cho nhiệm kỳ 2019 - 2024 của Hội đồng quản trị gồm có 01 thành viên.

### **2. Nhiệm kỳ của thành viên Hội đồng quản trị được bầu bổ sung**

Nhiệm kỳ của thành viên Hội đồng quản trị được bầu bổ sung là thời gian còn lại của nhiệm kỳ hiện tại của Hội đồng quản trị (2019-2024).

### **3. Điều kiện trở thành thành viên Hội đồng quản trị**

#### **3.1. Thành viên Hội đồng quản trị phải đáp ứng đầy đủ các tiêu chuẩn và điều kiện:**

- Không thuộc đối tượng không được là thành viên Hội đồng quản trị của tổ chức tín dụng theo quy định tại Khoản 1, Điều 33 của Luật Các tổ chức tín dụng năm 2010, Khoản 6 Điều 1 của Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Các tổ chức tín dụng năm 2017 và các quy định khác của Pháp luật;
- Có đạo đức nghề nghiệp;
- Có bằng đại học trở lên;
- Có ít nhất 03 năm là người quản lý, người điều hành của tổ chức tín dụng hoặc có ít nhất 05 năm là người quản lý, người điều hành của doanh nghiệp hoạt động trong ngành tài chính, ngân hàng, kế toán, kiểm toán hoặc của doanh nghiệp khác có vốn chủ sở hữu tối thiểu bằng mức vốn pháp định đối với loại hình tổ chức tín dụng tương

ứng hoặc có ít nhất 05 năm làm việc trực tiếp tại bộ phận nghiệp vụ về tài chính, ngân hàng, kế toán, kiểm toán.

**3.2. Người được đề cử làm thành viên Hội đồng quản trị của VietinBank phải được Ngân hàng Nhà nước chấp thuận bằng văn bản và luôn đảm bảo tuân thủ các tiêu chuẩn, điều kiện theo quy định của Pháp luật và Điều lệ VietinBank trong suốt thời gian giữ chức vụ.**

#### **4. Hồ sơ tham gia ứng cử, đề cử ứng cử viên vào Hội đồng quản trị**

##### **4.1. Nguyên tắc lập hồ sơ:**

- Hồ sơ phải được lập bằng tiếng Việt. Trường hợp văn bản do cơ quan, tổ chức có thẩm quyền của nước ngoài cấp, công chứng hoặc chứng nhận phải được hợp pháp hóa lãnh sự theo quy định của pháp luật Việt Nam (trừ trường hợp được miễn hợp pháp hóa lãnh sự theo quy định pháp luật về hợp pháp hóa lãnh sự) và dịch ra tiếng Việt;
- Các bản dịch từ tiếng nước ngoài ra tiếng Việt phải được công chứng bản dịch hoặc chứng thực chữ ký của người dịch theo quy định của pháp luật;
- Các bản sao hồ sơ, tài liệu của nhân sự dự kiến bầu, bổ nhiệm phải là bản sao từ sổ gốc hoặc là bản sao được chứng thực từ bản chính theo quy định của pháp luật;
- Các văn bản do nhân sự dự kiến bầu, bổ nhiệm tự lập phải được chứng thực chữ ký theo quy định của pháp luật.

##### **4.2. Danh mục hồ sơ:**

Cổ đông hoặc nhóm cổ đông đủ điều kiện đề cử và có nhu cầu đề cử thành viên Hội đồng quản trị phải gửi cho VietinBank hồ sơ gồm các tài liệu sau đây:

- Đơn ứng cử hoặc đề cử ứng cử viên vào Hội đồng quản trị (theo mẫu);
- Sơ yếu lý lịch cá nhân có chứng thực chữ ký người khai (theo mẫu);
- Phiếu lý lịch tư pháp của ứng cử viên;
- Bản sao có công chứng các văn bằng, chứng chỉ chứng minh trình độ chuyên môn của các ứng cử viên, trong đó văn bằng của người có quốc tịch Việt Nam do cơ sở giáo dục nước ngoài cấp phải được Bộ Giáo dục và Đào tạo công nhận theo quy định của pháp luật có liên quan;
- Bản khai người có liên quan và báo cáo công khai lợi ích liên quan của các ứng viên (theo mẫu);
- Các tài liệu khác chứng minh ứng viên đáp ứng các tiêu chuẩn, điều kiện theo quy định.

#### **5. Nguyên tắc bầu thành viên Hội đồng quản trị**

- Thực hiện theo phương thức bầu dồn phiếu, theo đó mỗi cổ đông có tổng số phiếu bầu tương ứng với tổng số cổ phần sở hữu/đại diện nhân với số thành viên được bầu của Hội đồng quản trị, cổ đông có quyền dồn hết tổng số phiếu bầu của mình cho một ứng viên hoặc phân chia phiếu bầu cho một số ứng viên;

- Người trúng cử thành viên Hội đồng quản trị được xác định theo số phiếu bầu tính từ cao xuống thấp, bắt đầu từ ứng cử viên có số phiếu bầu cao nhất cho đến khi đủ số thành viên và phải đạt ít nhất 51% tổng số phiếu bầu cho từng ứng cử viên trên tổng số cổ phần có quyền biểu quyết của cổ đông tham dự họp Đại hội đồng cổ đông;
- Cổ đông bầu cho ứng cử viên nào thì viết số phiếu muốn bầu cho ứng cử viên đó vào cột “Số phiếu bầu”;
- Nếu cổ đông không bầu cho một hoặc một số ứng cử viên thì để trống hoặc gạch chéo vào cột “Số phiếu bầu”;
- Tổng số phiếu bầu cho các ứng cử viên của một cổ đông không vượt quá tổng số phiếu bầu được phép của cổ đông đó (bằng tổng số cổ phần sở hữu/đại diện nhân với số thành viên được bầu);
- Phiếu bầu ghi sẵn tên các ứng cử viên. Trường hợp Đại hội đồng cổ đông quyết định bỏ bớt hoặc bổ sung thì cổ đông sẽ tự gạch tên ứng cử viên hoặc ghi thêm vào cuối danh sách.

#### **6. Công bố quyết định trúng cử**

- Căn cứ vào Biên bản kiểm phiếu, kết quả bầu cử thành viên Hội đồng quản trị được Ban Kiểm phiếu công bố ngay tại Đại hội;
- Kết quả này sẽ được ghi nhận tại Nghị quyết của Đại hội.

#### **7. Hiệu lực**

Quy chế này có hiệu lực ngay sau khi được Đại hội đồng cổ đông thường niên 2023 thông qua và chỉ áp dụng cho việc bầu bổ sung thành viên Hội đồng quản trị nhiệm kỳ 2019-2024./.



**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ  
CHỦ TỊCH**

**Trần Minh Bình**

